THƯ CHÂN SƯ GỬI ĐỆ TỬ

NHÓM GIÁO DỤC (EDUCTATION GROOUP)



Michael D. Robbins

Education Group: – Nhóm Giáo Dục:

To L. D. O. ** – Gửi L. D. O. **

November 1937

MY BROTHER AND MY FRIEND:

Many factors are responsible for bringing people together into such a group as this. There is, first of all, their mutual karmic relationship which, indicating as it does equality in aspiration and a general ability to make and hold certain spiritual contacts, enables them to work together more easily as a unit or a unity, if you prefer that term. In these cases, there exists **[128]** a need in the group for a specific and peculiar development in order that the group life may be thereby enriched and deepened. In other cases, there is a definite relationship with myself, dating from past experience, even if that experience is as yet unconsciously registered. There is a proffering of new opportunity for training to those who are upon the Path of Discipleship. All these factors influenced my decision to ask you, a disciple, to work in cooperation with myself and my group of disciples.

In your particular case, the determining causes were the contribution you can make to this group, out of your rich equipment of deep desire and understanding, and also a relation to myself of very old standing. Of this latter cause, I am, of course, more conscious than you can be.

It is necessary for me to explain these points to you as the understanding of causes is one of your strongest mental urges, and such an

Tháng Mười Một năm 1937

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Nhiều yếu tố đưa mọi người đến với nhau trong một nhóm như thế này. Trước hết là mối quan hệ nghiệp quả giữa họ; mối quan hệ ấy cho thấy sự ngang bằng về khát vọng và khả năng chung trong việc thiết lập và duy trì một số tiếp xúc tinh thần, nhờ đó giúp họ dễ dàng làm việc cùng nhau hơn như một đơn vị, hay một thể thống nhất, nếu em thích cách gọi ấy hơn. Trong những trường hợp này, nhóm có **[128]** nhu cầu phát triển theo một hướng cụ thể và đặc thù để nhờ đó đời sống nhóm thêm phong phú và sâu sắc. Trong những trường hợp khác, có một mối quan hệ rõ rệt với Tôi, bắt nguồn từ trải nghiệm trong quá khứ, dù trải nghiệm ấy cho đến nay vẫn chỉ được ghi nhận một cách vô thức. Một cơ hội huấn luyện mới được trao cho những ai đang bước trên Con Đường Đệ Tử. Tất cả những yếu tố này đã tác động đến quyết định của Tôi khi đề nghị em, một đệ tử, cộng tác với Tôi và nhóm đệ tử của Tôi.

Trong trường hợp riêng của em, những nguyên nhân mang tính quyết định là sự đóng góp mà em có thể đem đến cho nhóm này từ vốn liếng phong phú của em về khát khao sâu xa và sự thấu hiểu, cùng với mối quan hệ đã có từ rất lâu giữa em với Tôi. Dĩ nhiên, về nguyên nhân sau cùng này, Tôi nhận biết rõ hơn em có thể nhận biết.

Tôi cần giải thích những điểm này cho em, vì việc thấu hiểu các nguyên nhân là một trong những thôi thúc trí tuệ mạnh mẽ nhất của

urge may not be disregarded. Entering this group is not an easy matter for you. You question your ability to conform to the requirements and to submit to the inevitable, even if voluntary, group discipline. I have also questioned it, not because I doubt your sincerity of purpose and of your life intent, for I do not, nor do I query the steadfastness of your determination to tread the Path and to go forward towards your goal. That is for you an unalterable and inflexible decision. You hold to it at all costs and in spite of failure at times to achieve your own standard of spiritual living. My questioning is based upon a tendency on your part towards vagueness and a lack of the sense of orientation in time. This is frequently the case with the pure mystic which you have been. Of this also I feel sure you are yourself conscious. It is not easy for a person of your type to enter upon a course of self-discipline under the suggestion of another, such as myself. To offset this difficulty, I would remind you that your acquiescence in the matter has been quite voluntary and that you have signified your willingness to make the needed effort after debating the matter for more than a year. That is all that I ask of you. I would remind you also that in my attitude towards my groups of disciples (some of which have been working with me for many years) I am simply prompted by a keen desire to aid you **[129]** all from the angle of my wider experience and to make suggestions. These can be followed or not as the disciple may desire.

em, và không thể xem nhẹ một thôi thúc như thế. Gia nhập nhóm này không phải là chuyện dễ dàng đối với em. Em tự hỏi liệu mình có đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu và tuân theo kỷ luật nhóm vốn không thể tránh khỏi, dù là tự nguyện, hay không. Tôi cũng đã tự hỏi như vậy, không phải vì Tôi nghi ngờ sự chân thành trong mục đích và ý hướng sống của em, bởi Tôi không hề nghi ngờ điều đó; Tôi cũng không hoài nghi sự kiên định trong quyết tâm bước trên Đường Đạo và tiến tới mục tiêu của em. Đối với em, đó là một quyết định không thể thay đổi và không thể lay chuyển. Em giữ vững quyết định ấy bằng mọi giá, bất chấp đôi lúc không đạt được tiêu chuẩn sống tinh thần mà chính em đề ra. Điều khiến Tôi tự hỏi là khuynh hướng mơ hồ và sự thiếu ý thức định hướng về thời gian nơi em. Điều này thường xảy ra với người thuần túy thần bí như em trước đây. Tôi cũng tin chắc rằng chính em nhận biết điều này. Đối với một người thuộc kiểu như em, không dễ bắt đầu một tiến trình tự kỷ luật theo sự gợi ý của người khác, chẳng hạn như Tôi. Để hóa giải khó khăn này, Tôi muốn nhắc em rằng em đã hoàn toàn tự nguyện chấp thuận việc ấy, và sau hơn một năm cân nhắc, em đã bày tỏ sự sẵn lòng thực hiện nỗ lực cần thiết. Đó là tất cả những gì Tôi yêu cầu ở em. Tôi cũng muốn nhắc em rằng, trong thái độ đối với các nhóm đệ tử của Tôi (một số nhóm đã làm việc với Tôi trong nhiều năm), Tôi chỉ có một mong muốn tha thiết là trợ giúp **[129]** tất cả các bạn từ góc độ kinh nghiệm rộng hơn của Tôi và đưa ra những gợi ý. Đệ tử có thể làm theo hoặc không, tùy ý muốn của mình.

It is, however, wise to make the effort and to give me the opportunity by a temporary acquiescence and a voluntary obedience to prove to you that there is a purpose and a planned understanding behind my proposed technique of training. Will you, therefore, be willing to try out my suggestions and to

Tuy nhiên, điều khôn ngoan là em hãy nỗ lực và, bằng sự chấp thuận tạm thời cùng sự tuân phục tự nguyện, cho Tôi cơ hội chứng minh với em rằng đằng sau kỹ thuật huấn luyện Tôi đề xuất có một mục đích và một sự thấu hiểu đã được hoạch định. Vì vậy, em có sẵn lòng thử áp dụng những gợi ý của Tôi và

follow my proposals for an adequately long time so as to give proof of their wisdom? It takes time in the spiritual life for adjustments to be made and for needed unfoldments to be brought about. Two or three months do not suffice to offset the tendencies and habits of a lifetime or maybe of several life cycles. But you have courage and a steady will and can achieve much in this life.

làm theo những đề xuất của Tôi trong một thời gian đủ dài để chứng minh tính minh triết của chúng không? Trong đời sống tinh thần, cần có thời gian để thực hiện những điều chỉnh và đem lại những sự khai mở cần thiết. Hai hoặc ba tháng không đủ để hóa giải các khuynh hướng và thói quen của cả một đời, hoặc có thể của nhiều chu kỳ sống. Nhưng em có lòng can đảm và ý chí kiên định, và có thể thành tựu nhiều điều trong kiếp sống này.

Your problem is that of a versatile, advanced second ray type. You have a marked ability to do many things well and a decided aptitude to understand people, their motives and their impulses. You have a genius for contact and are naturally a good psychologist. You are prone also (because of your second ray inclusiveness) to over-estimate people and, subjectively, you have a strong inferiority complex, based largely upon your sense of the divine and not on failure. Ponder on this thought which I here give you. You need to learn to see people as they really are and appreciating, as heretofore, the divine in them to stand aside from them in your endeavour to help them and to work with and for them. You are apt to regard your ability to do well along so many lines as somewhat in the nature of a handicap. You must learn to regard it rather as an indication of the many ways in which you can reach others, and as a definite asset upon the Path.

Vấn đề của em là vấn đề của một người cung hai đa tài và đã tiến xa. Em có khả năng nổi bật trong việc làm tốt nhiều việc và có năng khiếu rõ rệt trong việc thấu hiểu con người, động cơ và những thôi thúc của họ. Em có tài thiên phú trong việc tiếp xúc và vốn là một nhà tâm lý giỏi. Do tính bao gồm của cung hai, em cũng có khuynh hướng đánh giá người khác quá cao; về mặt chủ quan, em có một phức cảm tự ti mạnh, phần lớn bắt nguồn từ cảm nhận của em về điều thiêng liêng, chứ không phải từ thất bại. Hãy suy ngẫm về tư tưởng mà Tôi trao cho em ở đây. Em cần học cách nhìn con người đúng như họ thực sự là, và trong khi vẫn trân trọng điều thiêng liêng nơi họ như trước nay, hãy giữ một khoảng cách với họ khi nỗ lực giúp đỡ, làm việc cùng họ và vì họ. Em dễ xem khả năng làm tốt trên nhiều lĩnh vực của mình như một trở ngại nào đó. Em phải học cách nhìn khả năng ấy như một dấu hiệu cho thấy em có nhiều cách để đến với người khác, và như một lợi thế rõ rệt trên Đường Đạo.

With you I can and must be entirely frank; your innate honesty recognises the same quality in others and you would have no respect for me if I handled you with gloves, as the saying is. My function with you is not to tell you your faults or to give you many directions. These you know and follow the

Với em, Tôi có thể và phải hoàn toàn thẳng thắn; tính trung thực bẩm sinh của em nhận ra cùng phẩm tính ấy nơi người khác, và em sẽ không kính trọng Tôi nếu Tôi đối xử với em quá nhẹ tay, như người ta thường nói. Nhiệm vụ của Tôi đối với em không phải là chỉ ra những lỗi lầm của em hay đưa cho em

true direction instinctively even if at times you choose the longer way around towards your objective.

nhiều chỉ dẫn. Những lỗi lầm ấy em đã biết, và theo bản năng em đi đúng hướng, dù đôi khi em chọn con đường vòng dài hơn để đến mục tiêu.

[130]

[130]

You have two things to do which—if successfully accomplished—would very much increase your output in service and reorganise both your inner and your outer life. You have to work conscientiously with the *time* factor and you have to make out of life a fuller expression of work well done. You have also to cultivate more definitely than you do the habit of mind, the trained attitude of the Observer of life, of people and of yourself. You must develop the attentiveness of the One who looks on at life and at the life struggle of others. It is necessary for you to learn that when you can avoid identifying yourself so closely with people, refraining from suffering so consciously with them, you can be of greater service to them and a finer friend and helper. Therefore, for you, *detachment* is an outstanding requirement and a quality to be cultivated. This is not the detachment of self-protection or of self-immunisation or of aloofness, but that soul detachment which works from soul levels and—seeing all life in the light which streams from the soul—regards everything from the standpoint of eternity. You will then see the real values involved and the true perspectives of the picture. You need to apply to people and to circumstances the quality of interrogation and understanding which you endeavour to employ when you follow your art. You must see people truly and as they are—with their faults and their virtues, their divinity and their humanity. Am I not right, my brother?

Em có hai việc phải làm; nếu hoàn thành tốt, chúng sẽ gia tăng rất nhiều thành quả phụng sự của em và tổ chức lại cả đời sống bên trong lẫn bên ngoài của em. Em phải làm việc một cách có ý thức trách nhiệm với yếu tố *thời gian* và phải làm cho cuộc sống trở thành một biểu hiện trọn vẹn hơn của công việc được thực hiện tốt. Em cũng phải trau dồi rõ rệt hơn hiện nay thói quen của thể trí, thái độ đã được rèn luyện của Người Quan Sát đối với cuộc sống, con người và chính em. Em phải phát triển sự chú tâm của Người đứng quan sát cuộc sống và cuộc đấu tranh trong đời của người khác. Em cần học rằng khi tránh đồng hóa quá chặt chẽ với người khác, không cùng họ chịu đau khổ một cách quá hữu thức, em có thể phụng sự họ nhiều hơn và trở thành một người bạn, một người trợ giúp tốt hơn. Vì vậy, đối với em, *sự tách rời* là một yêu cầu nổi bật và một phẩm tính cần trau dồi. Đây không phải là sự tách rời để tự bảo vệ, để tự miễn nhiễm hay để xa cách, mà là sự tách rời của linh hồn, hoạt động từ các cấp độ linh hồn và—khi nhìn toàn bộ sự sống trong ánh sáng tuôn chảy từ linh hồn—xem xét mọi sự từ quan điểm vĩnh cửu. Khi ấy, em sẽ thấy những giá trị thực sự liên quan và những tương quan đúng đắn trong toàn cảnh. Em cần vận dụng đối với con người và hoàn cảnh phẩm tính truy vấn và thấu hiểu mà em cố gắng sử dụng khi theo đuổi nghệ thuật của mình. Em phải nhìn con người một cách chân thực, đúng như họ là—với những khuyết điểm và đức tính, thiên tính và nhân tính của họ. Huynh đệ của tôi, Tôi nói có đúng không?

As time goes on, we can extend and deepen the analysis but at first I only seek to emphasise to you these two points or rather these two requirements—the right use of time and its right adjustment in your life, and the cultivation of an attitude of detachment. I am of no use to you or to any of my disciples if I cannot be specific and direct. The work that I may ask you to do should tend to bring about certain of these needed adjustments.

Theo thời gian, chúng ta có thể mở rộng và đào sâu sự phân tích, nhưng lúc đầu Tôi chỉ muốn nhấn mạnh với em hai điểm này, hay đúng hơn là hai yêu cầu này—sử dụng thời gian đúng cách và điều chỉnh thời gian thích hợp trong đời em, cùng với việc trau dồi một thái độ tách rời. Tôi sẽ không giúp ích được gì cho em hay bất kỳ đệ tử nào của Tôi nếu Tôi không thể nói cụ thể và trực tiếp. Công việc mà Tôi có thể yêu cầu em thực hiện hẳn sẽ giúp đem lại một số điều chỉnh cần thiết này.

I am going to ask you to add to your morning meditation an evening review upon detachment.... As far as your meditation is concerned follow your usual procedure, at any rate for the present, only add to it each morning a definite period wherein you take your co-disciples (those you may happen to know) into the light and seek consciously to link up with them, **[131]** pouring out to them the love and wisdom which may be yours. This tends definitely to group integration....

Tôi sẽ yêu cầu em bổ sung vào việc tham thiền buổi sáng một buổi kiểm điểm buổi tối về sự tách rời.... Về việc tham thiền, ít nhất trong thời gian hiện tại, hãy theo cách thức thông thường của em, chỉ thêm vào đó mỗi sáng một khoảng thời gian xác định, trong đó em đưa các đệ tử đồng môn của mình (những người em có biết) vào ánh sáng và tìm cách liên kết với họ một cách có ý thức, **[131]** tuôn đổ đến họ tình thương và minh triết mà em có thể có. Điều này rõ ràng giúp thúc đẩy sự tích hợp nhóm....

You are in a position to aid and help many people. See to it, my brother, that you aid with wisdom, discernment and discretion and that you place your effort where the best results can be achieved. Right discrimination in helpfulness is rare, but you can give it. You will, of course, endeavour to conform to group requirements, will you not? But this must be of your own free choice and for the purposes of group integrity.

Em có khả năng trợ giúp nhiều người. Huynh đệ của tôi, hãy bảo đảm rằng em trợ giúp với minh triết, sự phân biện tinh thần và sự thận trọng, và rằng em đặt nỗ lực của mình vào nơi có thể đạt được kết quả tốt nhất. Sự phân biện đúng đắn trong việc giúp đỡ là điều hiếm có, nhưng em có thể đem lại điều đó. Dĩ nhiên, em sẽ cố gắng đáp ứng các yêu cầu của nhóm, phải không? Nhưng điều này phải xuất phát từ sự tự do lựa chọn của chính em và nhằm bảo đảm tính toàn vẹn của nhóm.

February 1938

Tháng Hai năm 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

It will have been clearly indicated to you that you have a definite karmic link both to your fellow disciples and to me. The two are one, however. It is this that has led you in our direction and has enabled you to link up with these initial groups connected with the Masters' Ashrams which are attempting to embody the coming New Age methods of work. Earlier, you have worked with another group. Then the pressure of life and of circumstance and the desire to express yourself in a chosen line of activity, temporarily lifted you out of the group life and your place was filled by another. Now, work is found for you in a group which is to occupy itself with the dissipation of world glamour. I have decided to put you to work in this group because you are relatively free from glamour (I did not say free from faults or from the mental aspects of glamour which we call illusion). This freedom should be of service to the group. You can think with clarity and usually know why you act in a particular manner, for you seldom act without some preparatory thinking or without arriving at some sufficient and adequate reason (not feeling emotion) for so acting. Will you remember this as you work in my group and later—as the group works unitedly to dispel prevailing glamours—will you work with them intelligently and with power as they learn, with you, to master glamour in their own lives? When a man has learned to dominate conditions through the power of his **[132]** soul, then he can work in the midst of conditions, untouched and constructively. Will you try to remember this?

Hẳn em đã được chỉ rõ rằng em có một mối liên hệ nghiệp quả xác định với cả các đệ tử đồng môn lẫn Tôi. Tuy nhiên, hai mối liên hệ ấy là một. Chính điều này đã dẫn em về phía chúng tôi và giúp em liên kết với những nhóm ban đầu có liên hệ với các ashram của các Chân sư, những nhóm đang cố gắng thể hiện các phương pháp làm việc của Kỷ Nguyên Mới sắp tới. Trước đây, em đã làm việc với một nhóm khác. Sau đó, áp lực của cuộc sống và hoàn cảnh, cùng với mong muốn biểu đạt bản thân trong một lĩnh vực hoạt động đã chọn, tạm thời đưa em ra khỏi đời sống nhóm, và một người khác đã thay chỗ em. Giờ đây, đã có công việc dành cho em trong một nhóm sẽ chuyên tâm làm tiêu tan ảo cảm thế gian. Tôi quyết định giao em làm việc trong nhóm này vì em tương đối thoát khỏi ảo cảm (Tôi không nói là thoát khỏi các khuyết điểm hay các phương diện trí tuệ của ảo cảm mà chúng ta gọi là ảo tưởng). Sự tự do này hẳn sẽ giúp ích cho nhóm. Em có thể suy nghĩ sáng suốt và thường biết vì sao mình hành động theo một cách nhất định, bởi em hiếm khi hành động mà không suy nghĩ chuẩn bị trước hoặc không đi đến một lý do đủ sức thuyết phục và thích đáng (chứ không phải do cảm xúc) để hành động như vậy. Khi làm việc trong nhóm của Tôi, em sẽ nhớ điều này chứ? Và về sau—khi nhóm cùng nhau làm việc để xua tan những ảo cảm đang thịnh hành—em sẽ làm việc với họ một cách sáng suốt và đầy quyền năng khi họ cùng em học cách làm chủ ảo cảm trong cuộc sống của mình chứ? Khi một người đã học cách làm chủ hoàn cảnh nhờ quyền năng của **[132]** linh hồn mình, thì y có thể làm việc giữa hoàn cảnh ấy mà không bị tác động, đồng thời vẫn mang tính xây dựng. Em sẽ cố gắng ghi nhớ điều này chứ?

This group work is either of moment and useful, or else it is nothing but a chimera

Công việc nhóm này hoặc có ý nghĩa quan trọng và hữu ích, hoặc chỉ là một điều hão

and a waste of time, having no real purpose and serving no useful end. If the groups of disciples on the outer plane which the Masters are now forming throughout the world can be regarded as among the Seed Groups of the New Age and can likewise be of immediate service in the stage of earlier preparatory work in which we now find ourselves, then it is worth while from many angles to give time and effort (in order to cooperate constructively when the time comes) to the fulfilment of requirements. Coming in, as you have done, several years later than the majority, in order to take the place of D.A.O., there is a good deal of information to be mastered and much earlier instruction to be studied. If you will do this, then you will be able to work with understanding with your co-disciples. Take at least a year going over the earlier teaching re maya, glamour and illusion. You will find much to interest you....

huyền và sự lãng phí thời gian, không có mục đích thực sự và không phục vụ một cứu cánh hữu ích nào. Nếu có thể xem các nhóm đệ tử trên cõi bên ngoài mà các Chân sư hiện đang thành lập khắp thế giới là những Nhóm hạt giống của Kỷ Nguyên Mới, và nếu các nhóm ấy cũng có thể phụng sự ngay trong giai đoạn công việc chuẩn bị ban đầu mà hiện nay chúng ta đang trải qua, thì xét từ nhiều góc độ, việc dành thời gian và nỗ lực để đáp ứng các yêu cầu là điều đáng làm (để có thể hợp tác một cách xây dựng khi thời điểm đến). Vì gia nhập muộn hơn phần đông vài năm để thay chỗ D.A.O., em có khá nhiều thông tin phải nắm vững và nhiều huấn thị trước đây phải nghiên cứu. Nếu làm được điều này, em sẽ có thể làm việc với các đệ tử đồng môn trong sự thấu hiểu. Hãy dành ít nhất một năm để xem lại giáo huấn trước đây về ảo lực, ảo cảm và ảo tưởng. Em sẽ tìm thấy nhiều điều khiến em quan tâm....

You are a creative worker and have also the ability to work in several creative ways. You are both an artist and a writer. This means that your soul can reach expression and usefulness along two channels. You have, therefore, two definite assets to contribute to world service and two points of expression whereby your soul and your brain are en rapport. Such channels are necessarily media of relation and down them light can flow, irradiating dark places. I would like to point out that creative workers in any field are primarily those who can destroy those glamours to which humanity is prone. These are found in those fields of illusory activity which men have themselves created. You are taking the place of a creative worker who succumbed—sincerely and honestly—to the glamour of a "free and independent soul"—a paradoxical idea and one which shows forgetfulness of the fact that the heresy of separateness, of aloneness

Em là một người hoạt động sáng tạo và cũng có khả năng làm việc theo nhiều cách sáng tạo. Em vừa là nghệ sĩ vừa là nhà văn. Điều này có nghĩa là linh hồn em có thể biểu đạt và phát huy tính hữu ích qua hai kênh. Vì vậy, em có hai lợi thế rõ rệt để đóng góp vào việc phụng sự thế gian và hai điểm biểu đạt qua đó linh hồn và bộ não của em hòa hợp với nhau. Những kênh như thế tất nhiên là phương tiện liên hệ, và ánh sáng có thể tuôn chảy qua chúng, chiếu rọi những nơi tối tăm. Tôi muốn chỉ ra rằng những người hoạt động sáng tạo trong bất kỳ lĩnh vực nào trước hết là những người có thể phá tan các ảo cảm mà nhân loại dễ mắc phải. Những ảo cảm này nằm trong các lĩnh vực hoạt động đầy ảo tưởng do chính con người tạo ra. Em đang thay chỗ một người hoạt động sáng tạo đã khuất phục—một cách chân thành và trung thực—trước ảo cảm về một "linh hồn tự do và độc lập"—một ý tưởng nghịch lý, cho thấy người ấy đã quên rằng tà thuyết về sự chia

and of independence is a part of the world glamour. This brother was thus unable to cooperate and valued his "personal freedom" higher than the planned group activity and thus for two years delayed this group of workers from arriving at **[133]** the intended activity. Will you, therefore, seek rapid integration in order to hasten the intended accomplishment?

rẽ, sự đơn độc và sự độc lập là một phần của ảo cảm thế gian. Vì thế, người huynh đệ này không thể hợp tác, và đã coi trọng "tự do cá nhân" của bạn ấy hơn hoạt động nhóm đã được hoạch định, do đó khiến nhóm những người hoạt động này chậm mất hai năm mới có thể tiến tới **[133]** hoạt động đã dự định. Vì vậy, em sẽ tìm cách nhanh chóng tích hợp để đẩy nhanh việc hoàn thành dự định ấy chứ?

To help you do this, I shall not assign you a great deal of personal work or outline to you much individual activity. I will, however, indicate the three rays of energy which constitute your personality. As you already know, your soul ray is the second and your personality ray is the fourth. A study of these five rays and those of your fellow disciples will show you where points of relation exist, where the lines of least resistance will be found and where you may look for rapid comprehension and understanding cooperation.

Để giúp em làm điều này, Tôi sẽ không giao cho em quá nhiều công việc cá nhân hay phác thảo nhiều hoạt động riêng. Tuy nhiên, Tôi sẽ chỉ ra ba cung năng lượng cấu thành phàm ngã của em. Như em đã biết, cung linh hồn của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung bốn. Việc nghiên cứu năm cung này cùng các cung của những đệ tử đồng môn sẽ cho em thấy những điểm liên hệ nằm ở đâu, những con đường ít trở ngại nhất nằm ở đâu, và ở đâu em có thể mong đợi sự lĩnh hội nhanh chóng cùng sự hợp tác đầy thấu hiểu.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict and hence your pliability, your sense of relationship and your rapid grasp of mental truth. Illusion will ever be a more ready snare to you than glamour. This Ray of Harmony through Conflict is that bridging ray which will, in your case and through the mind, bring about an increasingly rapid establishment of contact between your soul and your personality.

Thể trí của em thuộc cung bốn, cung Hài Hòa thông qua Xung Đột; do đó em có tính mềm dẻo, ý thức về mối liên hệ và khả năng nắm bắt nhanh chóng chân lý trí tuệ. Đối với em, ảo tưởng luôn dễ trở thành cạm bẫy hơn ảo cảm. Cung Hài Hòa thông qua Xung Đột này là cung bắc cầu; trong trường hợp của em, thông qua thể trí, cung này sẽ khiến sự tiếp xúc giữa linh hồn và phàm ngã của em được thiết lập ngày càng nhanh chóng.

Your *astral body* is on the second ray and this will be sufficiently obvious to you, giving you those difficulties and those opportunities which lead eventually to expansions of consciousness and that sensitivity to the psyche in others which has been the basis of much of your most successful work.

Thể cảm dục của em thuộc cung hai, và điều này hẳn khá rõ đối với em; nó đem lại cho em những khó khăn và cơ hội mà cuối cùng sẽ dẫn đến các sự mở rộng tâm thức và sự nhạy cảm với đời sống tâm hồn nơi người khác, vốn là nền tảng cho phần lớn công việc thành công nhất của em.

Your *physical body* is on the seventh ray, which gives you a sense of the relationship between spirit and matter, between soul and body and enables you, if so you will, to be a constructive agent in magical work. Your rays are, therefore:

Thể xác của em thuộc cung bảy; điều này cho em ý thức về mối liên hệ giữa tinh thần và vật chất, giữa linh hồn và thân thể, đồng thời cho phép em, nếu em muốn, trở thành một tác nhân xây dựng trong công việc huyền thuật. Vì vậy, các cung của em là:

1. The ray of the soul—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung của linh hồn—cung hai, cung Bác Ái – Minh Triết.

2. The ray of the personality—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

2. Cung của phàm ngã—cung bốn, cung Hài Hòa thông qua Xung Đột.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn, cung Hài Hòa thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—cung hai, cung Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic.

5. Cung của thể xác—cung bảy, cung Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật.

[134] It will be obvious to you that the major line of force in your equipment, relating you to others and facilitating contact, is the second ray with its subsidiary expression, the fourth ray. This is a definite asset and an opportunity but it also makes possible certain liabilities. These should be offset by a stiffening of all first ray tendencies in order to bring about a needed balancing. I would add that

[134] Hẳn em thấy rõ rằng tuyến mãnh lực chính trong hệ thống các thể của em, liên kết em với người khác và tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc, là cung hai với biểu hiện phụ trợ của nó là cung bốn. Đây là một lợi thế rõ rệt và một cơ hội, nhưng cũng có thể dẫn đến một số bất lợi. Cần hóa giải những bất lợi này bằng cách củng cố mọi khuynh hướng cung một nhằm đem lại sự cân bằng cần thiết. Tôi muốn nói thêm rằng

1. Your soul energy seeks expression through the vital body.

1. Năng lượng linh hồn của em tìm cách biểu đạt qua thể sinh lực.

2. Your personality force is focussed in the astral body.

2. Mãnh lực phàm ngã của em tập trung trong thể cảm dục.

Read what I said to I.B.S. in order to understand the significance of the above.

Hãy đọc những gì Tôi đã nói với I.B.S. để thấu hiểu thâm nghĩa của những điều trên.

February 1939

BROTHER OF OLD:

You have now completed a year's work with me and in this group of disciples. You have had this time for clarification of your thoughts and to give you the opportunity to define clearly to yourself the objectives and purposes of the work which this group should soon begin. You start somewhat handicapped as we have waived all the initial work and preliminary training in your case. You are starting in at the stage of organised group work. Will you do this with patient application and an unquestioning but voluntary obedience? Let not world glamour overcome you and see to it that you are not drawn into the vortex of fears and of pessimism which surrounds so many people these days.

As I have earlier told you, you are relatively free from glamour but the forces today are so strong that all disciples must definitely protect themselves. For you, this protection lies in some form of creative work. This is made easier for you by the fact that your personality ray and the ray of your mind are identical and also because your soul, anchored and focussed in your etheric body, can—if you so choose—galvanise your physical body into almost any kind of needed creative activity.

One of the things which all disciples have to learn to do is to avail themselves of the forces and energies which are theirs by right of inherent possession; these are, however, but seldom employed with understanding by the average man or woman. **[135]** They are usually the victims and not the users of these powers. Few realise how stupendous

Tháng Hai năm 1939

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Giờ đây, em đã hoàn thành một năm làm việc với Tôi và trong nhóm đệ tử này. Em đã có khoảng thời gian ấy để làm sáng tỏ những suy nghĩ của mình và có cơ hội xác định rõ cho chính mình các mục tiêu và mục đích của công việc mà nhóm này hẳn sẽ sớm bắt đầu. Khi khởi sự, em có phần bất lợi vì chúng ta đã miễn cho em toàn bộ công việc ban đầu và sự huấn luyện sơ bộ. Em bắt đầu ngay ở giai đoạn công việc nhóm có tổ chức. Em sẽ thực hiện điều này với sự chuyên tâm kiên nhẫn và sự tuân phục không chất vấn nhưng tự nguyện chứ? Đừng để ảo cảm thế gian chế ngự em, và hãy bảo đảm rằng em không bị cuốn vào vòng xoáy sợ hãi và bi quan đang bao quanh biết bao người ngày nay.

Như Tôi đã nói với em trước đây, em tương đối thoát khỏi ảo cảm, nhưng các mãnh lực ngày nay mạnh đến mức mọi đệ tử đều phải dứt khoát tự bảo vệ mình. Đối với em, sự bảo vệ này nằm trong một hình thức công việc sáng tạo nào đó. Điều này trở nên dễ dàng hơn cho em nhờ cung phàm ngã và cung thể trí của em giống nhau, và cũng vì linh hồn em, đã neo giữ và tập trung trong thể dĩ thái, có thể—nếu em lựa chọn như vậy—thúc đẩy thể xác của em vào hầu như bất kỳ loại hoạt động sáng tạo cần thiết nào.

Một trong những điều mà mọi đệ tử phải học cách thực hiện là tận dụng các mãnh lực và năng lượng vốn thuộc về mình do sở hữu bẩm sinh; tuy nhiên, người nam hay nữ bình thường hiếm khi sử dụng chúng với sự thấu hiểu. **[135]** Họ thường là nạn nhân chứ không phải người sử dụng các quyền năng này. Ít người nhận ra sự kỳ vĩ của những

are the energies upon which they can draw at will. Your problem is predominantly the establishing of a dynamic relation between all the inner and subtler forces which are focussed in your etheric body so that you can occultly "bring through" into outer expression, via the physical brain, the riches of realisation, of understanding and of wisdom which are your possession. This bringing through is not accomplished by you as adequately as it might be, though you do succeed at times in so doing. You should aim at the outer expression of the inner nature with greater frequency and should seek to make the conscious link between the outer and the inner more dynamic and real. Ponder on this. The strength, wisdom and love of every disciple in the world today is earnestly needed. Humanity is demanding help and the Hierarchy is asking for cooperation.

năng lượng mà họ có thể tùy ý huy động. Vấn đề chủ yếu của em là thiết lập một mối liên hệ năng động giữa tất cả các mãnh lực bên trong và tinh tế hơn đang tập trung trong thể dĩ thái của em, để theo phương diện huyền bí, em có thể "đưa ra" biểu đạt bên ngoài, qua bộ não hồng trần, kho tàng nhận biết, thấu hiểu và minh triết mà em sở hữu. Em chưa thực hiện việc đưa ra này đầy đủ như mức có thể đạt được, dù đôi lúc em thành công. Em nên hướng tới việc biểu đạt bản chất bên trong ra bên ngoài thường xuyên hơn và tìm cách làm cho mối liên kết hữu thức giữa bên ngoài và bên trong trở nên năng động và chân thực hơn. Hãy suy ngẫm về điều này. Ngày nay, thế giới rất cần sức mạnh, minh triết và tình thương của mỗi đệ tử. Nhân loại đang đòi hỏi sự trợ giúp và Thánh đoàn đang kêu gọi sự hợp tác.

January 1940

Tháng Một năm 1940

The necessity to *do* and to *be* objectively active is a major glamour of yours, brother of mine. You need to learn the lesson that it is relatively of no importance what you do. That which is of major importance is to register consciously and all the time just exactly what you are doing. I would have you remember that right doing is the result of being. If your awareness of being is of a personality nature, so will be your activity. If your consciousness is focussed in spiritual being, your spontaneous, creative and active service will be consequently by radiation. I would have you ponder on this.

Nhu cầu phải *hành động* và phải *hiện tồn* một cách năng động nơi ngoại giới là một ảo cảm lớn của em, huynh đệ của tôi. Em cần học bài học rằng việc em làm gì tương đối không quan trọng. Điều có tầm quan trọng lớn là luôn ghi nhận một cách có ý thức chính xác những gì em đang làm. Tôi muốn em nhớ rằng hành động đúng đắn là kết quả của sự hiện tồn. Nếu sự nhận biết của em về hiện tồn mang bản chất phàm ngã, thì hoạt động của em cũng sẽ như vậy. Nếu tâm thức em tập trung trong sự hiện tồn tinh thần, thì sự phụng sự tự phát, sáng tạo và tích cực của em do đó sẽ diễn ra bằng sự phát xạ. Tôi muốn em suy ngẫm về điều này.

For many disciples in training at this time, the present crisis presents a period or an interlude of withdrawing in order to re-focus and to learn again at the source of

Đối với nhiều đệ tử đang được huấn luyện vào lúc này, cuộc khủng hoảng hiện tại đem lại một thời kỳ hay một khoảng lặng để lui vào bên trong, nhằm tái tập trung và học hỏi

interior wisdom. So it is with you. Be occupied with the problem of sensitive response and not with the glamour of the work which you must do. Deal with causes and not with effects. The effects are inevitably effective.

NOTE: *This disciple is still working actively with the Tibetan.*

[136]

To L.D.O. [II]

August 1940

One of the things, my brother, which is being developed in your consciousness is the basic spiritual fact that "whether in the body or out of the body" (as the initiate Paul expressed it), the life of the disciple does not stand still but inevitably—if he is sincere and earnest—proceeds from revelation to revelation. But for the pledged disciple, such as you are, this revelation is not confined to mystical depths and heights but becomes increasingly part of the recognisable brain consciousness. This is a lesson which you are learning rapidly and on that fact I congratulate you. Continue so to do and in the coming period of reconstruction you will be of effective service.

But, brother of mine, to be truly effective in the manner desired, you must cultivate the attitude of being only a clear unobstructed channel, and you must not block that channel with *your* ideas, *your* plans and *your* physical plane activities. I would not have you cease planning and working actively but I would have you be more discriminating and cautious. I would have you ponder on the relative usefulness of inspiring many to

trở lại nơi nguồn minh triết nội tại. Với em cũng vậy. Hãy chuyên tâm vào vấn đề đáp ứng nhạy bén, đừng chuyên tâm vào ảo cảm về công việc mà em phải làm. Hãy xử lý các nguyên nhân chứ không phải các kết quả. Các kết quả tất nhiên sẽ phát huy tác dụng.

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn đang làm việc tích cực với Chân sư Tây Tạng.*

[136]

Gửi L.D.O. [II]

Tháng Tám năm 1940

Huynh đệ của tôi, một trong những điều đang phát triển trong tâm thức em là sự thật tinh thần căn bản rằng "dù ở trong thân thể hay ngoài thân thể" (như điểm đạo đồ Paul đã diễn đạt), đời sống của đệ tử không đứng yên mà tất yếu—nếu y chân thành và nghiêm túc—tiến từ mặc khải này đến mặc khải khác. Nhưng đối với một đệ tử đã cam kết như em, sự mặc khải này không chỉ giới hạn ở những chiều sâu và tầm cao thần bí mà ngày càng trở thành một phần của tâm thức bộ não có thể nhận biết được. Đây là một bài học em đang tiếp thu nhanh chóng, và Tôi chúc mừng em về điều đó. Hãy tiếp tục như vậy, và trong thời kỳ tái thiết sắp tới, em sẽ phụng sự một cách hữu hiệu.

Nhưng, huynh đệ của tôi, để thực sự hữu hiệu theo cách mong muốn, em phải trau dồi thái độ chỉ là một kênh trong suốt, thông suốt, và không được làm tắc nghẽn kênh ấy bằng những ý tưởng *của em*, những kế hoạch *của em* và *những* hoạt động trên cõi hồng trần của em. Tôi không muốn em ngừng hoạch định và làm việc tích cực, nhưng Tôi muốn em phân biện hơn và thận trọng hơn. Tôi muốn em suy ngẫm về tính hữu ích

active work in the service of humanity, or sponsoring your own activities and focussing all your efforts upon organisation work. Such organisation work has ever faintly glamoured you. The arousing of the desire to serve and the kindling of the flame of intelligent love for mankind in the hearts of your fellowmen could provide for you an adequate field of service. It would enlist both your personality and your soul in active cooperation and is something you can do unusually well. The gift of divine inspiration, as it can be used to affect and galvanise others into activity, is rare, but is for you a natural result of your spiritual polarisation. This **[444]** you know, and of this faculty you should increasingly avail yourself. Seek, as I have earlier told you, to *be;* aim at being a conduit for spiritual force; cultivate the power of identification with those you seek to inspire, for this leads to direct transference of energy; develop divine indifference as to your form of service and ponder deeply on the thought of "service by radiation."

tương đối giữa việc truyền cảm hứng cho nhiều người tích cực làm việc phụng sự nhân loại với việc bảo trợ các hoạt động của riêng em và tập trung mọi nỗ lực vào công việc tổ chức. Công việc tổ chức như thế từ lâu vẫn ít nhiều khiến em mắc ảo cảm. Việc khơi dậy mong muốn phụng sự và thắp lên ngọn lửa tình thương sáng suốt đối với nhân loại trong trái tim những người đồng loại có thể đem lại cho em một lĩnh vực phụng sự thích đáng. Việc ấy sẽ huy động cả phàm ngã lẫn linh hồn em vào sự hợp tác tích cực, và là điều em có thể làm đặc biệt tốt. Ân tứ cảm hứng thiêng liêng, khi có thể sử dụng để tác động và thúc đẩy người khác hoạt động, là điều hiếm có, nhưng đối với em lại là một kết quả tự nhiên của sự phân cực tinh thần. Điều **[444]** này em biết, và em nên ngày càng tận dụng năng lực ấy. Như Tôi đã nói với em trước đây, hãy tìm cách *hiện tồn;* hãy hướng tới việc trở thành một đường dẫn cho mãnh lực tinh thần; trau dồi quyền năng đồng hóa với những người em tìm cách truyền cảm hứng, vì điều này dẫn đến sự chuyển dịch năng lượng trực tiếp; phát triển sự điềm nhiên thiêng liêng đối với hình thức phụng sự của em và suy ngẫm sâu sắc về tư tưởng "phụng sự bằng sự phát xạ".

As you already know, the five rays governing your monadic expression as soul and personality are not particularly well balanced. There is in this incarnation too much of the second ray line of approach to divinity; you are primarily 2-4 where your rays are concerned. Where the personality ray, the mental ray and the astral ray are closely allied there is always found an easy problem of inner contact, relation and integration. When, however, the aggregate of inner energy comes to outer expression upon the physical plane, there appears what I might call a lack of stiffening and a too fluid response to spiritual impulses and ideals. There is a correct and undeviating life

Như em đã biết, năm cung chi phối sự biểu đạt chân thần của em dưới dạng linh hồn và phàm ngã chưa được cân bằng tốt lắm. Trong kiếp lâm phàm này, con đường tiếp cận thiên tính theo tuyến cung hai chiếm ưu thế quá nhiều; xét về các cung, em chủ yếu là 2-4. Khi cung phàm ngã, cung thể trí và cung thể cảm dục có quan hệ gần gũi với nhau, thì vấn đề tiếp xúc, liên hệ và tích hợp bên trong luôn dễ giải quyết. Tuy nhiên, khi tổng thể năng lượng bên trong đi đến biểu đạt bên ngoài trên cõi hồng trần, xuất hiện điều mà Tôi có thể gọi là sự thiếu vững chắc và một sự đáp ứng quá linh động đối với những thôi thúc và lý tưởng tinh thần. Đời sống có một khuynh hướng đúng đắn và

tendency towards the realm of spiritual reality, but in the field of manifestation and of creative activity there is frequently a changeableness and a developed habit of experimentation. The very versatility of the second ray (twice repeated in your life expression) tends to confuse the issue of service and its correct rendering in your mind. You do so many things, my brother; if you look back over your life, you will find that it is composed of short periods wherein you were intensely preoccupied with what you sincerely believed was the purpose of the moment. The time has now come when the purpose of the soul, in time and space, must become a pronounced conviction governing all future activity and all expression upon the physical plane, subordinating your entire lower nature (the three bodies) with fixed intent to the directed will of the soul.

không chệch hướng về lĩnh vực thực tại tinh thần, nhưng trong lĩnh vực biểu hiện và hoạt động sáng tạo lại thường có sự hay thay đổi và một thói quen thử nghiệm đã phát triển. Chính tính đa tài của cung hai (lặp lại hai lần trong sự biểu đạt đời sống của em) có khuynh hướng làm rối vấn đề phụng sự và cách thực hiện phụng sự đúng đắn trong thể trí em. Huynh đệ của tôi, em làm quá nhiều việc; nếu nhìn lại cuộc đời mình, em sẽ thấy nó gồm những giai đoạn ngắn, trong đó em hết sức chuyên tâm vào điều mà em chân thành tin là mục đích của thời điểm ấy. Giờ đã đến lúc mục đích của linh hồn, trong thời gian và không gian, phải trở thành một xác tín rõ rệt, chi phối mọi hoạt động tương lai và mọi sự biểu đạt trên cõi hồng trần, với ý hướng kiên định đặt toàn bộ bản chất thấp của em (ba thể của phàm ngã) dưới ý chí có định hướng của linh hồn.

For you, I would repeat, *service by radiation is the way.* To bring this about, it will be necessary for you to evoke the latent will which must be developed and controlling in you by the time the third initiation comes; at that time the monadic influence is predominantly that of the divine, purposeful **[Page 445]** will. The expression of this higher aspect of the will, in relation to the three rays of aspect on which all initiates are eventually to be found, is likewise threefold:

Tôi muốn nhắc lại rằng, đối với em, *phụng sự bằng sự phát xạ là con đường.* Để thực hiện điều này, em cần gợi lên ý chí tiềm tàng; ý chí ấy phải phát triển và giữ vai trò chi phối trong em vào lúc lần điểm đạo thứ ba đến; khi ấy, ảnh hưởng chân thần chủ yếu là ảnh hưởng của ý chí thiêng liêng, có **[Page 445]** mục đích. Sự biểu đạt phương diện cao hơn này của ý chí, trong mối liên hệ với ba Cung Trạng Thái mà cuối cùng mọi điểm đạo đồ đều thuộc về, cũng mang tính tam phân:

1. There is the *dynamic will,* as it is expressed by first ray egos.

1. Có *ý chí năng động,* như các chân ngã cung một biểu đạt.

2. There is the *inclusive radiatory will* of second ray souls. This is the kind of will-expression and recognised life purpose with which you must learn to put yourself in direct contact.

2. Có *ý chí phát xạ bao gồm* của các linh hồn cung hai. Đây là loại biểu đạt ý chí và mục đích sống đã được nhận biết mà em phải học cách tiếp xúc trực tiếp.

3. There is the *magnetic will* of the third ray ego which draws, attracts, manipulates and arranges in accordance with divine purpose. This is not the same kind of magnetism as that of love.

3. Có *ý chí từ tính* của chân ngã cung ba, thu hút, hấp dẫn, vận dụng và sắp xếp phù hợp với Thiên Ý. Đây không phải cùng một loại từ điện như từ điện của tình thương.

In the meditation, therefore, which I seek to give you, we will have this inclusive, radiatory will primarily in mind, and for the next few months I would have you follow these instructions....

Vì vậy, trong bài thiền mà Tôi muốn trao cho em, chúng ta sẽ chủ yếu hướng đến ý chí phát xạ bao gồm này, và trong vài tháng tới, Tôi muốn em làm theo những chỉ dẫn sau....

Life is difficult these days but you lack not courage, and the sense of inner reality will hold you true to the goal and steady in expression. My attention turns towards you when you need it. I can be reached.

Cuộc sống ngày nay khó khăn, nhưng em không thiếu lòng can đảm, và cảm nhận về thực tại bên trong sẽ giúp em trung thành với mục tiêu và vững vàng trong sự biểu đạt. Sự chú tâm của Tôi hướng về em khi em cần đến. Em có thể tiếp xúc với Tôi.

August 1942

Tháng Tám năm 1942

1. Stand at the centre of dispassion with heart aflame, yet still.

1. Hãy đứng tại trung tâm của sự không đam chấp, với trái tim rực lửa mà vẫn tĩnh lặng.

2. Be not the centre of the work you undertake, the service rendered, but be its fluid life.

2. Đừng là trung tâm của công việc em đảm nhận, của sự phụng sự em thực hiện, mà hãy là sự sống lưu chất của công việc ấy.

3. Transmute devotion to a cause, to me, to your brothers or your group into a flaming love for all that breathes.

3. Hãy chuyển hoá lòng sùng tín đối với một sự nghiệp, với Tôi, với các huynh đệ hay nhóm của em thành một tình thương rực cháy dành cho tất cả những gì đang thở.

4. Learn that your causes are effects. Leave them behind and seek the world of causes.

4. Hãy học rằng những nguyên nhân của em là các kết quả. Hãy để chúng lại phía sau và tìm đến thế giới nguyên nhân.

5. Three in this group stand close to you. Discover who they are and know the reason why.

5. Có ba người trong nhóm này gần gũi với em. Hãy khám phá họ là ai và biết rõ vì sao.

6. Ask your soul the question: Why is D.K. the Master Who has sought me out?

6. Hãy hỏi linh hồn em câu này: Vì sao Chân sư DK là Chân sư đã tìm đến tôi?

[446]

[446]

September 1943

Tháng Chín năm 1943

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Since I last communicated with you, more than a year ago, life has brought you certain radical changes—some of them as a result of the war and your personality reaction to that war, and a few of them as a consequence of soul impulse. These changes and their resultant readjustments have been so many and have been brought about with such relative suddenness that you have not yet had time to know with clarity (within yourself) the distinctiveness of each change or its emanating source. Every change in a life condition upon the physical plane is *the result of some inner cause.* I hinted at this when I gave you the six statements which were intended to aid in the direction of your life. I said to you: "Learn that your causes are effects. Leave them behind and seek the world of causes."

Kể từ lần cuối Tôi liên lạc với em, hơn một năm trước, cuộc sống đã đem đến cho em một số thay đổi căn bản—một số do chiến tranh và phản ứng của phàm ngã em đối với cuộc chiến ấy, một vài thay đổi khác là hệ quả của sự thôi thúc từ linh hồn. Những thay đổi này cùng các sự tái điều chỉnh phát sinh từ chúng nhiều đến mức, và diễn ra tương đối đột ngột đến mức, em vẫn chưa có thời gian để biết rõ (trong chính mình) tính riêng biệt của từng thay đổi hay nguồn phát sinh của nó. Mọi thay đổi trong một hoàn cảnh sống trên cõi hồng trần đều là *kết quả của một nguyên nhân bên trong nào đó.* Tôi đã gợi ý điều này khi trao cho em sáu phát biểu nhằm trợ giúp việc định hướng cuộc đời em. Tôi đã nói với em: "Hãy học rằng những nguyên nhân của em là các kết quả. Hãy để chúng lại phía sau và tìm đến thế giới nguyên nhân."

These words embody one of the first lessons which a disciple has to master, as you well know. The initiate lives in the world of causes, for this is obviously the world of initiation. He deals therefore with those basic happenings which act as life-impulses, and initiates only those activities which are formulated by him as a soul and (bear this in mind) as a soul whose personality is initiate. Because of this personality capacity of seeing "eye to eye" with the soul, his activities are results of deliberate spiritual intention.

Như em biết rõ, những lời này thể hiện một trong những bài học đầu tiên mà một đệ tử phải nắm vững. Điểm đạo đồ sống trong thế giới nguyên nhân, vì hiển nhiên đây là thế giới của điểm đạo. Do đó, y xử lý những diễn biến căn bản đóng vai trò các xung lực sống, và chỉ khởi xướng những hoạt động do y hình thành với tư cách một linh hồn và (hãy ghi nhớ điều này) một linh hồn có phàm ngã đã được điểm đạo. Nhờ khả năng này của phàm ngã có thể nhìn "đồng nhất" với linh hồn, các hoạt động của y là kết quả của chủ định tinh thần có ý thức.

This is, therefore, one of the first lessons which it is my duty (as it is the duty of every Master) to teach all those who have just been accepted into my Ashram. Such people are not beginners in the world of occult life as far as the average man is concerned, but from the angle of an Ashram most of you indisputably are. I have therefore to teach each of you something as to the nature of that world of causes, and how to discover whether you are not functioning as a personality seeking, as far as may be, to be sensitive to soul incentive, or whether you are literally functioning as a soul. These are two very different matters, my brother. How can you, as a disciple, decide what you are doing and know your reasons? All that I, as your Master, can do is to indicate an approach **[447]** to reality, and then leave you to arrive at right decision, via direct or intuitive knowledge, alone and unaided.

Vì vậy, đây là một trong những bài học đầu tiên mà Tôi có bổn phận (cũng như mọi Chân sư đều có bổn phận) dạy cho tất cả những người vừa được chấp nhận vào ashram của Tôi. So với người bình thường, những người như thế không phải là người mới bắt đầu trong thế giới của đời sống huyền bí, nhưng từ góc độ một ashram, phần đông các bạn quả thực là như vậy. Do đó, Tôi phải dạy mỗi người trong các bạn đôi điều về bản chất của thế giới nguyên nhân ấy, và cách khám phá xem các bạn đang hoạt động như một phàm ngã tìm cách nhạy cảm hết mức có thể với sự thúc đẩy của linh hồn, hay thực sự đang hoạt động như một linh hồn. Huynh đệ của tôi, đây là hai điều rất khác nhau. Với tư cách một đệ tử, làm thế nào em có thể xác định mình đang làm gì và biết rõ những lý do của mình? Tất cả những gì Tôi, với tư cách Chân sư của em, có thể làm là chỉ ra một cách tiếp cận **[447]** thực tại, rồi để em tự mình đi đến quyết định đúng đắn, qua sự hiểu biết trực tiếp hoặc trực giác, một mình và không có sự trợ giúp.

Decisions which a disciple has to make are based upon various urges, impulses and desires; they differ from those made by the average man because they are ever accompanied by *questionings* and by the

Những quyết định mà một đệ tử phải đưa ra dựa trên nhiều thôi thúc, xung lực và ham muốn khác nhau; chúng khác với những quyết định của người bình thường vì luôn đi kèm với *những sự tự vấn* và việc thực hành

practice of a constant and oft bewildering inner scrutiny of motive and purpose. You have faced many such periods of questioning in the past year, my brother, and your answers have definitely affected your personality life, your service to the Plan, your various group affiliations and your general attitude to the spiritual realm. This you know. One aspect of your nature is profoundly satisfied; the other is full of doubt and enquiry; your soul is on its way to a fuller and richer experience of life, and this involves difficulty.

một sự xem xét nội tâm liên tục, thường gây bối rối, về động cơ và mục đích. Huynh đệ của tôi, trong năm qua em đã đối diện với nhiều giai đoạn tự vấn như vậy, và những câu trả lời của em đã tác động rõ rệt đến đời sống phàm ngã, sự phụng sự Thiên Cơ, các mối liên kết nhóm khác nhau và thái độ chung của em đối với lĩnh vực tinh thần. Điều này em biết. Một phương diện trong bản chất em hết sức mãn nguyện; phương diện kia đầy hoài nghi và truy vấn; linh hồn em đang tiến tới một trải nghiệm sống trọn vẹn và phong phú hơn, và điều này kéo theo khó khăn.

In some ways, the war has not really touched you very profoundly, even if you retaliate by saying that it has touched you astrally and emotionally. Emotions are, however, ephemeral. Personality enterprises have offset greatly your reactions, and changes in your personality life, in your environment and in your established habits have offset much reaction. This is, perhaps, just as well. Then, too, your attempted world service has intensely preoccupied you, and you have tried to be what I suggested in my statement to you, "the fluid life" of all that you seek to do. In connection with that work I have only this to say: Your service will be best rendered if you refrain from regarding your planned organisation as unique and if you do not attempt to live up so entirely to the *world* concept. Your work is inspired from my Ashram; it is an integral part of much larger plans and is largely modelled upon those ashramic plans (which are part of still greater hierarchical endeavours) and has little in it that is original. It is a small part of a much larger whole and has a very needed part to play. I would remind you that very large trees can grow from very small seeds. Your seed is one of many in a large pod (to use a botanical symbol). This pod contains

Xét theo một vài phương diện, chiến tranh chưa thực sự tác động đến em thật sâu sắc, dù em có phản bác rằng nó đã tác động đến em về mặt cảm dục và cảm xúc. Tuy nhiên, cảm xúc chỉ là phù du. Những công việc phàm ngã đã hóa giải phần lớn các phản ứng của em, và những thay đổi trong đời sống phàm ngã, trong môi trường và trong các thói quen đã định hình cũng đã hóa giải nhiều phản ứng. Có lẽ như vậy cũng tốt. Hơn nữa, nỗ lực phụng sự thế gian đã khiến em hết sức chuyên tâm, và em đã cố gắng trở thành điều Tôi gợi ý trong phát biểu dành cho em, "sự sống lưu chất" của tất cả những gì em tìm cách thực hiện. Liên quan đến công việc ấy, Tôi chỉ có điều này để nói: Em sẽ phụng sự tốt nhất nếu không xem tổ chức mà em hoạch định là độc nhất, và nếu em không cố gắng đáp ứng quá hoàn toàn khái niệm *thế giới*. Công việc của em nhận cảm hứng từ ashram của Tôi; nó là một phần không thể tách rời của những kế hoạch lớn hơn nhiều và phần lớn được xây dựng theo các kế hoạch ashram ấy (vốn là một phần của những nỗ lực còn lớn hơn nữa của Thánh đoàn), và có rất ít điều độc đáo trong đó. Nó là một phần nhỏ của một tổng thể lớn hơn nhiều và có một vai trò rất cần thiết. Tôi muốn nhắc em rằng những cây rất lớn có thể mọc lên từ những hạt rất nhỏ. Hạt giống của

many similar seeds which will bear many similar trees.

em là một trong nhiều hạt trong một quả lớn (dùng một biểu tượng thực vật học). Quả này chứa nhiều hạt giống tương tự, sẽ sinh ra nhiều cây tương tự.

You have a fluid mind and can do much if your emphasis [448] is placed where I suggest—a fluid *life*. Otherwise your fluid mind will incite you to so many useful activities that many of them will amount to very little. One of your major needs is a planned concentration and an ability to make discriminating choice as to activity and technique. You cannot possibly do everything that you see needs to be done; therefore, do that which will bring about the greatest amount of good to the greatest number of seeking souls. This is always a difficult matter for the creative worker to grasp. The doing of the thing which he plans is to him oft the satisfactory reward of effort, and his focussed activity and attention is founded upon what he creates. Yet the created thing is only an effect—an effect of what, my brother?

Em có một thể trí mang tính lưu chất và có thể làm được nhiều điều nếu trọng tâm của em [448] được đặt vào nơi Tôi gợi ý—một *sự sống* lưu chất. Nếu không, thể trí mang tính lưu chất của em sẽ thúc đẩy em vào quá nhiều hoạt động hữu ích đến mức nhiều hoạt động trong số đó sẽ chẳng đem lại bao nhiêu kết quả. Một trong những nhu cầu lớn của em là sự tập trung có hoạch định và khả năng lựa chọn có phân biện về hoạt động và kỹ thuật. Em không thể làm tất cả những gì em thấy cần phải làm; vì vậy, hãy làm điều sẽ đem lại nhiều điều tốt đẹp nhất cho nhiều linh hồn đang tìm kiếm nhất. Đây luôn là một điều khó để người hoạt động sáng tạo nắm bắt. Đối với y, việc thực hiện điều mình hoạch định thường chính là phần thưởng thỏa đáng cho nỗ lực, và hoạt động cùng sự chú tâm tập trung của y đặt nền trên những gì y tạo ra. Tuy nhiên, cái được tạo ra chỉ là một kết quả—huynh đệ của tôi, kết quả của điều gì?

Again we come back to the subtle question which your soul seeks to have you answer this life, because in answering it you will find a release which will give you a definite opportunity in your next life. *What motives are impelling you to action* in your personality life, in your group relation, and in your service to humanity? A general answer will not suffice, for you will find that several widely different motives condition each field of expression, and when you know what they are, you will be able to bring all the three phases of your life into one rightly oriented functioning whole. Is your creative work the result of a desire to create, or is it impelled by love of humanity and, therefore,

Một lần nữa, chúng ta trở lại câu hỏi tinh tế mà linh hồn em muốn em trả lời trong kiếp sống này, vì khi trả lời câu hỏi ấy, em sẽ tìm thấy một sự giải thoát đem lại cho em một cơ hội rõ rệt trong kiếp sống tiếp theo. *Những động cơ nào đang thúc đẩy em hành động* trong đời sống phàm ngã, trong mối liên hệ nhóm và trong sự phụng sự nhân loại? Một câu trả lời chung chung sẽ không đủ, vì em sẽ thấy rằng nhiều động cơ rất khác nhau đang định hình từng lĩnh vực biểu đạt; và khi biết chúng là gì, em sẽ có thể đưa cả ba phương diện đời sống của mình vào một tổng thể hoạt động được định hướng đúng đắn. Công việc sáng tạo của em là kết quả của mong muốn sáng tạo, hay do tình

an automatic intelligent response to human appeal? Are you nurturing a small and healthy seed or are you endeavouring to transplant a tree? This last question has far more significance than perhaps you guess. It holds in its correct answering the secret of your success. Are you cooperating with the Plan, or in reality with your plans? Again a question of importance.

thương nhân loại thúc đẩy và vì vậy là một sự đáp ứng sáng suốt, tự động trước lời kêu gọi của con người? Em đang nuôi dưỡng một hạt giống nhỏ và khỏe mạnh, hay đang cố gắng bứng trồng một cái cây? Câu hỏi cuối này có thâm nghĩa lớn hơn nhiều so với điều có lẽ em phỏng đoán. Trong câu trả lời đúng đắn cho nó có bí quyết thành công của em. Em đang hợp tác với Thiên Cơ, hay thực ra với các kế hoạch của em? Một lần nữa, đây là một câu hỏi quan trọng.

A rich life of service lies ahead for you in the coming period of reconstruction, but its full expression is dependent upon your achieving a point of focus, leading to a point of tension which will, in its turn, inevitably lead to a point of crisis. When these—focus, tension, and crisis—condition all your living, then your work will move ahead towards a most desirable fruition.

Một đời sống phụng sự phong phú đang chờ đón em trong thời kỳ tái thiết sắp tới, nhưng sự biểu đạt trọn vẹn của nó tùy thuộc vào việc em đạt được một điểm tập trung, dẫn đến một điểm tập trung nhất tâm, rồi đến lượt nó tất yếu dẫn tới một điểm khủng hoảng. Khi những điều này—tập trung, nhất tâm và khủng hoảng—định hình toàn bộ cách sống của em, thì công việc của em sẽ tiến tới một sự thành tựu hết sức đáng mong muốn.

Like all creative workers, my brother and my friend, you **[449]** resent all forms which you do not yourself initiate. I am not, therefore, giving you a set form for meditation, but I am giving you a loose structure of thought which I would like to see govern your approach to life, to work and to all you do as a disciple coming forth from my Ashram. This will constitute your cooperative contribution to the group need and to humanity.

Huynh đệ và người bạn của tôi, giống như mọi người hoạt động sáng tạo, em **[449]** không ưa mọi hình thức mà chính em không khởi xướng. Vì vậy, Tôi không trao cho em một hình thức tham thiền cố định, mà trao cho em một cấu trúc tư tưởng linh hoạt mà Tôi muốn thấy chi phối cách em tiếp cận cuộc sống, công việc và tất cả những gì em làm với tư cách một đệ tử bước ra từ ashram của Tôi. Điều này sẽ tạo thành sự đóng góp hợp tác của em cho nhu cầu của nhóm và cho nhân loại.

Take the three words which I have given you and seek to weave the energies which they represent into your life pattern, welcoming the changes which they may bring and knowing that they are, for you, the correct procedure because these three concepts govern the needed evolutionary process for

Hãy lấy ba từ Tôi đã trao cho em và tìm cách đan kết những năng lượng mà chúng đại diện vào mô hình đời sống của em, đón nhận những thay đổi mà chúng có thể đem lại và biết rằng, đối với em, chúng là cách thức đúng đắn, bởi ba khái niệm này chi phối tiến trình tiến hoá cần thiết cho em vào lúc này—

you at this time—as they do for the bulk of disciples and, to a certain degree, all lesser developing nature.

cũng như chúng chi phối phần đông đệ tử và, ở một mức độ nhất định, toàn bộ bản chất đang phát triển ở các cấp thấp hơn.

I. Focus

I. Tập trung

Seek to ascertain in a wide and general sense where your major life focus is established. Is it emotional, mental, or on soul levels? Is it focussed consciously in the Hierarchy, in my Ashram, or where? What is your daily focus as you watch yourself each day of living? Where, each day, has your attention been, having in mind that a disciple's focus is frequently in one place whilst his attention is in another? Do you know what I mean when I say this?

Hãy tìm cách xác định, theo nghĩa rộng và tổng quát, trọng tâm chính của đời sống em được đặt ở đâu. Nó thuộc cảm xúc, trí tuệ, hay ở các cấp độ linh hồn? Nó có được tập trung một cách có ý thức trong Thánh đoàn, trong ashram của Tôi, hay ở đâu? Trọng tâm hằng ngày của em là gì khi em quan sát chính mình qua mỗi ngày sống? Mỗi ngày, sự chú tâm của em đã ở đâu, hãy nhớ rằng trọng tâm của một đệ tử thường ở một nơi trong khi sự chú tâm của y lại ở một nơi khác? Em có biết Tôi muốn nói gì khi nói điều này không?

II. Tension

II. Nhất tâm

Study for the next year whether you know the true significance of tension. For you, it should mean (speaking in a symbolism which you ought to understand) that moment of exquisite sensitivity which appears just as the life within reaches the point of "breaking forth" into the light. It is that moment of alert conscious anticipatory direction which distinguishes the runner in the Olympic games as he stands poised for his supreme effort and test. It should be, for you, the moment when you switch your identification with that which you do, away from that act of doing (which is in reality only an effect of an initiating cause or motive) into the world of origins, of motives and causes. In that supreme moment of tension you relate life **[450]** and form, the fluid and the concrete; then an organism, and not an organisation, takes shape before your eyes.

Trong năm tới, hãy nghiên cứu xem em có biết thâm nghĩa thực sự của nhất tâm hay không. Đối với em, điều ấy nên có nghĩa là (nói bằng biểu tượng mà em hẳn có thể thấu hiểu) khoảnh khắc nhạy cảm tinh tế xuất hiện ngay khi sự sống bên trong đạt đến điểm "bừng vỡ" vào ánh sáng. Đó là khoảnh khắc định hướng đón chờ đầy tỉnh táo và có ý thức, đặc trưng cho người chạy đua trong các kỳ thi Olympic khi đứng sẵn sàng cho nỗ lực và thử thách tột bậc của mình. Đối với em, đó nên là khoảnh khắc em chuyển sự đồng hóa của mình với những gì em làm, rời khỏi chính hành vi thực hiện ấy (vốn thực ra chỉ là một kết quả của một nguyên nhân hay động cơ khởi phát), để đi vào thế giới của nguồn gốc, động cơ và nguyên nhân. Trong khoảnh khắc nhất tâm tột bậc ấy, em liên kết sự sống **[450]** và hình tướng, cái lưu chất và cái cụ thể; khi ấy, một cơ thể sống, chứ không phải một tổ chức, thành hình trước mắt em.

III. Crisis

III. Khủng hoảng

The comprehension and the system of right reflection which the two above processes will generate must inevitably eventuate in a point of crisis. About such a crisis I can say little. It will take place in conformity with your ability to focus, in line with your attainment of the right tension, and the precipitation of the crisis will, therefore, give you release, freedom, clarity of vision and entrance into light.

Sự thấu hiểu và phương pháp suy ngẫm đúng đắn mà hai tiến trình trên tạo ra tất yếu phải dẫn đến một điểm khủng hoảng. Tôi chỉ có thể nói đôi điều về một cuộc khủng hoảng như vậy. Nó sẽ diễn ra tương ứng với khả năng tập trung của em, phù hợp với mức độ em đạt được trạng thái tập trung nhất tâm đúng đắn; do đó, sự ngưng tụ của cuộc khủng hoảng sẽ đem lại cho em sự giải thoát, tự do, tầm nhìn sáng rõ và lối vào ánh sáng.

In closing let me say: Preserve your essential and innate integrity, my brother. Be like the sapling which bears up against the storms of wind and rain, holding its life in form intact and gaining added beauty as strength develops.

Để kết thúc, Tôi xin nói: Huynh đệ của tôi, hãy gìn giữ sự chính trực cốt yếu và bẩm sinh của em. Hãy như cây non chống chọi với những cơn giông gió và mưa bão, gìn giữ nguyên vẹn sự sống của mình trong hình

tướng và càng thêm đẹp khi sức mạnh phát triển.

My blessing rests ever upon you, and my cooperation and my help when need arises. On that you may count. Meet happiness and distress alike with equilibrium, and be a strong hand in the dark to all you meet.

Phúc lành của Tôi luôn ở cùng em, cũng như sự hợp tác và giúp đỡ của Tôi mỗi khi cần. Em có thể tin chắc vào điều đó. Hãy đón nhận cả hạnh phúc lẫn đau khổ với tâm thế quân bình, và hãy là bàn tay vững chãi trong bóng tối cho tất cả những ai em gặp.

November 1944

Tháng Mười Một năm 1944

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I believe that when this reaches you and you scan the interval between these instructions and the previous one, you will realise the significance of your life events in a new way. They have been many, and they have been varied. Do you appreciate what they mean? The past year brought you crisis after crisis; it involved periods of quiescence and of enforced activity; it also brought periods of a definite recognition of growth wherein you registered expansion and arrived at certain inner decisions by which you must and will abide, because they marked a certain high water mark of your soul's development.

Tôi tin rằng khi nhận được thư này và nhìn lại quãng thời gian giữa những huấn thị này với huấn thị trước, em sẽ nhận ra thâm nghĩa của những sự kiện trong đời mình theo một cách mới. Những sự kiện ấy có nhiều và rất đa dạng. Em có hiểu được chúng hàm ý gì không? Năm qua đã đem đến cho em hết cuộc khủng hoảng này đến cuộc khủng hoảng khác; có những giai đoạn tĩnh tại và những giai đoạn buộc phải hoạt động; cũng có những giai đoạn em nhận biết rõ rệt sự tăng trưởng, trong đó em ghi nhận sự mở rộng và đi đến một số quyết định nội tâm mà em phải và sẽ tuân theo, bởi chúng đánh dấu một đỉnh cao nhất định trong sự phát triển của linh hồn em.

Your problem is now concerned with this point of attainment. Is the high water mark reached a temporary one, preliminary to a still higher attainment, or have you—for this life—set your pace and can proceed no faster? Disciples, such **[451]** as you, need to learn that this type of decision indicates no choice between right and wrong, or between progress or non-progress. It is simply a decision, specifically related to *timing.* Such a decision calls for assessment, for recognition of presented opportunity in both karma and service, and for discreet

Vấn đề của em hiện nay liên quan đến mức thành tựu này. Đỉnh cao đã đạt được chỉ là tạm thời, chuẩn bị cho một thành tựu còn cao hơn nữa, hay em đã xác lập nhịp tiến của mình—cho kiếp này—và không thể tiến nhanh hơn? Những đệ tử như **[451]** em cần học rằng loại quyết định này không biểu thị sự lựa chọn giữa đúng và sai, hoặc giữa tiến bộ và không tiến bộ. Đó chỉ đơn giản là một quyết định liên quan cụ thể đến *thời điểm.* Một quyết định như vậy đòi hỏi sự đánh giá, sự nhận biết cơ hội được đưa đến trong cả nghiệp quả lẫn phụng sự, cùng những quyết

decisions in relation to your activities upon the Path.

định thận trọng liên quan đến các hoạt động của em trên Đường Đạo.

It is easy to overestimate the importance of any particular incarnation upon the path of life; it is easy to foster the consciousness of the personality in time and space, and thus fail to register the "insight" of the soul, regulating timelessness and knowing no past or future, but only a sense of *Being* (faintly and dimly, because this sense is a monadic prerogative) and of relationship (strongly and urgently).

Thật dễ đánh giá quá cao tầm quan trọng của một kiếp lâm phàm cụ thể trên con đường sự sống; thật dễ nuôi dưỡng tâm thức phàm ngã trong thời gian và không gian, và do đó không ghi nhận được "sự thấu thị" của linh hồn, vốn điều hòa trạng thái phi thời gian và không biết đến quá khứ hay tương lai, mà chỉ có cảm thức về *Bản Thể* (mờ nhạt và không rõ ràng, bởi cảm thức này là đặc quyền của chân thần) và về mối quan hệ (mạnh mẽ và cấp thiết).

Some souls in incarnation need constantly to spur their personalities on to action; they require to urge them to achievement and towards freedom from inertia. That is *not* a problem which confronts you, my disciple. For you, the *"lesson of the interludes" is of major importance.* I use this word in its most technical sense and as the Masters use it when attempting to incline any life within the Ashram into ways which are, for that unit of life, the essential process for the immediate moment.

Một số linh hồn đang lâm phàm cần liên tục thúc đẩy các phàm ngã của mình hành động; cần thôi thúc chúng đạt thành tựu và thoát khỏi tính trì trệ. Đó *không* phải là vấn đề mà em đang đối diện, đệ tử của Tôi. Đối với em, *"bài học về những khoảng tạm ngưng" có tầm quan trọng hàng đầu.* Tôi dùng từ này theo nghĩa chuyên môn chặt chẽ nhất, cũng như cách các Chân sư dùng khi tìm cách hướng bất kỳ sự sống nào trong Ashram theo những đường lối vốn là tiến trình thiết yếu đối với đơn vị sự sống ấy vào thời điểm trước mắt.

In all breathing exercises, there are, as you know, the processes of inhalation and of exhalation, with two points intermediate between these two—that of the interludes. Beginners in the mechanics of right breathing seem inevitably engrossed with the processes involved, with the amount of air to be indrawn or out-breathed and with the consequent physiological effects and their etheric correspondence. Knowers and disciples pay small attention to this dual activity. They are preoccupied with what is proceeding within their consciousness during the interludes between the fixed inhalations and exhalations. These phases of

Như em biết, trong mọi bài tập thở đều có tiến trình hít vào và thở ra, với hai điểm nằm xen giữa—đó là những khoảng tạm ngưng. Những người mới bắt đầu học cơ chế thở đúng dường như tất yếu bị cuốn vào các tiến trình liên quan, vào lượng không khí cần hít vào hay thở ra, cùng những tác động sinh lý phát sinh và sự tương ứng dĩ thái của chúng. Các thức giả và đệ tử ít chú ý đến hoạt động kép này. Họ chuyên tâm vào những gì đang diễn ra trong tâm thức mình ở những khoảng tạm ngưng giữa các lần hít vào và thở ra theo nhịp cố định. Những giai đoạn tâm thức được ghi nhận này thực ra là những điểm tách rời. Chúng đánh dấu các

registered consciousness are in reality points of detachment. They mark the cycles of tension and should be carefully studied and employed by you. This is a point in your future development to which I earnestly call your attention.

chu kỳ tập trung nhất tâm, và em cần nghiên cứu kỹ lưỡng cũng như vận dụng chúng. Đây là một điểm trong sự phát triển tương lai của em mà Tôi tha thiết lưu ý em.

In my last instruction to you I gave you three words upon which to meditate and which were intended to constitute **[452]** the theme of your meditation work throughout the year. By the means of these words you could be enabled to gauge your life processes and determine activity. By means of them also (rightly used) you can arrive at a real understanding of the Law of Cycles—in your own life, in the life of any related group, and in the life of humanity itself. They are also closely related, as you can well imagine, to the rhythm of breathing. It might be regarded in the following way, holding the suggested relations in mind:

Trong huấn thị trước gửi em, Tôi đã cho em ba từ để tham thiền, với chủ đích dùng chúng làm **[452]** chủ đề cho công việc tham thiền của em suốt năm. Nhờ những từ này, em có thể đánh giá các tiến trình sống của mình và xác định hoạt động. Cũng nhờ chúng, nếu sử dụng đúng đắn, em có thể đi đến sự thấu hiểu thực sự về Định luật Chu Kỳ—trong đời sống của chính em, trong đời sống của bất kỳ nhóm nào có liên hệ, và trong đời sống của chính nhân loại. Như em có thể hình dung rõ, chúng cũng liên quan mật thiết đến nhịp thở. Có thể xem xét điều này theo cách sau đây, trong khi ghi nhớ những mối liên hệ được gợi ý:

1. Inhalation..... Focus..... Life centralisation.

1. Hít vào..... Tập trung..... Quy tụ sự sống vào trung tâm.

2. *Interlude.....* Point of Tension..... Initiation of causes.

2. *Tạm ngưng.....* Điểm tập trung nhất tâm..... Khởi phát các nguyên nhân.

3. Exhalation..... Crisis..... Production of effects.

3. Thở ra..... Khủng hoảng..... Tạo ra các hệ quả.

4. *Interlude.....* Recognition..... Prelude to refocussing.

4. *Tạm ngưng.....* Nhận biết..... Bước mở đầu cho sự tái tập trung.

These phases of activity—both positive and negative—can be applied in all aspects of life and in all activities. You can experience them and institute them as a personality, and the entire effect of these phases will then be contained within the personality life of the three worlds; you are meanwhile in process of learning them as a soul and as a

Những giai đoạn hoạt động này—cả tích cực lẫn tiêu cực—có thể áp dụng trong mọi phương diện của đời sống và trong mọi hoạt động. Em có thể trải nghiệm và thiết lập chúng với tư cách một phàm ngã, và khi ấy toàn bộ tác động của những giai đoạn này sẽ nằm trong đời sống phàm ngã của ba cõi giới; đồng thời, em đang học chúng với tư

disciple, and for the remainder of your life they should establish the rhythm of your effort; later, upon the Path of Initiation, you will re-learn this same process on the highest possible turn of the spiral within the planetary rhythm—but that time is not yet.

cách một linh hồn và một đệ tử, và trong phần đời còn lại, chúng cần xác lập nhịp điệu cho nỗ lực của em; về sau, trên Con Đường Điểm Đạo, em sẽ học lại chính tiến trình này ở vòng xoắn ốc cao nhất có thể trong nhịp điệu hành tinh—nhưng thời điểm ấy chưa đến.

As I give you this individual instruction, my brother, I would enjoin upon you the need to establish this rhythmic, cyclic "breath of consciousness." Ponder on this phrase and make this objective a matter of real importance to you until the time comes when you will work upon inner levels, free of the physical body; you will find the effort both interesting and also practical.

Huynh đệ của tôi, khi trao cho em huấn thị cá nhân này, Tôi muốn căn dặn em về sự cần thiết phải thiết lập "hơi thở của tâm thức" theo nhịp điệu và chu kỳ này. Hãy suy ngẫm cụm từ ấy và xem mục tiêu này là điều thực sự quan trọng đối với em cho đến khi em làm việc trên các cấp độ bên trong, thoát khỏi thể xác; em sẽ thấy nỗ lực ấy vừa thú vị vừa thiết thực.

Let these four stages condition the pattern of your daily meditation. Let them also mark the pattern of your daily life, indicating the gathering in of the sources of supply for that life of service which is your aspiration (I refer at this point to the meditation process, practised daily). Let them mark also the carefully planned and silently implemented allocation **[453]** of such energies to the arranged duties of the day, and to the active outer task of breathing forth into the world of men that which it is your duty to contribute. Then let there be the final interlude of recognition.

Hãy để bốn giai đoạn này định hình khuôn mẫu tham thiền hằng ngày của em. Cũng hãy để chúng đánh dấu khuôn mẫu đời sống hằng ngày, biểu thị việc quy tụ các nguồn cung ứng cho đời sống phụng sự mà em hằng khát vọng (ở đây Tôi nói đến tiến trình tham thiền được thực hành hằng ngày). Cũng hãy để chúng đánh dấu việc phân bổ những năng lượng ấy, được hoạch định cẩn thận và thực hiện trong thầm lặng, **[453]** cho những bổn phận đã sắp xếp trong ngày, và cho công việc tích cực bên ngoài là thở vào thế giới loài người những gì em có bổn phận đóng góp. Sau đó, hãy có khoảng tạm ngưng cuối cùng để nhận biết.

The point I seek to emphasise to you is the *need* —imperative and permanent where the remainder of your life is concerned—for the *interludes.* These interludes are, for you, the growing times; they are essentially the "epochs for storage" (if I may use such an arresting and unusual phrase), and they are the "seed of samadhi." What is samadhi, from the initiate point of view and esoterically comprehended? Simply those

Điểm Tôi muốn nhấn mạnh với em là *nhu cầu* —cấp thiết và thường trực trong phần đời còn lại của em—về *những khoảng tạm ngưng.* Đối với em, những khoảng tạm ngưng này là thời gian tăng trưởng; về bản chất, chúng là những "thời kỳ tích trữ" (nếu Tôi có thể dùng một cụm từ gây chú ý và khác thường như thế), và chúng là "hạt giống của định". Theo quan điểm của điểm đạo đồ và theo cách thấu hiểu huyền bí, định

interludes in the initiate's life of service wherein he withdraws all his forces into a "well of silence"—a well, full of the water of life. In this state of consciousness two definite activities transpire: Tension and Recognition. Without these interludes of abstraction, his work would slowly weaken as the tension, earlier initiated, weakened; his ability to attract and to hold others true to the vision would likewise slowly disappear, as his power to recognise became myopic. The initiate, therefore, as he works within the Ashram, withdraws at the needed times. As he inhales the life of the Hierarchy, and increasingly that of the Monad (which he gradually learns to do), and as he exhales the living essence into the "world of serving lives," he becomes steadily more and more dependent upon the "interludes" wherein both these phases of activity cease and he becomes immersed in Being and in Consciousness—the intrinsic parts of the animating Whole. I use this phrase "animating Whole" advisedly to indicate that the points of interlude are *not* related to form life at all, but to the life of Life itself.

là gì? Đơn giản là những khoảng tạm ngưng trong đời sống phụng sự của điểm đạo đồ, khi y thu hồi mọi mãnh lực của mình vào một "giếng tĩnh lặng"—một giếng đầy nước của sự sống. Trong trạng thái tâm thức này, hai hoạt động rõ rệt diễn ra: Tập trung nhất tâm và Nhận biết. Nếu thiếu những khoảng tạm ngưng để thu nhiếp này, công việc của y sẽ dần suy yếu khi trạng thái tập trung nhất tâm đã khởi phát trước đó suy yếu; khả năng thu hút và giữ cho người khác trung thành với tầm nhìn cũng sẽ dần biến mất khi năng lực nhận biết của y trở nên thiển cận. Vì vậy, trong khi làm việc trong Ashram, điểm đạo đồ thu nhiếp vào những lúc cần thiết. Khi y hít vào sự sống của Thánh đoàn, và ngày càng nhiều hơn sự sống của Chân thần (điều mà y dần học cách thực hiện), rồi thở ra tinh chất sống động vào "thế giới của các sự sống phụng sự", y ngày càng lệ thuộc nhiều hơn vào "những khoảng tạm ngưng", trong đó cả hai giai đoạn hoạt động này đều chấm dứt và y đắm mình trong Bản Thể và trong Tâm Thức—những phần nội tại của Toàn Thể phú linh. Tôi chủ ý dùng cụm từ "Toàn Thể phú linh" để chỉ rõ rằng các điểm tạm ngưng *không* hề liên quan đến sự sống hình tướng, mà liên quan đến sự sống của chính Sự Sống.

Am I being too abstract with you, my brother? I believe not. As I look ahead into your future and sense the quality of your life, I *know* that the keynote of your inner programme should be ever the recognition of the *essential* demand of your soul for rhythmic interludes; your personality emphasis should be, therefore, upon this withdrawing. I refer not to the withdrawing from outer service but to an inner, constant, cyclic attitude of determined and planned abstraction.

Huynh đệ của tôi, liệu Tôi có đang nói quá trừu tượng với em không? Tôi tin là không. Khi nhìn về tương lai của em và cảm nhận phẩm tính đời sống em, Tôi *biết* rằng chủ âm trong chương trình nội tâm của em phải luôn là sự nhận biết đòi hỏi *thiết yếu* của linh hồn em về những khoảng tạm ngưng có nhịp điệu; do đó, trọng tâm của phàm ngã em phải đặt vào sự thu nhiếp này. Tôi không nói đến việc rút khỏi công việc phụng sự bên ngoài, mà nói đến một thái độ thu nhiếp nội tâm kiên định, có kế hoạch, thường xuyên và theo chu kỳ.

[454]

[454]

If you will study your ray combinations, you will note that you have only one of your ray energies along the line of the first ray—that is the ray of the seventh type of energy. All your other rays are related to the great Second Ray of Love-Wisdom. This necessarily constitutes a problem until you remember that the seventh ray is the ray of interlude—an interlude and a ray which becomes active when the attractive, magnetic work of the building rays is ready to precipitate into the phenomenal world and bring about—under the Law of Ritual and of Divine Ceremonial—new phases of work. These are initiated in the silence of the process of abstraction, released when the interlude of tension has completed its work, and become effective when the interlude of recognition has made a new refocussing possible.

Nếu nghiên cứu sự phối hợp các cung của mình, em sẽ thấy rằng chỉ một trong các năng lượng cung của em nằm trên tuyến cung một—đó là cung thuộc loại năng lượng thứ bảy. Tất cả các cung khác của em đều liên quan đến Cung Hai Bác Ái – Minh Triết vĩ đại. Điều này tất yếu tạo thành một vấn đề cho đến khi em nhớ rằng cung bảy là cung của khoảng tạm ngưng—một khoảng tạm ngưng và một cung trở nên hoạt động khi công việc hấp dẫn, mang từ tính của các cung kiến tạo đã sẵn sàng ngưng tụ vào thế giới hiện tượng và mang lại—dưới Định luật Nghi Thức và Nghi Lễ Thiêng Liêng—những giai đoạn công việc mới. Những giai đoạn này khởi phát trong sự tĩnh lặng của tiến trình thu nhiếp, được giải phóng khi khoảng tạm ngưng tập trung nhất tâm đã hoàn tất công việc của nó, và trở nên hữu hiệu khi khoảng tạm ngưng nhận biết đã tạo điều kiện cho một sự tái tập trung mới.

I am not going to indicate to you the lines along which your service, as a disciple in my Ashram, should proceed. You have already initiated certain activities, both in your personality life through your marriage and in the world through the order which you have attempted to establish. With that which you have started you must proceed; and you can regard these words either as a statement of fact, as a predictory announcement, or as a command from your own soul. But your success in both these departments of life will depend upon your effective use of “interludes.” Only you can determine their timing, and this—to be successful—will require the application and the recognition of need, but also the recognition of unfolding spiritual opportunity.

Tôi sẽ không chỉ ra cho em những đường hướng mà công việc phụng sự của em, với tư cách một đệ tử trong Ashram của Tôi, cần theo đuổi. Em đã khởi xướng một số hoạt động, cả trong đời sống phàm ngã qua cuộc hôn nhân của em lẫn trong thế giới qua hội mà em đã cố gắng thành lập. Em phải tiếp tục những gì mình đã bắt đầu; và em có thể xem những lời này là một lời xác nhận sự thật, một lời tiên báo, hoặc một mệnh lệnh từ chính linh hồn em. Nhưng thành công của em trong cả hai lĩnh vực đời sống này sẽ tùy thuộc vào việc em sử dụng hữu hiệu “những khoảng tạm ngưng”. Chỉ em mới có thể xác định thời điểm của chúng, và để thành công, điều này đòi hỏi sự vận dụng và nhận biết nhu cầu, cùng với sự nhận biết cơ hội tinh thần đang khai mở.

As a beginning, and in order to help you to find the length of your cycles of inhalation

Để khởi đầu, và để giúp em tìm ra độ dài các chu kỳ hít vào và thở ra của mình, Tôi đề

and exhalation, I would suggest that you attempt to place one of the interludes at the time of the full moon each month, and the second interlude might come at the close of every three months of work, at the time of the third new moon. You will have to work this out for yourself, but in doing so you could establish a basic rhythm in your life which you would never regret. You could work along the following lines of rhythmic abstraction:

nghị em thử đặt một trong những khoảng tạm ngưng vào thời điểm trăng tròn mỗi tháng, còn khoảng tạm ngưng thứ hai có thể diễn ra vào cuối mỗi ba tháng làm việc, tại thời điểm trăng non thứ ba. Em sẽ phải tự tìm ra cách thực hiện điều này, nhưng qua đó em có thể thiết lập một nhịp điệu căn bản trong đời sống mà em sẽ không bao giờ hối tiếc. Em có thể thực hành sự thu nhiếp theo nhịp điệu theo những đường hướng sau đây:

1. Twelve brief, abstract monthly interludes at the time of the twelve yearly full moons.

1. Mười hai khoảng tạm ngưng thu nhiếp ngắn hằng tháng, vào thời điểm mười hai kỳ trăng tròn trong năm.

[455]

[455]

2. Four brief quarterly abstractions at the time of the four new moons, dependent upon the date of the initial, major interlude.

2. Bốn lần thu nhiếp ngắn hằng quý vào thời điểm bốn kỳ trăng non, tùy theo ngày của khoảng tạm ngưng chính đầu tiên.

3. Two longer periods of interludes or of abstraction at the time of May and June full moons.

3. Hai khoảng tạm ngưng hay thu nhiếp dài hơn vào thời điểm trăng tròn tháng Năm và tháng Sáu.

These points of inner abstraction, of interludes in your subjective life, can be carried on without interfering with your objective life of service, of obligation and of duty. I commend these three words to you also as three themes for meditation.

Những thời điểm thu nhiếp nội tâm này, những khoảng tạm ngưng trong đời sống chủ quan của em, có thể được duy trì mà không cản trở đời sống khách quan gồm phụng sự, nghĩa vụ và bổn phận. Tôi cũng đề nghị em dùng ba từ này làm ba chủ đề tham thiền.

Last year I gave you the three words: Focus, Tension, Crisis. For this coming year I give you another three: Obligation, Service, Duty. For the year beginning September, I give you: Emotion, Intuition, Wisdom. You have, therefore, themes for three years' work in the meditation field and "as a man thinketh in his heart, so is he." When you have covered these nine themes for reflection, I

Năm ngoái, Tôi đã cho em ba từ: Tập trung, Tập trung nhất tâm, Khủng hoảng. Cho năm sắp tới, Tôi trao cho em ba từ khác: Nghĩa vụ, Phụng sự, Bổn phận. Cho năm bắt đầu vào tháng Chín, Tôi trao cho em: Cảm xúc, Trực giác, Minh triết. Như vậy, em có những chủ đề cho ba năm làm việc trong lĩnh vực tham thiền, và "một người suy nghĩ trong tâm mình thế nào thì y là thế ấy". Khi đã suy

would suggest that you start again, thus establishing a three year cycle in your process of rhythmic mental building.

ngẫm hết chín chủ đề này, Tôi đề nghị em bắt đầu lại, qua đó thiết lập một chu kỳ ba năm trong tiến trình kiến tạo bằng trí tuệ theo nhịp điệu của em.

Keep close to your group brothers. Seek to establish a contact—subjective and real—with F.C.D. who is so close to you in nature, though with more first ray strength. Whether you ever work for and with him on the outer plane is of no great matter. The need is for you to work with him on the inner planes, giving him what support you can, and receiving from him the strength that you need. Some time, during each morning meditation, I would request you to call him by name three times, and then to send out your heart's thoughts to him. A link would thereby be established which you would never regret.

Hãy gần gũi với các huynh đệ trong nhóm. Hãy tìm cách thiết lập một sự tiếp xúc—chủ quan và thực sự—với F.C.D., người rất gần gũi với em về bản chất, dù có sức mạnh cung một nhiều hơn. Việc em có bao giờ làm việc cho và cùng với bạn ấy trên cõi bên ngoài hay không không phải là điều quá quan trọng. Điều cần thiết là em làm việc với bạn ấy trên các cõi bên trong, dành cho bạn ấy sự hỗ trợ trong khả năng của mình và nhận từ bạn ấy sức mạnh em cần. Vào một lúc nào đó trong mỗi buổi tham thiền sáng, Tôi muốn em gọi tên bạn ấy ba lần, rồi gửi đến bạn ấy những tư tưởng từ trái tim em. Qua đó, một mối liên kết sẽ được thiết lập mà em sẽ không bao giờ hối tiếc.

And as for your relation to me, my brother—naught can change that. You are integrated into my Ashram; you have my confidence and trust; the love of your brothers in the outer group of the Ashram surrounds you at all times. Seek to get in touch with me every Full Moon period, and expect results.

Còn về mối quan hệ của em với Tôi, huynh đệ của tôi—không điều gì có thể thay đổi mối quan hệ ấy. Em đã được tích hợp vào Ashram của Tôi; Tôi tin tưởng và tín nhiệm em; tình thương của các huynh đệ trong nhóm bên ngoài của Ashram luôn bao quanh em. Hãy tìm cách tiếp xúc với Tôi vào mỗi kỳ Trăng Tròn và trông đợi kết quả.

My love and blessing rest upon you, and the service of my Ashram holds you.

Tình thương và phúc lành của Tôi ở cùng em, và công việc phụng sự của Ashram Tôi gìn giữ em.

[456]

[456]

August 1946

Tháng Tám năm 1946

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have for you today naught but a happy recognition. You have proceeded with your

Hôm nay, Tôi chỉ có dành cho em một sự ghi nhận vui mừng. Em đã tiến hành nhiệm vụ

life task with patience, serenity and foresight. The dual life of a disciple (covering personality obligations and the chosen field of soul service) is being successfully attempted by you. Where the word "success" is used, I would remind you that the Master neither sees nor notices the small failures, the moments of distress or disturbance or the personality frictions which (from the angle of the observing disciple) seem to mar the picture. At intervals—rare at first but more frequent when the service rendered attains greater importance—the Master makes Himself aware of the general progress, the growth of the general structure of service which the disciple is creating and the extension of his light in the world. It amuses us at times to note that some disciples (particularly those trained in the earlier, personality-tainted groups) believe the Masters pry into their daily lives, know their petty faults and silly little failures and are fully aware of all they think and do. We wonder sometimes where they think the Masters find the time, and why They should be so interested in habits of thought and action and speech which the disciple is rapidly overcoming.

đời mình với lòng kiên nhẫn, sự tĩnh lặng và tầm nhìn xa. Em đang thực hiện thành công đời sống kép của một đệ tử (bao gồm những nghĩa vụ phàm ngã và lĩnh vực phụng sự của linh hồn đã chọn). Khi dùng từ "thành công", Tôi muốn nhắc em rằng Chân sư không nhìn thấy cũng không để ý đến những thất bại nhỏ, những lúc đau khổ hay xáo trộn, hoặc những va chạm phàm ngã mà theo góc nhìn của người đệ tử đang quan sát, dường như làm hoen ố bức tranh. Vào những thời điểm nhất định—ban đầu hiếm hoi, nhưng thường xuyên hơn khi công việc phụng sự đạt tầm quan trọng lớn hơn—Chân sư chủ động nhận biết sự tiến bộ chung, sự tăng trưởng của toàn bộ cấu trúc phụng sự mà người đệ tử đang tạo dựng, cùng sự lan tỏa ánh sáng của y trong thế giới. Đôi khi chúng ta thấy thú vị khi nhận ra rằng một số đệ tử (đặc biệt là những người từng được huấn luyện trong các nhóm trước đây còn nhuốm màu phàm ngã) tin rằng các Chân sư dò xét đời sống hằng ngày của họ, biết những lỗi lầm vụn vặt và những thất bại nhỏ nhặt ngớ ngẩn của họ, và hoàn toàn biết rõ mọi điều họ nghĩ và làm. Đôi khi chúng ta tự hỏi họ nghĩ các Chân sư tìm đâu ra thời gian, và vì sao Các Ngài lại phải quan tâm đến vậy về những thói quen tư tưởng, hành động và lời nói mà người đệ tử đang nhanh chóng khắc phục.

We are only interested in the good which any individual may be demonstrating; only the good reaches us, except in the case of an entire group where the group interplay, the group action and the group effect *does* affect the Ashram. The quality of the vibration which is felt when contacting you is of the nature of harmlessness and of goodwill to all men.

Chúng ta chỉ quan tâm đến điều thiện mà bất kỳ cá nhân nào có thể đang biểu lộ; chỉ điều thiện mới đến được với chúng ta, ngoại trừ trường hợp của cả một nhóm, khi sự tương tác của nhóm, hành động của nhóm và tác động của nhóm *thực sự* ảnh hưởng đến Ashram. Phẩm tính rung động cảm nhận được khi tiếp xúc với em mang bản chất của tính vô tổn hại và thiện chí đối với mọi người.

I am pleased that you are following along the line of your second ray energy, and are occupied with seventh ray activity; that means that, inspired by the sense of unity which is inherent in the soul, you are working on the physical plane (the point of expression for the seventh ray) and bringing spirit and matter together. Remember always that this ray which is again coming into cyclic manifestation is the one [457] that relates the new and incoming spiritual energy and the substance or matter aspect which will respond to it, utilise it and eventually give it due form. Know therefore clearly what it is you are attempting to do.

Tôi hài lòng vì em đang đi theo đường hướng năng lượng cung hai của mình và chuyên tâm vào hoạt động cung bảy; điều đó có nghĩa là, nhờ cảm thức hợp nhất vốn có trong linh hồn khơi nguồn cảm hứng, em đang làm việc trên cõi hồng trần (điểm biểu lộ của cung bảy) và kết hợp tinh thần với vật chất. Hãy luôn nhớ rằng cung đang một lần nữa đi vào biểu hiện theo chu kỳ này chính là cung [457] liên kết năng lượng tinh thần mới đang đi vào với phương diện chất liệu hay vật chất sẽ đáp ứng với năng lượng ấy, sử dụng nó và cuối cùng đem lại cho nó hình tướng thích hợp. Vì vậy, hãy biết rõ em đang cố gắng làm gì.

The main hierarchical need today (apart from its need for workers) is the forming everywhere of such groups as yours, the relating of group with group within the range of influence of that super group, the Hierarchy. Such groups are forming now in their thousands and are to be found in every land, and they will eventually blend and fuse together into one great movement of goodwill, which is spirit in actual expression. Aspirants everywhere, Arcane School students the world over, and my group of special workers such as yourself, must contact these groups, bringing them together on one point only, and that is *Goodwill.* Each group must necessarily be left free to proceed with its own destiny and mode of work. Unity is a necessary ideal and is the reverse side of Goodwill. Unitedly, when the right time comes, these groups must issue a great manifesto to the world—identical manifestos being issued in each country by all the groups who stand for world unity and goodwill. Thus they will make the word "goodwill" carry power throughout the planet, whilst the disciples and aspirants will, through their thought, make the word "unity" carry hidden power.

Nhu cầu chính của Thánh đoàn ngày nay (ngoài nhu cầu về những người hoạt động) là hình thành khắp nơi những nhóm như nhóm của em, liên kết nhóm này với nhóm khác trong phạm vi ảnh hưởng của siêu nhóm ấy, tức Thánh đoàn. Hàng nghìn nhóm như vậy hiện đang hình thành và có mặt ở mọi quốc gia; cuối cùng, chúng sẽ hòa quyện và dung hợp thành một phong trào thiện chí vĩ đại, vốn là tinh thần đang thực sự biểu lộ. Những người chí nguyện ở khắp nơi, các đạo sinh Trường Arcane trên toàn thế giới, và nhóm những người hoạt động đặc biệt của Tôi như em, phải tiếp xúc với những nhóm này, quy tụ họ quanh một điểm duy nhất, đó là *Thiện chí.* Mỗi nhóm tất yếu phải được tự do tiến bước theo vận mệnh và phương thức làm việc riêng. Hợp nhất là một lý tưởng cần thiết và là mặt bên kia của Thiện chí. Khi thời điểm thích hợp đến, các nhóm này phải cùng nhau đưa ra một bản tuyên ngôn lớn gửi đến thế giới—những bản tuyên ngôn giống nhau sẽ được mọi nhóm chủ trương hợp nhất thế giới và thiện chí công bố tại mỗi quốc gia. Như vậy, họ sẽ khiến từ "thiện chí" mang quyền năng trên khắp hành tinh, trong khi các đệ tử và người chí nguyện, qua tư tưởng của mình, sẽ

Thus a vast band of men of goodwill will be working unitedly, yet independently, and there will be made available—in moments of world crisis—an organised, ready and world-wide public opinion of such strength and organisation that it cannot be ignored.

khiến từ "hợp nhất" mang quyền năng tiềm ẩn. Như vậy, một đoàn người thiện chí đông đảo sẽ cùng làm việc trong sự hợp nhất, song vẫn độc lập, và vào những thời điểm khủng hoảng thế giới, sẽ có sẵn một luồng công luận toàn cầu được tổ chức và sẵn sàng hành động, với sức mạnh và mức độ tổ chức khiến người ta không thể phớt lờ.

Your life pattern, my brother, is now established; seek not unduly to change it, but seek to make your home a centre of spiritual light, and seek to make your order so vibrant, so alive, that other groups may gain stimulation from it. You have therefore a full life's work, and in that all aspects of your nature will find full mode of expression. For disciples, only those tasks which call forth the full quota of innate effectiveness are of real value.

Huynh đệ của tôi, khuôn mẫu đời sống của em nay đã được xác lập; đừng tìm cách thay đổi nó quá mức, mà hãy tìm cách làm cho mái ấm của em thành một trung tâm ánh sáng tinh thần, và làm cho hội của em tràn đầy sức sống, sống động đến mức những nhóm khác có thể nhận được sự kích thích từ đó. Vì vậy, em có công việc cho trọn một đời, và trong công việc ấy, mọi phương diện bản chất của em sẽ tìm được cách biểu lộ trọn vẹn. Đối với các đệ tử, chỉ những nhiệm vụ khơi dậy toàn bộ năng lực hữu hiệu bẩm sinh mới có giá trị thực sự.

Should you find it possible, I would ask you to aid (to the utmost of your ability) your brother disciple, F.C.D., whose rays are closely allied with yours. He has thrown himself into **[458]** a supremely difficult task... and his future work will not be easy. Help him; he is one of our agents who is worthy of all aid, and though temporarily in my Ashram, is a powerful worker in the Ashram of K.H.—his Master and mine. You can work also with power with J.W.K-P. whose rays, with one difference, are the same as yours.

Nếu thấy có thể, Tôi muốn em giúp đỡ hết khả năng của mình người huynh đệ đồng môn F.C.D., người có các cung liên hệ mật thiết với các cung của em. Bạn ấy đã dấn thân vào **[458]** một nhiệm vụ vô cùng khó khăn... và công việc tương lai của bạn ấy sẽ không dễ dàng. Hãy giúp bạn ấy; bạn ấy là một trong những người đại diện của chúng ta xứng đáng nhận mọi sự trợ giúp, và dù tạm thời ở trong Ashram của Tôi, bạn ấy là một người hoạt động đầy năng lực trong Ashram của Chân sư KH—Chân sư của cả bạn ấy lẫn Tôi. Em cũng có thể làm việc đầy hiệu lực với J.W.K-P., người có các cung giống em, chỉ khác một cung.

In twenty-five years' time enough work will have been done by groups such as yours so that the pattern of unity in the world will be distinctly seen. The theory will be comprehended and much straight

Trong hai mươi lăm năm nữa, những nhóm như nhóm của em sẽ hoàn thành đủ công việc để khuôn mẫu hợp nhất trong thế giới hiện rõ. Người ta sẽ thấu hiểu lý thuyết và áp dụng trực tiếp trên nhiều phương diện. Hợp

application will be made. Unity will become a definite world goal in a sense different to the present one. The words "The souls of men are one" will be recognised doctrine of every world faith. So go on with the work of unifying, my brother—in rain or shine.

nhất sẽ trở thành một mục tiêu rõ rệt của thế giới theo một ý nghĩa khác với hiện nay. Những lời "Linh hồn của mọi người là một" sẽ trở thành giáo lý được công nhận trong mọi tín ngưỡng trên thế giới. Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy tiếp tục công việc hợp nhất—dù mưa hay nắng.

I have asked myself what I could suggest to you for meditation. The vision you have, and I believe will never lose it. Definitely planned meditation is not so easy for you, and yet—in order to make the vision factual—meditation is a basic essential, for just as it remains eternally true that "as a man meditateth in his heart so is he," it is also equally true that as a man meditateth in his head so will his vision appear on Earth. A great safeguard for you exists in the elimination of all personality problems—yours or those of anyone else—from your current meditation project; that project you will have to set for yourself each year, and adhere to it. Its theme must grow out of the work of unifying—out of the work you have set yourself.

Tôi đã tự hỏi có thể gợi ý điều gì cho em tham thiền. Em có tầm nhìn, và Tôi tin em sẽ không bao giờ đánh mất nó. Việc tham thiền theo kế hoạch rõ ràng không dễ đối với em, nhưng để biến tầm nhìn thành thực tế, tham thiền là một điều thiết yếu căn bản; bởi cũng như chân lý "một người tham thiền trong tâm mình thế nào thì y là thế ấy" vẫn mãi đúng, thì điều này cũng đúng như vậy: một người tham thiền trong đầu mình thế nào thì tầm nhìn của y sẽ xuất hiện trên Trái Đất như thế ấy. Một sự bảo vệ lớn lao cho em nằm ở việc loại bỏ mọi vấn đề phàm ngã—của em hay của bất kỳ ai khác—khỏi đề án tham thiền hiện thời; em phải tự đặt ra đề án ấy mỗi năm và kiên trì tuân theo. Chủ đề của nó phải nảy sinh từ công việc hợp nhất—từ công việc mà em đã tự đặt ra cho mình.

My brother, link humility with that task; seek not to link groups with your group, but recognise your group and all other similar groups as parts of a *worldwide spiritual movement* which (when it reaches momentum) results in unity for all. A super-organisation which emphasises unity is the last thing to be desired; a multiplicity of living organisms held loosely together by cooperation, constant communication and possessing identity of goal and of purpose is what the world needs today....

Huynh đệ của tôi, hãy gắn lòng khiêm nhường với nhiệm vụ ấy; đừng tìm cách liên kết các nhóm với nhóm của em, mà hãy nhận biết nhóm của em cùng mọi nhóm tương tự khác là những bộ phận của một *phong trào tinh thần toàn thế giới* mà khi phát triển đủ đà sẽ đem lại sự hợp nhất cho tất cả. Một siêu tổ chức nhấn mạnh sự hợp nhất là điều ít đáng mong muốn nhất; điều thế giới cần ngày nay là nhiều cơ cấu sống gắn kết linh hoạt với nhau nhờ sự hợp tác, liên lạc thường xuyên và có chung mục tiêu cùng mục đích....

I assign you no specific meditation. Work out your own, but let it adhere to the general concept with which I have constantly

Tôi không giao cho em bài thiền cụ thể nào. Hãy tự xây dựng bài thiền của em, nhưng để nó tuân theo quan niệm chung mà Tôi đã

presented all of you. You can (on your own and as [459] an accepted disciple) seek entrance into the life of the Ashram and thus contact me. This may take time, but the link is strong and elastic (ponder on that term) and adherence to the rules will ensure success.

không ngừng trình bày với tất cả các bạn. Em có thể tự mình, với tư cách [459] một đệ tử được chấp nhận, tìm cách bước vào sự sống của Ashram và nhờ đó tiếp xúc với Tôi. Điều này có thể cần thời gian, nhưng mối liên kết mạnh mẽ và co giãn (hãy suy ngẫm từ ấy), và việc tuân thủ các quy luật sẽ bảo đảm thành công.

My blessing rests upon you and on your aspiration.

Phúc lành của Tôi ở cùng em và khát vọng của em.

To R. A. J. ** – Gửi R. A. J. **

August 1936

Tháng Tám năm 1936

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The press of work has led to some delay in my writing my personal instructions to you. I realise, however, that you have much real patience and hence have felt no sense of pressure. Those of us who teach from the inner side have usually to deal with two extreme positions where our disciples are concerned. We have to protect ourselves from the importunities of those who are spiritually selfish (oft unconsciously) and over-eager for development and teaching; we have also to stimulate those disciples, who are slow and cautious and doubtful to a more ready and "approaching" attitude. Those aspirants and disciples, who stand ready to be taught when opportunity offers, ought to continue steadfastly with their work even when apparently there is no inner contact. These disciples offer no strain to the inner teacher and, in the last analysis, make the most progress.

Áp lực công việc đã khiến Tôi chậm viết những huấn thị riêng cho em. Tuy nhiên, Tôi nhận ra rằng em thực sự rất kiên nhẫn, nên không cảm thấy bị thúc ép. Những người trong chúng tôi giảng dạy từ phía bên trong thường phải xử lý hai thái cực nơi các đệ tử. Chúng ta phải tự bảo vệ trước những đòi hỏi dai dẳng của những người ích kỷ về mặt tinh thần (thường là vô thức) và quá nôn nóng muốn phát triển cũng như được chỉ dạy; chúng ta cũng phải khích lệ những đệ tử chậm chạp, thận trọng và hay nghi ngờ có một thái độ sẵn sàng và "tiến gần" hơn. Những người chí nguyện và đệ tử sẵn sàng đón nhận sự chỉ dạy khi cơ hội đến cần tiếp tục kiên trì với công việc của mình, ngay cả khi dường như không có tiếp xúc nội tâm. Những đệ tử này không gây căng thẳng cho huấn sư bên trong và, xét cho cùng, tiến bộ nhiều nhất.

You have given your life to the craft of teaching and consequently there is now given to you a more expansive view of the

Em đã dành cuộc đời mình cho nghề dạy học, nên giờ đây em được trao một cái nhìn rộng mở hơn về mục đích nền tảng của

underlying purpose of the planetary, educational movement. In this movement, those of you who have some inner vision and who can grasp the magnitude of the Plan to bridge the gap between the higher and lower mind can contribute much to our endeavour, for you can build on mental levels. I am pointing this out, because, for you, this inner mental work is at present essential—a mental work to be carried on in the *egoic consciousness.* This is neither the consciousness of the concrete levels of the intellect nor the more abstract levels of the intuition. During the next few months the need, for you, is to work at a more instantaneous and definite alignment. To this end, you will find, at the close of this instruction, that I **[174]** have given you a meditation which makes this alignment its major objective.

phong trào giáo dục hành tinh. Trong phong trào này, những ai trong các bạn có phần nào linh thị nội tâm và có thể nắm bắt tầm vóc của Thiên Cơ bắc cầu qua khoảng cách giữa thượng trí và hạ trí có thể đóng góp nhiều cho nỗ lực của chúng ta, bởi các bạn có thể kiến tạo trên các cấp độ trí tuệ. Tôi chỉ ra điều này vì hiện nay, đối với em, công việc trí tuệ nội tâm này là thiết yếu—một công việc trí tuệ cần tiến hành trong *tâm thức chân ngã.* Đây không phải là tâm thức của các cấp độ cụ thể của trí năng, cũng không phải của các cấp độ trừu tượng hơn của trực giác. Trong vài tháng tới, điều em cần là rèn luyện một sự chỉnh hợp tức thời và rõ rệt hơn. Nhằm mục đích ấy, ở cuối huấn thị này, em sẽ thấy Tôi **[174]** đã trao cho em một bài thiền lấy sự chỉnh hợp này làm mục tiêu chính.

Also, in order to clarify your mind in this connection, I am going to ask you to search for all that I may have said regarding alignment in my various books. Will you write them all down and then, after due study of them, will you write a paper on the nature of true alignment. In this way, you will stabilise your own knowledge and serve your co-disciples by bringing to their recollection in unified form all that I may have said. Write out each passage, my brother, in full, gathering them out of the various books and present them in ordered sequence so that the simpler instruction comes first and the more abstruse last.

Ngoài ra, để làm sáng tỏ thể trí của em về điều này, Tôi muốn em tìm kiếm tất cả những gì Tôi đã nói về sự chỉnh hợp trong các sách khác nhau của Tôi. Hãy chép lại tất cả, rồi sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng, hãy viết một bài về bản chất của sự chỉnh hợp đích thực. Bằng cách ấy, em sẽ củng cố tri thức của chính mình và phụng sự các đệ tử đồng môn qua việc giúp họ nhớ lại, dưới một hình thức thống nhất, tất cả những gì Tôi đã nói. Huynh đệ của tôi, hãy chép đầy đủ từng đoạn, thu thập từ những cuốn sách khác nhau và trình bày theo trình tự có hệ thống, sao cho huấn thị đơn giản hơn ở đầu và huấn thị sâu xa khó hiểu hơn ở cuối.

You might well ask at the start of your personal work with me, what I consider your major requirement at this time. In the equipment of all disciples there is always much that is lacking and a good deal that should be eliminated. It is, however, needless and useless to attack all points at

Khi bắt đầu công việc cá nhân với Tôi, em có thể hỏi điều Tôi xem là nhu cầu chủ yếu của em vào lúc này là gì. Trong hành trang của mọi đệ tử luôn có nhiều điều còn thiếu và nhiều điều cần loại bỏ. Tuy nhiên, không cần thiết và cũng vô ích nếu xử lý mọi điểm cùng lúc; vì vậy, lúc này Tôi nói với em rằng nhu

once and, therefore, I say to you at this time that your major need is a speedier and steadier *high* vibration. Your progress on the Path has been earnest and steady and your life tendency has been directly oriented towards your goal; but your rhythm, or rather, your spiritual heart beat, is slow and this should be speeded up. You must move more quickly on the Path; this will come through a more active mental attitude. The vibratory rate of the bodies differs. The astral body vibrates more quickly than does the physical, and the mental body has a higher and more rapid vibration than the astral. It is on the mental plane and in the mind consciousness that you must seek to live. This will enable you (after two or three years' work with me) to "stand in spiritual being," a thing which at this time you only do under strong mental stress and strain, for it is not yet a life habit.

cầu chủ yếu của em là một rung động *cao* nhanh hơn và ổn định hơn. Em đã tiến bước trên Đường Đạo một cách thiết tha và vững vàng, và khuynh hướng đời sống của em luôn hướng thẳng đến mục tiêu; nhưng nhịp điệu của em, hay đúng hơn, nhịp tim tinh thần của em, còn chậm và cần được đẩy nhanh. Em phải tiến nhanh hơn trên Đường Đạo; điều này sẽ đến nhờ một thái độ trí tuệ tích cực hơn. Tốc độ rung động của các thể phàm ngã khác nhau. Thể cảm dục rung động nhanh hơn thể xác, còn thể trí có rung động cao hơn và nhanh hơn thể cảm dục. Chính trên cõi trí và trong tâm thức trí tuệ mà em phải tìm cách sống. Điều này sẽ giúp em, sau hai hoặc ba năm làm việc với Tôi, có thể "an trụ trong bản thể tinh thần", điều mà hiện nay em chỉ làm được dưới sức ép và sự căng thẳng trí tuệ mạnh mẽ, bởi nó chưa trở thành một thói quen sống.

My blessing rests upon you in a new way, e'en though for four years I have interiorly worked with you.

Phúc lành của Tôi ở cùng em theo một cách mới, dù Tôi đã làm việc với em từ bên trong suốt bốn năm qua.

March 1937

Tháng Ba năm 1937

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The implications of the past year, in your particular case, are not hard to read. There has been a steady unfoldment, and **[175]** yet at times some real discouragement. There has been a renewing of your determination to press forward at all costs and yet some sense of failure, based largely upon physical fatigue and the pressures of life. No one but yourself guesses how tired you have been at times. There have been a few high moments and a good deal of valley experience, but usually the steady monotony of a career which has become an established habit and in which you long frequently for the

Trong trường hợp riêng của em, không khó nhận ra những hàm ý của năm qua. Đã có sự khai mở đều đặn, nhưng **[175]** đôi lúc cũng có sự nản lòng thực sự. Quyết tâm tiến bước bằng mọi giá của em đã được khơi dậy trở lại, nhưng vẫn có cảm giác thất bại, phần lớn do sự mệt mỏi của thể xác và những áp lực của đời sống. Không ai ngoài chính em biết có những lúc em đã mệt mỏi đến mức nào. Đã có vài khoảnh khắc cao vời và nhiều trải nghiệm trong thung lũng, nhưng thường là sự đơn điệu đều đều của một nghề nghiệp đã trở thành thói quen vững chắc, trong đó em thường mong mỏi những nhiệt tình thuở

manifestation of earlier enthusiasms. This is, however, inevitable and is one of the things which occur to disciples who are truly on the Path. The outer plane life is followed almost automatically, and much of it falls, through habit, below the threshold of consciousness, and produces thereby system, regularity, and good discipline. If this becomes the centre of consciousness, there is aridness, a longing for change and for early "excitements" (using that word in its more technical, psychological sense) which would give the sense of reality to the outer work. But this trained responsiveness to environing conditions, leading, as I have said, to right automatic habits of response, should be regarded as a liberation, setting you free for the deepening and the excitation of the inner, subjective life, wherein your centre of consciousness will become increasingly focussed. I am pointing this out to you as I feel (while I study your general condition) that this *consciousness of release* is one which you greatly need. The deep undercurrent of spiritual aspiration and mental attention to the impact of the soul is much needed by you all, and by you especially.

trước lại biểu lộ. Tuy nhiên, điều này là tất yếu và là một trong những điều xảy đến với các đệ tử thực sự đang ở trên Đường Đạo. Đời sống trên cõi bên ngoài diễn ra gần như tự động, và phần lớn đời sống ấy, do thói quen, chìm xuống dưới ngưỡng tâm thức, qua đó tạo nên tính hệ thống, sự đều đặn và kỷ luật tốt. Nếu điều này trở thành trung tâm tâm thức, sẽ có sự khô cằn, lòng khao khát thay đổi và những "kích thích" thuở đầu (dùng từ này theo nghĩa tâm lý học chuyên môn hơn), vốn sẽ đem lại cảm thức thực tại cho công việc bên ngoài. Nhưng khả năng đáp ứng đã được rèn luyện này trước những hoàn cảnh chung quanh, như Tôi đã nói, dẫn đến những thói quen đáp ứng tự động đúng đắn, cần được xem là một sự giải thoát, giúp em tự do làm sâu sắc và khơi dậy đời sống chủ quan bên trong, nơi trung tâm tâm thức của em sẽ ngày càng tập trung. Tôi chỉ ra điều này vì khi nghiên cứu tình trạng chung của em, Tôi cảm thấy *tâm thức giải thoát* này là điều em rất cần. Tất cả các bạn, và đặc biệt là em, rất cần dòng khát vọng tinh thần sâu kín cùng sự chú tâm trí tuệ vào tác động của linh hồn.

You have worked for some time at the alignment of the personality. This directed attention to the matter must have, and has, produced results, even if you yourself remain unaware of them. Others are conscious of them even if they cannot express to you wherein they sense the change.

Em đã làm việc một thời gian với sự chỉnh hợp phàm ngã. Sự chú tâm có định hướng vào vấn đề này tất yếu phải đem lại, và đã đem lại, những kết quả, dù chính em vẫn chưa nhận biết chúng. Những người khác nhận biết chúng, ngay cả khi họ không thể nói rõ với em họ cảm nhận sự thay đổi ở đâu.

To change your meditation is not my intention but I am going to give you seven seed thoughts and will ask you to concentrate upon them in your meditation period. Otherwise keep the meditation the

Tôi không có ý định thay đổi bài thiền của em, nhưng sẽ trao cho em bảy tư tưởng hạt giống và yêu cầu em tập trung vào chúng trong thời gian tham thiền. Ngoài điều đó, hãy giữ nguyên bài thiền như đã chỉ dẫn trước đây. Bảy tư tưởng này như sau:

same as earlier indicated. These seven thoughts are as follows:

1st month— *The Power of the Soul* pours like a steady current through my life. I sense it in my attitude to life, **[176]** and in the light it brings as it sweeps through all the aspects of my nature. May that power strengthen my will to serve.

Tháng thứ nhất— *Quyền Năng của Linh Hồn* tuôn chảy như một dòng liên tục qua đời sống tôi. Tôi cảm nhận quyền năng ấy trong thái độ của mình đối với đời sống, **[176]** và trong ánh sáng mà nó đem lại khi cuốn qua mọi phương diện bản chất của tôi. Cầu mong quyền năng ấy củng cố ý chí phụng sự của tôi.

2nd month— *The Light of the Soul* streams forth like a beacon light upon my way; and in that light I see the light in others. I know I travel not alone.

Tháng thứ hai— *Ánh Sáng của Linh Hồn* tuôn chiếu như ánh hải đăng trên đường tôi đi; và trong ánh sáng ấy, tôi thấy ánh sáng nơi những người khác. Tôi biết mình không đi một mình.

3rd month— *The Love of the Soul* wells up within my heart; and understanding, pity, love and self-forgetfulness arise. I carry love to all I meet. I meet men's love with love and remember not myself.

Tháng thứ ba— *Tình Thương của Linh Hồn* dâng trào trong trái tim tôi; và sự thấu hiểu, lòng trắc ẩn, tình thương cùng sự quên mình nảy sinh. Tôi mang tình thương đến tất cả những ai tôi gặp. Tôi đáp lại tình thương của mọi người bằng tình thương và không nghĩ đến bản thân.

4th month— *The Joy of the Soul* irradiates my life, and lightens all the burdens which those I meet may carry. The Joy of the Lord is my strength, and I develop strength in joy for others.

Tháng thứ tư— *Sự Hoan Hỉ của Linh Hồn* tỏa chiếu đời sống tôi và làm nhẹ mọi gánh nặng mà những người tôi gặp có thể đang mang. Sự Hoan Hỉ của Chúa là sức mạnh của tôi, và trong sự hoan hỉ, tôi phát triển sức mạnh vì người khác.

5th month— *The Purity of the Soul* acts like a cleansing flood and bathes my lower self in the "waters of purification." The body of desire is rendered pure and clean and strong. I can then become a cleansing force to all I meet.

Tháng thứ năm— *Sự Thanh Khiết của Linh Hồn* tác động như một dòng lũ tẩy rửa và tắm phàm ngã tôi trong "những dòng nước thanh luyện". Thể dục vọng trở nên thanh khiết, trong sạch và mạnh mẽ. Khi ấy, tôi có thể trở thành một mãnh lực thanh lọc đối với tất cả những ai tôi gặp.

6th month— *The Will of the Soul* becomes my will. I know no other. That will is love

Tháng thứ sáu— *Ý Chí của Linh Hồn* trở thành ý chí của tôi. Tôi không biết ý chí nào

and peace and power and strength to live. It bears me on. It leads me to the Cross and to the Resurrection. Thus only can I raise and lift my fellowmen.

khác. Ý chí ấy là tình thương, hòa bình, quyền năng và sức mạnh để sống. Nó đưa tôi tiến bước. Nó dẫn tôi đến Thập Giá và sự Phục Sinh. Chỉ như vậy tôi mới có thể nâng đỡ và nâng cao đồng loại.

7th month— *The Presence of the Soul* abides with me. I walk with God by night and day. I stand with God upon the ways of men; the shadow of His Presence which is the Presence of my soul, reveals the God on every hand, in every man. I see divinity on every hand in every form.

Tháng thứ bảy— *Sự Hiện Diện của Linh Hồn* ở cùng tôi. Tôi bước đi với Thượng đế cả đêm lẫn ngày. Tôi đứng cùng Thượng đế trên những nẻo đường nhân thế; bóng của sự Hiện Diện của Ngài, vốn là sự Hiện Diện của linh hồn tôi, bộc lộ Thượng đế ở khắp nơi, trong mỗi con người. Tôi thấy thiên tính ở khắp nơi, trong mọi hình tướng.

I think, my brother, that if you ponder upon these thoughts and if you endeavour to incorporate them into the meditation upon alignment which I earlier gave to you, you will gain in power to do God's will. The two aspects of yourself—the aligned personality and the attentive soul—will march towards unity.

Huynh đệ của tôi, Tôi nghĩ rằng nếu em suy ngẫm những tư tưởng này và cố gắng đưa chúng vào bài thiền về sự chỉnh hợp mà Tôi đã trao cho em trước đây, em sẽ có thêm quyền năng để thực hiện Ý Chí của Thượng đế. Hai phương diện của em—phàm ngã đã chỉnh hợp và linh hồn chú tâm—sẽ tiến tới hợp nhất.

I give you no set work to do this time as I would have you carry out the instructions last given. However, if you care to **[177]** note each month, the significance which may appear to you in your meditation work, you would crystallise your vague reactions and make the power behind these mantric formulas your own.

Lần này, Tôi không giao cho em công việc ấn định nào, vì Tôi muốn em thực hiện những huấn thị đã trao lần trước. Tuy nhiên, nếu em muốn **[177]** ghi lại mỗi tháng những thâm nghĩa có thể xuất hiện với em trong công việc tham thiền, em sẽ định hình rõ những phản ứng còn mơ hồ của mình và biến quyền năng đằng sau những công thức mantram này thành của chính em.

One word more I would now give to you, my brother. Stand steady and know that you are *not* alone. This group of disciples in my Ashram is not as yet an integrated whole; its personnel is not yet complete; but it does constitute already a harbour of refuge upon the inner planes. The love of your co-disciples is yours. May I also tell you: I, too, "stand by" you in understanding strength.

Huynh đệ của tôi, giờ đây Tôi muốn nói thêm với em một lời. Hãy đứng vững và biết rằng em *không* đơn độc. Nhóm đệ tử này trong Ashram của Tôi chưa phải là một toàn thể tích hợp; thành phần của nhóm chưa đầy đủ; nhưng nhóm đã thực sự tạo thành một bến nương náu trên các cõi bên trong. Tình thương của các đệ tử đồng môn thuộc về em. Tôi cũng xin nói với em: Tôi cũng "ở bên" em với sức mạnh thấu hiểu.

December 1937

Tháng Mười Hai năm 1937

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I wonder if you have noticed (and when I say "you" I refer to all the disciples in this ashramic group) that nearly all of you are on the second ray egoically.... The reason for this choice of second ray souls to work in this group, is because this ray is pre-eminently the teaching ray, the ray that is sometimes called that of "light-giving influence" or the "ray of the illuminator." The task of all true educators is to bring light to the minds of those they instruct, so that they may walk more securely in the way which leads to the goal for any particular incarnation. It was, therefore, obvious that the major influence, dominating the group, would be that of the second ray. The interesting thing to note, however, is that in practically all the cases it is the soul ray which has this predominating influence. There are no second ray personalities in this group. This requires, consequently, much definitely applied activity on the part of all of you in order to cause its manifested expression.

Tôi tự hỏi liệu các bạn có nhận thấy không (và khi nói "các bạn", Tôi muốn nói đến mọi đệ tử trong nhóm ashram này) rằng gần như tất cả các bạn đều thuộc cung hai về phương diện chân ngã.... Lý do chọn những linh hồn cung hai làm việc trong nhóm này là vì cung này nổi bật hơn hết với vai trò cung giảng dạy, cung đôi khi được gọi là cung của "ảnh hưởng ban ánh sáng" hoặc "cung của người soi sáng". Nhiệm vụ của mọi nhà giáo dục chân chính là đem ánh sáng đến thể trí của những người mình giảng dạy, để họ có thể bước đi vững chắc hơn trên con đường dẫn đến mục tiêu của một kiếp lâm phàm cụ thể. Vì vậy, hiển nhiên ảnh hưởng chủ yếu chi phối nhóm sẽ là ảnh hưởng của cung hai. Tuy nhiên, điều thú vị cần lưu ý là trong hầu như mọi trường hợp, chính cung linh hồn mang ảnh hưởng chủ đạo này. Trong nhóm này không có phàm ngã cung hai nào. Do đó, tất cả các bạn cần nhiều hoạt động được vận dụng có chủ đích để làm cho cung ấy biểu lộ.

The next thing to note is that the personality rays are—with one exception—on the line of 1-3-5-7, showing thereby a tendency to

Điều tiếp theo cần lưu ý là các cung phàm ngã—ngoại trừ một trường hợp—đều nằm trên tuyến 1-3-5-7, qua đó cho thấy khuynh

preserve balance and to offset the powerfully controlling line of 2-4-6. I want this word *balance* to be much in your minds as you study the work of the Ashram and the group inter-relation. Only the balanced person can truly meet the need of those entrusted to him to teach or can handle with wisdom the two lines of synthesised force which are brought into conjunction in every teaching process. These two lines **[178]** are the five lines of energy which compose the teacher's equipment and those which compose the equipment of the one who is to be taught.

hướng gìn giữ sự quân bình và hóa giải tuyến 2-4-6 đang chi phối mạnh mẽ. Tôi muốn từ *quân bình* này thường xuyên hiện diện trong thể trí các bạn khi nghiên cứu công việc của Ashram và mối tương quan trong nhóm. Chỉ người quân bình mới có thể thực sự đáp ứng nhu cầu của những người được giao cho mình giảng dạy, hoặc có thể xử lý một cách minh triết hai tuyến mãnh lực tổng hợp được kết hợp trong mọi tiến trình giảng dạy. Hai tuyến này **[178]** là năm tuyến năng lượng cấu thành hành trang của người dạy và những tuyến cấu thành hành trang của người được dạy.

In no profession is the attitude of the observer more required than in the teaching profession, and in no profession is the correct handling of one's personal forces of greater importance. This realisation will produce automatically two techniques which later we can study in greater detail: the technique of controlling one's own forces so that there can be no undue or dangerous pressure, and the technique of employing pressure correctly so as to evoke response in the one being taught. This constitutes a definite science and we shall deal with it as we proceed with our study.

Không nghề nào đòi hỏi thái độ của người quan sát nhiều hơn nghề dạy học, và không nghề nào mà việc xử lý đúng đắn các mãnh lực cá nhân lại quan trọng hơn. Sự nhận biết này sẽ tự động tạo ra hai kỹ thuật mà về sau chúng ta có thể nghiên cứu chi tiết hơn: kỹ thuật kiểm soát các mãnh lực của chính mình để không có áp lực quá mức hay nguy hiểm, và kỹ thuật sử dụng áp lực đúng cách nhằm gợi lên sự đáp ứng nơi người được dạy. Điều này tạo thành một khoa học rõ rệt, và chúng ta sẽ bàn đến khi tiếp tục việc nghiên cứu.

One of the things which I seek to do today is to give you an analysis of the rays which determine your personality equipment so that you can balance your development to the best possible advantage, and know with what forces you can work. Another point also will emerge in time and that is the nature of the adjustment you will have to make to relate yourself to your co-disciples. These adjustments will be along the lines of innate predispositions and their utilisation to the best advantage in order to bring about an understanding which will lead to good and creative activity.

Một trong những điều Tôi muốn làm hôm nay là trao cho em một bản phân tích các cung quyết định hành trang phàm ngã của em, để em có thể quân bình sự phát triển của mình theo cách có lợi nhất và biết mình có thể làm việc với những mãnh lực nào. Theo thời gian, một điểm khác cũng sẽ hiện rõ, đó là bản chất của sự điều chỉnh em phải thực hiện để liên hệ với các đệ tử đồng môn. Những điều chỉnh này sẽ theo các khuynh hướng bẩm sinh và việc tận dụng chúng sao cho có lợi nhất, nhằm đem lại sự thấu hiểu dẫn đến hoạt động tốt đẹp và sáng tạo.

Then, my brother, I will give you and all in my group a meditation which will aid you in balancing your problem of interior ray inter-relation and, in this way, we shall gather together some ray meditations which may prove of value not only to yourself but to others, if used with due care. This is a thing which I have long wanted to do.

Sau đó, huynh đệ của tôi, Tôi sẽ trao cho em và tất cả những người trong nhóm Tôi một bài thiền giúp các bạn giải quyết vấn đề quân bình mối tương quan nội tại giữa các cung; bằng cách này, chúng ta sẽ tập hợp một số bài thiền về các cung có thể hữu ích không chỉ cho em mà còn cho những người khác, nếu sử dụng thận trọng đúng mức. Đây là điều từ lâu Tôi đã muốn làm.

It is known to you that your major rays are the second and the seventh. The latter gives to you, if you can but understand it and choose to use it rightly, the power to take the light which is in you and in the pupil, and apply it to the enlightening of physical plane living, for the seventh ray is the ray controlling spirit-matter relationships.

Em biết rằng các cung chính của em là cung hai và cung bảy. Cung sau ban cho em, nếu em có thể thấu hiểu và chọn sử dụng đúng đắn, quyền năng vận dụng ánh sáng sẵn có trong em và trong học trò để soi sáng đời sống trên cõi hồng trần, vì cung bảy là cung cai quản các mối quan hệ giữa tinh thần và vật chất.

Your *mental ray* is that of the fourth, the Ray of Harmony through Conflict, of beauty through order, and of unity through understanding. This, being on the line of your soul ray, will **[179]** tend to bring about rapid contact with the soul, via the mind, if you apply yourself with diligence to the task involved. Your whole life problem is, therefore, that of relationships, both within yourself and in your chosen field of service. This is naturally true of all, but your particular battlefield in this connection lies in the reconciling of the forces warring within your own nature and in your particular environment. It is *not* the Kurukshetra of the "pairs of opposites," wherein Arjuna sits in the middle and seeks to balance the warring forces. It is the battlefield of higher relations—those between the soul and the personality, and between what you are in this life and the environment in which you find your chosen field of service. Your personal release lies in the production of harmony through conflict, and your best technique is to produce this

Ở em, *cung thể trí* là cung bốn, Cung Hài Hòa qua Xung Đột, của cái đẹp qua trật tự, và của sự hợp nhất qua thấu hiểu. Vì nằm trên cùng tuyến với cung linh hồn của em, cung này sẽ **[179]** có xu hướng nhanh chóng tạo ra sự tiếp xúc với linh hồn qua thể trí, nếu em chuyên tâm nỗ lực thực hiện công việc ấy. Vì vậy, toàn bộ vấn đề của đời em là vấn đề các mối quan hệ, cả trong chính em lẫn trong lĩnh vực phụng sự em đã chọn. Điều này đương nhiên đúng với tất cả mọi người, nhưng chiến trường riêng của em về phương diện này nằm ở việc hòa giải các mãnh lực đang giao tranh trong bản chất của chính em và trong môi trường riêng của em. Đó *không phải* là Kurukshetra của những "cặp đối cực", nơi Arjuna ngồi ở giữa và tìm cách cân bằng các mãnh lực đang giao tranh. Đó là chiến trường của những mối quan hệ cao hơn—giữa linh hồn và phàm ngã, và giữa con người em trong kiếp sống này với môi trường nơi em tìm thấy lĩnh vực phụng sự mình đã chọn. Sự giải thoát cá nhân của em nằm ở việc tạo ra hài hòa qua xung đột, và kỹ thuật tốt nhất của em là tạo ra ảnh hưởng

harmonising influence within your environment *as the result* of your inner conflict, silently waged in the shrine of the mind.

điều hòa này trong môi trường của mình *như kết quả* của cuộc xung đột nội tâm mà em âm thầm tiến hành trong thánh điện của thể trí.

Your *astral or emotional body* is on the sixth ray, so that again you have a line of force direct from the soul. In your case, this sixth ray energy shows itself predominantly as devotion to duty as realised, and to responsibility as recognised, and not so much in devotion to persons or even ideals. This has constituted a paramount balancing factor in your life.

Ở em, *thể cảm dục hay thể cảm xúc* thuộc cung sáu, nên một lần nữa em có một tuyến mãnh lực trực tiếp từ linh hồn. Trong trường hợp của em, năng lượng cung sáu này biểu lộ chủ yếu thành lòng tận tụy với bổn phận mà em nhận biết và với trách nhiệm mà em nhận ra, chứ không nhiều ở lòng sùng tín đối với những con người hay ngay cả các lý tưởng. Điều này đã tạo thành một yếu tố cân bằng hết sức quan trọng trong đời em.

Your problem will appear more clearly to you when I tell you that the ray of your *physical body* is the second.

Vấn đề của em sẽ hiện ra rõ hơn khi Tôi cho em biết rằng cung của *thể xác* em là cung hai.

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—Cung hai Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the seventh Ray of Ceremonial Order.

2. Cung phàm ngã—Cung bảy Trật Tự Nghi Lễ.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—Cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion and Idealism.

4. Cung của thể cảm dục—Cung sáu Sùng Tín và Lý Tưởng.

5. The ray of the physical body—the second Ray of Love-Wisdom.

5. Cung của thể xác—Cung hai Bác Ái – Minh Triết.

This means that your entire equipment is along the second ray line of force and, therefore, much wise balancing is required. But how can this be done? And along what line of difficulty will the problem, which this situation brings about, **[180]** be expected to emerge? I wonder if I can make it clear to you by pointing out that as the vehicles of

Điều này có nghĩa là toàn bộ hệ thống các thể của em đều nằm trên tuyến mãnh lực cung hai, vì vậy cần có sự cân bằng hết sức sáng suốt. Nhưng làm thế nào để thực hiện điều này? Và vấn đề do tình trạng này gây ra có thể sẽ biểu hiện **[180]** thành loại khó khăn nào? Tôi tự hỏi liệu có thể làm sáng tỏ điều này cho em bằng cách chỉ ra rằng, vì các hiện

the lower nature are on the same line as the soul influence, two difficulties will be present and should be recognised:

1. The influence of the ego or soul will come so easily at your particular point in evolution that the chances are that you will not recognise it; its vibration will be similar to the accustomed notes of your various bodies. You have, therefore, to train yourself in the art of differentiation so that you can recognise at will the various tones of your three bodies and can easily distinguish when there is present the tone of the soul, and react to its note or vibration. The secret of the power to distinguish the nuances of any particular line (such as your predominating line of 2-4-6) is through an increasing, *planned* sensitivity.

2. Where all lines of influences are related and similar, there will always be a tendency to negativity and a failure (except in moments of emergency) to assume a positive attitude—particularly towards the soul. What is needed in your case is more of the positive vibration of the first ray line of force, and to this line your seventh ray personality is the only open door. The inauguration of a regime of the *power aspect of love* would greatly help you. The understanding, identifying aspects of love are yours in great measure; much will come to you however if you use the will aspect of love through the medium of your seventh ray personality. I do not here refer to the will-to-love, my brother. That you have. I refer to the power-to-love and, through love intelligently and powerfully applied, to evoke right conditions in your environment. I would have you ponder on this and do the following first ray meditation....

thể của bản chất thấp nằm trên cùng tuyến với ảnh hưởng của linh hồn, nên sẽ có hai khó khăn hiện diện mà em cần nhận biết:

1. Ở điểm tiến hoá riêng của em, ảnh hưởng của chân ngã hay linh hồn sẽ đến dễ dàng đến mức có lẽ em sẽ không nhận ra; rung động của nó sẽ tương tự những âm điệu quen thuộc của các thể khác nhau của em. Vì vậy, em phải tự rèn luyện nghệ thuật biến phân để có thể tùy ý nhận ra các âm sắc khác nhau của ba thể phàm ngã và dễ dàng phân biệt khi nào âm sắc của linh hồn hiện diện, rồi đáp ứng với âm điệu hay rung động của linh hồn. Bí quyết của quyền năng phân biệt các sắc thái tinh tế của bất kỳ tuyến riêng biệt nào (chẳng hạn tuyến 2-4-6 chiếm ưu thế ở em) nằm ở sự nhạy cảm ngày càng gia tăng, *có kế hoạch* rõ ràng.

2. Khi mọi tuyến ảnh hưởng đều có liên hệ và tương đồng, sẽ luôn có xu hướng thụ động và không thể có thái độ chủ động tích cực (ngoại trừ trong những lúc khẩn cấp)—đặc biệt đối với linh hồn. Trong trường hợp của em, điều cần thiết là có thêm rung động tích cực của tuyến mãnh lực cung một, và phàm ngã cung bảy của em là cánh cửa duy nhất mở vào tuyến này. Việc bắt đầu một nếp thực hành *phương diện quyền năng của tình thương* sẽ giúp em rất nhiều. Em đã có dồi dào những phương diện thấu hiểu và đồng hoá của tình thương; tuy nhiên, nhiều điều sẽ đến với em nếu em vận dụng phương diện ý chí của tình thương thông qua phàm ngã cung bảy. Huynh đệ của tôi, ở đây Tôi không nói đến Ý Chí-Yêu Thương. Em đã có điều đó. Tôi nói đến quyền năng yêu thương và, qua tình thương được vận dụng một cách thông minh và mạnh mẽ, gợi lên những điều kiện đúng đắn trong môi trường của em. Tôi muốn em suy ngẫm về điều này và thực hiện bài thiền cung một sau đây....

Go forth to the day's work expecting and looking for the results of this first ray meditation. Know that those results are assured just as long as you can "stand with power in spiritual being."

Hãy bước vào công việc hằng ngày với niềm mong đợi và tìm kiếm kết quả của bài thiền cung một này. Hãy biết rằng những kết quả ấy chắc chắn sẽ đến chừng nào em còn có thể "đứng vững đầy quyền năng trong bản thể tinh thần".

[181]

[181]

August 1938

Tháng Tám năm 1938

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

It is not my intent to do more than to give you a few brief words, a suggested meditation and a short elucidation of certain words which should embody for you your personality goal. You have so much study, and life today is so intense and full that a multitude of words might fall on ears stunned by the noise and glamour of our modern world.

Tôi chỉ định gửi em vài lời ngắn gọn, đề nghị một bài thiền và giải thích vắn tắt một số từ ngữ vốn nên thể hiện mục tiêu phàm ngã của em. Em có quá nhiều điều phải học, và cuộc sống ngày nay quá căng thẳng, đầy ắp đến mức vô vàn lời nói có thể chỉ rơi vào những đôi tai đã choáng ngợp trước tiếng ồn và ảo cảm của thế giới hiện đại.

You have had a year of strain, interior strain predominantly. I believe you realise that you are the better for it. Only in the stress of circumstances can the full power of the soul be evoked. Such is the law. The coming year may show but little relief or lessening of the strain but you are (interiorly again) far better equipped to handle it.

Em đã trải qua một năm căng thẳng, chủ yếu là căng thẳng nội tâm. Tôi tin em nhận ra rằng nhờ đó em đã trở nên tốt hơn. Chỉ trong sức ép của hoàn cảnh mới có thể gợi lên toàn bộ quyền năng của linh hồn. Định luật là như vậy. Năm tới có thể chẳng mang lại bao nhiêu khuây khỏa hay giảm bớt căng thẳng, nhưng một lần nữa, về nội tâm, em đã được trang bị tốt hơn nhiều để ứng phó.

A word upon which I seek to lay stress is *alignment.* You need to develop a straight and direct contact between soul and brain for that is the distinctive feature in all disciples of experience. You have already brought about an alignment between the mind and the brain. The higher needed alignment has been much bettered and you need not work so hard now at developing that capacity. You need, however, to employ

Một từ Tôi muốn nhấn mạnh là *chỉnh hợp.* Em cần phát triển sự tiếp xúc thẳng và trực tiếp giữa linh hồn với bộ não, vì đó là đặc điểm nổi bật ở mọi đệ tử giàu kinh nghiệm. Em đã tạo được sự chỉnh hợp giữa thể trí và bộ não. Sự chỉnh hợp cao hơn cần thiết đã cải thiện rất nhiều, và giờ đây em không cần nỗ lực quá nhiều để phát triển khả năng ấy. Tuy nhiên, em cần sử dụng tuyến mãnh lực mà em đã thiết lập được giữa linh hồn và phàm

the line of force which you have succeeded in establishing between the soul and the personality with greater frequency and more facility. The result of this would be that the significance of two other words would become apparent and you would radiate light and love and become increasingly an inspiration to others. This second word, *radiation,* should form the key of your life until next I instruct you. The peculiar type of radiation which I want you to endeavour to express is that light which reaches others upon the wings of *joy*.

ngã thường xuyên hơn và thuần thục hơn. Kết quả là thâm nghĩa của hai từ khác sẽ trở nên rõ ràng, em sẽ tỏa chiếu ánh sáng và tình thương, đồng thời ngày càng trở thành nguồn cảm hứng cho người khác. Từ thứ hai này, *tỏa chiếu,* nên là chủ chốt trong đời em cho đến lần tới Tôi huấn thị em. Kiểu tỏa chiếu đặc thù mà Tôi muốn em cố gắng biểu lộ là ánh sáng đến với người khác trên đôi cánh của *sự hoan hỉ.*

I would remind you here that *happiness* is the result of achieved personality desire; *joy* is the expression of the soul's surety, whilst *bliss* is the consummation which the monad bestows upon the initiate.

Ở đây, Tôi muốn nhắc em rằng *hạnh phúc* là kết quả khi dục vọng của phàm ngã được thỏa mãn; *sự hoan hỉ* là biểu hiện của niềm xác tín nơi linh hồn, còn *chí phúc* là sự viên mãn mà chân thần ban cho điểm đạo đồ.

Prior to your group meditation, my brother, I would have you do the following brief spiritual exercise—as the Christian mystics call it:

Huynh đệ của tôi, trước bài tham thiền nhóm, Tôi muốn em thực hiện bài thực hành tinh thần ngắn gọn sau đây—như cách các nhà thần bí Cơ Đốc gọi nó:

[182]

[182]

1. Sound the O.M. three times as a personality, achieving alignment; then sound it three times as the soul, conferring inspiration.

1. Xướng linh từ O.M. ba lần với tư cách một phàm ngã, đạt sự chỉnh hợp; rồi xướng ba lần với tư cách linh hồn, truyền cảm hứng.

2. Then, focussing yourself at as high a point as possible and using the creative imagination to your fullest capacity, see the radiation of love as light pouring from the soul and raying forth as a mental influence to others, as an emotional benediction to others, and as vital life in your aura and physical presence.

2. Sau đó, tập trung bản thân ở điểm cao nhất có thể và vận dụng sự tưởng tượng sáng tạo hết khả năng, hãy thấy sự tỏa chiếu của tình thương như ánh sáng tuôn ra từ linh hồn và tỏa đến người khác như một ảnh hưởng trí tuệ, như một phúc lành cảm xúc cho người khác, và như sức sống dồi dào trong hào quang cùng sự hiện diện thể xác của em.

3. Sound the O.M. again three times as an integrated personality and soul, fused and blended into one.

My blessing rests upon you.

January 1939

You have one glamour, my brother, which to you is well known. I will not give it a name for that is needless, and you will know whereof I speak. It is allied to fear and tunes you in on that potent and well developed world glamour. It is connected with your astral body and your emotional desire nature. It is very potent and of long persistence, constituting therefore, a powerful thought habit. Live as if it existed not. As you seek to function as a soul and to act as from soul levels, you will learn that things which are potent and apparent in your personality consciousness are *in fact* non-existent; they enter not into the consciousness of the soul. You will know to what I refer. I would, using a phrase with a modern significance, advise you "to forget" this glamour once and for all. Let not this glamour limit the impression which you are in a position to make as you serve within your particular sphere of usefulness. Be not discouraged (which is an aspect of your particular glamour) at failing to see the results (in this life) of the conditioning which you are imposing on other lives. Remember, as a disciple, that in this life you are establishing those relations which may not manifest in their true importance until you—as a Master—gather around you your group for instruction; you are preparing for service many lives hence.

3. Xướng linh từ O.M. thêm ba lần với tư cách phàm ngã và linh hồn đã tích hợp, dung hợp và hòa quyện thành một.

Phúc lành của Tôi ở cùng em.

Tháng Một năm 1939

Huynh đệ của tôi, em có một ảo cảm mà chính em biết rõ. Tôi sẽ không gọi tên nó vì điều đó không cần thiết, và em sẽ biết Tôi nói đến điều gì. Nó liên kết với nỗi sợ hãi và khiến em đồng điệu với ảo cảm thế giới đầy uy lực và đã phát triển mạnh mẽ ấy. Nó liên quan đến thể cảm dục và bản chất dục vọng cảm xúc của em. Nó rất mạnh và tồn tại dai dẳng, do đó tạo thành một thói quen tư tưởng đầy uy lực. Hãy sống như thể nó không tồn tại. Khi em tìm cách hoạt động như một linh hồn và hành động từ các cấp độ linh hồn, em sẽ học được rằng những điều đầy uy lực và hiện rõ trong tâm thức phàm ngã của em *thực ra* không tồn tại; chúng không đi vào tâm thức linh hồn. Em sẽ biết Tôi nói đến điều gì. Dùng một cách nói mang ý nghĩa hiện đại, Tôi khuyên em hãy "quên" ảo cảm này một lần và mãi mãi. Đừng để ảo cảm ấy hạn chế ấn tượng mà em có khả năng tạo ra khi phụng sự trong phạm vi hữu ích riêng của mình. Đừng nản lòng (đó là một phương diện của ảo cảm riêng nơi em) khi không thấy được kết quả (trong kiếp sống này) của ảnh hưởng định hình mà em đang tạo ra trong đời sống những người khác. Là một đệ tử, hãy nhớ rằng trong kiếp sống này em đang thiết lập những mối quan hệ mà tầm quan trọng thực sự của chúng có thể chỉ biểu hiện khi em—với tư cách một Chân sư—quy tụ nhóm của mình để huấn luyện; em đang chuẩn bị cho việc phụng sự nhiều kiếp về sau.

You are entering with renewed strength and vigour into the coming winter's work. Like many today, relief and release **[183]** appear to lie in concentration upon your life-appointed task; in the performance and the perfection of duty is to be found a sense of contributing to the assuagement of the world need. Nevertheless, that does not suffice for a disciple, as you will have discovered; yet it constitutes for you a problem.

Em đang bước vào công việc của mùa đông sắp tới với sức mạnh và sinh lực được đổi mới. Cũng như nhiều người ngày nay, sự khuây khỏa và giải thoát **[183]** dường như nằm ở việc tập trung vào nhiệm vụ mà cuộc đời giao phó; trong việc thực hiện và hoàn thiện bổn phận, em tìm thấy cảm giác mình góp phần đáp ứng nhu cầu của thế giới. Tuy nhiên, như em hẳn đã nhận ra, điều đó chưa đủ đối với một đệ tử; dẫu vậy, nó lại tạo thành một vấn đề đối với em.

In teaching you, I seek to do three things:

Khi dạy em, Tôi tìm cách thực hiện ba điều:

1. Give training in the initial steps of technical discipleship so that a good foundation of knowledge in preparation for initiation is laid for future use.

1. Huấn luyện những bước đầu về các kỹ thuật của địa vị đệ tử, để đặt một nền tảng tri thức vững chắc nhằm chuẩn bị cho điểm đạo và sử dụng trong tương lai.

2. Stimulate you to such an extent that the inner urge to express the spiritual reality (which is your true self) may overcome all the inertia which holds you down—as it does so many—to a restricted spiritual expression.

2. Kích thích em đến mức thôi thúc nội tâm muốn biểu lộ thực tại tinh thần (vốn là chân ngã của em) có thể vượt qua mọi tính trì trệ đang kìm giữ em—cũng như rất nhiều người khác—trong một sự biểu lộ tinh thần hạn hẹp.

3. Integrate you more closely into the group life. I would remind you that in this group (if it is to be a true nucleus of the group life of the future) the disciple must recognise that it is the united group thinking, the unified group desire and the blended group activity which conditions its expression. This, in its turn, is the manifestation of the simultaneity and the synthesis produced by the sum total of the similar thoughts, desires and plans of the majority. It is for this reason, therefore, that I give you your instructions, in the hope that they may pronouncedly condition the group thinking and in this way produce the needed subjective changes.

3. Tích hợp em chặt chẽ hơn vào đời sống nhóm. Tôi muốn nhắc em rằng trong nhóm này (nếu nhóm muốn trở thành một hạt nhân đích thực của đời sống nhóm tương lai), người đệ tử phải nhận ra rằng chính tư duy hợp nhất của nhóm, dục vọng thống nhất của nhóm và hoạt động hòa quyện của nhóm sẽ định hình sự biểu lộ của nhóm. Đến lượt mình, điều này là biểu hiện của tính đồng thời và sự tổng hợp do toàn bộ những tư tưởng, dục vọng và kế hoạch tương đồng của đa số tạo nên. Vì vậy, chính vì lý do này mà Tôi ban cho em những huấn thị, với hy vọng chúng có thể định hình rõ rệt tư duy của nhóm và bằng cách ấy tạo ra những thay đổi chủ quan cần thiết.

I have told you that you were establishing those relations which may *later* manifest. I wonder if you are proceeding in any way consciously to do so? These relations are of a nature different to those existing between you and your associates in your chosen field of work or between you and your group brothers. A disciple and later the initiate of some degree or other—from the highest to the lowest—has a twofold relation to establish and to hold:

Tôi đã bảo em rằng em đang thiết lập những mối quan hệ có thể *về sau* sẽ biểu hiện. Tôi tự hỏi liệu em có đang làm điều ấy một cách có ý thức theo cách nào không? Những mối quan hệ này có bản chất khác với các mối quan hệ hiện có giữa em và những người cộng tác trong lĩnh vực công việc em đã chọn, hoặc giữa em với các huynh đệ trong nhóm. Một đệ tử, và về sau là một điểm đạo đồ ở một cấp độ nào đó—từ cao nhất đến thấp nhất—phải thiết lập và duy trì mối quan hệ nhị phân:

1. With those of like degree with whom he is associated in the work. Then their united relation enables them (as a result of their group unity) to be en rapport with levels of consciousness and of activities higher than their own. This is, therefore, a group relation, dependent upon the established inter-relation of group members.

1. Với những người cùng cấp độ mà y cộng tác trong công việc. Khi đó, mối quan hệ hợp nhất của họ cho phép họ (nhờ sự hợp nhất nhóm) hòa hợp với những cấp độ tâm thức và hoạt động cao hơn cấp độ của chính họ. Vì vậy, đây là một mối quan hệ nhóm, phụ thuộc vào mối tương quan đã thiết lập giữa các thành viên nhóm.

[184]

[184]

2. With those to whom he is related karmically; or by his own choice which may not be karmic at all but a newly instituted decision; or by the choice of others opening to him avenues of contacts which he, himself, working alone, would never have made but which are the result of the *drawing* power of the group soul.

2. Với những người có liên hệ nghiệp quả với y; hoặc do sự lựa chọn của chính y, có thể hoàn toàn không do nghiệp quả mà là một quyết định mới được xác lập; hoặc do sự lựa chọn của người khác mở ra cho y những con đường tiếp xúc mà nếu tự mình làm việc đơn độc, y sẽ không bao giờ tạo được, nhưng lại là kết quả của quyền năng *thu hút* của hồn nhóm.

It will be of real value to you particularly to attempt to distinguish between these relations; to recognise and regulate those relations which are unavoidable and which are those definitely emerging from the past. These cannot be evaded and frequently constitute—through their interplay in the life of the disciple—a major life problem. The inter-relation between a disciple and the

Việc cố gắng phân biệt những mối quan hệ này sẽ có giá trị thực sự đối với em, đặc biệt là nhận biết và điều chỉnh những mối quan hệ không thể tránh khỏi và rõ ràng xuất phát từ quá khứ. Không thể né tránh chúng, và qua sự tương tác trong đời sống đệ tử, chúng thường tạo thành một vấn đề lớn của cuộc đời. Người đệ tử cũng phải xử lý một cách thông minh mối tương quan giữa mình với

Ashram has also to be handled intelligently by him so that, by the subjective interplay, group fusion may proceed without hindrance and with dispatch. It is here that I would like to see closer integration and keener interest on your part. Your group attitude to your group brothers is somewhat negative, is it not? A more positive contact would be desirable.

ashram, để qua sự tương tác chủ quan, sự dung hợp nhóm có thể tiến triển nhanh chóng, không bị cản trở. Chính ở đây Tôi muốn thấy nơi em sự tích hợp chặt chẽ hơn và mối quan tâm sâu sắc hơn. Thái độ của em đối với các huynh đệ trong nhóm có phần thụ động, phải không? Một sự tiếp xúc tích cực hơn là điều đáng mong muốn.

I do not here refer to a personality contact such as the word "friendship" connotes but to an outgoing on your part to them and a receiving from them which is the higher spiritual connotation of the trite words "give and take." What do you give the group? What do you take from the group? Unless both exist there is no free circulation of the united thought and desire to which I referred above. Where these do not exist there is apt to be obstruction and blocking. It happens automatically without intention and is the result of a particular state of consciousness. This "gentle, unrecognised withdrawing" (as it has been termed) has its basis in many things. It can be a mode of self-protection, necessitated by long years of extreme sensitivity; this eventually must give place to the guarding of the group interests. It may be the result of shyness and of an inarticulate nature which longs and seeks for the companionship of the Way but knows not how to bring it into functioning *process.* It may be the result of a critical nature, for it is the critical mind which separates and divides, as you well know. It may again be caused by a habit of loneliness, induced by inherent natural tendencies, or by executive position and the circumstances of the individual life, or by sorrow **[185]** or shock in early life experience. This must be balanced by an outgoing on the part of the soul which then shifts the whole problem of relations to a higher level of contact and brings release and the power to

Ở đây, Tôi không nói đến sự tiếp xúc phàm ngã như ý nghĩa mà từ "tình bạn" gợi ra, mà nói đến việc em chủ động hướng đến họ và đón nhận từ họ, vốn là hàm ý tinh thần cao hơn của những từ quen thuộc "cho và nhận". Em cho nhóm điều gì? Em nhận từ nhóm điều gì? Nếu thiếu một trong hai, sẽ không có sự lưu chuyển tự do của tư tưởng và dục vọng hợp nhất mà Tôi đã đề cập ở trên. Khi thiếu những điều này, trở ngại và tắc nghẽn dễ xảy ra. Điều đó tự động diễn ra ngoài ý muốn và là kết quả của một trạng thái tâm thức đặc thù. Sự "rút lui nhẹ nhàng mà không nhận biết" này (như người ta đã gọi) có cơ sở từ nhiều điều. Nó có thể là một cách tự bảo vệ, trở nên cần thiết sau nhiều năm nhạy cảm quá mức; cuối cùng, điều này phải nhường chỗ cho việc bảo vệ lợi ích của nhóm. Nó có thể là kết quả của sự nhút nhát và bản chất khó diễn đạt, vốn khao khát và tìm kiếm tình đồng hành trên Đường Đạo nhưng không biết cách đưa điều ấy vào một *tiến trình* thực sự vận hành. Nó có thể là kết quả của bản chất hay chỉ trích, vì như em biết rõ, chính thể trí hay chỉ trích tạo ra ngăn cách và chia rẽ. Nó cũng có thể do thói quen sống cô độc, hình thành từ những khuynh hướng tự nhiên vốn có, hoặc từ vị trí điều hành và hoàn cảnh đời sống cá nhân, hoặc từ nỗi buồn **[185]** hay cú sốc trong trải nghiệm đầu đời. Điều này phải được cân bằng bằng sự hướng ra của linh hồn, qua đó chuyển toàn bộ vấn đề các mối quan hệ lên một cấp độ tiếp xúc cao hơn và mang lại sự giải thoát

communicate, which is the hallmark of group life.

cùng quyền năng giao tiếp, vốn là dấu hiệu đặc trưng của đời sống nhóm.

I would ask you to consider these thoughts with care and to ponder upon the establishment of group relations and their recognition in your brain consciousness, for it is your problem in connection with the group of which you are a part. To the exoteric relation must be added the inner. This I think you know. Such a contact should be relatively easy for you as you have four rays out of the seven active in your nature and because those rays which are apt to produce separative attitudes in the early stages of expression (the first, third, and fifth) are lacking in this incarnation.

Tôi muốn em cân nhắc kỹ những tư tưởng này và suy ngẫm về việc thiết lập các mối quan hệ nhóm cùng sự nhận biết chúng trong tâm thức bộ não, vì đó là vấn đề của em đối với nhóm mà em là một thành viên. Bên cạnh mối quan hệ ngoại môn, phải có thêm mối quan hệ bên trong. Tôi nghĩ em biết điều này. Sự tiếp xúc như vậy hẳn tương đối dễ dàng đối với em, vì em có bốn trong bảy cung đang hoạt động trong bản chất của mình, và vì những cung dễ tạo ra thái độ chia rẽ trong các giai đoạn biểu lộ ban đầu (cung một, cung ba và cung năm) đều vắng mặt trong kiếp sống này.

I wonder, my brother, if you have noted the relation which exists between joy and radiation—two key words which I gave you years ago for your guidance? Radiation is a tangible substance and potency, producing effects. Your radiation or "quality of effective auric contact" is recognised and evokes reaction upon the objective plane in your immediate environment and by those who contact you. It is the subjective, consciously focussed radiation to which I here call attention. This should produce effects without physical contact, and this should constitute your *joyful* service. Joy is the most powerful impulse behind the right kind of radiation.

Huynh đệ của tôi, Tôi tự hỏi liệu em đã lưu ý mối quan hệ giữa sự hoan hỉ và sự tỏa chiếu —hai từ chủ chốt mà Tôi đã ban cho em nhiều năm trước để hướng dẫn em—hay chưa? Sự tỏa chiếu là một chất liệu và một uy lực hữu hình, tạo ra những tác động. Sự tỏa chiếu của em, hay "phẩm tính của sự tiếp xúc hào quang hữu hiệu", được nhận biết và gợi lên phản ứng trên cõi khách quan trong môi trường ngay quanh em cũng như ở những người tiếp xúc với em. Ở đây, Tôi muốn lưu ý đến sự tỏa chiếu chủ quan, được tập trung một cách có ý thức. Điều này cần tạo ra tác động mà không cần tiếp xúc hồng trần, và cần trở thành sự phụng sự *hoan hỉ* của em. Sự hoan hỉ là xung lực mạnh mẽ nhất đằng sau kiểu tỏa chiếu đúng đắn.

I would ask you: How does a Master reach his group of disciples? Through direct radiation. It is the basis of all telepathic communication, group interplay, and potent usefulness.

Tôi muốn hỏi em: Một Chân sư đến với nhóm đệ tử của Ngài bằng cách nào? Qua sự tỏa chiếu trực tiếp. Đó là nền tảng của mọi giao tiếp viễn cảm, sự tương tác nhóm và khả năng phụng sự đầy uy lực.

As an exercise to foster this desirable process of effective radiation, I would ask you for the

Để nuôi dưỡng tiến trình tỏa chiếu hữu hiệu đáng mong muốn này, Tôi muốn em thực

next few months to endeavour to reach two of your group brothers through directed thought, joy and outgoing love. Choose any two you like and seek to establish contact. I would suggest two that you do not know personally, if possible, for that will make the exercise more directly useful, and, therefore, constitute a more adequate test.... There is need for some physical care, brother of mine, and also for the cultivation of a trained poise. Much you already have as training, but much will be demanded of you in [186] the coming months and for this you must be prepared. Your life quality in expression is good. Intensification is all you need.

NOTE: *This disciple is still actively cooperating with the Tibetan.*

To R. A. J. [II]

August 1940

MY BROTHER AND MY FRIEND:

For you, as for all disciples at this time of world crisis, life has been exceedingly difficult. This is not a platitudinous truism—in spite of A.A.B. remarking sub rosa that it was. She knows me so well that for years her comments have proved a source of amusement to me and sometimes have proved most helpful in aiding me to understand the occidental mind. I am an Oriental of the fourth root race and although I have had two European incarnations I still at times fail to grasp or understand the occidental reaction. But the [474] remark above is not simply fatuous, but contains in it the clue to your future. Your difficulties at this time stem largely from others more than from

hành trong vài tháng tới bằng cách cố gắng đến với hai huynh đệ trong nhóm qua tư tưởng có định hướng, sự hoan hỉ và tình thương hướng ra. Hãy chọn bất kỳ hai người nào em muốn và tìm cách thiết lập tiếp xúc. Nếu có thể, Tôi đề nghị chọn hai người mà em chưa quen biết trực tiếp, vì như vậy bài thực hành sẽ hữu ích trực tiếp hơn và do đó tạo thành một phép thử đầy đủ hơn.... Huynh đệ của tôi, em cần chăm sóc thể xác đôi chút, đồng thời vun bồi sự quân bình đã qua rèn luyện. Em đã được huấn luyện nhiều, nhưng nhiều điều sẽ đòi hỏi ở em trong [186] những tháng sắp tới, và em phải sẵn sàng cho điều ấy. Phẩm tính sự sống biểu lộ nơi em là tốt. Em chỉ cần tăng cường nó.

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn đang tích cực hợp tác với Chân sư Tây Tạng.*

Gửi R. A. J. [II]

Tháng Tám năm 1940

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Đối với em, cũng như với tất cả các đệ tử trong thời kỳ khủng hoảng thế giới này, cuộc sống hết sức khó khăn. Đây không phải một lời nói sáo rỗng về điều hiển nhiên—dù A.A.B. đã kín đáo nhận xét rằng đúng là như vậy. Bà biết Tôi rõ đến mức suốt nhiều năm, những lời bình của Bà đã đem lại cho Tôi niềm vui và đôi khi rất hữu ích trong việc giúp Tôi thấu hiểu trí tuệ phương Tây. Tôi là một người phương Đông thuộc Giống dân gốc thứ tư, và mặc dù đã có hai kiếp lâm phàm ở châu Âu, đôi khi Tôi vẫn không nắm bắt hay thấu hiểu được phản ứng của người phương Tây. Nhưng [474] nhận xét trên không đơn thuần là vô nghĩa, mà chứa đựng manh mối về tương lai của em. Những khó khăn của em lúc này phần lớn bắt nguồn từ

yourself; they are instructive more than karmic.

người khác hơn là từ chính em; chúng mang tính giáo huấn hơn là tính nghiệp quả.

You have led a useful and fruitful life; there is still much for you to do which will enable you to lay the finger of love upon the hearts and lives of others; as you do so, you relate them to yourself and bring them under "the eye's direction." The larger, wider work of a disciple has not, however, been yours this life. Your task has been preparatory to this, and—if you will carry this realisation in mind for the remainder of this incarnation—you will pass on into a life cycle which will reveal to you the path which, as an initiate, you are choosing to tread.

Em đã sống một cuộc đời hữu ích và đơm hoa kết trái; vẫn còn nhiều việc để em làm, giúp em đặt ngón tay tình thương lên trái tim và cuộc đời của người khác; khi làm như vậy, em gắn kết họ với mình và đưa họ vào dưới "sự chỉ đạo của con mắt". Tuy nhiên, công việc rộng lớn hơn, bao quát hơn của một đệ tử chưa phải là phần việc của em trong kiếp này. Nhiệm vụ của em là chuẩn bị cho công việc ấy, và—nếu em ghi nhớ sự nhận biết này trong phần còn lại của kiếp lâm phàm—em sẽ bước sang một chu kỳ sống cho em thấy con đường mà em, với tư cách một điểm đạo đồ, đang chọn bước đi.

In this connection, forget not, brother of mine, that the teaching ray conditions you and that there is a major difference between teaching as a human being, no matter how good, and teaching as an initiate; it is as a pledged disciple that you will learn this basic distinction. It will also have a definite effect upon your life.

Về điều này, huynh đệ của tôi, đừng quên rằng cung giảng dạy đang định hình em, và có một khác biệt lớn giữa việc giảng dạy với tư cách một con người, dù tốt đẹp đến đâu, với việc giảng dạy như một điểm đạo đồ; chính với tư cách một đệ tử đã cam kết mà em sẽ học được sự phân biệt căn bản này. Nó cũng sẽ có tác động rõ rệt đến đời em.

This thought gives me the chance to point out to you (and incidentally to your group brothers) that many disciples today—who, like yourself, are not engaged in any spectacular world work—are engaged in establishing those contacts, here, there and everywhere, which will form the nucleus of that group of aspirants and of younger disciples which every senior disciple and initiate automatically gathers around him. He does not, in any particular incarnation, go out into the world and say: "I will gather a group which will form my future ashram." If he does this, he will fail; if, however, he seeks to aid spiritually and to stimulate divinely those whom he meets in his daily round of duty, that tells a different tale. No one is then

Tư tưởng này cho Tôi cơ hội chỉ ra cho em (và nhân đó cho các huynh đệ trong nhóm của em) rằng nhiều đệ tử ngày nay—những người giống như em, không tham gia một công việc thế giới nổi bật nào—đang thiết lập các mối tiếp xúc ở nơi này, nơi kia và khắp mọi nơi, để hình thành hạt nhân của nhóm người chí nguyện và các đệ tử trẻ hơn mà mọi đệ tử cao niên và điểm đạo đồ tự động quy tụ quanh mình. Trong bất kỳ kiếp lâm phàm cụ thể nào, y không bước ra thế giới và nói: "Tôi sẽ quy tụ một nhóm làm thành ashram tương lai của tôi." Nếu làm như vậy, y sẽ thất bại; tuy nhiên, nếu y tìm cách trợ giúp về tinh thần và khơi dậy thiên tính nơi những người y gặp trong công việc bổn phận hằng ngày, thì câu chuyện sẽ khác.

unimportant. Deliberately, he gathers people to him because he steadily loves and helps. Some of these may be just passing by to other goals, and with them he has no permanent link; others send out to him a responsive thread of understanding and request and—as his intuition develops—he recognises them as his own; he esoterically "intertwines **[Page 475]** the thread of his life with theirs," thereby assuming responsibility and forming a more permanent link, both in response and in karmic relationship. Both become indissolubly linked.

Khi ấy, không ai là không quan trọng. Y chủ tâm quy tụ mọi người đến với mình vì y kiên trì yêu thương và giúp đỡ. Một số người trong họ có thể chỉ đi ngang qua để hướng đến những mục tiêu khác, và y không có mối liên kết bền vững với họ; những người khác gửi đến y một sợi dây đáp ứng của sự thấu hiểu và thỉnh cầu, và—khi trực giác phát triển—y nhận ra họ là những người thuộc về mình; theo nghĩa huyền bí, y "đan xen **[Page 475]** sợi dây sự sống của mình với của họ", qua đó nhận trách nhiệm và hình thành một mối liên kết bền vững hơn, cả trong sự đáp ứng lẫn trong quan hệ nghiệp quả. Cả hai trở nên gắn kết không thể tách rời.

You have touched many lives in your lifework as teacher, and you know and understand in some measure those who have responded to you—to you as an individual and as someone to whom they can look for some measure of understanding. For the remainder of your life, I would ask you to have these thoughts in mind and begin to lay a planned foundation for the future. This is my definite *work* instruction for you at this time. It will entail a task of watchful observation, of a determined going out to help wherever that help may be needed. You have, in many ways, what I have referred to in my own mind as I have watched you, as a very well-managed inferiority complex—so well managed that you do not permit it to be a real hindrance; it is one which nevertheless exists and at times presents to you a problem. I would also ask you to ignore it increasingly, and in the decisions which you will have to make during the next twelve months please act with a positive belief in yourself and, without questioning, choose the field of largest opportunity.

Trong sự nghiệp giảng dạy của mình, em đã chạm đến nhiều cuộc đời, và em biết cũng như thấu hiểu phần nào những người đã đáp ứng với em—với em như một cá nhân và như một người mà họ có thể tìm đến để nhận được phần nào sự thấu hiểu. Trong phần đời còn lại, Tôi muốn em ghi nhớ những tư tưởng này và bắt đầu đặt nền tảng có kế hoạch cho tương lai. Đây là huấn thị *công việc* rõ ràng của Tôi dành cho em lúc này. Điều đó đòi hỏi việc quan sát tỉnh thức và sự kiên quyết chủ động giúp đỡ bất cứ nơi nào cần đến. Khi quan sát em, trong suy nghĩ riêng, Tôi đã gọi điều em có, xét trên nhiều phương diện, là một phức cảm tự ti được kiểm soát rất tốt—tốt đến mức em không cho phép nó trở thành một trở ngại thực sự; tuy nhiên, nó vẫn tồn tại và đôi lúc gây khó khăn cho em. Tôi cũng muốn em ngày càng ít để tâm đến nó, và trong những quyết định phải đưa ra trong mười hai tháng tới, hãy hành động với niềm tin tích cực vào bản thân và không do dự chọn lĩnh vực có cơ hội rộng lớn nhất.

August 1942

Tháng Tám năm 1942

1. The note sounds clear for you today, my chela and my friend. It is the hidden note of sacrifice. But sacrifice is not the thing you think it is.

2. The wisdom of the eye is yours. Let the radiation of your heart follow the eye's direction.

3. Live not upon the surface of events; you dwell deep at the centre and the springs of life.

4. The next ten years will hold for you three crises. Make them opportunities for expansive work.

5. The diadem, the robe of rose, the sandals on your feet and staff in hand—these are your proud possession.

6. Draw near to me in closer personal touch, devoid of personality. This paradox is clear.

[476]

September 1943

MY BROTHER:

I wonder if you drew out of the six statements what they were intended to convey to you of direction and instruction? To the fifth statement I seek to draw your attention. Reference is there made to the "diadem, the robe of rose, the sandals on your feet." What did these symbolic words convey to you? I mention them because I want to build your meditation for the next few months around the concepts hidden by these word forms. The first three statements

1. Hôm nay âm điệu vang lên rõ ràng cho em, người đệ tử và người bạn của tôi. Đó là âm điệu ẩn giấu của hi sinh. Nhưng hi sinh không phải là điều em nghĩ.

2. Minh triết của con mắt thuộc về em. Hãy để sự tỏa chiếu của trái tim em đi theo sự chỉ đạo của con mắt.

3. Đừng sống trên bề mặt các sự kiện; em cư ngụ sâu nơi trung tâm và những suối nguồn của sự sống.

4. Mười năm tới sẽ mang đến cho em ba cuộc khủng hoảng. Hãy biến chúng thành cơ hội để mở rộng công việc.

5. Vương miện, áo choàng hồng, đôi dép dưới chân và cây gậy trong tay—đó là những gì em tự hào sở hữu.

6. Hãy đến gần Tôi hơn trong sự tiếp xúc riêng tư mật thiết hơn, không vướng phàm ngã. Nghịch lý này thật rõ ràng.

[476]

Tháng Chín năm 1943

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi tự hỏi liệu em đã rút ra từ sáu lời ấy sự định hướng và huấn thị mà chúng nhằm truyền đạt cho em chưa? Tôi muốn hướng sự chú ý của em đến lời thứ năm. Ở đó có nhắc đến "vương miện, áo choàng hồng, đôi dép dưới chân em". Những từ ngữ biểu tượng ấy đã truyền đạt cho em điều gì? Tôi nhắc đến chúng vì muốn xây dựng bài thiền của em trong vài tháng tới quanh những khái niệm ẩn sau các hình thức ngôn từ này. Ba lời đầu khá dễ hiểu đối với em. Lời thứ tư truyền đạt

were fairly simple for you to comprehend. The fourth conveyed a prophecy. The fifth contained some Words of Power and were intended to instruct you as to the nature of your life-orientation and the desired quality of your service during the coming ten years. They intimate that which you at this time possess but which needs increasing appreciation by you. Let me give you some idea as to their significances:

một lời tiên tri. Lời thứ năm chứa đựng một số Quyền năng từ và nhằm chỉ dẫn cho em về bản chất định hướng đời sống của em cùng phẩm tính phụng sự mong muốn trong mười năm tới. Chúng hàm ý điều em hiện đang có nhưng cần ngày càng trân trọng hơn. Hãy để Tôi cho em một vài ý niệm về thâm nghĩa của chúng:

1. The Diadem. This is a dual symbol. It signifies accomplishment or the crowning period of your life (and this you now face, if you so choose), and it also conveys the idea of a more definite and steady use of the head centre. You are, of course, a "heart" person. The task ahead of you in your meditation work is to lift the energy of the heart centre into its correspondence in the head and begin to live more in the head than in the heart; you should begin also to fuse and blend the energy of this higher heart centre with that of the ajna centre, thus bringing the "directing eye" into greater service, prominence and usefulness. It is toward this objective that the meditation here suggested by me is planned.

1. Vương Miện. Đây là một biểu tượng kép. Nó biểu thị sự thành tựu hay giai đoạn đăng quang của đời em (và đây là điều em đang đối diện, nếu em chọn như vậy), đồng thời cũng truyền đạt ý tưởng về việc sử dụng trung tâm đầu rõ rệt và đều đặn hơn. Dĩ nhiên, em là một người sống bằng "trái tim". Nhiệm vụ trước mắt trong công việc tham thiền của em là nâng năng lượng của trung tâm tim lên trung tâm tương ứng trong đầu và bắt đầu sống trong đầu nhiều hơn trong tim; em cũng nên bắt đầu dung hợp và hòa quyện năng lượng của trung tâm tim cao hơn này với năng lượng của trung tâm ajna, qua đó đưa "con mắt chỉ đạo" vào sự phụng sự lớn hơn, nổi bật hơn và hữu ích hơn. Bài thiền Tôi đề nghị ở đây được xây dựng nhằm hướng đến mục tiêu này.

2. The Robe of Rose. The symbolism here, my brother, is obvious. Rose is the colour of devotion, and of that quality you have a full supply. It is however to its magnetic attractive quality, as it affects others rather than yourself, that I seek to draw your attention. People of pledged devotion are those who have reached a point where that devotion is in no way a hindrance; it is seemingly a safeguard, **[477]** simplifying their lives. Because of that fixed devotion, they can walk undeviatingly upon the Way. But they are apt to forget that—equally because of that devotion—they ray forth a

2. Áo Choàng Hồng. Huynh đệ của tôi, ý nghĩa biểu tượng ở đây thật rõ ràng. Hồng là màu của lòng sùng tín, và em có dồi dào phẩm tính ấy. Tuy nhiên, Tôi muốn hướng sự chú ý của em đến phẩm tính thu hút từ tính của nó khi tác động đến người khác hơn là chính em. Những người có lòng sùng tín đã cam kết là những người đạt đến điểm mà lòng sùng tín ấy không còn là trở ngại dưới bất kỳ hình thức nào; nó dường như là một sự bảo vệ, **[477]** giúp đơn giản hóa cuộc sống của họ. Nhờ lòng sùng tín kiên định ấy, họ có thể bước đi không chệch hướng trên Đường Đạo. Nhưng họ dễ quên rằng—cũng chính

quality which stimulates its correspondence in others. That is why sixth ray people can easily form a group around themselves. But they seldom succeed in holding those thus attracted for very long, because they do not understand the reason for this facility and ascribe it ever to wrong causes. Only your astral body is upon the sixth ray of devotion, but that makes it potent indeed and, in your case, produces that sense of inferiority to which I referred above. I would ask you to change your point of view and to regard your sixth ray astral body as a powerful piece of equipment to be used in service.

nhờ lòng sùng tín ấy—họ tỏa ra một phẩm tính kích thích phẩm tính tương ứng nơi người khác. Đó là lý do người cung sáu có thể dễ dàng hình thành một nhóm quanh mình. Nhưng họ hiếm khi giữ được lâu những người được thu hút như vậy, vì họ không thấu hiểu lý do của khả năng dễ dàng ấy và luôn quy nó về những nguyên nhân sai lầm. Chỉ thể cảm dục của em thuộc cung sáu sùng tín, nhưng điều đó quả thực khiến thể này đầy uy lực và, trong trường hợp của em, tạo ra cảm giác tự ti mà Tôi đã đề cập ở trên. Tôi muốn em thay đổi quan điểm và xem thể cảm dục cung sáu của mình là một công cụ mạnh mẽ để sử dụng trong phụng sự.

In these two symbolic phrases we have related the heart centre to the head centre, and likewise the heart centre to the astral body.

Trong hai cụm từ biểu tượng này, chúng ta đã liên hệ trung tâm tim với trung tâm đầu, và cũng liên hệ trung tâm tim với thể cảm dục.

3. The Sandals on the Feet. Here, in other words, you have a simple reminder of the underlying and motivating power of your entire life. This can be summed up in the flat statement of three truths—unalterable and fixed because imposed upon your personality by your soul:

3. Đôi Dép Dưới Chân. Nói cách khác, ở đây em có một lời nhắc nhở giản dị về quyền năng nền tảng thúc đẩy toàn bộ cuộc đời mình. Điều này có thể tóm lại bằng lời khẳng định thẳng thắn về ba chân lý—bất biến và cố định vì linh hồn đã đặt chúng lên phàm ngã của em:

a. You are treading the Path of Discipleship.

a. Em đang bước trên Con Đường Đệ Tử.

b. You have arrived at a certain Ashram or centre of power upon that Path.

b. Em đã đến một ashram hay trung tâm quyền năng nào đó trên Đường Đạo ấy.

c. You are intelligently aware of these facts and they are the major conditioning factors in your life.

c. Em nhận biết một cách thông minh những sự thật này, và chúng là những yếu tố chủ yếu định hình cuộc đời em.

You have consequently established a thought rhythm which naught can change and which will be a powerful incentive in deciding the time of your return when this incarnation comes to an end, the type of

Do đó, em đã thiết lập một nhịp điệu tư tưởng mà không gì có thể thay đổi; nó sẽ là một động lực mạnh mẽ trong việc quyết định thời điểm em trở lại khi kiếp lâm phàm này kết thúc, loại hiện thể mà em, với tư

vehicle which you will, as a soul, construct, and the nature of the race, nation and type of service to which the overshadowing soul will commit the personality. Energy follows thought. A definition of the personality might be expressed as follows: The personality of a disciple is a focal point of energy, established by the soul.

cách linh hồn, sẽ kiến tạo, cùng bản chất của nhân loại, quốc gia và loại hình phụng sự mà linh hồn phủ bóng sẽ giao phàm ngã đảm nhận. Năng lượng đi theo tư tưởng. Có thể diễn đạt một định nghĩa về phàm ngã như sau: Phàm ngã của một đệ tử là một tiêu điểm năng lượng do linh hồn thiết lập.

The "eye of direction," therefore, referred to in Statement 2, relates primarily to the long-distance view the soul **[478]** is taking of you and your preparation for fuller service in the next life. A study of these three phrases will carry you into the realm of quality, and not simply of symbolism; the concept of heart radiation, attractive power, and the responsibility of preparation emerge clearly in the three ideas underlying the meditation suggested below. My proposal to you is that you do this meditation only twice a week—on Sundays and on one day in the middle of the week. On the other days you will simply carry forward the group reflective assignment with your group brothers. In this way the days of your personal orientation in meditation will be gladly anticipated events. Will you try out this plan, my brother?

Vì vậy, "con mắt chỉ đạo" được đề cập trong Lời thứ 2 chủ yếu liên quan đến tầm nhìn dài hạn mà linh hồn **[478]** dành cho em và sự chuẩn bị của em để phụng sự trọn vẹn hơn trong kiếp tới. Việc nghiên cứu ba cụm từ này sẽ đưa em vào lĩnh vực phẩm tính, chứ không chỉ là biểu tượng; khái niệm về sự tỏa chiếu của trái tim, quyền năng thu hút và trách nhiệm chuẩn bị hiện rõ trong ba ý tưởng làm nền tảng cho bài thiền đề nghị dưới đây. Tôi đề nghị em chỉ thực hiện bài thiền này hai lần mỗi tuần—vào Chủ nhật và một ngày giữa tuần. Vào những ngày khác, em chỉ cần tiếp tục bài tập suy ngẫm của nhóm cùng các huynh đệ trong nhóm. Bằng cách này, những ngày em định hướng bản thân trong tham thiền sẽ trở thành những dịp được hân hoan mong đợi. Huynh đệ của tôi, em có thử thực hiện kế hoạch này không?

Stage I. The Diadem.

Giai Đoạn I. Vương Miện.

1. The establishing of relation between:

1. Thiết lập mối quan hệ giữa:

a. The heart centre and the head centre.

a. Trung tâm tim và trung tâm đầu.

b. The heart centre in the head and the ajna centre.

b. Trung tâm tim trong đầu và trung tâm ajna.

Thus a lesser triangle of energy or of "lighted, living relation" is established: heart, head and ajna centres.

Như vậy, một tam giác năng lượng nhỏ hơn, hay tam giác của "mối quan hệ sống động, được soi sáng", được thiết lập: các trung tâm tim, đầu và ajna.

c. The waiting, dedicated, devoted personality and the soul.

Thus a greater triangle is established: soul, head and heart.

Visualise these triangles as relating and focussing your consciousness as far as may be in the head, midway between the soul and the heart centre up the spine—and therefore using as that midway point the heart centre in the head. Avoid concentrating upon location. Just imagine the point of attainment as that of the Diadem.

2. Then reflect quietly upon the directive power of the soul:

a. Working within the symbolic "diadem of attainment."

b. Using the impelling "eye of the soul" as a directing agent; i.e., the ajna centre, or the centre between the eyebrows.

[479]

c. Then say the following words with full intent:

"May that soul of mine whose nature is love and wisdom direct events, impel to action, and guide my every word and deed."

Stage II. The Robe of Rose.

1. The next undertaking is a conscious establishing of relation with others through:

c. Phàm ngã đang chờ đợi, tận hiến, sùng tín và linh hồn.

Như vậy, một tam giác lớn hơn được thiết lập: linh hồn, đầu và tim.

Hãy hình dung các tam giác này liên hệ với nhau và tập trung tâm thức của em trong đầu nhiều nhất có thể, ở giữa linh hồn và trung tâm tim dọc theo cột sống—và do đó dùng trung tâm tim trong đầu làm điểm giữa ấy. Tránh tập trung vào vị trí. Chỉ cần tưởng tượng điểm thành tựu là điểm của Vương Miện.

2. Sau đó, hãy lặng lẽ suy ngẫm về quyền năng chỉ đạo của linh hồn:

a. Hoạt động trong "vương miện thành tựu" mang tính biểu tượng.

b. Sử dụng "con mắt của linh hồn" đầy sức thúc đẩy làm tác nhân chỉ đạo; nghĩa là trung tâm ajna, hay trung tâm giữa hai chân mày.

[479]

c. Sau đó, hãy nói những lời sau với trọn vẹn chủ ý:

"Cầu mong linh hồn của tôi, có bản chất là bác ái và minh triết, chỉ đạo các sự kiện, thúc đẩy hành động và dẫn dắt mọi lời nói cùng việc làm của tôi."

Giai Đoạn II. Áo Choàng Hồng.

1. Công việc tiếp theo là thiết lập một cách có ý thức mối quan hệ với người khác qua:

a. The focussing of the power or energy of devotion within yourself so that it becomes:

1. A radiation affecting others.

2. An attractive force relating them to you as their temporary source of spiritual light.

3. A magnetic influence, stimulating a new activity of their soul in connection with their personalities.

b. An act of service, wherein you flood the personalities of those you are seeking to help, with the pure rose colour (most carefully visualised by you) of spiritual devotion. This stream of warm rose and radiating light will esoterically drive them in devotion to their own souls and will not attract them to you—a thing which is never desirable.

2. Then say with all the outpouring love of which you will increasingly find yourself capable:

"Let the love of the soul attract and the light of the soul direct all whom I seek to help. Thus will humanity be saved by me and all affiliated with the Hierarchy."

Stage III. The Sandals on the Feet.

1. Reflect more now in relation to yourself, and ponder upon the Path in three ways:

a. The Path which you have travelled to my Ashram. This will involve the *Past.*

a. Tập trung quyền năng hay năng lượng sùng tín trong chính em để nó trở thành:

1. Một sự tỏa chiếu tác động đến người khác.

2. Một mãnh lực thu hút gắn kết họ với em như nguồn ánh sáng tinh thần tạm thời của họ.

3. Một ảnh hưởng từ tính, kích thích hoạt động mới của linh hồn họ trong mối liên hệ với phàm ngã của họ.

b. Một hành động phụng sự, trong đó em tuôn tràn vào phàm ngã của những người em đang tìm cách giúp đỡ sắc hồng thuần khiết (do em hình dung hết sức cẩn thận) của lòng sùng tín tinh thần. Dòng sắc hồng ấm áp và ánh sáng tỏa chiếu này, theo nghĩa huyền bí, sẽ thúc đẩy họ sùng tín chính linh hồn mình và sẽ không thu hút họ đến với em —một điều không bao giờ đáng mong muốn.

2. Sau đó, hãy nói với tất cả tình thương tuôn trào mà em sẽ ngày càng thấy mình có khả năng biểu lộ:

"Cầu mong tình thương của linh hồn thu hút và ánh sáng của linh hồn chỉ đạo tất cả những ai tôi tìm cách giúp đỡ. Như vậy, tôi cùng tất cả những người liên kết với Thánh đoàn sẽ cứu rỗi nhân loại."

Giai Đoạn III. Đôi Dép Dưới Chân.

1. Giờ đây, hãy suy ngẫm nhiều hơn về chính em, và suy tư về Đường Đạo theo ba cách:

a. Đường Đạo mà em đã đi để đến ashram của Tôi. Điều này liên quan đến *Quá Khứ.*

b. The Path of Service which you seek to travel now, moving freely in and out of my Ashram. This involves the *Present.*

b. Con Đường Phụng Sự mà em đang tìm cách bước đi, tự do ra vào ashram của Tôi. Điều này liên quan đến *Hiện Tại.*

c. The Path of Initiation for which you are being **[480]** prepared. This involves *the Future* —your future and its goal. You begin to realise yourself as a pledged, devoted servant.

c. Con Đường Điểm Đạo mà em đang được **[480]** chuẩn bị để bước vào. Điều này liên quan đến *Tương Lai* —tương lai của em và mục tiêu của nó. Em bắt đầu nhận ra mình là một người phụng sự đã cam kết và tận tụy.

2. Then in your own words, and aloud, you will dedicate yourself in a threefold manner to an increased conscious activity as an accepted disciple.

2. Sau đó, bằng lời của chính mình và nói thành tiếng, em sẽ tận hiến bản thân theo cách tam phân cho hoạt động hữu thức ngày càng tăng với tư cách một đệ tử được chấp nhận.

3. Seek now—definitely and quietly and with a spirit of waiting anticipation—to contact me, your Master and your friend. Expect results, though not at the time you anticipate.

3. Giờ đây, hãy tìm cách—một cách dứt khoát, tĩnh lặng và với tinh thần chờ đợi đầy mong đợi—tiếp xúc với Tôi, Chân sư và người bạn của em. Hãy mong đợi kết quả, dù chúng không đến vào lúc em dự liệu.

4. Sound the OM softly seven times.

4. Khẽ xướng linh từ OM bảy lần.

May peace and courage abide with you, my brother:

Cầu mong bình an và lòng can đảm luôn ở cùng em, huynh đệ của tôi:

November 1944

Tháng Mười Một năm 1944

As I give you this personal instruction (one which can suffice you for this life) I ask myself: What is the thing of greatest moment that I can say which will indicate the point of future emphasis, which will convey strength and positive assurance, and which will enable you to prepare for the next great step which immediately confronts you? Disciples seldom realise the responsibility that a Master shoulders as He seeks to prepare a group of people for world service; seldom do they understand the problem with which He is faced, even when

Khi trao cho em huấn thị riêng này (một huấn thị có thể đủ cho em trong kiếp sống này), Tôi tự hỏi: Điều quan trọng nhất mà Tôi có thể nói là gì để chỉ ra trọng tâm cần chú ý trong tương lai, truyền sức mạnh và niềm tin vững chắc, đồng thời giúp em chuẩn bị cho bước tiến lớn tiếp theo đang ở ngay trước mặt? Các đệ tử hiếm khi nhận ra trách nhiệm mà một Chân sư gánh vác khi Ngài tìm cách chuẩn bị một nhóm người cho công việc phụng sự thế gian; họ hiếm khi thấu hiểu vấn đề mà Ngài phải đối diện, ngay cả khi làm việc với người kém tiến bộ nhất

dealing with the least advanced or dynamic among His neophytes. What are the factors which He has to consider and which are potent enough to negate much of His effort (as has been the case in this group), and which frequently condition a disciple to such an extent that he takes no definite steps to meet ashramic requirements, even when, technically and theoretically, he admits responsibility? Let me tell you one or two of these for your guidance and the guidance of the group:

hoặc ít năng động nhất trong số những người sơ cơ của Ngài. Đâu là những yếu tố mà Ngài phải cân nhắc, những yếu tố đủ sức vô hiệu hóa phần lớn nỗ lực của Ngài (như đã xảy ra trong nhóm này), và thường tác động lên một đệ tử đến mức người ấy không có bước đi cụ thể nào để đáp ứng các yêu cầu của ashram, ngay cả khi, xét về mặt chuyên môn và lý thuyết, người ấy thừa nhận trách nhiệm? Tôi sẽ nói với em một hai yếu tố như thế để hướng dẫn em và cả nhóm:

1. *The karma of the disciple.* Of this, the disciple knows little and the Master much; with that karma He may not interfere, because growth and development eventuate as the disciple meets the inevitability of events,**[Page 481]** accepts his karma and works to offset it, actuated by right motive. Let me illustrate. The Master knows that it is the destiny of, and within the capacity of, a disciple to carry out a certain piece of work and thus to serve humanity in a particular manner. He knows also that it is His duty to bring the disciple to the point of comprehension and to aid him in the accurate performance of this duty. But as He considers the disciple's karma, He finds that mortal disease will, in a few years' time, lay the mechanism of accomplishment low and prevent both effort and accomplishment. He therefore refrains from an educational process which would otherwise be obligatory upon Him.

1. *Nghiệp quả của đệ tử.* Về điều này, đệ tử biết ít còn Chân sư biết nhiều; Ngài không được can thiệp vào nghiệp quả ấy, bởi sự tăng trưởng và phát triển diễn ra khi đệ tử đối diện với tính tất yếu của các biến cố, **[Page 481]** chấp nhận nghiệp quả của mình và nỗ lực hóa giải nó với động cơ đúng đắn. Để Tôi minh họa. Chân sư biết rằng việc thực hiện một công việc nhất định, qua đó phụng sự nhân loại theo một cách riêng, vừa thuộc về vận mệnh vừa nằm trong khả năng của một đệ tử. Ngài cũng biết rằng bổn phận của Ngài là đưa đệ tử đến chỗ thấu hiểu và giúp người ấy thực hiện chính xác bổn phận này. Nhưng khi xem xét nghiệp quả của đệ tử, Ngài thấy rằng trong vài năm nữa, một căn bệnh hiểm nghèo sẽ làm bộ máy thực hiện công việc suy sụp, ngăn cản cả nỗ lực lẫn thành quả. Vì vậy, Ngài không tiến hành một quá trình giáo dục mà trong hoàn cảnh khác, Ngài có bổn phận phải thực hiện.

2. *Faulty equipment.* Oft a disciple, in a particular incarnation, lacks some needed characteristic, or some desirable quality, either in his emotional nature or in one or other of the bodies. He may, for instance, have a fine physical vehicle, great devotion and a brilliant intellect, but along with these, the quality of persistence is not

2. *Trang bị khiếm khuyết.* Trong một kiếp lâm phàm nhất định, đệ tử thường thiếu một đặc điểm cần thiết hoặc một phẩm tính đáng có nào đó, hoặc trong bản chất cảm xúc, hoặc trong một thể nào đó của mình. Chẳng hạn, người ấy có thể có một hiện thể hồng trần tốt đẹp, lòng sùng tín sâu sắc và trí tuệ xuất chúng, nhưng lại thiếu phẩm tính kiên trì; vì

present; the Master knows, therefore, that a steady cooperation and continuous effort is not yet possible. He dare not, consequently, incorporate the disciple (along with other members of His Ashram) in some designated piece of work and of service, because He knows that he will imperil the success of the joint endeavour. The group has therefore to proceed without the help which the disciple is otherwise competent to give.

vậy, Chân sư biết rằng sự hợp tác bền bỉ và nỗ lực liên tục vẫn chưa thể có. Do đó, Ngài không dám đưa đệ tử ấy vào một công việc và hoạt động phụng sự đã định cùng với các thành viên khác trong ashram của Ngài, vì Ngài biết người ấy sẽ gây nguy hại cho thành công của nỗ lực chung. Vì vậy, nhóm phải tiếp tục mà không có sự trợ giúp vốn nằm trong khả năng đóng góp của đệ tử ấy.

3. *A blind spot.* This is one of the most frequent deterrents which confront a Master as He seeks to lead His disciples along the Way of Service. The disciple has some one great outstanding weakness of which he is entirely oblivious and completely unaware. If told of its existence, he flatly, conscientiously and sincerely denies its presence. He violently affirms the opposite virtue or strength. Yet all the time, this affirmation simply indicates the effort of his soul to build in a quality which, when adequately strong, will result in the expulsion of the deterring fault. As long as this **[482]** condition exists, it is not possible for the disciple to be fully integrated into the Ashram, nor is it possible to convince him that—in this specific connection—he is totally blind. Vision will eventually and inevitably come, but it will come as a result of the disciple's own effort and his self-initiated awakening; once awakened, never again will blindness be possible.

3. *Một điểm mù.* Đây là một trong những trở ngại thường gặp nhất mà một Chân sư phải đối diện khi Ngài tìm cách dẫn dắt các đệ tử của mình trên Con Đường Phụng Sự. Đệ tử có một nhược điểm lớn nổi bật mà người ấy hoàn toàn không nhận biết hay ý thức được. Nếu có ai nói đến sự tồn tại của nó, người ấy sẽ dứt khoát phủ nhận với tất cả sự thành thật và chân thành. Người ấy quả quyết mạnh mẽ rằng mình có đức tính hay sức mạnh đối nghịch. Tuy nhiên, sự khẳng định ấy luôn chỉ cho thấy nỗ lực của linh hồn nhằm xây dựng một phẩm tính mà khi đủ mạnh sẽ loại bỏ khuyết điểm đang gây cản trở. Chừng nào tình trạng này **[482]** còn tồn tại, đệ tử chưa thể tích hợp trọn vẹn vào ashram, và cũng không thể thuyết phục người ấy rằng—riêng về phương diện này—mình hoàn toàn mù quáng. Cuối cùng, sự sáng tỏ tất yếu sẽ đến, nhưng đó sẽ là kết quả của nỗ lực riêng và sự thức tỉnh do chính đệ tử khởi xướng; một khi đã thức tỉnh, người ấy sẽ không bao giờ còn mù quáng nữa.

4. *An over-enthusiastic nature.* This induces the disciple to rush wildly forward in an effort to accomplish the indicated task, to prove to the Master his staunch determination, and to his fellow members in the Ashram his great usefulness. This enthusiasm can wreck designated projects, shorten the life of the disciple, and thus

4. *Bản chất quá nhiệt thành.* Điều này khiến đệ tử lao tới một cách cuồng nhiệt để cố hoàn thành nhiệm vụ đã chỉ định, chứng tỏ với Chân sư quyết tâm kiên định của mình, và với các thành viên đồng môn trong ashram rằng mình rất hữu ích. Lòng nhiệt thành này có thể phá hỏng các dự án đã định, rút ngắn đời sống của đệ tử, qua đó can

interfere with his karma and make him a source of amusement and concern to his group.

thiệp vào nghiệp quả của người ấy và khiến người ấy trở thành nguồn gây buồn cười lẫn lo ngại cho nhóm.

All these factors, and several others still more subtle, have to be taken into account by a Master, as well as the age, the background and the time cycles of the disciple.

Một Chân sư phải tính đến tất cả những yếu tố này cùng một số yếu tố khác còn tinh tế hơn, cũng như tuổi tác, hoàn cảnh xuất thân và các chu kỳ thời gian của đệ tử.

I would point out to you, therefore, that it lies entirely in your own hands to increase your usefulness in the Ashram. If I were asked by you today what phase of your development should receive your attention, I would reply: Seek consciously and strenuously to overcome negativity. For you, a cultivated and conscious negativity has been an escape mechanism from the executive and administrative nature of your life. Your soul has forced you for decades into the position of an executive, superintending and administering agent. Basically, this ran counter to your natural inclination. Yet it was supremely necessary and educational. Once however you had fulfilled the duties and obligations entailed, and had successfully and adequately carried out your task (which you always did), your personality—shrinking and sensitive—took refuge in a negative attitude to people as a whole; you developed an insulation which made it difficult for you to set up any major relation with other people.

Vì vậy, Tôi muốn chỉ cho em thấy rằng việc gia tăng sự hữu ích của em trong ashram hoàn toàn nằm trong tay em. Nếu hôm nay em hỏi Tôi rằng phương diện phát triển nào cần được em chú ý, Tôi sẽ trả lời: Hãy nỗ lực một cách có ý thức và mạnh mẽ để khắc phục tính thụ động. Đối với em, tính thụ động được chủ ý vun bồi đã trở thành một cơ chế trốn tránh bản chất điều hành và quản trị trong đời sống của em. Suốt nhiều thập niên, linh hồn đã buộc em đảm nhận vai trò điều hành, giám sát và quản trị. Về căn bản, điều này đi ngược khuynh hướng tự nhiên của em. Tuy nhiên, nó vô cùng cần thiết và có tính giáo dục. Nhưng một khi em đã hoàn thành các bổn phận và nghĩa vụ đi kèm, đã thực hiện nhiệm vụ thành công và đầy đủ (điều em luôn làm được), thì phàm ngã rụt rè và nhạy cảm của em lại tìm nơi trú ẩn trong thái độ thụ động đối với mọi người nói chung; em đã tạo ra một lớp ngăn cách khiến em khó thiết lập bất kỳ mối quan hệ đáng kể nào với người khác.

Yet, my brother, little as you may realise it, those relationships with others, and a positive interplay with those you contacted, were ever desired by the people you met; people **[483]** have always wanted to get closer to you; they have longed to know you better and to be of service and of moment to you. As an executive, you were ever available; as a soul, within a personality, you

Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, dù em có thể ít nhận ra điều đó, những người em gặp luôn mong muốn có những mối quan hệ ấy với em và sự tương tác tích cực giữa em với họ; mọi người **[483]** luôn muốn đến gần em hơn; họ khao khát được hiểu em rõ hơn, được phụng sự và có ý nghĩa đối với em. Trong vai trò người điều hành, em luôn sẵn sàng; nhưng với tư cách một linh hồn trong một

have lived your own life apart from others; you have not been easy to contact or to know; you were never responsive to approach, and your reactions to those who desired contact have been negative, and this at times when you yourself wanted closer rapport. Herein lies your task and your problem for the remaining years of your life. Learn, please, my brother, to be individually outgoing towards the people you meet and with whom life and circumstance bring you into association. Break loose—hard though it may be—from the thoughtforms which so powerfully condition you, based frequently upon an inferiority complex; refuse to permit the factors which so powerfully condition the trained, cultured person and the man who is the product of tradition, of good heritage and generations of civilised forbears to control you.

phàm ngã, em đã sống cuộc đời riêng biệt với người khác; người ta khó tiếp xúc hay hiểu được em; em không bao giờ đáp ứng khi người khác tìm đến, và phản ứng của em đối với những người mong muốn tiếp xúc luôn thụ động, ngay cả vào những lúc chính em cũng muốn có sự giao cảm gần gũi hơn. Chính ở đây có nhiệm vụ và vấn đề của em trong những năm còn lại của cuộc đời. Huynh đệ của tôi, xin em hãy học cách cởi mở với từng người em gặp và những người mà cuộc sống cùng hoàn cảnh đưa đến với em. Dù khó khăn đến đâu, hãy thoát khỏi những hình tư tưởng đang tác động rất mạnh lên em, thường dựa trên một phức cảm tự ti; hãy khước từ việc để mình chịu sự kiểm soát của những yếu tố vốn tác động mạnh đến người có học thức, có văn hóa, người là sản phẩm của truyền thống, của di sản tốt đẹp và nhiều thế hệ tổ tiên văn minh.

Your work with children has also tended to set you apart and make you the victim of an enforced loneliness. You could ever be free and magnetic with them but they intruded not upon the entrenched and enforced fortress of your being. You must now fit yourself to teach adults in your next incarnation, and this will necessitate a different approach and one which will invoke and involve every aspect of your being. The disciple teaches principally by what he *is* and by giving all of himself to all whom he meets. He moves outward spontaneously when someone comes within range of his possibility of contact. This is almost unknown to you. The lesson, therefore, which the trained disciple has to master is one of discernment. He needs to learn discrimination in contact if he is to avoid a useless, if well intentioned, promiscuity.

Công việc của em với trẻ em cũng có xu hướng tách em ra khỏi người khác và khiến em trở thành nạn nhân của một sự cô đơn bất đắc dĩ. Với trẻ em, em luôn có thể tự do, thoải mái và đầy sức thu hút, nhưng các em không xâm nhập vào pháo đài kiên cố và được củng cố trong con người em. Giờ đây, em phải chuẩn bị để dạy người trưởng thành trong kiếp lâm phàm kế tiếp; điều này đòi hỏi một cách tiếp cận khác, một cách tiếp cận khơi dậy và huy động mọi phương diện trong con người em. Đệ tử giảng dạy chủ yếu bằng chính con người mình *là* và bằng cách trao trọn bản thân cho tất cả những ai mình gặp. Người ấy tự nhiên hướng ra ngoài khi có ai bước vào phạm vi mình có thể tiếp xúc. Điều này hầu như xa lạ với em. Vì vậy, bài học mà người đệ tử đã qua rèn luyện phải nắm vững là sự phân biện tinh thần. Người ấy cần học cách phân biện trong tiếp xúc để tránh giao du bừa bãi vô ích, dù với thiện ý.

The stage of the world is so set at this time that there is full opportunity for you to find a wide sphere of contact, to work in full cooperation with other people and with co-disciples, and thus to force yourself to release *the magnetic power of your soul-infused personality.* Your inner development is greater by far than your outer expression; you need not, consequently, work with perseverance at interior unfoldment; **[484]** you need to strain after outer ability to contact, to influence and to evoke response from all and sundry with whom your lot may be cast. Rebuffs, misunderstandings and lack of response will be natural at first until your "technique of contact" is discovered by you and established in action. Each disciple develops his own technique. You have yet to discover yours.

Hiện nay, bối cảnh thế giới tạo đầy đủ cơ hội để em tìm thấy một phạm vi tiếp xúc rộng lớn, làm việc trong sự hợp tác trọn vẹn với người khác và với các đệ tử đồng môn, qua đó buộc mình giải phóng *quyền năng từ tính của phàm ngã được linh hồn thấm nhuần.*Sự phát triển bên trong của em vượt xa sự biểu lộ bên ngoài; do đó, em không cần kiên trì dốc sức vào sự khai mở nội tâm;**[484]** em cần nỗ lực phát triển khả năng tiếp xúc bên ngoài, tạo ảnh hưởng và khơi dậy sự đáp ứng nơi tất cả những người mà số phận đưa đến với em. Ban đầu, sự khước từ, hiểu lầm và thiếu đáp ứng là điều tự nhiên, cho đến khi em khám phá ra "kỹ thuật tiếp xúc" của mình và xác lập nó trong hành động. Mỗi đệ tử phát triển kỹ thuật riêng. Em vẫn còn phải khám phá kỹ thuật của mình.

As with some others, I give you three words upon which I would ask you to reflect as time elapses, and from which you can expect definite results *if* there is any truth in the aphorism that "as a man thinketh in his heart, so is he."

Như với một số người khác, Tôi trao cho em ba từ để em suy ngẫm theo thời gian, và từ đó em có thể mong đợi những kết quả rõ rệt *nếu* câu cách ngôn "con người suy nghĩ trong lòng thế nào thì trở thành thế ấy" có phần chân lý nào.

The first word which I would suggest is *Contact.* Much soul contact and contact also with your group brothers on interior levels is easy for you and presents no difficulties, even if you believe it not. You have a well established contact along these lines, but your physical brain does not yet register it adequately. That is due entirely to conditions of insensitivity, inherent in your brain cells, and is of no great moment. From the standpoint of your daily meditation, I would ask you to go forth to each day's work with the intention of magnetically attracting (in order to help and serve) at least three people—either known to you or unknown. You might find it useful (at least for a time) to keep a diary of contacts; you

Từ đầu tiên Tôi muốn đề nghị là *Tiếp xúc.*Đối với em, việc tiếp xúc nhiều với linh hồn cũng như với các huynh đệ trong nhóm trên những cấp độ bên trong là điều dễ dàng và không có gì khó khăn, dù em không tin như vậy. Em đã có sự tiếp xúc vững chắc theo những hướng này, nhưng bộ não hồng trần của em chưa ghi nhận đầy đủ. Điều đó hoàn toàn do tình trạng thiếu nhạy cảm vốn có trong các tế bào não của em và không có gì đáng ngại. Từ nền tảng tham thiền hằng ngày, Tôi muốn em bước vào công việc mỗi ngày với ý định thu hút bằng từ tính ít nhất ba người—dù quen hay lạ—để giúp đỡ và phụng sự họ. Em có thể thấy hữu ích nếu ghi nhật ký tiếp xúc, ít nhất trong một thời gian; em nên ghi vào đó một cuộc trò chuyện giúp

should enter into it a conversation by means of which you got close to someone, a contact with some stranger which seemed fruitful and interesting, or a joint piece of work which you carried out in full comprehension with someone else. This will develop in you an outgoing spirit and an interest in the whole process of contact. It is through contacts and the development of a resultant mechanism, plus a habit of magnetic rapport, which is the secret of all expansions of relationships, and this is preliminary to initiation. Think on this, for it has its major importance to you.

em gần gũi với ai đó, một lần tiếp xúc với người lạ có vẻ đem lại kết quả và thú vị, hoặc một công việc chung mà em đã thực hiện trong sự thấu hiểu trọn vẹn với người khác. Điều này sẽ phát triển trong em tinh thần hướng ngoại và sự quan tâm đến toàn bộ quá trình tiếp xúc. Chính những cuộc tiếp xúc, sự phát triển của bộ máy hình thành từ đó, cùng thói quen giao cảm từ tính là bí quyết của mọi sự mở rộng các mối quan hệ, và đây là bước chuẩn bị cho điểm đạo. Hãy suy ngẫm điều này, vì nó có tầm quan trọng lớn đối với em.

The second word which I want to give you is *Impression.* This word gives you much scope for reflection, invoking as it does the entire problem of sensitive response to inner contacts and outer relations. It is the key to the development of a trained psychologist and is a branch of that aspect of the universal mind which we call *truth.* The power of correctly **[Page 485]** registered impression, the ability rightly to interpret it and then to draw from it correct deduction, is the secret of all diagnosis where psychology is concerned. When this is taken into consideration by a disciple in relation to people contacted, it is of enormous usefulness; impression—when analysed and the results of analysis are employed—presents a most useful study, particularly to people like you.

Từ thứ hai Tôi muốn trao cho em là *Ấn tượng.*Từ này mở ra cho em một phạm vi suy ngẫm rộng lớn, vì nó gợi lên toàn bộ vấn đề đáp ứng nhạy bén với những tiếp xúc bên trong và các mối quan hệ bên ngoài. Nó là chìa khóa cho sự phát triển của một nhà tâm lý học được đào tạo, đồng thời là một nhánh của phương diện Vũ Trụ Trí mà chúng ta gọi là *chân lý.*Sức mạnh của ấn tượng được ghi nhận chính xác, **[Page 485]** khả năng diễn giải nó đúng đắn rồi rút ra kết luận chính xác, là bí quyết của mọi sự chẩn đoán trong tâm lý học. Khi một đệ tử cân nhắc điều này trong quan hệ với những người mình tiếp xúc, nó có ích vô cùng; ấn tượng—khi được phân tích và các kết quả phân tích được vận dụng—là một đề tài nghiên cứu hết sức hữu ích, đặc biệt với những người như em.

Finally, I would ask you to reflect upon the word *Relationship.* I would have you do this with the specialised objective of understanding how you, as a disciple in training, can set up those relationships which will bring aid and strength to others and thus sustain the work of the Ashram. I do not intend to enlarge upon this as I want

Cuối cùng, Tôi muốn em suy ngẫm về từ *Quan hệ.*Tôi muốn em làm điều này với mục tiêu cụ thể là thấu hiểu cách em, với tư cách một đệ tử đang được huấn luyện, có thể thiết lập những mối quan hệ đem lại sự trợ giúp và sức mạnh cho người khác, qua đó nâng đỡ công việc của ashram. Tôi không định nói rộng thêm về điều này, vì Tôi muốn em tự đi

you to arrive at your own conclusions and knowledges.

What I am really doing, my brother, is indicating to you the field of your future training—a training which will engross the remainder of your life. This training must be self-initiated and it must ever be undertaken in order to fit you to work in the Ashram, as a branch of the great Ashram of the Hierarchy. You are peculiarly fitted for this work; you need only to release the magnetic quality of your already developed nature and thus break down the barriers which may exist; thus you will find your field of service tremendously extended and your potency brought into the field of a realised inclusiveness.

August 1946

MY BROTHER:

It is in no way your fault that this group on the physical plane is being disbanded until the next life cycle of the majority of the members has arrived. It is distressing that the work on the physical plane has to end, but a close and honest analysis on the part of the group itself would probably show that the major reaction is a blend of two reactions: first of all, that they could not integrate and, secondly, a sense of loss because my communications with all of you have exoterically ended. Both of these are personality reactions. From the standpoint of a Master Who knows the unimportance of [486] years, both of these reactions are of small importance. Few of you are really young; some of you are quite old, though none of you are as old as I am; in a relatively short time all of you will drop the outer handicap of the physical body and be ready for a fresh spiritual enterprise. Esoterically

đến những kết luận và hiểu biết của riêng mình.

Huynh đệ của tôi, điều Tôi thực sự đang làm là chỉ cho em lĩnh vực huấn luyện trong tương lai—một sự huấn luyện sẽ thu hút toàn bộ tâm sức của em trong phần đời còn lại. Em phải tự khởi xướng sự huấn luyện này và luôn tiến hành nó để chuẩn bị cho mình làm việc trong ashram, một nhánh của ashram vĩ đại của Thánh đoàn. Em đặc biệt thích hợp với công việc này; em chỉ cần giải phóng phẩm tính từ tính trong bản chất đã phát triển của mình, qua đó phá bỏ những rào cản có thể đang tồn tại; khi ấy, em sẽ thấy lĩnh vực phụng sự của mình mở rộng vô cùng và sức mạnh của mình đi vào phạm vi của tính bao gồm đã được chứng nghiệm.

Tháng Tám năm 1946

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Việc nhóm này trên cõi hồng trần giải tán cho đến khi phần lớn thành viên bước vào chu kỳ sống kế tiếp hoàn toàn không phải lỗi của em. Thật đáng buồn khi công việc trên cõi hồng trần phải chấm dứt, nhưng nếu chính nhóm phân tích kỹ lưỡng và trung thực, có lẽ sẽ thấy rằng phản ứng chủ yếu là sự hòa trộn của hai phản ứng: trước hết, họ đã không thể tích hợp, và thứ hai, cảm giác mất mát vì sự giao tiếp của Tôi với tất cả các em đã chấm dứt về mặt ngoại môn. Cả hai đều là những phản ứng của phàm ngã. Từ quan điểm của một Chân sư biết rằng những năm tháng [486] không có tầm quan trọng, cả hai phản ứng ấy đều không đáng kể. Ít người trong các em thực sự còn trẻ; một số đã khá già, dù không ai già bằng Tôi; trong một thời gian tương đối ngắn, tất cả các em sẽ trút bỏ trở ngại bên ngoài là thể xác và sẵn sàng cho một công cuộc tinh thần mới. Về mặt nội môn (nếu bất kỳ ai trong các em

(if any of you so wish it), the situation remains unaltered, provided you keep it so yourselves. The inner contact is still there, exactly as it was before; the goal ahead for each of you is just the same and the door into my Ashram stands wide open to those who fulfil the requirements.

mong muốn), tình hình vẫn không thay đổi, miễn là chính các em duy trì như vậy. Sự tiếp xúc bên trong vẫn còn đó, đúng như trước đây; mục tiêu phía trước của mỗi em vẫn như cũ và cánh cửa vào ashram của Tôi vẫn rộng mở cho những ai đáp ứng các yêu cầu.

What, my brother, is basically your goal? Taking into consideration your ray and type, it is to infuse your personality with soul energy. This is in the nature of a platitude and you may well respond that this is true of all aspirants. This is assuredly so, but *your* particular soul-objective in this life was to bring this soul energy down from the subtler bodies into the three worlds so that they can charge the brain. This charging will result in a hastened development of soul quality as it can be demonstrated upon the physical plane.

Huynh đệ của tôi, về căn bản, mục tiêu của em là gì? Xét theo cung và loại hình của em, đó là làm cho năng lượng linh hồn thấm nhuần phàm ngã. Điều này có vẻ là một lời nói quá quen thuộc, và em hoàn toàn có thể đáp rằng điều ấy đúng với mọi người chí nguyện. Chắc chắn là như vậy, nhưng *riêng em,* mục tiêu của linh hồn trong kiếp sống này là đưa năng lượng linh hồn ấy từ các thể thanh nhẹ hơn xuống ba cõi giới để những năng lượng ấy có thể nạp sinh lực cho bộ não. Sự nạp sinh lực này sẽ thúc đẩy sự phát triển của phẩm tính linh hồn trong mức độ nó có thể biểu hiện trên cõi hồng trần.

As I have told you before, you are well developed on the inner planes, but your exoteric expression of this inner unfoldment is not adequately dynamic; it does not make adequate impress on the outer conditions of living. This you know. You have, I feel sure, pondered and studied the three words—Contact, Impression and Relationship—I gave you in my last instruction. I am equally confident that your approach was along the line of strengthening your *contact* with me, the Ashram and the group; to render yourself sensitive to spiritual *impression,* and also to see that your *relationship* was right in two directions: towards the Ashram and towards your fellowmen. That is all to the good but—for the sake of your own development and increased usefulness—I would have you take those same three words and (for the remainder of your life) direct your thinking towards *contact* with your

Như Tôi đã nói với em trước đây, em phát triển tốt trên các cõi bên trong, nhưng sự biểu lộ ngoại môn của sự khai mở nội tâm này chưa đủ năng động; nó chưa tạo được tác động đầy đủ lên các điều kiện sống bên ngoài. Em biết điều này. Tôi tin chắc em đã suy ngẫm và nghiên cứu ba từ—Tiếp xúc, Ấn tượng và Quan hệ—mà Tôi trao cho em trong huấn thị trước. Tôi cũng tin chắc rằng cách tiếp cận của em là củng cố sự *tiếp xúc* với Tôi, với ashram và với nhóm; làm cho mình nhạy cảm với *ấn tượng tinh thần,*đồng thời bảo đảm rằng *quan hệ* của em đúng đắn theo hai hướng: với ashram và với đồng loại. Tất cả đều tốt, nhưng—vì sự phát triển của chính em và để em trở nên hữu ích hơn—Tôi muốn em dùng chính ba từ ấy và, trong phần đời còn lại, hướng suy nghĩ vào sự *tiếp xúc* với đồng loại, vào loại ấn tượng mà em có thể tạo dựng—một *ấn tượng* giúp họ truyền cho người khác lòng mong muốn

fellowmen, towards the type of impression which you can establish—an *impression* which will enable them to impress others with the desire to discover truth and to persevere until the end. It will also involve your establishing with them an **[487]** educational *relationship* evoked by the quality of your approach to them and the "satisfying tincture" of your life, as one of the Masters has expressed it.

khám phá chân lý và kiên trì đến cùng. Điều này cũng đòi hỏi em thiết lập với họ một **[487]** mối *quan hệ* giáo dục, do phẩm tính trong cách em tiếp cận họ và "sắc thái đem lại sự thỏa nguyện" trong đời sống của em gợi lên, như một trong các Chân sư đã diễn đạt.

Therefore for you, until I see you on the other side of the separating veil, there must be the expression of the three types of work —expressed in two directions: the stabilising of that expression towards the Ashram (and that, with you, is well-nigh a habit and need not, therefore, form a drive), and also an intensified effort to work out the meaning of these words with your fellowmen. That will be very much harder. There is so much dammed up spiritual power in you; if you released it whenever possible and in all directions, you would be surprised at the result. You could then make the last years of your life fruitful and rewarding, far more than they have ever been in the past. Your life has been a life of loveliness, though somewhat dimmed by negativity.

Vì vậy, cho đến khi Tôi gặp em ở phía bên kia bức màn ngăn cách, em cần biểu hiện ba loại công việc theo hai hướng: ổn định sự biểu hiện ấy đối với ashram (với em, điều này gần như đã thành thói quen, nên không cần trở thành một động lực thúc đẩy), đồng thời tăng cường nỗ lực thể hiện ý nghĩa của những từ ấy trong quan hệ với đồng loại. Điều đó sẽ khó hơn nhiều. Trong em có rất nhiều quyền năng tinh thần đang bị dồn nén; nếu em giải phóng nó bất cứ khi nào có thể và theo mọi hướng, em sẽ ngạc nhiên trước kết quả. Khi ấy, em có thể làm cho những năm cuối đời phong phú và đem lại nhiều thành quả hơn hẳn bất kỳ thời kỳ nào trước đây. Đời em là một cuộc đời đẹp đẽ, dù phần nào bị tính thụ động làm lu mờ.

You are in process of stepping over the periphery of the Ashram towards its centre. It needs only a little dynamic effort on your part to give you the unquestioning assurance that you are within the ring-pass-not of the Ashram and are functioning as a conscious disciple. Most of the group are not yet at that stage. The Ashram enfolds you all, but the next move is for each and all of you—without aid or help—to step over the mental barrier which keeps you from conscious knowledge and which (when accomplished) will enable the Ashram to give you "the freedom of the city."

Em đang bước qua chu vi của ashram để tiến về trung tâm. Em chỉ cần thêm một chút nỗ lực năng động để có niềm xác tín không chút nghi ngờ rằng mình đang ở trong vòng-giới-hạn của ashram và hoạt động như một đệ tử hữu thức. Phần lớn nhóm chưa đạt giai đoạn ấy. Ashram bao bọc tất cả các em, nhưng bước tiếp theo là mỗi người và tất cả các em phải tự mình, không nhờ trợ giúp, vượt qua rào cản trí tuệ đang ngăn em đạt đến sự hiểu biết hữu thức; một khi em vượt qua, ashram sẽ có thể trao cho em "quyền tự do của thành phố".

One of the ideas which disciples would find it helpful to grasp is that the process of passing over to the other side involves no discontinuance of the three processes of Contact, Impression and Relationship. These being the three words with which I earlier impressed you and which seem to me today to be of major importance in your life, I would have you grasp, if possible, somewhat the permanence of their importance. With the mass of ordinary humanity, focussed in all their activities and their thinking upon the physical plane, the period after death is one of semi-consciousness, of a failure to recognise location, and of emotional and mental bewilderment. With disciples there is still contact with people (usually those with whom they have been associated) in [488] the hours of sleep; there is still the reception of impression from environment and associates, and there is still the recognition of relation with (as on earth) the assumption of responsibility.

Một trong những ý tưởng mà các đệ tử sẽ thấy hữu ích khi nắm bắt là: quá trình đi sang phía bên kia không làm gián đoạn ba tiến trình Tiếp xúc, Ấn tượng và Quan hệ. Vì đây là ba từ mà trước kia Tôi đã khắc sâu vào tâm trí em và ngày nay Tôi thấy có tầm quan trọng lớn trong đời em, Tôi muốn em nắm bắt phần nào, nếu có thể, tính lâu bền trong tầm quan trọng của chúng. Với đông đảo nhân loại bình thường, những người tập trung mọi hoạt động và suy nghĩ vào cõi hồng trần, thời kỳ sau khi chết là một thời kỳ bán ý thức, không nhận ra mình ở đâu, cùng sự hoang mang về cảm xúc và trí tuệ. Với các đệ tử, sự tiếp xúc với mọi người—thường là những người từng gắn bó với họ—vẫn tiếp tục trong [488] những giờ ngủ; họ vẫn tiếp nhận ấn tượng từ môi trường và những người cộng tác, vẫn nhận biết các mối quan hệ cùng với việc đảm nhận trách nhiệm, như khi còn ở trần gian.

One of the students in this group asked me a question some time ago which I have been long in answering. As it has a bearing on the subject we are considering, I shall answer it here. After a few subsidiary comments the student said: “I can still the outer shells or bodies, but have not dared to let go the connecting cord. Is it safe? Can you see my condition and can you tell me?” My reply is quite simple and I know he will understand:

Một thời gian trước, một môn sinh trong nhóm này đã hỏi Tôi một câu mà mãi đến nay Tôi mới trả lời. Vì câu hỏi ấy liên quan đến chủ đề chúng ta đang xem xét, Tôi sẽ trả lời ở đây. Sau một vài nhận xét phụ, môn sinh ấy nói: “Tôi có thể làm cho các lớp vỏ hay các thể bên ngoài tĩnh lặng, nhưng chưa dám buông sợi dây nối kết. Làm vậy có an toàn không? Ngài có thể thấy tình trạng của tôi và cho tôi biết không?” Câu trả lời của Tôi khá đơn giản, và Tôi biết bạn ấy sẽ thấu hiểu:

Were you twenty years younger, my brother, with perfect safety you could break the connecting link, but owing to your age it is not, at this time, right so to do. There are some you have yet to help and one or two threads as yet to gather up. Undue strain upon the physical vehicle—no matter whether one is young or old—is never

Huynh đệ của tôi, nếu trẻ hơn hai mươi tuổi, em có thể cắt đứt mối nối kết ấy một cách hoàn toàn an toàn, nhưng vì tuổi tác của em, lúc này làm như vậy là không thích hợp. Vẫn còn một số người em cần giúp đỡ và một hai sợi dây em cần thu xếp. Việc gây căng thẳng quá mức cho hiện thể hồng trần—dù trẻ hay già—không bao giờ cần thiết và thường có

necessary and often of a harmful nature. Many aspirants in this group, in the Arcane School and elsewhere, are in training for work in the New Age and in the next life cycle, and their realisation is often bigger than the present equipment of brain cells warrants. Therefore, knowledge and registered expansion of consciousness is temporarily withheld until a better physical vehicle is available. I mention this because some suffer from discouragement when, after years of work and the achievement of old age, they find themselves registering a static condition, or what they deem to be static. There is no need for such a feeling, but there is need for care and the progression of the interior work, e'en when the external recording is apparently lacking.

hại. Nhiều người chí nguyện trong nhóm này, trong Trường Arcane và ở nơi khác đang được huấn luyện để làm việc trong Kỷ Nguyên Mới và trong chu kỳ sống kế tiếp; sự chứng nghiệm của họ thường vượt quá khả năng mà trang bị tế bào não hiện tại cho phép. Vì vậy, tri thức và sự ghi nhận mở rộng tâm thức tạm thời chưa được trao cho họ cho đến khi có một hiện thể hồng trần tốt hơn. Tôi đề cập điều này vì một số người cảm thấy nản lòng khi, sau nhiều năm làm việc và đã đến tuổi già, họ thấy mình ghi nhận một trạng thái đình trệ, hoặc điều mà họ cho là đình trệ. Không cần có cảm giác như thế, nhưng cần thận trọng và tiếp tục công việc nội tâm, ngay cả khi dường như không có sự ghi nhận bên ngoài.

To resume with your own instruction, if you would care to increase the capacity of the three activities—contact, impression, relationship—you might follow a simple exercise when going to sleep at night.

Trở lại huấn thị riêng của em, nếu muốn gia tăng năng lực của ba hoạt động—tiếp xúc, ấn tượng, quan hệ—em có thể thực hiện một bài tập đơn giản khi đi ngủ vào ban đêm.

After achieving complete comfort, as far as may be possible, attempt to assume an inner attitude of planned, quiet discarding of the physical body, keeping the whole concept upon the mental plane, yet realising it to be a simple brain **[489]** activity. The heart is in no way to be involved. Your objective is to preserve consciousness as you withdraw it from the brain and pass out on the subtler levels of awareness. You are *not* discarding the physical body permanently, therefore the life thread anchored in the heart is not involved. The aim is, for a few hours and whilst clothed in the astral and mental vehicles, to be *consciously* aware elsewhere. With determination you become a focussed, interested point of consciousness, intent on emerging from the casing of the physical body. That point you hold, refusing to look

Sau khi đã tạo được sự thoải mái hoàn toàn trong mức độ có thể, hãy cố gắng giữ một thái độ nội tâm nhằm chủ định, lặng lẽ rời bỏ thể xác, giữ toàn bộ ý niệm ấy trên cõi trí, nhưng vẫn nhận biết đây chỉ là một hoạt động đơn giản của bộ não. **[489]** Tim tuyệt đối không được tham gia. Mục tiêu của em là duy trì tâm thức khi rút nó khỏi bộ não và đi ra trên những cấp độ nhận biết thanh nhẹ hơn. Em *không* rời bỏ thể xác vĩnh viễn, vì vậy sinh mệnh tuyến neo trong tim không liên quan. Mục đích là trong vài giờ, khi khoác các hiện thể cảm dục và trí tuệ, em nhận biết ở nơi khác một cách *hữu thức.* Với quyết tâm, em trở thành một điểm tâm thức tập trung, đầy quan tâm, chuyên chú vào việc thoát khỏi lớp vỏ thể xác. Em giữ vững điểm ấy, không ngoái nhìn hiện thể hồng trần hay những lo âu, mối quan tâm và hoàn

backward at the physical vehicle, or at the worries, interests and circumstances of daily life, fixedly waiting for the moment when your negative attitude to the physical plane and your positive attitude to the inner planes will bring a moment of release, perhaps a flash of light, the perception of an aperture of escape, or the recognition of your surroundings, plus the elimination of all surprise or the expectation of any phenomena.

cảnh của đời sống hằng ngày, kiên định chờ khoảnh khắc mà thái độ thụ động đối với cõi hồng trần và thái độ tích cực đối với các cõi bên trong đem lại một giây phút giải thoát, có thể là một tia chớp ánh sáng, sự nhận biết một lối thoát mở ra, hoặc sự nhận ra môi trường xung quanh, đồng thời loại bỏ mọi sự ngạc nhiên hay mong đợi bất kỳ hiện tượng nào.

You are (as you practice this exercise of withdrawal) only going through an ordinary everyday process. If facility in doing this exercise is achieved, the hour of death will find you automatically and easily—because the physical body is making no resistance but remains quiescent and negative—able to make the Great Transition without concern or fear of the unknown. This is an exercise I would like to see all the group undertake. It involves only the steady preservation of an attitude, a fixed determination to hold on to the point of consciousness which is your persistent Self, plus a live expectancy. I have chosen these words with care and would ask you to study them with equal care.

Khi thực hành bài tập rút lui này, em chỉ đang trải qua một tiến trình bình thường hằng ngày. Nếu thực hiện thuần thục bài tập ấy, vào giờ chết, em sẽ tự nhiên và dễ dàng—vì thể xác không kháng cự mà vẫn yên tĩnh và thụ động—thực hiện cuộc Chuyển Tiếp Vĩ Đại mà không lo ngại hay sợ điều chưa biết. Đây là bài tập Tôi muốn thấy toàn nhóm thực hiện. Nó chỉ đòi hỏi sự duy trì bền bỉ một thái độ, quyết tâm kiên định giữ lấy điểm tâm thức vốn là Bản Ngã bền vững của em, cùng một sự mong đợi sống động. Tôi đã lựa chọn những từ này cẩn thận và muốn em nghiên cứu chúng cũng cẩn thận như vậy.

I would like also to formulate your meditation along these three concepts of Contact, Impression and Relationship. The length of the meditation is entirely dependent upon your own choice or temporary need; it is susceptible of application to all or any circumstances and you could use it for the remainder of your life (many years or few) without exhausting its possibilities or usefulness. The outline is not a rigid form, as are so many which I have given to the group. It is intended simply to be suggestive. You can make your life a rich experience by the use of these suggestions:

Tôi cũng muốn xây dựng bài tham thiền của em theo ba khái niệm Tiếp xúc, Ấn tượng và Quan hệ. Độ dài bài tham thiền hoàn toàn tùy thuộc lựa chọn của em hoặc nhu cầu nhất thời; bài này có thể áp dụng vào mọi hoàn cảnh hay bất kỳ hoàn cảnh nào, và em có thể dùng nó trong phần đời còn lại—nhiều năm hay ít năm—mà vẫn không khai thác hết các khả năng hoặc sự hữu ích của nó. Dàn bài này không phải một hình thức cứng nhắc như nhiều bài Tôi đã trao cho nhóm. Nó chỉ có tính gợi ý. Em có thể làm cho đời mình trở thành một trải nghiệm phong phú bằng cách vận dụng những gợi ý sau:

[490]

1. Poise yourself at the "door of exit" in the head. Realise that that point is one from which you can look *outward* upon the world of physical living, *inward* upon the world of the emotions or of mental perception, or *upward* towards the soul. These three directions form a triangle of projected sensitivity.

Then sound the OM three times, bearing these directions in mind.

2. Take then the word Contact into your consciousness and ponder upon these three fields of contact in which it is possible for you to move—the physical plane, the kama-manasic plane, and the kingdom of the soul. Study these planes of possible and unavoidable contact (for the aspiring disciple) and study them from the angle of things as they are. When you have somewhat exhausted this work of familiarising yourself with the possible contacts, remembering that this particular work will make your life fruitful in all three directions:

Then again sound the OM and attempt to withdraw to a point of silent contemplation upon the mental plane. Again sound the OM.

3. The fact of the possibility of Impression now must engross your attention. You begin to study the general tenor and the outstanding lessons which physical, astral or mental contact makes on you, what they have done for you during this life cycle or during the past week or day; then definitely and with full concentrated interest and attention— *you orient yourself to the soul;* you stand *consciously* ready for impression.

[490]

1. Giữ mình quân bình tại "cửa thoát" trong đầu. Nhận biết rằng từ điểm ấy, em có thể nhìn *ra ngoài* vào thế giới của đời sống hồng trần, *vào trong* vào thế giới cảm xúc hay nhận thức trí tuệ, hoặc *lên trên* hướng đến linh hồn. Ba hướng này tạo thành một tam giác của sự nhạy cảm được phóng chiếu.

Sau đó xướng linh từ OM ba lần, ghi nhớ những hướng này trong tâm trí.

2. Tiếp đó, đưa từ Tiếp xúc vào tâm thức và suy ngẫm về ba lĩnh vực tiếp xúc mà em có thể hoạt động trong đó—cõi hồng trần, cõi trí-cảm và giới linh hồn. Hãy nghiên cứu những cõi tiếp xúc có thể có và không thể tránh khỏi đối với người đệ tử chí nguyện, và nghiên cứu chúng theo đúng thực trạng của chúng. Khi em đã phần nào hoàn tất công việc làm quen với những tiếp xúc có thể có, hãy nhớ rằng chính công việc này sẽ làm cho đời em sinh hoa kết quả theo cả ba hướng:

Khi ấy, hãy lại xướng linh từ OM và cố gắng rút về một điểm chiêm ngưỡng tĩnh lặng trên cõi trí. Lại xướng linh từ OM.

3. Giờ đây, thực tại về khả năng tiếp nhận Ấn tượng phải thu hút trọn sự chú ý của em. Em bắt đầu nghiên cứu chiều hướng chung và những bài học nổi bật mà sự tiếp xúc hồng trần, cảm dục hay trí tuệ tạo ra nơi em, những gì chúng đã đem lại cho em trong chu kỳ sống này hoặc trong tuần hay ngày vừa qua; rồi dứt khoát, với tất cả sự quan tâm và chú ý tập trung— *em hướng mình về linh hồn;* em đứng đó *một cách hữu thức,* sẵn sàng tiếp

What that impression will convey, what thought will come to you or what call to service will sound forth, you know not. Your attitude is one of a radiant, silent, poised expectancy, and nothing else is permitted. This you must work to attain. Note (if it comes) the emergence of some clear thought, the clarification of some bewilderment, the expansion of some mental perception into an intuition, with its consequent expansion of[491] consciousness. You can give as long or as short a time to this as you choose, but never less than ten minutes.

nhận ấn tượng. Em không biết ấn tượng ấy sẽ truyền đạt điều gì, tư tưởng nào sẽ đến với em hay lời kêu gọi phụng sự nào sẽ vang lên. Thái độ của em là một sự mong đợi rạng ngời, tĩnh lặng, quân bình, và không cho phép bất cứ điều gì khác xen vào. Em phải nỗ lực đạt được điều này. Hãy ghi nhận, nếu có, sự xuất hiện của một tư tưởng rõ ràng, sự sáng tỏ của một điều gây hoang mang, sự mở rộng của một nhận thức trí tuệ thành trực giác, cùng sự mở rộng[491] tâm thức do đó mà có. Em có thể dành cho việc này thời gian dài hay ngắn tùy ý, nhưng không bao giờ dưới mười phút.

Then *orient yourself to me,* your Master and friend for many years, and again wait. Perchance there may be something I may have to say to you. You will note that I have used the word "orient" in both cases; I have not said "achieve contact." The task of receiving impression is not an easy one, and you may have to work some time on these different levels before you register any definite response from an achieved contact, for that is what it then will be.

Sau đó *hãy hướng mình về Tôi,* Chân sư và người bạn của em trong nhiều năm, rồi lại chờ đợi. Có thể Tôi có điều gì đó muốn nói với em. Em sẽ nhận thấy rằng Tôi đã dùng từ "hướng mình" trong cả hai trường hợp; Tôi không nói "đạt được tiếp xúc". Công việc tiếp nhận ấn tượng không dễ dàng, và em có thể phải thực hành một thời gian trên những cấp độ khác nhau này trước khi ghi nhận bất kỳ sự đáp ứng rõ rệt nào từ một sự tiếp xúc đã đạt được, vì khi ấy đó chính là điều sẽ xảy ra.

Then sound the OM twice.

Sau đó xướng linh từ OM hai lần.

4. Having reached as high a point of contact as you can, at any given time, you then begin to reorient yourself to the physical plane and the life of daily experience through a systematised process of Relationships. You assume—as a disciple on the physical plane—responsibility for those relationships (to the Ashram and to me) through service planned and rendered; to the soul through fusion, rendered expressive on the mental plane; to the group emotional expression, and to your fellowmen. Grasp these recognitions of relationships, both as they affect your daily life expression and in

4. Khi đã đạt đến điểm tiếp xúc cao nhất có thể vào bất kỳ thời điểm nào, em bắt đầu định hướng lại về cõi hồng trần và đời sống trải nghiệm hằng ngày qua một tiến trình Quan hệ có hệ thống. Với tư cách một đệ tử trên cõi hồng trần, em đảm nhận trách nhiệm đối với các mối quan hệ ấy: với ashram và với Tôi qua công việc phụng sự được hoạch định và thực hiện; với linh hồn qua sự dung hợp biểu hiện trên cõi trí; với sự biểu lộ cảm xúc của nhóm và với đồng loại. Hãy nắm bắt những nhận biết về các mối quan hệ này, cả trong ảnh hưởng của chúng đến sự biểu lộ trong đời sống hằng ngày của

relation to others with whom you live and work, down on the physical plane. Again, you bring this concept of essential relationships to the effect you have, as a human being on the Path, to all you meet and seek to aid. Couple ever with this thought the idea of responsibility.

em lẫn trong quan hệ với những người em cùng sống và làm việc trên cõi hồng trần. Một lần nữa, em đưa khái niệm về các mối quan hệ thiết yếu này vào việc xem xét ảnh hưởng mà em, với tư cách một con người trên Đường Đạo, tạo ra đối với tất cả những ai em gặp và tìm cách giúp đỡ. Luôn gắn ý tưởng về trách nhiệm với tư tưởng này.

Then sound the OM.

Sau đó xướng linh từ OM.

5. Next say the Invocation beginning with the stanza

5. Tiếp đó, đọc bài Khấn Nguyện, bắt đầu bằng khổ:

"From the point of Light within the Mind of God

"Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let Light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth,"

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian"

and sound the OM three times. Please note that the OM in this meditation is to be sounded inaudibly.

và xướng linh từ OM ba lần. Xin lưu ý rằng trong bài tham thiền này, linh từ OM phải được xướng thầm.

If you will follow these suggestions, my brother, you will make rapid progress into spiritual objectivity, and your light **[492]** will shine forth more radiantly. I, your Master, know your inner radiance. Permit the world of outer things to know it too. The wishes, coming from my heart for you, surround you.

Huynh đệ của tôi, nếu làm theo những gợi ý này, em sẽ tiến nhanh đến sự biểu hiện tinh thần khách quan, và ánh sáng của em **[492]** sẽ tỏa chiếu rạng rỡ hơn. Tôi, Chân sư của em, biết ánh sáng rạng ngời bên trong em. Hãy để thế giới bên ngoài cũng biết đến ánh sáng ấy. Những lời chúc từ trái tim Tôi dành cho em luôn bao quanh em.

To C. A. C. – Gửi C. A. C.

August 1937

Tháng Tám năm 1937

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have been asked to serve in my group of disciples for three reasons. It might interest you to know what they are, for then you can serve more intelligently, and that is ever your desire. I give them to you in order of their importance, beginning with the least important at the present time and yet, perchance, with one which you can most easily recognise.

Em được mời phụng sự trong nhóm đệ tử của Tôi vì ba lý do. Có lẽ em sẽ quan tâm muốn biết đó là những lý do gì, vì khi ấy em có thể phụng sự một cách sáng suốt hơn, và đó luôn là mong muốn của em. Tôi trình bày chúng theo thứ tự quan trọng, bắt đầu từ lý do hiện nay ít quan trọng nhất, nhưng có lẽ lại là điều em dễ nhận ra nhất.

1. An ancient karmic link with me, your Tibetan Teacher, and also with a co-worker, in a chosen field of service.

1. Một mối liên kết nghiệp quả từ xa xưa với Tôi, huấn sư Tây Tạng của em, và cả với một người cộng tác trong một lĩnh vực phụng sự đã chọn.

2. A basic and lifelong interest in the field of education. This will make our chosen theme for study to have much significance and interest for you.

2. Một mối quan tâm căn bản và suốt đời đối với lĩnh vực giáo dục. Điều này sẽ khiến chủ đề chúng ta chọn nghiên cứu có nhiều thâm nghĩa và sức hấp dẫn đối với em.

[204]

[204]

3. A definite and recognised inclination towards all that concerns the New Age. It is this consciousness of the new incoming influences which has brought you into a New Age group.

3. Một khuynh hướng rõ rệt và đã được nhận biết đối với tất cả những gì liên quan đến Kỷ Nguyên Mới. Chính tâm thức về những ảnh hưởng mới đang đi vào này đã đưa em đến một nhóm của Kỷ Nguyên Mới.

I am glad, my brother, to have you associated with this group and I believe that you will benefit much, as well as bring much of benefit to others. Such work as you are now undertaking brings with it its own difficulties and problems. These are not yet particularly apparent as the group is only in process of integrating and the true group problems (to which I am here referring) can only emerge after the group brothers have worked together for some little time. They are problems of temperament and occasionally of injudicious action, problems of understanding and of interpretation, and also problems of application of the peculiar

Huynh đệ của tôi, Tôi vui mừng khi em gắn bó với nhóm này, và Tôi tin rằng em sẽ nhận được nhiều lợi ích cũng như đem lại nhiều lợi ích cho người khác. Công việc mà em đang đảm nhận mang theo những khó khăn và vấn đề riêng. Hiện chúng chưa đặc biệt rõ rệt, vì nhóm mới chỉ đang trong quá trình tích hợp, và những vấn đề thực sự của nhóm mà Tôi đề cập ở đây chỉ có thể xuất hiện sau khi các huynh đệ trong nhóm đã làm việc cùng nhau một thời gian. Đó là những vấn đề về khí chất và đôi khi về hành động thiếu suy xét, những vấn đề về thấu hiểu và diễn giải, cùng những vấn đề về việc áp dụng các giáo huấn đặc thù của Kỷ Nguyên Mới vào

New Age teachings to the present time. This latter problem involves also the problem of right compromise, and a true sense of the time values.

thời hiện tại. Vấn đề sau cùng này cũng bao hàm vấn đề thỏa hiệp đúng đắn và ý thức chân thực về giá trị của thời gian.

The life period ahead of you is that of the *sannyasin,* of the one who—having tasted to the full of life experience—is now dedicated to the life of spiritual values and to their teaching to others. Ponder on this.

Giai đoạn cuộc đời phía trước của em là giai đoạn của *người từ bỏ đời sống thế tục,* người—sau khi đã nếm trải đầy đủ kinh nghiệm sống—giờ đây hiến mình cho đời sống của các giá trị tinh thần và việc truyền dạy những giá trị ấy cho người khác. Hãy suy ngẫm điều này.

I am assigning you no special work. I would ask you to study the instructions I have given to this group with care and with as much speed as is consistent with careful study and understanding. You can then take up the work intelligently along with the other group members, and proceed with them to the next step and the next unit of teaching.

Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào. Tôi muốn em nghiên cứu cẩn thận những huấn thị Tôi đã trao cho nhóm này, với tốc độ nhanh nhất có thể mà vẫn bảo đảm sự nghiên cứu kỹ lưỡng và thấu hiểu. Khi ấy, em có thể sáng suốt đảm nhận công việc cùng các thành viên khác trong nhóm, rồi cùng họ tiến đến bước tiếp theo và phần giáo huấn kế tiếp.

I know you have thought much upon the subject of which rays condition you and which forces are available for you to use. Let me tell you what are your rays and the dominant forces with which you have to work in this incarnation:

Tôi biết em đã suy nghĩ nhiều về những cung đang tác động lên mình và những mãnh lực sẵn có để em sử dụng. Để Tôi cho em biết các cung của em và những mãnh lực chủ đạo mà em phải làm việc với trong kiếp lâm phàm này:

Your *soul ray* is the first Ray of Will or Power, as is also the ray of your *physical body.* Hence, if you so choose, comes the facility and ease with which your soul can impress your brain. This tends also to make you very intuitive, though not at all psychic. It gives you—again if you so choose—organising power, and the use of a dynamic, spiritual will which can carry you through and over all obstacles. Use it, my brother, with greater frequency—not on others but on yourself and in connection with anything you seek to do in the working-out of the Plan.

Cung *linh hồn* của em là cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, cũng như cung của *thể xác.* Vì vậy, nếu em lựa chọn như thế, linh hồn em có thể dễ dàng và thuận lợi tạo ấn tượng lên bộ não. Điều này cũng có xu hướng khiến em rất có trực giác, dù hoàn toàn không có khả năng thông linh. Một lần nữa, nếu em lựa chọn như thế, nó đem lại cho em quyền năng tổ chức và khả năng sử dụng ý chí tinh thần năng động có thể đưa em xuyên qua và vượt lên mọi trở ngại. Huynh đệ của tôi, hãy sử dụng nó thường xuyên hơn—không phải đối với người khác mà đối với chính mình,

và trong bất cứ việc gì em tìm cách thực hiện để triển khai Thiên Cơ.

[205]

[205]

Your *personality ray* is the second Ray of Love-Wisdom and this enables you safely to evoke and use your first ray Will, for it will then be inevitably modified by your personality focus. You will note, therefore, how this tends to make you fairly well-balanced, when you act as a personality or as a soul.

Cung *phàm ngã* của em là cung hai của Bác Ái – Minh Triết, và điều này giúp em khơi dậy và sử dụng an toàn Ý Chí cung một, vì khi ấy nó tất yếu sẽ chịu sự điều chỉnh của trọng tâm phàm ngã. Vì vậy, em sẽ nhận thấy điều này có xu hướng khiến em khá quân bình khi hành động như một phàm ngã hay một linh hồn.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict and this, at times, upsets your balance and your equilibrium. Your desire for harmony sometimes produces short-sighted vision and you tend to act precipitately. When this occurs, you later discover that you initiated conflict instead of having instituted harmony, as had been your original intention. But you can learn much thereby, because, in the last analysis, the fourth ray governs humanity itself as well as this planet, the earth; your fourth ray mind can always, therefore, put you in touch with the world of men, and do it with greater safety than can your emotional nature. This fact, coupled with the wisdom and love of your personality, should aid you greatly in the task of working with people which is your chosen field of endeavour and expression.

Thể *trí* của em thuộc cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột, và đôi khi điều này làm xáo trộn sự cân bằng và quân bình của em. Mong muốn hài hòa đôi lúc khiến tầm nhìn của em trở nên thiển cận và em có xu hướng hành động hấp tấp. Khi điều này xảy ra, về sau em phát hiện rằng mình đã khơi mào xung đột thay vì thiết lập sự hài hòa như ý định ban đầu. Nhưng qua đó em có thể học được nhiều, bởi xét cho cùng, cung bốn cai quản chính nhân loại cũng như hành tinh này, Trái Đất; vì vậy, thể trí cung bốn luôn có thể đưa em tiếp xúc với thế giới loài người, và làm điều đó an toàn hơn bản chất cảm xúc của em. Sự kiện này, kết hợp với minh triết và tình thương của phàm ngã, sẽ giúp em rất nhiều trong nhiệm vụ làm việc với mọi người, vốn là lĩnh vực nỗ lực và biểu lộ mà em đã chọn.

Your *astral body* is, as I dare say you have suspected, upon the sixth Ray of Devotion. This gives you idealism, devotion to causes, your power to sacrifice and your determination always to produce good out of seeming evil. This latter characteristic is outstandingly yours. I would like here to call to your attention that there is a lack found in your equipment of the modifications of the

Thể *cảm dục* của em, như Tôi nghĩ em đã ngờ đến, thuộc cung sáu của Sùng Tín. Điều này đem lại cho em lý tưởng, lòng tận tụy với các sự nghiệp, khả năng hi sinh và quyết tâm luôn tạo ra điều thiện từ điều có vẻ là ác. Đặc điểm sau cùng này đặc biệt nổi bật nơi em. Ở đây, Tôi muốn lưu ý em rằng trong trang bị của em thiếu những dạng biến đổi của tuyến năng lượng cung một. Em hoàn toàn không

first ray line of energy. You have none of the forces of the third, fifth, or seventh rays in you at all. Balance is preserved through your first ray aspects. Therefore we have:

có các mãnh lực của cung ba, cung năm hay cung bảy. Sự quân bình được duy trì nhờ các phương diện cung một của em. Vì vậy, chúng ta có:

1. Your soul ray—first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn của em—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. Your personality ray—second Ray of Love-Wisdom.

2. Cung phàm ngã của em—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

3. Ray of the mind—fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. Ray of the astral body—sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng Tín.

5. Ray of the physical body—first Ray of Will or Power.

5. Cung của thể xác—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

August 1938

Tháng Tám năm 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I feel that if you had to define just what the past year of experience and service has given you that you would register it as a sense of greater inner certitude and assurance, particularly in service. You will find that assurance is held before you as the goal of your spiritual endeavour. You have made much progress towards this goal lately and your first ray soul can anchor itself firmly in this personality quality and can do so with safety as the grace of humility is fundamentally natural to you.

Tôi cảm thấy rằng nếu phải xác định chính xác những gì một năm trải nghiệm và phụng sự vừa qua đã đem lại, em sẽ ghi nhận đó là cảm giác xác tín và vững tin hơn trong nội tâm, đặc biệt trong phụng sự. Em sẽ thấy niềm tin vững chắc ấy được đặt trước em như mục tiêu của nỗ lực tinh thần. Gần đây, em đã tiến bộ nhiều hướng đến mục tiêu này, và linh hồn cung một của em có thể neo vững vào phẩm tính phàm ngã ấy một cách an toàn, vì về căn bản, đức khiêm nhường vốn tự nhiên đối với em.

Your field of service is growing, which is ever the reward of service rendered. You have now also gained a release from much ancient responsibility; this should leave you still more free for the future. What the

Lĩnh vực phụng sự của em đang mở rộng, điều luôn là phần thưởng của công việc phụng sự đã thực hiện. Giờ đây, em cũng đã được giải thoát khỏi nhiều trách nhiệm từ xa xưa; điều này sẽ giúp em tự do hơn nữa

future can hold for any person, it is not possible these days to foretell, for planetary conditions are such that no forecast is unalterably correct—not even for a member of the Hierarchy. For you, there will be the need for decision on various points and to this end I call your attention to another quality which is *Consecration.* Let all changes take place in your life as the result of right decision which must, in its turn, be based on a true soul orientation and dedication. Decisions must not be made as the result of any outer influence.

trong tương lai. Ngày nay, không thể tiên đoán tương lai sẽ đem lại điều gì cho bất kỳ ai, vì những điều kiện hành tinh khiến không lời dự báo nào đúng một cách bất biến —ngay cả đối với một thành viên của Thánh đoàn. Với em, sẽ cần có quyết định về nhiều điểm khác nhau, và vì mục đích ấy, Tôi lưu ý em đến một phẩm tính khác là *Sự thánh hiến.* Hãy để mọi thay đổi trong đời em diễn ra như kết quả của quyết định đúng đắn; đến lượt nó, quyết định ấy phải dựa trên sự định hướng chân thực về linh hồn và lòng hiến dâng. Các quyết định không được xuất phát từ bất kỳ ảnh hưởng bên ngoài nào.

You might ask me at this point upon what a right decision should be based and I would reply in the following terms:

Đến đây, em có thể hỏi Tôi rằng một quyết định đúng đắn phải dựa trên điều gì, và Tôi sẽ trả lời như sau:

1. On that which offers itself to you as spiritual opportunity but which can be carried out without relinquishing right and inescapable obligations. I say *right* obligations and not personality inclinations.

1. Dựa trên điều đến với em như một cơ hội tinh thần nhưng có thể thực hiện mà không từ bỏ những nghĩa vụ đúng đắn và không thể thoái thác. Tôi nói những nghĩa vụ *đúng đắn,* chứ không phải những khuynh hướng của phàm ngã.

2. On that which will give you a wider field of service so that all your powers and gifts and acquired talents may be called into play and give you that rounded out development which will equip you for your next life of activity.

2. Dựa trên điều sẽ đem lại cho em một lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn, để mọi năng lực, thiên tư và tài năng đã trau dồi của em đều có thể phát huy, mang lại cho em sự phát triển toàn diện giúp em có đủ trang bị cho kiếp sống hoạt động kế tiếp.

3. On that which can be done best by you and by no one else. Doors open and close and the disciple in training has to cultivate that spiritual, instinctual response which will enable him to know through which door his soul desires him to pass.

3. Về điều mà em có thể làm tốt nhất và không ai khác có thể làm được. Những cánh cửa mở ra rồi khép lại, và người đệ tử đang được huấn luyện phải vun bồi sự đáp ứng tinh thần mang tính bản năng, nhờ đó y biết linh hồn muốn y bước qua cánh cửa nào.

The only exercise I am going to give you at this time is to ask you to take five minutes, prior to the group meditation, for pondering

Bài tập duy nhất Tôi sẽ giao cho em lúc này là dành năm phút trước buổi tham thiền nhóm để suy ngẫm về những lời quen thuộc:

on the familiar words, “In quietness and in confidence shall be your strength.”

[207]

January 1940

MY BROTHER:

The glamour which constitutes your major limitation is in a peculiar sense a time glamour and affects you in two ways. One way affects you in strict relation to yourself and of it no one is aware; and the other affects all that you do on the outer plane of appearances and of daily living. In the adjustment of these two and in the attaining, first of all, of a mental attitude towards *time as immortality* and, secondly, of a command of time so that it is the agent of creative beauty in your life, you will master the last lesson which this particular incarnation has been intended to teach you. I do not desire to be more explicit.

As you steadily study time from the forward looking angle and time in reference to the future, you will discover an emphasis which needs altering in your thought life; as you study time in reference to the daily task, you will bring into your output of service to humanity and for us, a directed synthesis and an enhanced potency which is at present lacking. A sense of time and of its relation to the soul is one of the most absorbing and useful studies of the disciple; an understanding of the relation of the past to the future and their united effect in the present will create one of the levers which will open for you the Door of Initiation. I believe, my brother, that if you will meditate upon this that you will conclude—as I have done whilst studying you—that control of

“Trong sự yên tĩnh và lòng tin tưởng, em sẽ tìm thấy sức mạnh của mình.”

[207]

Tháng Một năm 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Theo một ý nghĩa đặc biệt, ảo cảm tạo nên giới hạn chủ yếu của em là một ảo cảm về thời gian, và nó tác động đến em theo hai cách. Một cách tác động đến em hoàn toàn trong mối liên hệ với chính mình, và không ai biết đến điều đó; cách kia tác động đến mọi điều em làm trên bình diện bên ngoài của những biểu hiện và đời sống hằng ngày. Khi điều chỉnh hai phương diện này và đạt được, trước hết, một thái độ trí tuệ đối với *thời gian như sự bất tử* và, thứ hai, khả năng làm chủ thời gian để nó trở thành tác nhân tạo nên vẻ đẹp sáng tạo trong đời em, em sẽ nắm vững bài học cuối cùng mà kiếp lâm phàm đặc biệt này được dự định để dạy em. Tôi không muốn nói rõ hơn.

Khi kiên trì nghiên cứu thời gian từ góc độ hướng về phía trước và trong mối liên hệ với tương lai, em sẽ phát hiện một trọng tâm cần thay đổi trong đời sống tư tưởng của mình; khi nghiên cứu thời gian trong mối liên hệ với công việc hằng ngày, em sẽ đem vào thành quả phụng sự nhân loại và chúng tôi một sự tổng hợp có định hướng cùng một sức mạnh gia tăng mà hiện nay còn thiếu. Ý thức về thời gian và mối liên hệ của nó với linh hồn là một trong những đề tài nghiên cứu cuốn hút và hữu ích nhất đối với người đệ tử; sự thấu hiểu mối liên hệ giữa quá khứ và tương lai cùng tác động kết hợp của chúng trong hiện tại sẽ tạo nên một trong những đòn bẩy mở cho em Cánh Cửa Điểm Đạo. Huynh đệ của tôi, Tôi tin rằng nếu tham thiền về điều này, em sẽ đi đến kết luận

the time factor is the main need at this time. It will be for you to give a name to the particular glamour in connection with threefold time which is your main hindrance. Work at this problem during the coming year and, as you work, clarification will come. You will note that I am not here dealing with faults. At your particular age, life habit, developed tendencies, acquired good, and unconquered faults are firmly established. Go forward with your equipment *as it is* in full self-forgetfulness but seek to establish a rhythm in connection with time which will eventuate in a re-organisation, a fuller service and a more effective expression of the soul. Study, if you care to do so, the significance of rhythm as it produces melody and causes harmony.

—như Tôi đã kết luận trong khi nghiên cứu em—rằng làm chủ yếu tố thời gian là nhu cầu chính lúc này. Chính em phải gọi tên ảo cảm đặc thù liên quan đến thời gian tam phân vốn là trở ngại chủ yếu của em. Hãy chuyên tâm giải quyết vấn đề này trong năm tới, và khi em làm như vậy, sự sáng tỏ sẽ đến. Em sẽ nhận thấy rằng ở đây Tôi không bàn đến những khuyết điểm. Ở độ tuổi hiện tại của em, thói quen sống, những khuynh hướng đã phát triển, những phẩm chất tốt đã đạt được và những khuyết điểm chưa khắc phục đều đã định hình vững chắc. Hãy tiến bước với những gì em được trang bị *như hiện có* trong sự hoàn toàn quên mình, nhưng hãy tìm cách thiết lập một nhịp điệu trong mối liên hệ với thời gian, để từ đó có sự tổ chức lại, sự phụng sự trọn vẹn hơn và sự biểu hiện hữu hiệu hơn của linh hồn. Nếu muốn, em hãy nghiên cứu thâm nghĩa của nhịp điệu khi nó tạo nên giai điệu và đem lại sự hài hòa.

[208]

[208]

July 1940

Tháng Bảy năm 1940

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have had much of strain, difficulty and mental readjustment during the past year, but then who has not in these days of world strain, world difficulty and world adjustment. I would point out here that *enforced adjustment* (from which there is no escape) is one thing and simply involves acquiescence, the cultivation of a willingness to accept with understanding that which may not be avoided. There is another form of adjustment which grows out of conditions which are self-initiated and which are based on the effort to handle your own life and a capacity to recognise the place and time to effect changes and,

Trong năm qua, em đã trải qua nhiều căng thẳng, khó khăn và sự tái điều chỉnh về trí tuệ, nhưng trong những ngày thế giới căng thẳng, khó khăn và điều chỉnh này, ai lại không như vậy. Ở đây, Tôi muốn chỉ ra rằng *sự điều chỉnh bắt buộc* (không thể tránh khỏi) là một việc, và chỉ đòi hỏi sự thuận theo, sự vun bồi thái độ sẵn lòng chấp nhận với sự thấu hiểu những gì không thể tránh khỏi. Có một hình thức điều chỉnh khác nảy sinh từ những hoàn cảnh do chính mình khởi xướng, dựa trên nỗ lực tự xử lý cuộc sống và khả năng nhận biết nơi chốn, thời điểm để thực hiện những thay đổi, rồi kiên quyết, với tư cách linh hồn, tạo ra những hoàn cảnh và

ruthlessly and as a soul, bring about those conditions and situations to which the personality—under the urgency of the soul—must adjust itself. One situation, the first, is based upon the past, under the Law of Cause and Effect. The other is based upon the fore-knowledge of the soul, sensed by the intuitive personality and concerns the future. To both, you bring a certain type of equipment and this is the thing of practical import.

tình huống mà phàm ngã—dưới sự thôi thúc của linh hồn—phải tự điều chỉnh để thích ứng. Tình huống thứ nhất dựa trên quá khứ, theo Định luật Nhân Quả. Tình huống kia dựa trên sự biết trước của linh hồn, do phàm ngã có trực giác cảm nhận, và liên quan đến tương lai. Em đem vào cả hai tình huống một kiểu trang bị nhất định, và đây là điều có ý nghĩa thực tiễn.

You will note how this fits in with my comments on *time* found in my instruction to you last January. I might almost call this the second lesson upon the right use of time which is so essential in your case, though not exactly in the sense that your personality would apply my words. Time has to be grasped by you in its cyclic nature and in the inevitable swing of the pendulum between past and future as they both affect the present; secondly, in the adjustment which you have to make *in the present* in relation to these two. Later, as you come to know yourself more wisely and to comprehend the working out in the present life of the established habits, qualities and tendencies brought into expression *in past lives,* you will find yourself increasingly being conditioned by emerging tendencies which are the effect of soul contact and soul impulse. These concern *the future.* You will then come to a fresh understanding of time and to a sense of the urgency and importance of each moment in *the present.* It is this process of interplay between that which has been, that which will be and that which *is* at any given moment which creates you, the personality, and **[209]** this is for you the most needed concept. It serves to give importance to the present and also directs the future. You may perhaps wonder why I emphasise this question of *time* in your particular case. There is always in each

Em sẽ nhận thấy điều này phù hợp thế nào với những nhận xét của Tôi về *thời gian* trong huấn thị gửi em vào tháng Một vừa qua. Tôi gần như có thể gọi đây là bài học thứ hai về việc sử dụng thời gian đúng đắn, vốn hết sức thiết yếu trong trường hợp của em, tuy không hoàn toàn theo nghĩa mà phàm ngã của em sẽ gán cho những lời Tôi nói. Em phải nắm bắt thời gian trong bản chất chu kỳ của nó và trong sự dao động không thể tránh khỏi của con lắc giữa quá khứ và tương lai, khi cả hai cùng tác động đến hiện tại; thứ hai là trong sự điều chỉnh mà em phải thực hiện *trong hiện tại* đối với cả hai. Về sau, khi em hiểu mình một cách sáng suốt hơn và thấu hiểu cách những thói quen, phẩm tính và khuynh hướng đã định hình, từng biểu hiện *trong các kiếp trước,* đang thể hiện trong kiếp hiện tại, em sẽ thấy mình ngày càng chịu ảnh hưởng của những khuynh hướng đang xuất hiện, vốn là kết quả của sự tiếp xúc và xung lực của linh hồn. Những khuynh hướng này liên quan đến *tương lai.* Khi ấy, em sẽ có một sự thấu hiểu mới về thời gian và cảm nhận được tính cấp thiết cùng tầm quan trọng của từng khoảnh khắc trong *hiện tại.* Chính tiến trình tương tác giữa điều đã từng có, điều sẽ có và điều *đang hiện hữu* ở bất kỳ thời điểm nào tạo nên em, tức phàm ngã, và **[209]** đây là khái niệm em cần nhất. Nó đem lại tầm quan trọng cho hiện tại và cũng định hướng tương lai. Có lẽ em tự hỏi tại sao Tôi nhấn mạnh vấn đề *thời*

disciple at any given moment of his incarnated life some one aspect of development which is of more importance than another. The right understanding and the right use of time is for you the major significant lesson. When understood and relegated to its rightful place and when wisely used, you will experience an amazing release. The implication of these words is far deeper than you might think.

gian trong trường hợp riêng của em. Ở mỗi đệ tử, vào bất kỳ thời điểm nào trong đời sống lâm phàm, luôn có một phương diện phát triển quan trọng hơn phương diện khác. Thấu hiểu đúng và sử dụng đúng thời gian là bài học có ý nghĩa chủ yếu đối với em. Khi em thấu hiểu thời gian, đặt nó vào đúng vị trí và sử dụng nó một cách sáng suốt, em sẽ trải nghiệm một sự giải phóng đáng kinh ngạc. Hàm ý của những lời này sâu xa hơn nhiều so với điều em có thể nghĩ.

These basic requirements in a disciple, expressed and understood, are conditioned by the quality of the energy pouring through the etheric body. I have given to each of you an analysis of your rays, five in number. Later, I will endeavour to show you all the state of the etheric body which is the prime conditioning factor as far as physical plane expression is concerned. This body is the aggregate manifestation of all the energies at any one moment which may be concentrated through the seven centres. It is these centres which indicate to us who watch the point in evolution, the immediate limitation, need and the inherent possibilities. The response of the physical body is purely automatic to the impression or impulses coming from the vital body. This in itself is responsive to certain sources of energy—these may be one or other of the personality vehicles, the personality note or the direction of the soul, producing impression in varying degrees.

Những yêu cầu căn bản này nơi một đệ tử, khi được biểu hiện và thấu hiểu, chịu sự định hình của phẩm tính năng lượng đang tuôn qua thể dĩ thái. Tôi đã phân tích cho mỗi người trong các bạn về năm cung của mình. Về sau, Tôi sẽ cố gắng chỉ cho tất cả các bạn thấy tình trạng của thể dĩ thái, vốn là yếu tố tác động chủ yếu đối với sự biểu hiện trên cõi hồng trần. Thể này là biểu hiện tổng hợp của mọi năng lượng có thể tập trung qua bảy trung tâm vào bất kỳ thời điểm nào. Chính những trung tâm này cho chúng tôi, những người quan sát, biết điểm tiến hoá, giới hạn trước mắt, nhu cầu và những khả năng tiềm tàng. Thể xác đáp ứng hoàn toàn tự động với ấn tượng hoặc xung lực đến từ thể sinh lực. Bản thân thể sinh lực lại đáp ứng với những nguồn năng lượng nhất định—có thể là một trong các hiện thể của phàm ngã, âm điệu của phàm ngã hoặc sự chỉ dẫn của linh hồn—tạo ra ấn tượng ở những mức độ khác nhau.

During the coming period until such time as I give out the next group instruction, I would ask you to discipline your time, making each moment count; I would ask you to perfect each life episode and event (which is only another word for *time*) so that they are as constructive in expression of

Trong thời gian sắp tới cho đến khi Tôi ban huấn thị nhóm tiếp theo, Tôi muốn em đưa thời gian của mình vào kỷ luật, làm cho mỗi khoảnh khắc đều có giá trị; Tôi muốn em hoàn thiện từng giai đoạn và sự kiện trong đời sống (vốn chỉ là một cách gọi khác của *thời gian*) để chúng biểu hiện ý chí nhóm một cách có tính xây dựng nhất trong khả

the group will as you can make them. This, you will never regret doing.

As regards your personal meditation, we will pursue the same theme. You have a capacity to use the will and at the same time to be inclusive (more inclusive in your consciousness than you yet are in expression) which is very real. The one calls into activity your soul; the other deepens and sweetens your personality, and I think you will be the first to admit that both these qualities are desirable.

[210]

PERSONAL MEDITATION

1. Relax and focus yourself in the soul. Then sound the O.M., breathing it out upon the world of men and saying to yourself inaudibly:

"The *will* of God moves the world." This is the thought lying behind your use of the O.M.

2. Then ponder upon the significance of *time* as an expression of the will, realising that this expression is a thought—instantaneous and effective—in the mind of the planetary Logos. Think out carefully some of the implications of this last statement.

3. Then say slowly and thoughtfully:

"The past has gone. I am that past. It makes me what I am. The future comes. I also am the coming destiny and, therefore, I am *that.* The present flows from out the past. The future colours that which is. I make the future also by my present knowledge of the

năng của em. Em sẽ không bao giờ hối tiếc vì đã làm điều này.

Về việc tham thiền cá nhân của em, chúng ta sẽ tiếp tục cùng chủ đề ấy. Em có khả năng sử dụng ý chí, đồng thời có tính bao gồm (trong tâm thức em có tính bao gồm nhiều hơn trong biểu hiện), và khả năng ấy là rất thực. Khả năng thứ nhất khơi dậy hoạt động của linh hồn em; khả năng thứ hai làm phàm ngã em sâu sắc và dịu dàng hơn, và Tôi nghĩ em sẽ là người đầu tiên thừa nhận rằng cả hai phẩm tính này đều đáng mong muốn.

[210]

BÀI THIỀN CÁ NHÂN

1. Thư giãn và tập trung trong linh hồn. Sau đó xướng linh từ O.M., theo hơi thở đưa linh từ ấy ra thế giới nhân loại và thầm nói với mình:

"*Ý chí* của Thượng đế vận chuyển thế giới." Đây là tư tưởng nằm sau việc em sử dụng linh từ O.M.

2. Sau đó suy ngẫm về thâm nghĩa của *thời gian* như một biểu hiện của ý chí, nhận ra rằng biểu hiện này là một tư tưởng—tức thời và hữu hiệu—trong thể trí của Hành Tinh Thượng đế. Hãy suy xét kỹ một số hàm ý của phát biểu cuối cùng này.

3. Sau đó chậm rãi và đầy suy tư nói:

"Quá khứ đã qua. Tôi là quá khứ ấy. Nó làm nên con người tôi hiện nay. Tương lai đang đến. Tôi cũng là vận mệnh đang đến và, vì thế, Tôi là *cái đó.* Hiện tại tuôn chảy từ quá khứ. Tương lai nhuốm màu những gì đang hiện hữu. Tôi cũng tạo nên tương lai bằng sự hiểu biết hiện nay của mình về quá khứ và

past and the beauty of the present. And, therefore, I am *that I am.*"

vẻ đẹp của hiện tại. Và, vì thế, Tôi là *chính tôi hiện hữu.*"

4. Sound the O.M. softly three times.

4. Khẽ xướng linh từ O.M. ba lần.

I am responsible for this work and I would ask you to proceed as indicated and, my brother, to trust me, your teacher and friend.

Tôi chịu trách nhiệm về công việc này, và Tôi muốn em tiến hành như đã chỉ dẫn; huynh đệ của tôi, hãy tin tưởng Tôi, huấn sư và người bạn của em.

NOTE: *This disciple was given the opportunity to work but did not carry through and resigned early in the work.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này đã có cơ hội làm việc nhưng không theo đến cùng và đã rút lui ngay trong giai đoạn đầu của công việc.*

To L. F. U. ** – Gửi L. F. U. **

August 1937

Tháng Tám năm 1937

BROTHER SERVER:

HUYNH ĐỆ PHỤNG SỰ:

I have watched you for some years now, little as you may have suspected it. It was under my definitely applied impression that you found your way into my group of disciples in which you now work, and at the same time you found your destined field of service. I am glad to welcome you into this group of students. The personal touch is wise with you for you neither fear nor crave it.

Tôi đã quan sát em suốt mấy năm nay, dù có lẽ em ít ngờ đến điều đó. Chính dưới ấn tượng mà Tôi chủ ý tác động, em đã tìm đường vào nhóm đệ tử của Tôi, nơi em hiện đang làm việc, đồng thời tìm thấy lĩnh vực phụng sự đã được định sẵn cho mình. Tôi vui mừng chào đón em vào nhóm đạo sinh này. Với em, sự tiếp xúc riêng là điều sáng suốt, vì em không e ngại cũng không khao khát nó.

In the life of every aspirant, there comes a life wherein he finds the group to which he belongs. I refer to the inner group of disciples and the outer group of servers with whom he can and must cooperate. When these two discoveries synchronise (which is not always the case) much time is saved and the opportunity is great. This has been the case with you, and this I believe you are beginning to realise.

Trong cuộc sống của mỗi người chí nguyện, sẽ đến một kiếp sống mà y tìm thấy nhóm mình thuộc về. Tôi muốn nói đến nhóm đệ tử bên trong và nhóm những người phụng sự bên ngoài mà y có thể và phải hợp tác. Khi hai sự khám phá này xảy ra đồng thời (điều không phải lúc nào cũng có), nhiều thời gian được tiết kiệm và cơ hội rất lớn. Điều này đã xảy ra với em, và Tôi tin rằng em đang bắt đầu nhận ra.

Your soul ray, my brother, is the first, and your personality ray is the third. Owing to the pressure of the times and of the work for this immediate cycle, you may have heard it said that I am relieving some of the Teachers on the inner side and thus setting Them free for wider and more exacting service. I am handling some of Their pupils for Them and preparing some **[226]** of Their aspirants (whom They have been watching) for the stage of accepted discipleship. In this last category you now find yourself. It was the coming under my influence subjectively that led you to the realisation that the deepening of your love nature was, for you, the next step in your equipping yourself for service. Your ray combinations necessitated this and my second ray influence, therefore, helped. There is not an aspirant in the world who could not well intensify his *divine* love nature, not his astral emotional love nature. But you need to comprehend always the reason for any development and hence my explanation.

Huynh đệ của tôi, cung linh hồn của em là cung một, và cung phàm ngã của em là cung ba. Do áp lực của thời cuộc và công việc trong chu kỳ trước mắt này, có lẽ em đã nghe nói rằng Tôi đang gánh đỡ công việc cho một số Huấn sư ở phía bên trong, nhờ đó Các Ngài có thể tự do đảm nhận công việc phụng sự rộng lớn và đòi hỏi cao hơn. Tôi đang thay Các Ngài dìu dắt một số môn sinh và chuẩn bị cho một số **[226]** người chí nguyện của Các Ngài (những người Các Ngài đã quan sát) bước vào giai đoạn đệ tử được chấp nhận. Hiện nay em thuộc nhóm sau cùng này. Chính việc chịu ảnh hưởng của Tôi về mặt chủ quan đã dẫn em đến nhận thức rằng, đối với em, bước tiếp theo trong việc trang bị bản thân để phụng sự là làm sâu sắc thêm bản chất bác ái. Sự kết hợp các cung của em đòi hỏi điều này, và vì thế ảnh hưởng cung hai của Tôi đã giúp ích. Không một người chí nguyện nào trên thế giới lại không thể được lợi ích khi tăng cường bản chất bác ái *thiêng liêng* của mình, chứ không phải bản chất tình yêu cảm xúc thuộc cảm dục. Nhưng em luôn cần thấu hiểu lý do của bất kỳ sự phát triển nào, vì thế Tôi mới giải thích.

You have come a long distance quite rapidly upon the Path lately, and have definitely increased both your vibratory capacity and your influence. Some years of potent service are possible to you and again another explanation is in order. He Whom you will some day know as your Master when admitted in full consciousness into His group of disciples (the Master M.) is the head of all esoteric schools in the world at this time. Hence you can see why you found your way into my group of disciples and why also you are working actively and fruitfully in its executive and organisational end. It is in line with your inner group force and this, rightly understood and used, can make of you a useful focal point for the Master's energy in

Gần đây, em đã tiến một đoạn đường dài khá nhanh trên Đường Đạo, và đã gia tăng rõ rệt cả khả năng rung động lẫn ảnh hưởng của mình. Em có thể có được vài năm phụng sự đầy sức mạnh, và ở đây lại cần thêm một lời giải thích. Đấng mà một ngày kia em sẽ biết là Chân sư của mình khi được thu nhận với đầy đủ tâm thức vào nhóm đệ tử của Ngài (Chân sư M.) hiện là vị đứng đầu mọi trường phái nội môn trên thế giới. Vì thế, em có thể thấy tại sao mình đã tìm đường vào nhóm đệ tử của Tôi, và cũng tại sao em đang làm việc tích cực, có kết quả trong lĩnh vực điều hành và tổ chức của nhóm. Điều này phù hợp với mãnh lực của nhóm bên trong của em, và khi được thấu hiểu, sử dụng đúng đắn, mãnh lực ấy có thể khiến em trở thành một

the place where you have chosen to serve. You must learn to differentiate, therefore, as time goes on and your sensitivity increases, between:

tiêu điểm hữu ích cho năng lượng của Chân sư tại nơi em đã chọn để phụng sự. Vì thế, theo thời gian và khi sự nhạy cảm gia tăng, em phải học cách phân biệt giữa:

1. The vibratory influence (incoming and outgoing) of your own soul.

1. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của chính linh hồn em.

2. The vibratory influence (incoming and outgoing) of this particular group of disciples.

2. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của nhóm đệ tử đặc thù này.

3. The vibratory influence (incoming and outgoing) of the esoteric schools.

3. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của các trường phái nội môn.

4. The vibratory influence (incoming and outgoing) of the head of all esoteric groups, the Master Morya.

4. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của vị đứng đầu mọi nhóm nội môn, Chân sư Morya.

This you will not be able to do for some time yet, but the developing of this type of sensitivity is, for you, a needed unfoldment, and will come eventually, if you will follow my instructions with care, and let true love increasingly sweep **[227]** through the lower personal self. It can sweep through, my brother, because (as you rightly feel) you do know somewhat of the nature of love. It is, however, one thing to love, and another thing to be a channel of the love of the soul and of the group.

Trong một thời gian nữa, em vẫn chưa thể làm được điều này, nhưng đối với em, sự phát triển kiểu nhạy cảm ấy là một sự khai mở cần thiết, và cuối cùng sẽ đến nếu em cẩn thận làm theo những chỉ dẫn của Tôi, đồng thời để tình thương chân thật ngày càng tràn **[227]** qua phàm ngã thấp. Huynh đệ của tôi, tình thương có thể tràn qua, bởi vì (như em cảm nhận đúng) em quả có biết phần nào về bản chất của tình thương. Tuy nhiên, yêu thương là một việc, còn làm một kênh dẫn tình thương của linh hồn và của nhóm lại là một việc khác.

Your sphere of work is clear to you, and there you are both needed and useful, which is all that you desire. The keynote of your daily work should be *understanding,* just as the keynote of your work with yourself on all three planes should be *fearlessness,* with love colouring all your life. These are the three words which express what should be the colour-tone of your life expression from now until the call comes for you to serve on the

Lĩnh vực công việc đã rõ ràng với em, và ở đó em vừa cần thiết vừa hữu ích, đó là tất cả những gì em mong muốn. Chủ âm trong công việc hằng ngày của em nên là *sự thấu hiểu,* cũng như chủ âm của công việc em thực hiện với chính mình trên cả ba cõi nên là *sự không sợ hãi,* với tình thương nhuốm màu toàn bộ cuộc đời em. Đây là ba từ diễn tả sắc thái mà sự biểu hiện đời sống của em nên có từ nay cho đến khi có lời kêu gọi em

other side of the veil of life. Ponder on these three words—understanding, courage or fearlessness, and love—for the remainder of your life of service, for "as a man thinketh, so is he."

phụng sự ở bên kia bức màn sự sống. Hãy suy ngẫm về ba từ này—sự thấu hiểu, lòng can đảm hay sự không sợ hãi, và tình thương—trong suốt phần đời phụng sự còn lại của em, vì "một người suy nghĩ thế nào thì y trở thành thế ấy."

We will now change your meditation and for the future, until I again make a change, I would suggest the following:

Bây giờ chúng ta sẽ thay đổi bài thiền của em, và từ nay, cho đến khi Tôi lại thay đổi, Tôi đề nghị như sau:

Meditation Work:

Công việc tham thiền:

1. Alignment with the soul and a definite conscious polarising of realisation as high in the head and as high on the mental plane as possible. Then pause.

1. Chỉnh hợp với linh hồn và phân cực rõ rệt, có ý thức sự nhận biết ở điểm cao nhất có thể trong đầu và trên cõi trí. Sau đó tạm dừng.

Visualisation Exercise:

Bài tập hình dung:

2. Then look out, in your imagination, over the world of men. See that world as one of light, with here and there intensifications of the light in certain localities or centres or areas.

2. Sau đó, trong sự tưởng tượng, hãy nhìn ra khắp thế giới nhân loại. Hãy thấy đó là một thế giới ánh sáng, với những nơi ánh sáng tăng cường rải rác ở một số địa điểm, trung tâm hoặc khu vực.

a. Then imagine this web of light with its radiant centres of force as pulsating to the rhythm of the world aspiration.

a. Sau đó tưởng tượng mạng lưới ánh sáng này, cùng các trung tâm mãnh lực rực rỡ của nó, đang rung nhịp theo nhịp điệu khát vọng của thế giới.

b. Regard yourself then as the onlooker, but also as a channel, among the many channels, for the energy of the spiritual Hierarchy, focussed for you through the Master Morya, and stepped down to you through me, your Tibetan brother.

b. Khi ấy, hãy xem mình là người quan sát, đồng thời cũng là một kênh dẫn trong nhiều kênh dẫn năng lượng của Thánh đoàn, năng lượng được tập trung cho em qua Chân sư Morya và được giảm cường độ để truyền đến em qua Tôi, người huynh đệ Tây Tạng của em.

c. Use then the set of phrases which embody your aspiration and which appears in your replies:

c. Sau đó sử dụng những câu diễn tả khát vọng của em và có trong các câu trả lời của em:

[228]

"Love is the incentive of our aspiration on the Path;

Love is the substance of our living in the world.

Love is the light and the light of freedom for all creatures;

Love pulses through the universe in a divine rhythm.

Love is the consciousness of God."

d. Imagine, as you do this, that the energy of love is pouring through the web of light, stimulating each of the many, many centres into greater radiance.

3. Then sound the O.M. breathing it forth into the personality.

4. Next, do some mental work in meditation, holding the mind steady in the light; carry your service in my group and any other aspect of your work in the world into that light, seeing it all as part of the one *great service.* For you, intercession is peculiarly useful, for it tends to promote understanding.

5. Seek then to get in touch with your group brothers, holding them too, *as a group,* in the light.

[228]

"Tình thương là động lực thúc đẩy khát vọng của chúng ta trên Đường Đạo;

Tình thương là chất liệu của cuộc sống chúng ta trong thế gian.

Tình thương là ánh sáng và là ánh sáng tự do cho mọi sinh linh;

Tình thương rung nhịp khắp vũ trụ theo một nhịp điệu thiêng liêng.

Tình thương là tâm thức của Thượng đế."

d. Trong khi làm như vậy, hãy tưởng tượng năng lượng tình thương đang tuôn qua mạng lưới ánh sáng, kích thích từng trung tâm trong vô số trung tâm trở nên rực rỡ hơn.

3. Sau đó xướng linh từ O.M., theo hơi thở đưa linh từ ấy vào phàm ngã.

4. Tiếp theo, thực hiện một số công việc trí tuệ trong tham thiền, giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng; đưa công việc phụng sự của em trong nhóm Tôi cùng mọi phương diện khác của công việc em làm trong thế gian vào ánh sáng ấy, thấy tất cả đều là một phần của một *công cuộc phụng sự vĩ đại duy nhất.* Đối với em, việc cầu thay đặc biệt hữu ích, vì nó có khuynh hướng thúc đẩy sự thấu hiểu.

5. Sau đó tìm cách tiếp xúc với các huynh đệ trong nhóm, cũng giữ họ, *như một nhóm,* trong ánh sáng.

Nếu muốn, vào hai ngày trong tuần, em có thể thực hành bất kỳ bài thiền nào mà em

If you so desire, on two days in the week, you can follow any meditation which you find useful and helpful. I seek to leave you free.

thấy hữu ích và có trợ lực. Tôi muốn để em được tự do.

February 1938

Tháng Hai năm 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have for some time been working on the meditation assigned. You have made progress—more progress than you yourself can perhaps sense. I say this to you for your encouragement. In the regimentation and the regularity of your life and in the steady rhythm of your service, high moments of realisation and of exaltation become relatively rare. Points of crisis, of spiritual crisis, may lack. I point this out so that you can see to it that in the inner life there is potency and dynamic impulse, e'en when the outer life seems moulded to a pattern. It is a needed pattern, because it makes your service possible. The moment a man sets his hand to the plough and starts upon his ploughing, from that moment until he has completed his **[229]** task, he remains internally free but outwardly bound. So it must ever be with the servers in our work.

Em đã thực hành bài thiền được giao trong một thời gian. Em đã tiến bộ—tiến bộ nhiều hơn mức chính em có lẽ cảm nhận được. Tôi nói điều này để khích lệ em. Trong nếp sống có kỷ luật, đều đặn và nhịp điệu phụng sự ổn định của em, những khoảnh khắc nhận biết cao độ và thăng hoa trở nên tương đối hiếm. Có thể thiếu những thời điểm khủng hoảng, những khủng hoảng tinh thần. Tôi chỉ ra điều này để em bảo đảm rằng đời sống bên trong có sức mạnh và xung lực năng động, ngay cả khi đời sống bên ngoài dường như đã được định hình theo một mô hình. Đó là một mô hình cần thiết, vì nó giúp em có thể phụng sự. Khoảnh khắc một người đặt tay lên cày và bắt đầu cày, từ khoảnh khắc ấy cho đến khi hoàn tất **[229]** công việc, y vẫn tự do bên trong nhưng chịu ràng buộc bên ngoài. Những người phụng sự trong công việc của chúng tôi luôn phải như vậy.

But climaxing moments are of importance and the pursuit of an even tenor is not usually good for a disciple, if overlong perpetuated, especially at the point of evolution at which you find yourself. It is good for the aspirant who is working upon the control of the emotional body and the attaining of astral equilibrium. It is not so good for the pledged disciple whose career should have in it—as did the career of the Christ—the valley and the mountain top experience, and the cave experience also with its loneliness and its period of introspective culture. Therefore, my brother, I call you to a more dynamic living than

Nhưng những khoảnh khắc cao trào có tầm quan trọng, và việc theo đuổi một nhịp sống đều đều thường không tốt cho một đệ tử nếu kéo dài quá lâu, đặc biệt ở điểm tiến hoá hiện tại của em. Điều đó tốt cho người chí nguyện đang cố gắng làm chủ thể cảm xúc và đạt sự quân bình cảm dục. Nhưng không tốt bằng đối với người đệ tử đã cam kết, người mà hành trình phải có—như hành trình của Đức Christ—trải nghiệm nơi thung lũng, trên đỉnh núi và cả trong hang động, với sự cô tịch cùng giai đoạn tu dưỡng bằng nội quan. Vì thế, huynh đệ của tôi, Tôi kêu gọi em sống năng động hơn trước. Em đã đạt được thái độ bên ngoài tốt đẹp trong công việc mình

heretofore. The attainment of the outer attitude in your chosen work has been good. The inner orientation to the soul as love, is also good. Let there be no doubt in your mind upon this point. But paralleling this steady progress must come an increasing crescendo of experience, and a more vivid interim living. I think you will apprehend that whereof I speak because I speak in terms of your own desire.

chọn. Sự định hướng bên trong về linh hồn như tình thương cũng tốt đẹp. Đừng để trong thể trí em có bất kỳ hoài nghi nào về điểm này. Nhưng song hành với sự tiến bộ vững chắc ấy phải là một cao trào trải nghiệm ngày càng tăng và một đời sống sinh động hơn trong những khoảng giữa các cao trào. Tôi nghĩ em sẽ lĩnh hội điều Tôi nói, vì Tôi nói theo chính ước muốn của em.

For the coming year, keep your spiritual diary in *terms of crisis.* Create not these crises for yourself. They are not of a physical nature, nor need they be emotional. But they should be mental and of the soul. If these crises occur within the astral body they produce a contraction—which is incident to selfish concentration, to that pain or pleasure which comes when there is the satisfaction or the negation of that which is demanded, emotionally or sentiently. Is this not so, my brother? But the crises of the soul are expansions, registered by the inflow of love and light. They are mentally recognised crises of inclusiveness. These lead one on and prepare one for the later more vast expansions which we call initiations. It is these expansive crises in the various aspects of your nature which I ask that you watch and register and record during the coming year. Note in which body or vehicle of experience they occur. Note, too, your reaction to them and their after-effect in your personal life and in your service. You will find this of major interest.

Trong năm tới, hãy ghi nhật ký tinh thần của em theo *những cuộc khủng hoảng.* Đừng tự tạo ra những cuộc khủng hoảng này. Chúng không mang bản chất hồng trần, cũng không nhất thiết phải thuộc cảm xúc. Nhưng chúng nên thuộc trí tuệ và linh hồn. Nếu những cuộc khủng hoảng này xảy ra trong thể cảm dục, chúng tạo ra sự co rút—vốn đi kèm sự tập trung ích kỷ, nỗi đau hay niềm vui xuất hiện khi điều mà cảm xúc hoặc cảm giác đòi hỏi được thỏa mãn hay bị khước từ. Huynh đệ của tôi, chẳng phải vậy sao? Nhưng những cuộc khủng hoảng của linh hồn là những sự mở rộng, được ghi nhận qua dòng tình thương và ánh sáng tuôn vào. Chúng là những cuộc khủng hoảng về tính bao gồm mà trí tuệ nhận biết. Chúng đưa người ta tiến bước và chuẩn bị cho những sự mở rộng bao la hơn về sau mà chúng ta gọi là các cuộc điểm đạo. Chính những cuộc khủng hoảng mang tính mở rộng này trong các phương diện khác nhau của bản chất em là điều Tôi yêu cầu em quan sát, ghi nhận và ghi chép trong năm tới. Hãy lưu ý chúng xảy ra trong thể hay hiện thể trải nghiệm nào. Cũng hãy lưu ý phản ứng của em đối với chúng và dư âm của chúng trong đời sống cá nhân cùng công việc phụng sự của em. Em sẽ thấy điều này hết sức đáng quan tâm.

You are in a position where you can be of much service to others. Your usefulness

Em đang ở một vị trí có thể phụng sự người khác rất nhiều. Sự hữu ích của em tùy thuộc

depends upon your ability to achieve a constant inner growth and progressive realisation and your [230] consequent capacity to meet all who seek your aid in a spirit of love, free from personal criticism and with the intelligent reticence which is so pre-eminently one of your characteristics. The intensification of the potency of your aura (your personality emanation) is most desirable for it is through the right use of the aura that we stimulate others to renewed effort, or slow them down to less potent expression. This intensification is dependent upon the quality, potency and tempo of your subjective life. Hence the earlier suggestions I have made to you.

vào khả năng đạt được sự tăng trưởng nội tâm liên tục, sự nhận biết ngày càng tiến triển và [230] khả năng từ đó có được để đón tiếp mọi người tìm đến nhờ em giúp đỡ trong tinh thần yêu thương, không phê phán cá nhân và với sự kín đáo sáng suốt vốn nổi bật trong các đặc điểm của em. Việc tăng cường sức mạnh hào quang của em (sự phát xạ của phàm ngã em) là rất đáng mong muốn, vì chính qua việc sử dụng đúng hào quang mà chúng tôi kích thích người khác nỗ lực trở lại, hoặc làm họ chậm lại để biểu hiện ít mạnh mẽ hơn. Sự tăng cường này tùy thuộc vào phẩm tính, sức mạnh và nhịp độ đời sống chủ quan của em. Vì thế mới có những đề nghị Tôi đã đưa ra cho em trước đây.

As regards your meditation work, I would change it somewhat. For the next ten months, the following procedure will be desirable. See to it that by the time the sun moves northward, you will have so assimilated the procedure and accustomed yourself to the form that that aspect of the meditation will be automatic and your inner attention can, therefore, be given to the significances of the work assigned. The objective is to enable you to pursue two lines of activity accurately and simultaneously.

Về công việc tham thiền của em, Tôi muốn thay đổi đôi chút. Trong mười tháng tới, nên thực hiện tiến trình sau đây. Hãy bảo đảm rằng đến khi mặt trời chuyển về phương bắc, em đã thấm nhuần tiến trình và quen với hình thức đến mức phương diện ấy của việc tham thiền trở nên tự động; nhờ đó, sự chú tâm bên trong của em có thể hướng vào những thâm nghĩa của công việc được giao. Mục tiêu là giúp em có thể theo đuổi hai hướng hoạt động một cách chính xác và đồng thời.

Meditation Work:

Công việc tham thiền:

1. Give five minutes to alignment consciously achieved and to the withdrawing of your consciousness to as high a point as possible.

1. Dành năm phút để đạt sự chỉnh hợp một cách có ý thức và thu tâm thức về điểm cao nhất có thể.

2. Then take five minutes for complete silence, of both the inner and the outer man. The breathing, if correctly followed, should greatly aid in this.

2. Sau đó dành năm phút cho sự hoàn toàn tĩnh lặng của cả con người bên trong lẫn bên ngoài. Việc thở, nếu thực hiện đúng, sẽ giúp ích rất nhiều cho điều này.

3. Then inaudibly and in the achieved silence, sound the Sacred Word, the O.M., listening as you sound it, and imagining it as being sounded by the soul. The soul breathes out the sound and passes it through all three bodies and thus out into the world of men, carrying love and power.

3. Sau đó, trong sự tĩnh lặng đã đạt được, hãy thầm xướng Linh từ Thiêng liêng, linh từ O.M., lắng nghe khi xướng và tưởng tượng rằng linh hồn đang xướng linh từ ấy. Linh hồn thở ra âm thanh và truyền nó qua cả ba thể của phàm ngã, rồi từ đó ra thế giới nhân loại, mang theo tình thương và quyền năng.

4. On receipt of these instructions and having in mind their general tenor, choose six short passages which should constitute your seed thoughts for the next six months. Choose them from any source you prefer but choose them all at once within a few days of receiving this. If you prefer, you can use the following six symbolic sentences which I have chosen for you. I have chosen them for you**[231]** because—rightly used and understood—they can act as focal points for spiritual energy, breaking up that which hinders and pouring a cleansing tide through your personality. You seek to be a channel and you long adequately to serve. This I *know.* Be willing, therefore, to let the "forces of light" enact their will within your life, e'en though you awaken with surprise to unknown and unrealised aspects of yourself—both good and not so good.

4. Khi nhận được những chỉ dẫn này và nắm được tinh thần chung của chúng, hãy chọn sáu đoạn ngắn làm tư tưởng hạt giống cho sáu tháng tới. Hãy chọn từ bất kỳ nguồn nào em muốn, nhưng chọn tất cả cùng một lần trong vòng vài ngày sau khi nhận được chỉ dẫn này. Nếu thích, em có thể dùng sáu câu mang tính biểu tượng sau đây mà Tôi đã chọn cho em. Tôi đã chọn chúng cho em**[231]** vì—khi được sử dụng và thấu hiểu đúng đắn—chúng có thể trở thành những tiêu điểm cho năng lượng tinh thần, phá vỡ những gì cản trở và tuôn một dòng triều thanh tẩy qua phàm ngã em. Em tìm cách trở thành một kênh dẫn và khao khát phụng sự một cách xứng đáng. Điều này Tôi *biết.* Vì thế, hãy sẵn lòng để các "mãnh lực ánh sáng" thực hiện ý chí của mình trong đời em, ngay cả khi em kinh ngạc nhận ra những phương diện chưa từng biết và chưa từng nhận biết của chính mình—cả tốt lẫn chưa tốt.

First month... A barrier of stone. A flood of cleansing water, and then the Vision. The pilgrim then can chant: I stand in love.

Tháng thứ nhất... Một rào chắn bằng đá. Một dòng nước thanh tẩy tràn đến, rồi Linh ảnh hiện ra. Khi ấy, người hành hương có thể cất tiếng hát: Tôi đứng vững trong tình thương.

Second month... A boat at rest upon a sea of blue. And then a tidal wave. But after that the calm. The boatman chants: The storm has brought me here.

Tháng thứ hai... Một con thuyền nằm yên trên biển xanh. Rồi một đợt sóng triều. Nhưng sau đó là sự bình lặng. Người chèo thuyền cất tiếng hát: Cơn bão đã đưa tôi đến đây.

Third month... A mountain top. Snow with a fold of sunshine. A group of pilgrims on the

Tháng thứ ba... Một đỉnh núi. Tuyết phủ một vạt nắng. Một nhóm người hành hương trên

upward way. One pilgrim chants: In love we walk the Way.

đường đi lên. Một người hành hương cất tiếng hát: Trong tình thương, chúng ta bước trên Đường Đạo.

Fourth month... Three birds upon a tree. A searing wind and pouring rain, and then the nightingale—the bird who sings close to the heart of God.

Tháng thứ tư... Ba con chim trên một cành cây. Một cơn gió bỏng rát và mưa tuôn, rồi đến chim họa mi—con chim cất tiếng hót kề bên trái tim Thượng đế.

Fifth month... A gate of brass, a golden portal and then an ivory door. Three gates, but only two are shut. Pass on, oh pilgrim on the Way, and find the open door.

Tháng thứ năm... Một cánh cổng bằng đồng, một cổng vàng, rồi một cánh cửa bằng ngà. Ba cổng, nhưng chỉ hai cổng khép kín. Hỡi người hành hương trên Đường Đạo, hãy tiến bước và tìm cánh cửa đang mở.

Sixth month... The rising dawn; a cool breeze and a shaft of light. A weary pilgrim and then again the vision. He chants: I stand in love for ever.

Tháng thứ sáu... Bình minh đang lên; một làn gió mát và một tia sáng. Một người hành hương mệt mỏi, rồi linh ảnh lại hiện ra. Y cất tiếng hát: Tôi đứng vững trong tình thương mãi mãi.

5. Then mentally carry your group brothers into the light and see the whole group functioning as a unit and held together by love, mutual understanding and corporate vision and united service.

5. Sau đó, trong trí, đưa các huynh đệ trong nhóm vào ánh sáng và thấy toàn nhóm hoạt động như một đơn vị, gắn kết với nhau bằng tình thương, sự thấu hiểu lẫn nhau, tầm nhìn chung và sự phụng sự hợp nhất.

[232]

[232]

November 1938

Tháng Mười Một năm 1938

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Little as you may like to hear it or to recognise it, I wish to tell you that you have made more real progress the past year than in any previous ten years. You might ask me how I know this and in what way I can register this development? By the breaking up of old adhesions (to use the language of surgery, and the soul is a most efficient surgeon) and the disappearance of ancient crystallisations, it becomes apparent to me

Dù có thể em không thích nghe hay thừa nhận điều này, Tôi muốn nói với em rằng trong năm qua, em đã thực sự tiến bộ nhiều hơn bất kỳ mười năm nào trước đó. Có thể em sẽ hỏi Tôi biết điều này bằng cách nào và làm sao Tôi ghi nhận được sự phát triển ấy? Qua việc những chỗ kết dính cũ bị phá vỡ (dùng ngôn ngữ phẫu thuật, và linh hồn là một nhà phẫu thuật hết sức tài giỏi) cùng sự biến mất của những kết tinh lâu đời, Tôi

that the power of your soul is making itself felt. That is good. But I would point out to you one thing that all aspirants are apt to overlook, and that is that the successful application of soul force to the personality life will always produce over-stimulation in one or other of the bodies and that this must be guarded against and definitely offset.

thấy rõ quyền năng linh hồn em đang làm cho ảnh hưởng của nó được cảm nhận. Điều đó tốt. Nhưng Tôi muốn chỉ cho em một điều mà mọi người chí nguyện đều dễ bỏ qua: việc vận dụng thành công mãnh lực linh hồn vào đời sống phàm ngã luôn tạo ra sự kích thích quá mức ở một trong các thể của phàm ngã, và cần đề phòng, dứt khoát hóa giải điều này.

You have a curious combination of rays with which to work, my brother and my friend, but a correct understanding of the five forces which control you in this incarnation should do much to enable you to make a right approach to the life work which will be yours in your next incarnation. This particular life which you are now experiencing is simply a preparatory one. In the earlier part of this life you worked definitely with what you inherited from a previous life, following the lines of least resistance. This culminated for you in certain aspects of creative work, but it was only the fulfilment of innate capacity and most definitely personality achievement, and not soul performance. Forget not, however, that personality achievement is, in its right place and time, divine achievement.

Huynh đệ và người bạn của tôi, em có một sự kết hợp các cung khác thường để làm việc, nhưng sự thấu hiểu đúng đắn về năm mãnh lực chi phối em trong kiếp lâm phàm này sẽ giúp ích rất nhiều để em tiếp cận đúng đắn công việc đời mình trong kiếp lâm phàm tới. Kiếp sống đặc biệt mà em đang trải nghiệm này chỉ là một kiếp chuẩn bị. Trong phần đầu của kiếp sống này, em đã làm việc rõ rệt với những gì thừa hưởng từ một kiếp trước, đi theo những con đường ít trở ngại nhất. Điều này đưa em đến một số thành tựu trong công việc sáng tạo, nhưng đó chỉ là sự phát huy khả năng bẩm sinh và rõ ràng là thành tựu của phàm ngã, chứ không phải việc làm của linh hồn. Tuy nhiên, đừng quên rằng thành tựu của phàm ngã, vào đúng nơi và đúng lúc, cũng là thành tựu thiêng liêng.

But the point for you to grasp is that this later part of your life is pronouncedly preparatory training for creative group achievement in your next life. One of the problems which we, the teachers upon the inner side, have always to face is how to lead our chelas to the recognition of the temporary and relatively unimportant nature of any one particular life. You had, up to the age of forty-three, no real group sense. You came into incarnation to gain it and found your way into group activity. This proved to you a place of soul satisfaction at times, and of conflict many times. And, my brother, you have made real progress in the

Nhưng điều em cần nắm bắt là phần đời về sau này rõ rệt là sự huấn luyện chuẩn bị cho thành tựu sáng tạo của nhóm trong kiếp tới. Một trong những vấn đề mà chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong, luôn phải đối diện là làm sao dẫn dắt các đệ tử nhận ra bản chất tạm thời và tương đối ít quan trọng của bất kỳ một kiếp sống riêng lẻ nào. Cho đến năm bốn mươi ba tuổi, em chưa có ý thức nhóm thực sự. Em lâm phàm để đạt được điều đó và đã tìm đường vào hoạt động nhóm. Đôi lúc, em thấy đây là nơi linh hồn được thỏa nguyện, và nhiều lúc lại là nơi xung đột. Huynh đệ của tôi, em đã thực sự tiến bộ trong việc gợi lên tâm thức nhóm.

evocation of group consciousness. It has been [233] peculiarly difficult in your case, owing to the two major rays which control you—the first Ray of Power, of isolation, detachment and the sense of uniqueness, and the third Ray of Intelligence, which is apt to bring with it the sense of pride of intellect. This latter you have most successfully controlled. But in this particular incarnation, every step forward in soul control must be taken through the facing of certain tests connected with your line of least resistance, and must be taken with the eyes of the mind wide open, so as to avoid the pitfalls of aloneness, and of separation. This I think you know.

Điều này [233] đặc biệt khó khăn trong trường hợp của em, do hai cung chính chi phối em—cung một của Quyền Năng, của sự cô lập, tách rời và ý thức mình độc nhất, và cung ba của Trí Tuệ, vốn dễ đem theo cảm giác kiêu hãnh về trí năng. Em đã làm chủ rất thành công điều sau cùng này. Nhưng trong kiếp lâm phàm đặc biệt này, mỗi bước tiến trong sự làm chủ của linh hồn đều phải đạt được qua việc đối diện với những thử thách nhất định liên quan đến con đường ít trở ngại nhất của em, và phải thực hiện với đôi mắt của thể trí mở rộng, để tránh những cạm bẫy của sự đơn độc và chia rẽ. Tôi nghĩ em biết điều này.

Your problem is further complicated by the fact that your *mental body* is on the third Ray of Active Intelligence which is also your personality ray. This does two things for you: It definitely facilitates the integration of your personality, and it also enables you to contact your soul with relative ease, if you so choose. Nevertheless, it also emphasises all the third ray faculties and capacities of your personality—critical, analytical, separative, prideful and full of self-interest —and, as you are definitely going through a process of rapid integration, this produces situations which require most careful handling and watching.

Vấn đề của em còn phức tạp hơn vì *thể trí* của em thuộc cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động, cũng là cung phàm ngã của em. Điều này đem lại cho em hai kết quả: Nó rõ rệt tạo thuận lợi cho sự tích hợp phàm ngã, đồng thời cũng giúp em tiếp xúc với linh hồn tương đối dễ dàng nếu em muốn. Tuy nhiên, nó cũng nhấn mạnh mọi năng lực và khả năng cung ba của phàm ngã em—hay phê phán, phân tích, chia rẽ, kiêu hãnh và đầy tư lợi—và vì em rõ rệt đang trải qua một tiến trình tích hợp nhanh chóng, điều này tạo ra những tình huống đòi hỏi phải xử lý và quan sát hết sức cẩn thận.

Your *astral* or *emotional body* is on the sixth Ray of Devotion. This brings in the conflicts of idealism, and constitutes for you the crux of your life problem. It enables you also to bring certain offsetting tendencies to your personality and mind rays which are most valuable.

Thể *cảm dục* hay *thể cảm xúc* của em thuộc cung sáu của Sùng Tín. Điều này đem đến những xung đột của chủ nghĩa lý tưởng và tạo thành điểm then chốt trong vấn đề đời sống của em. Nó cũng giúp em đem những khuynh hướng hóa giải nhất định, hết sức quý giá, vào các cung phàm ngã và thể trí của mình.

As your *physical body* is also upon the sixth ray, your brain is consequently most

Vì *thể xác* của em cũng thuộc cung sáu, nên bộ não em đáp ứng mạnh nhất với những

responsive to your astral impulses, particularly along the lines of idealism. The combination of these two sixth ray forces in your equipment are your only points of contact (in this incarnation) with the great second ray lines of force. You should bear this most carefully in mind and cultivate the higher or group idealism assiduously and earnestly, for it is through this idealism that your entire personality life expression can arrive at the needed balance and recognitions.

xung lực cảm dục, đặc biệt theo hướng chủ nghĩa lý tưởng. Sự kết hợp của hai mãnh lực cung sáu này trong những gì em được trang bị là những điểm tiếp xúc duy nhất của em (trong kiếp lâm phàm này) với các dòng mãnh lực lớn của cung hai. Em nên ghi nhớ điều này hết sức cẩn thận và chuyên cần, nghiêm túc vun bồi chủ nghĩa lý tưởng cao hơn hay lý tưởng nhóm, vì chính qua lý tưởng này mà toàn bộ sự biểu hiện đời sống phàm ngã của em có thể đạt được sự quân bình và những nhận biết cần thiết.

March 1939

Tháng Ba năm 1939

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Your glamours are not many or potent, for you are more **[234]** subject to illusions than to glamours, being so predominantly a mental type of disciple. The question in my mind which I bring to you today for answering is whether the mental emphasis which you impose upon all your daily living, both inner and outer, may not within itself constitute a hindering glamour, thus handicapping the full awakening of the heart centre. Much have you done in the past five years anent the increased sensitivity of the heart. Yet the rationalising intellect can still impede the receptivity of the heart to life and circumstance and, above all, to the dominant appealing note of humanity itself and as a whole.

Những ảo cảm của em không nhiều cũng không mạnh, vì em chịu tác động **[234]** của ảo tưởng nhiều hơn ảo cảm, do em là một đệ tử mà kiểu trí tuệ chiếm ưu thế rõ rệt. Câu hỏi trong thể trí Tôi mà hôm nay Tôi đặt ra để em trả lời là: liệu sự nhấn mạnh trí tuệ mà em áp đặt lên toàn bộ đời sống hằng ngày, cả bên trong lẫn bên ngoài, có thể tự nó tạo thành một ảo cảm cản trở, do đó ngăn trở sự thức tỉnh trọn vẹn của trung tâm tim hay không. Trong năm năm qua, em đã làm được nhiều điều để gia tăng sự nhạy cảm của trái tim. Tuy vậy, trí năng hay lý giải vẫn có thể ngăn trở khả năng tiếp nhận của trái tim đối với cuộc sống và hoàn cảnh, và trên hết là đối với âm điệu kêu gọi chủ đạo của chính nhân loại như một toàn thể.

Are you strong enough to participate, with no barriers up, in the present world sorrow, world distress and world awakening?

Em có đủ mạnh để tham dự, không dựng lên bất kỳ rào chắn nào, vào nỗi đau buồn, cảnh khốn khó và sự thức tỉnh hiện nay của thế giới không?

The heart of humanity is now coming to life and that in itself constitutes a problem.

Trái tim nhân loại hiện đang bắt đầu sống dậy, và chính điều đó tạo thành một vấn đề.

The combination of a trained mind and an awakened heart is the objective of the disciple who at your stage of development is in preparation for initiation, and the relation between the two is oft forgotten. It is one of an unrecognised glamour, owing to the fact that the achievement of intellectual balance can temporarily upset the truer balance of the whole man. As I told you some years ago, the heart afire with love (not with sentiment or with emotion) is your life goal and this must be achieved not by stifling the intellect but by an intellectual perception of the significance of the loving heart, plus an active understanding of the significance of human suffering, leading eventually to participation in it. It is this relation of the trained mind and the awakened heart that constitutes the true burning ground and a study of the human situation at the present time would indicate the correctness of my proposition.

Sự kết hợp giữa một thể trí đã được rèn luyện và một trái tim đã thức tỉnh là mục tiêu của người đệ tử, ở giai đoạn phát triển như em, đang chuẩn bị cho điểm đạo; và mối liên hệ giữa hai điều này thường bị lãng quên. Mối liên hệ ấy là một vấn đề ảo cảm chưa được nhận biết, do việc đạt được sự quân bình trí năng có thể tạm thời làm xáo trộn sự quân bình chân thực hơn của toàn bộ con người. Như Tôi đã nói với em vài năm trước, trái tim bừng cháy tình thương (chứ không phải tình cảm hay cảm xúc) là mục tiêu đời em; và điều này phải đạt được bằng sự nhận thức trí năng về thâm nghĩa của trái tim yêu thương, chứ không phải bằng việc kìm hãm trí năng, cộng với sự thấu hiểu tích cực về thâm nghĩa của đau khổ nhân loại, cuối cùng dẫn đến việc cùng chia sẻ nỗi đau khổ ấy. Chính mối liên hệ giữa thể trí đã được rèn luyện và trái tim đã thức tỉnh tạo nên vùng đất cháy đích thực, và việc nghiên cứu tình cảnh nhân loại hiện nay sẽ cho thấy tính đúng đắn của luận điểm Tôi nêu.

June 1940

MY BROTHER AND FRIEND:

You are one of the few in the group who have —consciously or subconsciously—made a strenuous effort to develop the qualities as indicated by me. Love, you are rapidly developing and expressing and much that seemed inexplicable to you in my earlier emphasis (when starting work with you) now seems **[235]** clear to your perception. The need for fearlessness will be recognised by you in a different light if you study with care any communication which you may receive from me at any time. On this subject, I will say no more for you will comprehend whereof I speak and the reason for the brevity of this communication. Understanding grows apace in you. One

Tháng Sáu năm 1940

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Em là một trong số ít người trong nhóm đã—một cách có ý thức hay trong tiềm thức—nỗ lực mạnh mẽ để phát triển những phẩm tính Tôi đã chỉ ra. Em đang nhanh chóng phát triển và biểu hiện tình thương, và nhiều điều từng có vẻ khó hiểu đối với em trong sự nhấn mạnh ban đầu của Tôi (khi bắt đầu làm việc với em) nay dường như **[235]** đã rõ ràng trong nhận thức của em. Em sẽ nhận ra nhu cầu không sợ hãi dưới một ánh sáng khác nếu nghiên cứu kỹ bất kỳ thông điệp nào em có thể nhận được từ Tôi vào bất kỳ lúc nào. Về chủ đề này, Tôi sẽ không nói thêm, vì em sẽ thấu hiểu điều Tôi nói và lý do thông điệp này ngắn gọn. Sự thấu hiểu đang tăng trưởng nhanh chóng trong em. Tuy nhiên,

hint, however, I will give. Let it be the understanding of the point of view of others and not so much *your* understanding or their understanding. You need, if I might so express it, to cultivate a close identification with others and not to cultivate the effort to understand. Ponder on this. I have no more to say to you in this instruction and the reason for this is known to you.

NOTE: *This disciple is still working with the Tibetan.*

To L. F. U. [II]

August 1940

BROTHER OF MINE:

I scarce know what to say to you for the body is tired, the mind is bewildered, the emotional nature is striving to assert itself whilst the soul is pouring in a stimulating energy which is responsible for a very definite crisis in your life. It is of interest to me to know how many members of the group are now being tested—a thing which was foreseen by me but refused consideration by several of you. Several members of the group are undergoing the painful test of war, with its inevitable nervous effects upon the constitution, its strain upon the astral body as well as the physical, and the reactions to noise, suspense on behalf of others and the general psychic atmosphere in which they are forced to dwell. P.D.W., D.E.I., and L.D.O. are thus situated and the test is great.

You, my brother, and W.O.I. are likewise being tested in **[530]** the world of ideas, and you particularly are faced with an acute problem in discrimination.

Tôi sẽ đưa ra một gợi ý. Hãy để đó là sự thấu hiểu quan điểm của người khác, thay vì quá chú trọng đến sự thấu hiểu của *em* hay của họ. Nếu có thể diễn đạt như vậy, em cần vun bồi sự đồng hoá mật thiết với người khác, chứ không phải vun bồi nỗ lực thấu hiểu. Hãy suy ngẫm về điều này. Trong huấn thị này, Tôi không còn gì để nói thêm với em, và em biết lý do vì sao.

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn đang làm việc với Chân sư Tây Tạng.*

Gửi L. F. U. [II]

Tháng Tám năm 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi hầu như không biết phải nói gì với em, vì thân thể em mệt mỏi, thể trí hoang mang, bản chất cảm xúc đang cố khẳng định mình, trong khi linh hồn tuôn vào một năng lượng kích thích, gây nên một cuộc khủng hoảng hết sức rõ rệt trong đời em. Tôi quan tâm muốn biết hiện có bao nhiêu thành viên trong nhóm đang chịu thử thách—điều mà Tôi đã thấy trước nhưng một số em không chịu xem xét. Một số thành viên trong nhóm đang trải qua thử thách đau đớn của chiến tranh, với những tác động tất yếu của nó lên hệ thần kinh của cơ thể, sức căng mà nó gây ra cho thể cảm dục cũng như thể xác, cùng những phản ứng trước tiếng ồn, nỗi thấp thỏm lo cho người khác và bầu không khí thông linh chung mà họ buộc phải sống trong đó. P.D.W., D.E.I. và L.D.O. đang ở trong hoàn cảnh ấy, và thử thách thật lớn lao.

Huynh đệ của tôi, em và W.O.I. cũng đang chịu thử thách trong **[530]** thế giới ý tưởng, và riêng em đang đối diện với một vấn đề gay gắt về sự phân biện.

Earlier—years ago—I gave you three words which were to be the keynotes of your life—Love, Fearlessness and Understanding. The first two have preoccupied you much. You have worked hard to express love and have materially sweetened and broadened your nature. As a result you are aware today, as never before, how lack of love betrayed you and brought untold suffering to three people in your life. This is known only to you. Fearlessness is now a glamour in your mind for your sixth ray brain and astral body have suddenly betrayed you. Your earlier freedom from glamour led to carelessness—and as you well know we are oft betrayed at the point where we judged ourselves the strongest. Nevertheless, *the past few years have seen real progress, pronounced liberation and true development.*

Trước đây—nhiều năm về trước—Tôi đã trao cho em ba từ để làm chủ âm cho cuộc đời em—Bác ái, Vô úy và Thấu hiểu. Hai từ đầu đã chiếm nhiều sự chú tâm của em. Em đã nỗ lực biểu lộ bác ái và đã làm cho bản chất mình dịu dàng, rộng mở hơn một cách đáng kể. Kết quả là ngày nay, hơn bao giờ hết, em nhận biết sự thiếu bác ái đã khiến em vấp ngã và gây biết bao đau khổ cho ba người trong đời em như thế nào. Chỉ riêng em biết điều này. Giờ đây, sự vô úy là một ảo cảm trong thể trí em, vì bộ não và thể cảm dục cung sáu của em đã bất ngờ phản lại em. Trước kia, việc không vướng ảo cảm đã khiến em trở nên bất cẩn—và như em biết rõ, chúng ta thường vấp ngã chính ở điểm mà mình cho là mạnh nhất. Tuy nhiên, *trong vài năm qua, em đã thực sự tiến bộ, đạt được sự giải thoát rõ rệt và phát triển chân thực.*

Have you, my brother, reached your high water mark for this life? Can you go further still along the Way? That is your problem. It will be solved and wisely determined and you will enter upon a new cycle of spiritual life if understanding and a search for meaning begins to parallel your reaction to love and fearlessness.

Huynh đệ của tôi, em đã đạt đến đỉnh cao nhất của kiếp sống này chưa? Em còn có thể tiến xa hơn trên Đường Đạo không? Đó là vấn đề của em. Vấn đề ấy sẽ được giải quyết và định đoạt một cách minh triết, và em sẽ bước vào một chu kỳ đời sống tinh thần mới nếu sự thấu hiểu và việc tìm kiếm ý nghĩa bắt đầu song hành với sự đáp ứng của em đối với bác ái và vô úy.

Your understanding is not deep enough. That which is academic and the result of reading, listening, and of your response to the work of the Arcane School is apt to take the place of true understanding. True understanding involves identification with humanity.

Sự thấu hiểu của em chưa đủ sâu. Những gì mang tính học thuật, là kết quả của việc đọc, lắng nghe và đáp ứng với công việc của Trường Arcane, dễ thay thế cho sự thấu hiểu chân thực. Sự thấu hiểu chân thực bao hàm việc đồng hoá với nhân loại.

Your theories, your ideals, your fixed beliefs come between you and humanity as a whole, and the good of the form side of life looms unduly large in your attitude to service. You are, under the glamour of idealism, apt to sacrifice the spirit of love in order to

Các lý thuyết, lý tưởng và niềm tin cố định của em ngăn cách em với toàn thể nhân loại, và trong thái độ phụng sự của em, lợi ích của phương diện hình tướng của sự sống chiếm một vị trí quá lớn. Dưới ảnh hưởng của ảo cảm về chủ nghĩa lý tưởng, em dễ hy sinh

preserve the form of your ideal. Ponder on this for it is basic in its teaching value for you if you grasp rightly the implications. May I ask you to reflect upon the esoteric significance of a truth which as yet seems to you most questionable: Ideals must go as they are now formulated because we are entering into a new age wherein all things will become new. They can safely be relinquished when their place is taken by a real soul love for humanity—**[531]** inclusive, sane and practical. Ideals are formulations by the human mind. The Hierarchy has no ideals. The Hierarchy is simply the channel for pure love and where love exists there is no danger of harshness, of cruelty, of misunderstanding, of evasion of facts or of harmfulness. Much also that many regard as harmless is definitely harmful in its general effects. Ideals, as usually held, feed pride, lead to stubbornness, and engender a separative superiority; they produce impractical attitudes and negative activities. The one who thus holds them frequently serves only in the limited field, conditioned by his chosen work and coloured by his idealism. He excludes the *Whole* and thinks in terms of the past and as he wants to think. There is no real understanding of an opposing idealism and often no real attempt to comprehend its basis. His emphasis upon his own ideals (in his own consciousness even when not imposed on others) prevents understanding, and he is so busy upholding them and defending them (oft again to himself) and being conditioned by them that the larger human issues escape his attention. He settles down within the limits of his own beliefs. This makes him immediately a theologian and his usefulness then rapidly evaporates, except in the intimate circle of his fellow idealists. As time goes on, crystallisation takes place. A "crystal barrier" is set up between the personality and the soul. The soul is seen but

tinh thần bác ái để bảo tồn hình tướng của lý tưởng mình. Hãy suy ngẫm điều này, vì nếu em nắm đúng những hàm ý của nó, thì giá trị giáo huấn của nó đối với em mang tính nền tảng. Tôi xin em suy ngẫm về thâm nghĩa nội môn của một chân lý mà đến nay em vẫn thấy hết sức đáng ngờ: Các lý tưởng, theo cách chúng hiện đang được định hình, phải ra đi, vì chúng ta đang bước vào một kỷ nguyên mới, trong đó mọi sự sẽ trở nên mới mẻ. Có thể an tâm buông bỏ chúng khi một tình thương chân thực của linh hồn dành cho nhân loại thay thế chúng—**[531]** một tình thương bao gồm, sáng suốt và thiết thực. Các lý tưởng là những sự định hình của trí tuệ con người. Thánh đoàn không có lý tưởng. Thánh đoàn chỉ là kênh dẫn cho bác ái thuần khiết, và nơi nào có bác ái thì không có nguy cơ khắc nghiệt, tàn nhẫn, hiểu lầm, né tránh sự thật hay gây tổn hại. Nhiều điều mà nhiều người xem là vô tổn hại thực ra lại rõ ràng gây tổn hại trong tác động tổng thể của chúng. Các lý tưởng, theo cách người ta thường nắm giữ, nuôi dưỡng lòng kiêu hãnh, dẫn đến sự cố chấp và sinh ra cảm thức cao hơn người mang tính chia rẽ; chúng tạo nên những thái độ thiếu thực tế và các hoạt động tiêu cực. Người nắm giữ chúng theo cách ấy thường chỉ phụng sự trong một phạm vi hạn hẹp, chịu ảnh hưởng của công việc mình đã chọn và mang màu sắc chủ nghĩa lý tưởng của mình. Y loại trừ *Toàn Thể* và suy nghĩ theo quá khứ cũng như theo cách mình muốn. Y không thực sự thấu hiểu một chủ nghĩa lý tưởng đối lập và thường cũng không thực sự cố gắng hiểu cơ sở của nó. Việc y nhấn mạnh các lý tưởng của riêng mình (trong tâm thức mình, ngay cả khi không áp đặt lên người khác) ngăn trở sự thấu hiểu, và y quá bận duy trì, bảo vệ chúng (thường lại là trước chính mình) và chịu ảnh hưởng của chúng đến mức bỏ qua những vấn đề rộng lớn hơn của nhân loại. Y an vị trong giới hạn các niềm tin của mình. Điều này lập tức biến y thành một nhà thần học,

its influence is insulated. But—because there is a vision of the soul still persisting—the disciple is deeply dissatisfied. The crystallisation eventually affects all aspects of the nature. Emotions settle into "grooves of crystal"; the mind becomes set and brittle. The physical body crystallises also and gets old rapidly because there is no free flow of life.

và bấy giờ tính hữu dụng của y nhanh chóng tiêu tan, ngoại trừ trong vòng thân cận gồm những người cùng lý tưởng. Theo thời gian, sự kết tinh diễn ra. Một "hàng rào pha lê" dựng lên giữa phàm ngã và linh hồn. Y thấy linh hồn, nhưng ảnh hưởng của linh hồn bị cách ly. Tuy nhiên—vì linh ảnh về linh hồn vẫn còn—người đệ tử bất mãn sâu sắc. Cuối cùng, sự kết tinh ảnh hưởng đến mọi phương diện trong bản chất y. Cảm xúc lắng đọng thành những "rãnh pha lê"; thể trí trở nên cứng nhắc và giòn dễ vỡ. Thể xác cũng kết tinh và nhanh chóng già đi vì không có dòng sự sống lưu chuyển tự do.

One thing only will prevent this happening: Loving understanding and a consequent sacrifice of the life to humanity *as a whole.* The greatest good of the greatest number becomes his life theme and to this the whole man is subordinated.

Chỉ một điều có thể ngăn việc này xảy ra: Sự thấu hiểu đầy bác ái và sự hy sinh cuộc đời cho nhân loại *như một toàn thể* theo sau đó. Lợi ích lớn nhất cho số đông nhất trở thành chủ đề cuộc đời y, và toàn bộ con người y quy phục mục tiêu ấy.

Can you grasp this vision and let everything go? Only two types of ray energy are expressing themselves through your lower nature: intellect and idealism. Ponder a little on the effects of this unbalanced condition and consider what it **[532]** will engender. Be not satisfied with your mental activity and your dedicated idealism. Reach beyond them to the soul whose nature is love and whose identification is with humanity and not with a school of thought or a group of ideals.

Em có thể nắm bắt tầm nhìn này và buông bỏ mọi sự không? Chỉ có hai loại năng lượng cung đang biểu lộ qua bản chất thấp của em: trí năng và chủ nghĩa lý tưởng. Hãy suy ngẫm đôi chút về những tác động của tình trạng mất quân bình này và xem xét nó **[532]** sẽ sinh ra điều gì. Đừng hài lòng với hoạt động trí tuệ và chủ nghĩa lý tưởng tận hiến của em. Hãy vươn vượt lên trên chúng để đến với linh hồn, vốn có bản chất là bác ái và đồng hoá với nhân loại, chứ không phải với một trường phái tư tưởng hay một nhóm lý tưởng.

You stand at the parting of the ways, my brother. Will you come on to renewed service, to new ideals, and to a fresh cycle of creative living? Or will you settle down into a crystallised condition and to an ardent struggle to become creative and to express ideals which are perhaps already superseded in order to make room for higher and better

Huynh đệ của tôi, em đang đứng ở ngã rẽ. Em sẽ tiến tới sự phụng sự được đổi mới, những lý tưởng mới và một chu kỳ sống sáng tạo mới chăng? Hay em sẽ an vị trong một tình trạng kết tinh và dấn vào cuộc đấu tranh mãnh liệt để trở nên sáng tạo, để biểu lộ những lý tưởng có lẽ đã lỗi thời và cần nhường chỗ cho những lý tưởng cao hơn, tốt

ones. Thus you might stand still within the aura of that which is old and make no further progress, waking up later to the realisation that creative living is a spontaneous happening and that your ideals have been superseded by greater and more spiritual ones.

đẹp hơn. Như vậy, em có thể đứng yên trong hào quang của cái cũ và không tiến bộ thêm, rồi sau này mới tỉnh ngộ rằng đời sống sáng tạo là điều xảy ra tự nhiên, và những lý tưởng của em đã nhường chỗ cho những lý tưởng lớn lao hơn, có tính tinh thần hơn.

I give you no personal meditation. The one assigned to the group in the group instruction is peculiarly adapted to bring about in you the needed changes, provided you follow the meditation with regularity.

Tôi không giao cho em bài thiền cá nhân nào. Bài thiền đã giao cho nhóm trong phần huấn thị nhóm đặc biệt thích hợp để tạo nên những thay đổi cần thiết nơi em, miễn là em thực hành bài thiền đều đặn.

I would, however, ask you to take *two points of reflection* every day when it suits you best and for your reflective theme I would suggest "Understanding of the New Age Ideals," remembering that the new ideals concern the life and *not* the form.

Tuy nhiên, Tôi muốn em dành *hai thời điểm suy ngẫm* mỗi ngày, vào lúc thuận tiện nhất cho em, và Tôi đề nghị chủ đề suy ngẫm là "Thấu hiểu các Lý tưởng của Kỷ Nguyên Mới", đồng thời nhớ rằng các lý tưởng mới liên quan đến sự sống *chứ không phải* hình tướng.

My blessing rests ever on you for I have much for you to do. I would remind you that in your last instruction I asked you if you were strong enough to participate in the world distress with no barriers up. I asked this because I saw in you a glamour and a weakness (based on your true ideals) and a negativity which hid itself behind a fearless idealism. I pointed then—if you will recall—to the need for *"active* understanding." I reiterate again this call.

Phúc lành của Tôi luôn ở cùng em, vì Tôi có nhiều việc để em làm. Tôi xin nhắc em rằng trong huấn thị trước, Tôi đã hỏi liệu em có đủ mạnh để cùng chịu nỗi đau khổ của thế giới mà không dựng lên hàng rào nào hay không. Tôi hỏi như vậy vì Tôi thấy nơi em một ảo cảm và một sự yếu đuối (dựa trên những lý tưởng chân thực của em), cùng một tính tiêu cực ẩn sau chủ nghĩa lý tưởng vô úy. Khi ấy—nếu em còn nhớ—Tôi đã chỉ ra sự cần thiết của sự *"thấu hiểu tích cực"*. Tôi nhắc lại lời kêu gọi này.

August 1942

Tháng Tám năm 1942

1. From where you stand I see a point of light, a shimmering thread of gold. It passes from your heart to mine and strengthens day by day, each year. Pass onward on this bridge of light.

1. Từ nơi em đứng, Tôi thấy một điểm sáng, một sợi dây vàng lấp lánh. Nó nối từ trái tim em đến trái tim Tôi và ngày càng bền chặt qua từng ngày, từng năm. Hãy tiến bước trên cây cầu ánh sáng này.

[533]

2. Ever to you my message has gone forth: Love and more love. Again I send it forth and with my love.

3. You restrict your field of service, brother of old. Expand again.

4. My brother, the need of your heart is the need of my heart and the need of your brothers. This fusing of need will call forth the sun and shadows will disappear.

5. Men climb a wall, the sage remarked, and sit athwart the top. Then they climb down. Ponder on this.

6. At the foot of the wall lies a well, added the sage. Love lies at the bottom of the well. It cannot be drowned, but men love not deep water.

September 1943

BROTHER OF OLD:

There are certain key points in all lives which are deciding and frequently releasing factors. A major one for all disciples occurs around the age of thirty-five, and still another at the age of forty-two. It was when you reached that age that I intensified my observation of you. You had, if I may so express it, wandered (unconsciously to yourself) to the very edge of the aura of my Ashram. Later, when you entered the Arcane School and became one of its workers, you

[533]

2. Thông điệp của Tôi luôn gửi đến em: Hãy yêu thương, và yêu thương nhiều hơn nữa. Một lần nữa, Tôi gửi thông điệp ấy cùng tình thương của Tôi.

3. Huynh đệ của ngày xưa, em đang thu hẹp phạm vi phụng sự của mình. Hãy mở rộng trở lại.

4. Huynh đệ của tôi, nhu cầu của trái tim em là nhu cầu của trái tim Tôi và nhu cầu của các huynh đệ em. Sự dung hợp những nhu cầu này sẽ gọi mặt trời xuất hiện, và bóng tối sẽ tan đi.

5. Nhà hiền triết nhận xét: Người ta trèo lên một bức tường rồi ngồi vắt ngang trên đỉnh. Sau đó, họ trèo xuống. Hãy suy ngẫm điều này.

6. Nhà hiền triết nói thêm: Dưới chân tường có một cái giếng. Tình thương nằm ở đáy giếng. Nó không thể bị dìm chết, nhưng con người không ưa nước sâu.

Tháng Chín năm 1943

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Trong mọi cuộc đời đều có những thời điểm then chốt mang tính quyết định và thường đem lại sự giải thoát. Một thời điểm quan trọng đối với mọi đệ tử xảy đến vào khoảng ba mươi lăm tuổi, và một thời điểm khác vào tuổi bốn mươi hai. Chính khi em đến tuổi ấy, Tôi tăng cường việc quan sát em. Nếu có thể diễn đạt như vậy, em đã lang thang đến tận rìa hào quang ashram của Tôi mà không tự biết. Về sau, khi em vào Trường Arcane và trở thành một trong những người hoạt động

penetrated deeper into the Ashram in response to a certain drawing power which I deliberately exerted. I had long registered your "seeking vibration."

của Trường, em đi sâu hơn vào ashram, đáp ứng với một sức thu hút mà Tôi chủ ý vận dụng. Từ lâu, Tôi đã ghi nhận "rung động tìm kiếm" của em.

Another key point comes ever at the age of fifty-six, and as you neared that age, the pressure exerted on you by the conflicting pull of the Ashram, of your own soul and your personality mental processes created a dominant test in your life. In consequence of the reaction of the personality, of the soul test thus drastically imposed, and of your response to circumstances, your life is today conditioned as it is. You will understand whereof I speak and there is no need for me to be more explicit. The age of sixty-three will see another and lesser crisis, and upon the decision then made by you (and it can be physical, emotional, mental or of soul origin) **[534]** will depend the future of your life in this particular incarnation.

Một thời điểm then chốt khác luôn đến vào tuổi năm mươi sáu, và khi em gần đến tuổi ấy, áp lực từ những sức kéo xung đột của ashram, của chính linh hồn em và của các tiến trình trí tuệ thuộc phàm ngã em đã tạo nên một thử thách chủ yếu trong đời em. Do phản ứng của phàm ngã, do thử thách linh hồn áp đặt một cách quyết liệt như thế, và do cách em đáp ứng với hoàn cảnh, cuộc đời em ngày nay đã được định hình như hiện tại. Em sẽ hiểu Tôi đang nói về điều gì, và Tôi không cần nói rõ hơn. Tuổi sáu mươi ba sẽ chứng kiến một cuộc khủng hoảng khác nhẹ hơn, và quyết định em đưa ra khi ấy (có thể bắt nguồn từ thể xác, cảm xúc, trí tuệ hoặc linh hồn) **[534]** sẽ định đoạt tương lai cuộc đời em trong kiếp nhập thể riêng biệt này.

If your decisions—then and now—are made esoterically within my Ashram and where the focus of your life does persist, all will be well; if they are made through the use of the lower mind and under the influence of its rationalising influence, you are liable to make mistakes. Always in your life crises, you have been confronted by the way of love and by the way of mind, and usually your decisions have been the rational decisions of a somewhat aloof and self-focussed personality. Your last decision and chosen line of activity (which was of a definitely determining nature) was, for you, quite the most difficult, because you did not see as clearly as usual; your concrete lower mind did not apparently display its usual keen vision, and the "alternatives which love presents"—as one of the Masters has oft expressed it—blurred the usually clear *lower* vision but made decision on a higher level

Nếu các quyết định của em—khi ấy và bây giờ—được đưa ra một cách huyền bí bên trong ashram của Tôi, nơi trọng tâm cuộc đời em vẫn an trú, thì mọi sự sẽ tốt đẹp; nếu em quyết định bằng hạ trí và chịu ảnh hưởng từ xu hướng duy lý hoá của nó, em dễ mắc sai lầm. Trong những cuộc khủng hoảng của đời mình, em luôn đối diện với con đường bác ái và con đường trí tuệ, và thường thì các quyết định của em là những quyết định duy lý của một phàm ngã có phần xa cách và tập trung vào bản thân. Quyết định gần đây nhất và đường hướng hoạt động em đã chọn (vốn có tính quyết định rõ rệt), đối với em, quả là khó khăn nhất, vì em không thấy rõ như thường lệ; hạ trí cụ thể của em dường như không thể hiện khả năng nhìn sắc bén thường có, và "những lựa chọn mà bác ái đưa ra"—như một trong các Chân sư thường diễn đạt—đã làm mờ tầm nhìn vốn rõ ràng ở cấp *thấp* nhưng lại

than heretofore possible. You underwent a period of much training and inner adjustment. Is this not so, my brother?

khiến em có thể quyết định ở một cấp độ cao hơn trước. Em đã trải qua một giai đoạn rèn luyện và điều chỉnh nội tâm rất nhiều. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi?

I watched with love and understanding, for that emotional disruption (well concealed from the outer world) was not concealed from me. I rejoiced, for it let in so much light that you have made more progress in the past three years than at any previous time in your life. You might ask me: Along what line? My reply would be: Along the line of an inclusive vision which sees the future of humanity more clearly in the light of the present than has ever before been possible to you. That is a great step onward.

Tôi đã dõi theo với tình thương và sự thấu hiểu, vì biến động cảm xúc ấy (được che giấu kỹ với thế giới bên ngoài) không che giấu được với Tôi. Tôi vui mừng, vì nó đã để ánh sáng tràn vào nhiều đến mức trong ba năm qua, em tiến bộ hơn bất cứ thời kỳ nào trước đó trong đời. Em có thể hỏi Tôi: Theo phương diện nào? Tôi sẽ trả lời: Theo phương diện một tầm nhìn bao gồm, thấy tương lai nhân loại rõ ràng hơn trong ánh sáng của hiện tại so với bất cứ lúc nào trước đây em có thể thấy. Đó là một bước tiến lớn.

For years I have emphasised to you the need for heart-love, and consistently and steadily you have tried to develop it through meditation, by theorising and by a conscious effort to love. Love, my brother, when present and of the right kind engenders a sense of personal responsibility. These are phases of responsibility which are based on love and not on work to be done, positions to be filled, people to be laboriously understood and the performance of your duties as a citizen, as an executive, or as an employee. Such phases have been curiously lacking in your life. You have evaded them, and this evasion has had its roots in an unrecognised fear of **[535]** failure should responsibility (through love for others) be shouldered by you; you have reacted to a profound distrust of yourself and to a fear of the intrusion of others unduly (not altogether, but unduly) in your ordered, planned life.

Trong nhiều năm, Tôi đã nhấn mạnh với em sự cần thiết của tình thương từ trái tim, và em đã nhất quán, bền bỉ cố phát triển nó qua tham thiền, qua việc suy luận lý thuyết và qua nỗ lực yêu thương có ý thức. Huynh đệ của tôi, khi hiện diện và đúng bản chất, tình thương sinh ra ý thức về trách nhiệm cá nhân. Có những phương diện trách nhiệm dựa trên tình thương chứ không dựa trên công việc phải làm, chức vụ phải đảm nhiệm, những người mà em phải nhọc công thấu hiểu, hay việc thực hiện bổn phận với tư cách công dân, người điều hành hoặc nhân viên. Những phương diện ấy đã thiếu vắng một cách lạ lùng trong đời em. Em đã né tránh chúng, và sự né tránh này bắt nguồn từ một nỗi sợ chưa được nhận biết, sợ **[535]** thất bại nếu em gánh vác trách nhiệm (do tình thương dành cho người khác); em đã phản ứng theo một sự thiếu tin tưởng sâu sắc vào chính mình và nỗi sợ người khác can dự quá mức (không phải hoàn toàn, mà là quá mức) vào cuộc sống ngăn nắp, có kế hoạch của em.

Most things can be viewed as too late for changing if approached in terms of one incarnation, but the soul thinks in terms of life cycles. A full and rich life cycle will open up for you as a consequence of this present incarnation, if you will handle your remaining years in a spirit of selfless responsive love—asking nothing for the separated self.

Nếu xét trong phạm vi một kiếp nhập thể, hầu hết mọi sự đều có thể bị xem là đã quá muộn để thay đổi, nhưng linh hồn suy nghĩ theo các chu kỳ sống. Một chu kỳ sống trọn vẹn và phong phú sẽ mở ra cho em như một hệ quả của kiếp nhập thể hiện tại này, nếu em sống những năm còn lại trong tinh thần yêu thương đáp ứng một cách vô ngã—không đòi hỏi gì cho bản ngã riêng biệt.

I have no fears for you, my brother. I would recall to you that the disrupting of life processes and the upheaval of an ordered point of view and of a planned and reasoned approach to daily living is in a measure a great releasing—a releasing of hidden beauties, unsuspected and seeking the light of day. Have you not read that the bombing of London by high explosives produced great upheavals and that ancient layers of soil—hidden for centuries from the light of day—were brought to the surface? As a result, strange, rare, unknown and beautiful flowers have this summer appeared to excite interest and investigation and to hide the ruins with beauty and colour. Ponder on this, for so it can be with a human life. Beauty is beginning to flower in your life, bringing its own responsibilities, engendering its own magnetic field, bringing to you those who otherwise might not have ventured to come, and who will give you a love which may at first arouse questioning in your mind but which will greatly enrich your life. It will also evoke responsibility. This responsibility will definitely extend your field of service. Be willing, therefore, to descend into the deep water to which I made reference in the last of the six statements given to you last year. The higher the wall, brother of mine, from which you fall, the deeper into the water you will go, and that, paradoxically, will be your

Tôi không lo ngại cho em, huynh đệ của tôi. Tôi xin nhắc em rằng sự xáo trộn các tiến trình sống, sự đảo lộn một quan điểm có trật tự và một cách tiếp cận đời sống hằng ngày đã được hoạch định, suy xét, trong một chừng mực nào đó, là một sự giải phóng lớn lao—giải phóng những vẻ đẹp tiềm ẩn, chưa từng ngờ tới, đang tìm đến ánh sáng ban ngày. Em chưa từng đọc rằng việc ném bom London bằng chất nổ mạnh đã gây nên những xáo trộn lớn, đưa các tầng đất cổ xưa—khuất ánh sáng ban ngày suốt nhiều thế kỷ—lên bề mặt hay sao? Kết quả là mùa hè này, những loài hoa lạ, hiếm, chưa từng biết đến và đẹp đẽ đã xuất hiện, khơi dậy sự quan tâm và tìm hiểu, đồng thời phủ lên những đống đổ nát vẻ đẹp và sắc màu. Hãy suy ngẫm điều này, vì một đời người cũng có thể như thế. Vẻ đẹp đang bắt đầu nở hoa trong đời em, mang theo những trách nhiệm riêng, sinh ra trường từ tính riêng, đưa đến với em những người mà nếu không có điều đó có lẽ đã chẳng dám đến, và họ sẽ trao cho em một tình thương thoạt đầu có thể khiến thể trí em đặt câu hỏi, nhưng sẽ làm phong phú cuộc đời em rất nhiều. Tình thương ấy cũng sẽ gợi lên trách nhiệm. Trách nhiệm này chắc chắn sẽ mở rộng phạm vi phụng sự của em. Vì vậy, hãy sẵn lòng bước xuống vùng nước sâu mà Tôi đã nhắc đến trong câu cuối của sáu lời trao cho em năm ngoái. Huynh đệ của tôi, bức tường em rơi xuống càng cao, em càng chìm sâu vào nước, và nghịch lý thay, đó sẽ là sự cứu rỗi của em—

salvation—my beloved brother. Look for this development and welcome it.

huynh đệ yêu quý của tôi. Hãy chờ đón sự phát triển này và hoan nghênh nó.

In view of all the above remarks, I am going to ask you to write—during the coming year—three *short* papers. In the first will you give seven concise definitions of love—not of emotion or sentiment or feeling, but of soul or heart love. **[536]** Make three of these definitions practical and four of them abstract and esoteric. This will not be easy, and this distinction itself will increase your difficulty. Then write a short paper on love as it expresses itself through emotion. I mean the love of the soul as it defines itself astrally and uses the astral body as a medium of expression. Finally, write another paper on the mental expression of love. For this assignment of work much occult and psychological knowledge will be needed; you are however adequate to the task, and these distinctions and interpretations are badly needed by aspirants today and by disciples everywhere, struggling with the practical application of occult truths; you can help much by clear thinking upon this theme and consequent clear exposition. Ideas become individual possessions as you think them and write them down, and this is the way, par excellence, for you to learn, to absorb and to demonstrate.

Xét tất cả những nhận xét trên, Tôi sẽ yêu cầu em viết—trong năm tới—ba bài *ngắn*. Trong bài đầu tiên, em hãy đưa ra bảy định nghĩa súc tích về tình thương—không phải về cảm xúc, tình cảm hay cảm giác, mà về tình thương của linh hồn hay trái tim. **[536]** Hãy viết ba định nghĩa mang tính thực tiễn và bốn định nghĩa mang tính trừu tượng, nội môn. Điều này sẽ không dễ, và chính sự phân biệt ấy sẽ làm tăng khó khăn cho em. Sau đó, hãy viết một bài ngắn về tình thương khi nó biểu lộ qua cảm xúc. Tôi muốn nói đến tình thương của linh hồn khi nó định hình trên cõi cảm dục và dùng thể cảm dục làm phương tiện biểu lộ. Cuối cùng, hãy viết một bài khác về sự biểu lộ tình thương trên phương diện trí tuệ. Nhiệm vụ này đòi hỏi nhiều tri thức huyền bí và tâm lý học; tuy nhiên, em đủ khả năng thực hiện, và những sự phân biệt, diễn giải này rất cần cho những người chí nguyện ngày nay cũng như các đệ tử ở khắp nơi, những người đang vật lộn với việc áp dụng các chân lý huyền bí vào thực tiễn; em có thể giúp rất nhiều bằng cách suy nghĩ rõ ràng về chủ đề này rồi trình bày nó một cách sáng tỏ. Các ý tưởng trở thành sở hữu riêng của em khi em suy nghĩ và viết chúng ra, và đây là phương cách ưu việt để em học hỏi, hấp thụ và thể hiện.

Guard your physical health, my brother. Be not unduly concerned and cautious, but be reasonable whilst unafraid. There is work for you to do and your next unfoldment of work will come to you through the means of a breaking down of a wall of pride, and a conversation—and in that order.

Hãy gìn giữ sức khoẻ thể xác, huynh đệ của tôi. Đừng lo lắng và thận trọng quá mức, nhưng hãy biết điều độ mà không sợ hãi. Có công việc dành cho em, và sự khai mở công việc tiếp theo sẽ đến với em qua việc phá đổ một bức tường kiêu hãnh, rồi một cuộc trò chuyện—theo đúng thứ tự ấy.

The thread of gold which "passes from your heart to mine" is now an unshatterable

Sợi dây vàng "nối từ trái tim em đến trái tim Tôi" giờ đây là một chuỗi mắt xích vàng

chain of golden links, and there is work for you in my Ashram.

November 1944

MY BROTHER:

In my last instruction to you there occurs one sentence which could convey to you the key whereby you can unlock the door of the future. It is a sentence which has probably escaped your notice; I doubt if it ever registered itself adequately in your mind. I now recall it to you. I said: "If your decisions are made esoterically within my Ashram, all will be well."

Life, as you know theoretically, is one long series of presented opportunities—opportunities to make decisions. As a disciple is drawn closer into the focal point of his Master's [537] sphere of influence, the Ashram, and as experience proceeds, these decisions become increasingly drastic, constantly more frequent and more crucial in their general trend; they lead, when made, to more eventful results. With a disciple at your stage of development, the lines of choice become clearer and better defined. The questions with which you are faced are simpler and yet more important: Is this presented activity the way my soul would have me go? Will such or such a decision lead to the fulfilment of my personality trends and bias? Herein lies much clarification plus increasing difficulty, because the decisions made are apt to affect many others besides yourself. Watch for the proof of the correctness of this last statement of mine. In all times of decision enumerate to yourself the number of lives apt to be affected by what you do, and remember that (as you travel the Way of the Disciple) your sphere of influence and the

không thể phá vỡ, và có công việc dành cho em trong ashram của Tôi.

Tháng Mười Một năm 1944

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Trong huấn thị gần đây nhất Tôi gửi em có một câu có thể trao cho em chìa khoá để mở cánh cửa tương lai. Có lẽ câu ấy đã thoát khỏi sự chú ý của em; Tôi nghi rằng nó chưa từng ghi dấu đầy đủ trong thể trí em. Giờ đây, Tôi nhắc lại cho em. Tôi đã nói: "Nếu các quyết định của em được đưa ra một cách huyền bí bên trong ashram của Tôi, thì mọi sự sẽ tốt đẹp."

Như em biết về mặt lý thuyết, cuộc sống là một chuỗi dài những cơ hội được đưa đến—những cơ hội để quyết định. Khi một đệ tử được thu hút đến gần hơn tiêu điểm trong phạm vi ảnh hưởng của Chân sư mình, [537] tức ashram, và khi kinh nghiệm tiếp diễn, những quyết định này ngày càng quyết liệt, thường xuyên hơn và trọng yếu hơn trong xu hướng chung; một khi được đưa ra, chúng dẫn đến những kết quả nhiều biến động hơn. Với một đệ tử ở giai đoạn phát triển của em, các đường hướng lựa chọn trở nên rõ ràng và xác định hơn. Những câu hỏi em đối diện đơn giản hơn nhưng lại quan trọng hơn: Hoạt động đang được đưa đến này có phải là con đường linh hồn muốn mình đi không? Quyết định này hay quyết định kia có dẫn đến việc thoả mãn những khuynh hướng và thiên kiến của phàm ngã mình không? Chính trong đó có nhiều sự sáng tỏ cùng với khó khăn ngày càng tăng, vì những quyết định đưa ra dễ ảnh hưởng đến nhiều người khác ngoài em. Hãy chú ý tìm bằng chứng cho sự đúng đắn của lời khẳng định vừa rồi của Tôi. Mỗi khi quyết định, hãy tự liệt kê số cuộc đời có thể chịu ảnh hưởng của việc em làm, và nhớ rằng (khi em đi trên Con Đường

number of those affected by you steadily increases. With the average person who is kind, well-meaning and endowed with a normal sense of responsibility, decisions are made upon the basis of the effects which are liable to work out in the family, in the business or office or within the radius of a relatively small circle of friends. In the case of a probationary disciple, decisions have oft a somewhat larger result. Where an accepted disciple is concerned, such choices affect many, for those related by united service are included with the other groups, and these can oft be unknown or include people who react to the aura of a disciple, plus his group of co-workers.

Đệ Tử) phạm vi ảnh hưởng của em và số người chịu ảnh hưởng của em đều tăng lên đều đặn. Với người bình thường tử tế, có thiện ý và có ý thức trách nhiệm thông thường, các quyết định dựa trên những tác động có thể xảy ra trong gia đình, trong doanh nghiệp hay văn phòng, hoặc trong phạm vi một nhóm bạn tương đối nhỏ. Với một đệ tử dự bị, các quyết định thường tạo ra kết quả rộng hơn đôi chút. Với một đệ tử được chấp nhận, những lựa chọn ấy ảnh hưởng đến nhiều người, vì ngoài các nhóm khác, còn có những người gắn bó qua sự phụng sự chung, và những nhóm này thường có thể chưa được biết đến hoặc bao gồm những người đáp ứng với hào quang của một đệ tử, cùng với nhóm cộng sự của y.

This whole question of spheres of influence is one upon which you need to ponder. It is closely related to the problem of the aura and its esoteric circumference; it concerns the "sound" of a disciple's life and the nature and quality of the radiations which emanate from the "place where he stands." It is tied to the whole theme of orientation and of spiritual location and to the magnetic effects of the at-one-ing of soul and personality. The problem of radiation and of magnetic influence is apt to be viewed from the one-sided point of view of the disciple who considers the results of his radiation and of his magnetism upon those he contacts. There is however another point of view; these qualities—inevitable **[538]** and inescapable—lie behind the entire theme of karma. They draw to the disciple that which can hinder him as well as aid him; his aura—which is a combination of radiations, energies and arranged forces—can repel the good or attract the bad, and vice versa; it can determine—through the contacts made and the relationships set up—the trend of the disciple's life. It is one of the main factors in

Toàn bộ vấn đề về các phạm vi ảnh hưởng là điều em cần suy ngẫm. Nó liên quan mật thiết đến vấn đề hào quang và chu vi huyền bí của hào quang; nó liên quan đến "âm thanh" của đời sống một đệ tử, cùng bản chất và phẩm tính của các bức xạ phát ra từ "nơi y đứng". Nó gắn với toàn bộ chủ đề về sự định hướng, vị trí tinh thần và các tác động từ tính của sự hợp nhất linh hồn với phàm ngã. Vấn đề bức xạ và ảnh hưởng từ tính dễ được xem xét từ quan điểm một chiều của người đệ tử, khi y cân nhắc tác động của bức xạ và từ điện của mình lên những người y tiếp xúc. Tuy nhiên, còn có một quan điểm khác; những phẩm tính này—tất yếu **[538]** và không thể tránh khỏi—nằm sau toàn bộ chủ đề nghiệp quả. Chúng thu hút đến với người đệ tử cả những gì có thể cản trở lẫn giúp đỡ y; hào quang của y—vốn là sự kết hợp các bức xạ, năng lượng và mãnh lực được sắp xếp—có thể đẩy lùi điều tốt hoặc thu hút điều xấu, và ngược lại; qua những tiếp xúc và quan hệ được thiết lập, hào quang có thể quyết định chiều hướng cuộc đời người đệ tử. Đó là một trong những yếu

the presentation of choices, and I would have you think on this.

tố chính đưa các lựa chọn đến, và Tôi muốn em suy nghĩ về điều này.

As I write this instruction I would call your attention to the subject of karma. There comes ever in the life of a disciple and in the soul's experience some one particular life wherein the Law of Cause and Effect assumes importance in the consciousness. From that life and that moment, the disciple begins to deal with karma, consciously and definitely. He learns to recognise it when events and happenings come which require understanding and which evoke questioning; he begins to study the quality of his radiation as a karmic agent, and therefore he becomes the maker and constructor, in a new and important sense, of his own destiny and future. His reactions to life and circumstances cease to be simply emotional in nature and become deliberately dictated by conscious observation; they then have in them a significant quality of preparation which is absent from the life of the average man. For the remainder of this life, therefore, I would ask you to carry the theme of karmic decision and of preparation for the future ever in your consciousness; I would ask you always to take action with as full an understanding of the probable following effects as you can manage to achieve, and to make a real effort to study the Law of Consequence and Compensation.

Khi viết huấn thị này, Tôi muốn em chú ý đến chủ đề nghiệp quả. Trong đời sống một đệ tử và trong kinh nghiệm của linh hồn, luôn đến một kiếp sống riêng biệt nào đó, trong đó Định luật Nhân Quả trở nên quan trọng trong tâm thức. Từ kiếp sống ấy và thời điểm ấy, người đệ tử bắt đầu xử lý nghiệp quả một cách hữu thức và rõ ràng. Y học nhận biết nó khi những sự kiện và diễn biến xuất hiện, đòi hỏi sự thấu hiểu và gợi lên những câu hỏi; y bắt đầu nghiên cứu phẩm tính bức xạ của mình với tư cách một tác nhân nghiệp quả, và vì thế, theo một ý nghĩa mới mẻ và quan trọng, y trở thành người tạo dựng vận mệnh và tương lai của chính mình. Những phản ứng của y trước cuộc sống và hoàn cảnh không còn đơn thuần mang bản chất cảm xúc mà bắt đầu do sự quan sát hữu thức chủ ý chỉ đạo; bấy giờ, chúng mang một phẩm tính chuẩn bị đầy thâm nghĩa vốn vắng mặt trong đời sống người bình thường. Vì vậy, trong phần đời còn lại này, Tôi muốn em luôn giữ trong tâm thức chủ đề về quyết định liên quan đến nghiệp quả và sự chuẩn bị cho tương lai; Tôi muốn em luôn hành động với sự thấu hiểu đầy đủ nhất có thể về những hệ quả có khả năng theo sau, và thực sự nỗ lực nghiên cứu Định luật Hệ Quả và Bù Trừ.

You are perhaps wondering at this time why I am thus emphasising a somewhat cold and difficult consideration. My reason is as follows: During your past life you have five times made certain definite decisions. By means of these decisions you have directed your energies in some one specific direction. You have thereby short-circuited these energies in another direction and you have

Lúc này, có lẽ em đang tự hỏi tại sao Tôi lại nhấn mạnh một vấn đề có phần lạnh lùng và khó khăn như vậy. Lý do của Tôi là như sau: Trong quãng đời đã qua, em đã năm lần đưa ra những quyết định rõ rệt. Qua các quyết định ấy, em đã hướng năng lượng của mình theo một chiều hướng cụ thể nào đó. Qua đó, em đã ngắt dòng những năng lượng này theo một chiều hướng khác, và bằng hành động

brought by your action other lives than your own within your range of influence. I am going to suggest that you take each of these five points of crisis, if I [539] may call them so, and (for your own aiding and help) analyse them, define accurately to yourself the conditioning motives which impelled you to action, measure the nature of the consequent results as they worked out in your life, and gauge these results in such a manner that you come to a realisation as to whether they were good enough to warrant the choice you made. I would ask you to see where causes for encouragement or regret may lie and thus, my brother, arrive at a clear comprehension of yourself as a *directing* agent.

của mình, em đã đưa những cuộc đời khác ngoài cuộc đời em vào phạm vi ảnh hưởng của em. Tôi sẽ đề nghị em xem xét từng thời điểm trong năm thời điểm khủng hoảng này, nếu Tôi [539] có thể gọi như vậy, rồi (để hỗ trợ chính em) phân tích chúng, tự xác định chính xác những động cơ đã tác động, thúc đẩy em hành động, đánh giá bản chất những hệ quả khi chúng diễn ra trong đời em, và cân nhắc các kết quả ấy sao cho em nhận ra chúng có đủ tốt để biện minh cho lựa chọn mình đã đưa ra hay không. Tôi muốn em thấy đâu là những nguyên do để khích lệ hay hối tiếc, và nhờ đó, huynh đệ của tôi, đi đến sự thấu hiểu rõ ràng về chính mình như một tác nhân *chỉ đạo*.

I believe that it is essentially necessary that you discover—alone and by yourself—whether these five choices were made as a conscious result of soul or personality decision, and that you should understand the reasons why you think so. You have reached a point in your present incarnation where it is also essential that you undertake the summing up of the various conditioning factors in your life. If you can do this, you will be enabled to bring this particular incarnation to a finish on a high note of intelligent and useful living. When the time comes, therefore, for you to pass over to the other side, you will find that you can do so with a full realisation of what should be the theme of your next earthly experience. I would have you realise that this is no morbid or unwholesome line of thought. I would like to indicate to you the fact that in your next incarnation you will find that the theme of "conditioning motives and assumed responsibility" will be incessantly present with you from the moment of your birth.

Tôi tin rằng điều cốt yếu là em phải tự mình, một mình, khám phá xem năm lựa chọn ấy có phải là kết quả hữu thức của quyết định từ linh hồn hay từ phàm ngã, và em phải hiểu những lý do khiến mình nghĩ như vậy. Em đã đến một thời điểm trong kiếp nhập thể hiện tại mà việc tổng kết những yếu tố khác nhau định hình cuộc đời em cũng là điều thiết yếu. Nếu làm được điều này, em sẽ có thể kết thúc kiếp nhập thể riêng biệt này ở một âm điệu cao đẹp của đời sống sáng suốt và hữu ích. Vì vậy, khi đến lúc sang bên kia, em sẽ thấy mình có thể ra đi với nhận biết đầy đủ về chủ đề cần có cho trải nghiệm trần thế tiếp theo của mình. Tôi muốn em nhận ra đây không phải là một đường hướng suy nghĩ bệnh hoạn hay không lành mạnh. Tôi muốn chỉ cho em thấy rằng trong kiếp nhập thể tiếp theo, em sẽ nhận thấy chủ đề "những động cơ định hình và trách nhiệm đã nhận lãnh" không ngừng hiện diện với em ngay từ khi chào đời.

In this life, your theme has been largely that of expediency and of expression to meet the expediency; these motives are in no sense basically wrong; they have enabled you to be soundly motivated; carefully implemented, these themes should carry you far. You have, however, definitely over-emphasised creativity; you have made it a motive for your life, but you have forgotten that the expression of the creative faculty is radiation and magnetism. These bring to its possessor the material for creation and a magnetic capacity which arranges in due form and beauty that which radiation has evoked. Creativity is a consequence of a particular state of mind and a specific state of being; it signifies a point in **[540]** evolution wherein the disciple is definitely radioactive. He can no more help creating in some form or another than he can help living. After all, my brother—returning to the original comments in this instruction—karma is ever the source of physical plane creation, happenings and events; it is the instrument of the soul in producing a personality.

Trong kiếp sống này, chủ đề của em phần lớn là sự thích nghi với yêu cầu trước mắt và sự biểu lộ để đáp ứng những yêu cầu ấy; những động cơ này về căn bản không hề sai; chúng đã giúp em có động cơ lành mạnh; nếu được thực hiện cẩn thận, những chủ đề này sẽ đưa em tiến xa. Tuy nhiên, rõ ràng em đã nhấn mạnh quá mức tính sáng tạo; em đã biến nó thành một động cơ của cuộc đời, nhưng quên rằng sự biểu lộ của năng lực sáng tạo là bức xạ và từ điện. Chúng mang đến cho người sở hữu năng lực ấy chất liệu sáng tạo cùng một khả năng từ tính sắp xếp theo hình thức và vẻ đẹp thích hợp những gì bức xạ đã gợi lên. Tính sáng tạo là hệ quả của một trạng thái trí tuệ riêng biệt và một trạng thái hiện tồn cụ thể; nó biểu thị một điểm trong **[540]** tiến hoá mà tại đó người đệ tử rõ ràng có tính phóng xạ. Y không thể không sáng tạo dưới hình thức này hay hình thức khác, cũng như không thể không sống. Xét cho cùng, huynh đệ của tôi—trở lại những nhận xét mở đầu huấn thị này—nghiệp quả luôn là nguồn gốc của sự sáng tạo, những diễn biến và sự kiện trên cõi hồng trần; nó là công cụ của linh hồn trong việc tạo nên một phàm ngã.

We come now to the recognition that (where you are concerned) three words are of major importance, if you are to take what is for you your next spiritual step forward, *karmically* considered. These three words are: Karma, Radiation, Creation. For the remainder of this life you must earnestly aim at a closer relation to me and to my Ashram, for that is your karma. Fundamentally, nothing can interfere with this karma except the time equation, and you can therefore make this closer contact either with rapidity or slowness. It is the time factor which lies within the scope of your decision and it is in relation to time that you must do some careful thinking. That which will impel you

Giờ đây, chúng ta đi đến sự nhận biết rằng (đối với em) có ba từ mang tầm quan trọng lớn lao, nếu em muốn thực hiện bước tiến tinh thần tiếp theo của mình, xét *về mặt nghiệp quả*. Ba từ ấy là: Nghiệp quả, Bức xạ, Sáng tạo. Trong phần đời còn lại này, em phải nghiêm túc hướng đến một mối liên hệ gần gũi hơn với Tôi và ashram của Tôi, vì đó là nghiệp quả của em. Về căn bản, không gì có thể can thiệp vào nghiệp quả này ngoài yếu tố thời gian, và vì thế em có thể tạo nên sự tiếp xúc gần gũi hơn ấy một cách nhanh chóng hoặc chậm rãi. Chính yếu tố thời gian nằm trong phạm vi quyết định của em, và em phải suy nghĩ cẩn thận về thời gian. Điều thúc đẩy em tiếp xúc gần gũi hơn với nhóm

to make a closer contact with your ashramic group will be an intensification of your radiation. A disciple is not drawn into a close rapport with the Ashram by the magnetic, radiatory power of the Ashram alone. Disciples need to grasp the fact that they, themselves, have to draw the Ashram to them, symbolically speaking, by the potency of their own magnetic radiation. It is necessary, therefore, that you intensify your radiation and that you carefully bear in mind that, as your karma carries you towards hierarchical contact, and as your radiation produces its individual effect upon the ashramic group, the consequent display of creativity must and will lie along the line of personality fulfilment and the meeting of deep-seated desire. Therefore, search your motives and the nature of your desires.

ashram của mình sẽ là sự tăng cường bức xạ của em. Chỉ riêng quyền năng từ tính và bức xạ của ashram không đủ thu hút một đệ tử vào mối giao cảm gần gũi với ashram. Các đệ tử cần nắm được rằng, nói theo nghĩa biểu tượng, chính họ phải thu hút ashram đến với mình bằng sức mạnh bức xạ từ tính của bản thân. Vì vậy, em cần tăng cường bức xạ và ghi nhớ cẩn thận rằng, khi nghiệp quả đưa em đến sự tiếp xúc với Thánh đoàn, và khi bức xạ của em tạo nên tác động riêng lên nhóm ashram, thì sự biểu lộ tính sáng tạo theo sau đó phải và sẽ diễn ra theo hướng hoàn thành phàm ngã và đáp ứng dục vọng ăn sâu. Vì vậy, hãy xem xét kỹ những động cơ và bản chất dục vọng của em.

For years, my brother, I have sought to help you. You are in my Ashram, though you are not as yet in the inner circle; you belong to a group of brothers who—along with you—are struggling earnestly for spiritual fulfilment and who have been clearly told that their karma has brought them into the ranks of accepted discipleship and who are preparing for the next step ahead of them—the taking of an initiation. Each **[541]** of you, in his own place, is facing this initiatory process. I might add that every member of the Hierarchy, from Christ down to the disciple who is preparing for the second initiation, is standing in the knowledge that initiation in some degree must be taken and may not be ignored or denied. Will you understand me, my brother, if I say to you: Take this consciousness into your thinking and let this idea or knowledge condition all your activities. Say to yourself each morning before you go forth to the duties of the day: "I am preparing to move forward upon the Path of Initiation." Let this affirmed

Trong nhiều năm, huynh đệ của tôi, Tôi đã tìm cách giúp em. Em ở trong ashram của Tôi, dù chưa ở trong vòng bên trong; em thuộc về một nhóm huynh đệ cùng với em đang chân thành nỗ lực để đạt sự thành tựu tinh thần, những người đã được cho biết rõ rằng nghiệp quả đã đưa họ vào hàng ngũ đệ tử được chấp nhận và đang chuẩn bị cho bước tiếp theo trước mắt—tiếp nhận một cuộc điểm đạo. Mỗi **[541]** người trong các em, ở vị trí riêng của mình, đều đang đối diện với tiến trình điểm đạo này. Tôi có thể nói thêm rằng mọi thành viên của Thánh đoàn, từ Đức Christ xuống đến người đệ tử đang chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai, đều biết rằng mình phải tiếp nhận một cấp độ điểm đạo nào đó, và không được phớt lờ hay chối bỏ. Huynh đệ của tôi, em có hiểu Tôi khi Tôi nói với em: Hãy đưa tâm thức này vào tư duy và để ý tưởng hay tri thức này định hình mọi hoạt động của em. Mỗi sáng, trước khi bắt đầu các bổn phận trong ngày, hãy tự nhủ: "Tôi đang chuẩn bị tiến bước trên Con Đường Điểm Đạo." Hãy để nhận biết đã được

realisation show itself forth in the quality of your daily activities.

khẳng định ấy thể hiện trong phẩm tính các hoạt động hằng ngày của em.

Love more, my brother. You only deeply love two or three people; let that limited love be the seed which will produce the flowering forth of a loving spirit. Disciples need to remember that love brings all earthly karma to an end. Love induces that radiation which invokes and evokes not only the heart of God but the heart of humanity also. Love is the cause of all creation and the sustaining factor in all living.

Hãy yêu thương nhiều hơn, huynh đệ của tôi. Em chỉ yêu sâu sắc hai hay ba người; hãy để tình thương giới hạn ấy trở thành hạt giống làm nở hoa một tinh thần yêu thương. Các đệ tử cần nhớ rằng tình thương chấm dứt mọi nghiệp quả trần thế. Tình thương tạo nên bức xạ khẩn cầu và gợi lên không chỉ trái tim Thượng đế mà cả trái tim nhân loại. Tình thương là nguyên nhân của mọi sự sáng tạo và là yếu tố duy trì mọi đời sống.

Make your remaining years expressive of radiating love, which is not at all easy for you. Remember ever that my Ashram enfolds you, without cessation, in its radiation. Work steadily in cooperation with your group brothers. Even though the personality instructions come to an end, the group instructions will give you all the help you will need. But you must act upon these instructions and hold with steadfastness your relation to the life of the group. This is all I have to say to you, but if you measure up to these instructions, you will go far. My constant blessing rests upon you.

Hãy để những năm còn lại của em biểu lộ tình thương toả rạng, điều hoàn toàn không dễ đối với em. Hãy luôn nhớ rằng ashram của Tôi không ngừng bao bọc em trong bức xạ của nó. Hãy làm việc bền bỉ, hợp tác với các huynh đệ trong nhóm. Dù những huấn thị dành cho phàm ngã kết thúc, các huấn thị nhóm sẽ cho em mọi sự trợ giúp cần thiết. Nhưng em phải thực hành những huấn thị này và kiên định giữ mối liên hệ với đời sống của nhóm. Đó là tất cả những gì Tôi có để nói với em, nhưng nếu đáp ứng được những huấn thị này, em sẽ tiến xa. Phúc lành không ngừng của Tôi ở cùng em.

August 1946

Tháng Tám năm 1946

MY BROTHER OF THE STEADFAST HEART:

HUYNH ĐỆ CÓ TRÁI TIM KIÊN ĐỊNH CỦA TÔI:

I do not find as I approach you today that there is a great deal that I have to say to you. You are now accurately self-directing (like you not that phrase?) and your direction is right. The various suggestions which I have made to you, and which were of major importance, you have carefully followed, **[542]** and I believe would testify to the good results attained. That occult obedience which signifies freedom, spiritual

Hôm nay, khi đến với em, Tôi không thấy có nhiều điều phải nói. Giờ đây, em đang tự định hướng chính xác (em có thích cách nói ấy không?) và hướng đi của em là đúng. Em đã cẩn thận làm theo những đề nghị khác nhau mà Tôi đưa ra, vốn có tầm quan trọng lớn lao, **[542]** và Tôi tin em sẽ xác nhận những kết quả tốt đẹp đã đạt được. Sự tuân phục huyền bí ấy, vốn biểu thị tự do, tự do tinh thần, trong một thế giới của định luật

freedom, within a world of natural law, has garnered for you sound results. You have moved forward from the periphery of the Ashram to a position nearer the centre. See that you hold that position; it will give you a wider field of service, a greater spiritual influence and an understanding which grasps essentials and sees life in a truer perspective.

tự nhiên, đã đem lại cho em những kết quả vững chắc. Em đã tiến từ vùng ngoại vi của ashram đến một vị trí gần trung tâm hơn. Hãy giữ vững vị trí ấy; nó sẽ cho em một phạm vi phụng sự rộng hơn, một ảnh hưởng tinh thần lớn hơn và một sự thấu hiểu nắm bắt những điều cốt yếu, nhìn cuộc sống trong một viễn cảnh chân thực hơn.

The disbanding of the outer Ashram need in no way disturb the rhythm you are achieving and many of your group brothers and fellow students will look to you for aid and comprehension. Say not always the nice or loving thing, but learn to say the hard things with unalterable love. This is not easy for you.

Việc giải tán ashram bên ngoài không nhất thiết phải làm xáo trộn nhịp điệu em đang đạt được, và nhiều huynh đệ trong nhóm cùng các bạn đồng môn sẽ tìm đến em để được giúp đỡ và thấu hiểu. Đừng lúc nào cũng nói điều dễ nghe hay trìu mến, mà hãy học nói những điều khó nói với tình thương không đổi. Điều này không dễ đối với em.

Being now the sannyasin and free, I would ask of you something practical and needed. The Arcane School stands at a point of real expansion; it is adequately staffed at its key points. I would ask you undeviatingly to stand by A.A.B. (as you do), and also by F.B., when need arises. The work in the world will grow in every land, and behind all the various activities stands the Arcane School. The Triangles and the Goodwill work will spread. But the Arcane School must continue as the heart of all the other activities. The staff is sound and can do much, but all of us need the cooperation, the co-inspiration and the use of a sustaining mind other than our own. Will you act in that capacity with them?

Giờ đây, khi em đã là người từ bỏ và được tự do, Tôi muốn yêu cầu em một việc thiết thực và cần thiết. Trường Arcane đang ở thời điểm thực sự mở rộng; tại các vị trí then chốt, Trường có đủ nhân sự. Tôi muốn em kiên định sát cánh với A.A.B. (như em vẫn làm), và cả với F.B. khi cần. Công việc trên thế giới sẽ phát triển ở mọi quốc gia, và đứng sau tất cả các hoạt động khác nhau là Trường Arcane. Công việc Tam Giác và Thiện Chí sẽ lan rộng. Nhưng Trường Arcane phải tiếp tục là trái tim của mọi hoạt động khác. Đội ngũ nhân sự vững vàng và có thể làm được nhiều việc, nhưng tất cả chúng ta đều cần sự hợp tác, sự cùng khơi nguồn cảm hứng và sự trợ lực của một thể trí khác ngoài thể trí của mình. Em có sẵn lòng giữ vai trò ấy với họ không?

This will require on your part *extended vision,* for that has been somewhat lacking in your general attitude, as I think you would be the first to admit; you have prided yourself (and rightly) on being realistic and factual, but your realism must extend also to

Điều này đòi hỏi nơi em *một tầm nhìn rộng mở hơn,* vì thái độ chung của em còn thiếu điều ấy đôi chút, và Tôi nghĩ em sẽ là người đầu tiên thừa nhận; em đã tự hào (và có lý) về việc mình thực tế và tôn trọng sự thật, nhưng tính thực tế của em cũng phải mở

the inner realities and to the subjective, which are more important than the objective. You need to live more subjectively. It is this blended realism which I would ask you to cultivate, for it creates—when achieved—the understanding work with vision, a capacity for long-range planning, and yet withal the feet are truly planted on the earth.

rộng đến các thực tại bên trong và những gì thuộc chủ quan, vốn quan trọng hơn những gì thuộc khách quan. Em cần sống theo chiều chủ quan nhiều hơn. Chính tính thực tế kết hợp ấy là điều Tôi muốn em vun bồi, vì khi đạt được, nó tạo nên công việc thấu hiểu có tầm nhìn, một khả năng hoạch định lâu dài, trong khi đôi chân vẫn thực sự đứng vững trên mặt đất.

I would suggest to you, my brother, a less intense consideration **[543]** of the way you go and of the "demonstration" you make. That way is now established; you will not be deflected and you have wrought into the garment of your nature many new qualities and have rid yourself of many handicaps. Let that suffice, and for your remaining years be the worker, the guide, the serene watcher, and a strength to your co-workers—without fear, with confidence in the law, but—above all—with a much more inclusive vision than heretofore. Learn to think in wide terms and world planning, aiding F.B., when due time comes, in formulating the policies and the blueprints for the expansion of the work.

Huynh đệ của tôi, Tôi đề nghị em bớt chăm chú quá mức **[543]** vào con đường mình đi và sự "thể hiện" của mình. Con đường ấy nay đã được xác lập; em sẽ không chệch hướng, và em đã dệt vào tấm áo bản chất mình nhiều phẩm tính mới, đồng thời loại bỏ nhiều trở ngại. Hãy xem như thế là đủ, và trong những năm còn lại, hãy là người hoạt động, người hướng dẫn, người quan sát tĩnh lặng và nguồn sức mạnh cho các cộng sự—không sợ hãi, tin tưởng vào định luật, nhưng—trên hết—với một tầm nhìn bao gồm hơn trước rất nhiều. Hãy học suy nghĩ trong những phạm vi rộng lớn và hoạch định trên quy mô thế giới, giúp F.B., khi đến lúc thích hợp, xây dựng các chính sách và đề cương để mở rộng công việc.

Make yourself accessible, my brother, and more and more people will seek you out. Your work in the future, as you well realise, lies with the Arcane School, and your field of service is unlimited.

Huynh đệ của tôi, hãy để người khác dễ đến với em, và ngày càng nhiều người sẽ tìm đến em. Như em biết rõ, công việc tương lai của em gắn với Trường Arcane, và phạm vi phụng sự của em là vô hạn.

As regards your meditation work, I would like it to centre more definitely on the Ashram and be less occupied with yourself and the formation of your own character or with your own development. As I said above, that is now stabilised.

Về công việc tham thiền của em, Tôi muốn nó tập trung rõ rệt hơn vào ashram và bớt chú tâm đến bản thân em, đến việc xây dựng tính cách hay sự phát triển của riêng em. Như Tôi đã nói ở trên, điều đó nay đã ổn định.

Meditation on the Ashram—having dealt with the suggested theme as the soul, functioning through the mind—will deal

Sau khi xem xét chủ đề đã đề nghị với tư cách linh hồn hoạt động qua thể trí, việc tham thiền về ashram sẽ bàn đến một cách

practically with the effects of ashramic contact on the emotional nature and on the daily life on the physical plane. I give you the following themes, covering a year's work which, if diligently considered for several years, will produce a factual life of real value.

thiết thực những tác động của sự tiếp xúc ashram lên bản chất cảm xúc và đời sống hằng ngày trên cõi hồng trần. Tôi trao cho em những chủ đề sau, bao quát công việc của một năm; nếu chuyên cần suy xét chúng trong vài năm, em sẽ tạo nên một đời sống thực tế có giá trị chân thực.

Themes for Meditation.

Các Chủ Đề Tham Thiền.

1. *The fact of the Ashram.* You like facts, brother of mine, so apply this factual consciousness of yours to this subject.

1. *Sự hiện hữu thực tế của ashram.* Huynh đệ của tôi, em thích những sự thật, vậy hãy áp dụng tâm thức coi trọng sự thật của em vào chủ đề này.

2. The Ashram as a centre of life. This will involve the use of the antahkarana.

2. Ashram như một trung tâm sự sống. Điều này sẽ bao hàm việc sử dụng antahkarana.

3. The Ashram as a centre of love, wisely expressed.

3. Ashram như một trung tâm bác ái biểu lộ một cách minh triết.

4. The Ashram as a centre of perfected intelligence.

4. Ashram như một trung tâm trí tuệ hoàn thiện.

5. The Master of the Ashram.

5. Chân sư của ashram.

6. The Ashram as a centre of living energy.

6. Ashram như một trung tâm năng lượng sống.

[544]

[544]

7. The relationship of the Ashram to world affairs.

7. Mối liên hệ của ashram với các vấn đề thế giới.

8. The responsibilities shouldered by members of the Ashram.

8. Những trách nhiệm mà các thành viên ashram gánh vác.

9. The eventual externalisation of the Ashram and how it is achieved.

9. Sự ngoại hiện sau cùng của ashram và cách thực hiện điều ấy.

10. The qualities fostered by ashramic life.

10. Những phẩm tính mà đời sống ashram nuôi dưỡng.

11. The service rendered by the Ashram.

11. Sự phụng sự mà ashram thực hiện.

12. The Ashram and the Arcane School.

12. Ashram và Trường Arcane.

I am pleased with the progress you have made during the past few years. Failure has not deterred you and appreciation will not hurt you. My strength and understanding are ever at your service on just demand.

Tôi hài lòng với sự tiến bộ em đã đạt được trong vài năm qua. Thất bại không làm em chùn bước, và sự ghi nhận sẽ không gây hại cho em. Sức mạnh và sự thấu hiểu của Tôi luôn sẵn sàng trợ giúp khi em có yêu cầu chính đáng.

To W. D. S. – Gửi W. D. S.

November 1937

Tháng Mười Một năm 1937

What shall I say to you, my brother and my friend, that will do for you two things: First of all, give you confidence in the rightness of your choice of a field of service, and, secondly, strengthen your *will* so that you can stand as a tower of strength to others? Are these not the two things which you desire and which constitute your aim, and do you not require assurance on these points, or is it re-assurance?

Huynh đệ và bằng hữu của tôi, Tôi nên nói gì với em để giúp em hai điều: Trước hết, đem lại cho em niềm tin rằng việc lựa chọn phạm vi phụng sự của mình là đúng đắn, và thứ hai, củng cố *ý chí* của em để em có thể đứng vững như một tháp sức mạnh cho người khác? Chẳng phải đó là hai điều em mong muốn và đặt làm mục tiêu sao, và em chẳng cần một sự bảo đảm về những điểm này, hay đúng hơn là sự tái bảo đảm sao?

Go forward, my brother, looking not behind but with your eyes fixed in steadfastness upon the Way of a world Server. It is a hard way, with many ups and downs, and many steep hills and valleys of shadow, but there is rest and shade in the valley and sunshine on the hills. These difficulties your Master knows, for He, too, has found the way hard, when He travelled it. In speaking thus, I refer not to myself; I am only your teacher and your friend.

Hãy tiến bước, huynh đệ của tôi, đừng ngoái lại phía sau mà hãy kiên định hướng mắt vào Con Đường của một Người Phụng Sự Thế Gian. Đó là một con đường gian khó, nhiều thăng trầm, nhiều đồi dốc và thung lũng bóng tối, nhưng trong thung lũng có chốn nghỉ ngơi và bóng mát, còn trên những ngọn đồi có ánh nắng. Chân sư của em biết những khó khăn này, vì Ngài cũng từng thấy con đường ấy gian khó khi đi qua. Khi nói như vậy, Tôi không nói đến chính mình; Tôi chỉ là huấn sư và bằng hữu của em.

Your life lesson is detachment, and—in order to practise detachment as a disciple should—you need to strengthen your will to *be.* This I think you know. You are a second ray soul in a first ray personality sheath or vehicle. Your effort this life has ever been to love, to serve and to understand; this has been the outstanding gesture of your soul this incarnation. *Now* must come the effort of your personality will towards directed orientation. The divine aspect of your personality this life and the major integrating factor is your will. Self-will you have negated, through love. This you have achieved, and it is well to recognise it. But the integrating will of the personality, subordinated to the will of the soul, must be developed and *used* with due detachment. In these few words I state your immediate problem. Ponder upon them, for in their understanding **[376]** will come increased capacity to serve. This capacity I know that you seek, and the door of service stands wide open and you are needed where you stand.

Bài học cuộc đời của em là sự tách rời, và—để thực hành sự tách rời như một đệ tử cần làm—em cần củng cố ý chí *hiện tồn.* Tôi nghĩ em biết điều này. Em là một linh hồn cung hai trong lớp vỏ hay hiện thể phàm ngã cung một. Trong kiếp này, em luôn nỗ lực yêu thương, phụng sự và thấu hiểu; đây là biểu hiện nổi bật của linh hồn em trong kiếp lâm phàm này. *Giờ đây* phải đến lúc ý chí phàm ngã của em nỗ lực định hướng có chủ đích. Trong kiếp này, phương diện thiêng liêng của phàm ngã em và yếu tố tích hợp chủ yếu chính là ý chí của em. Nhờ tình thương, em đã loại bỏ ý chí vị kỷ. Em đã đạt được điều này, và nên ghi nhận điều đó. Nhưng ý chí tích hợp của phàm ngã, phục tùng ý chí của linh hồn, phải được phát triển và *sử dụng* với sự tách rời thích đáng. Qua vài lời này, Tôi nêu lên vấn đề trước mắt của em. Hãy suy ngẫm những lời ấy, vì việc thấu hiểu chúng **[376]** sẽ gia tăng năng lực phụng sự. Tôi biết em tìm kiếm năng lực này, và cánh cửa phụng sự đang rộng mở; ngay nơi em đang đứng, người ta cần đến em.

Strength to stand; strength to love; strength to be detached—these are and should be your objectives. For you, in this connection, it is the evocation of the spiritual will (as it is applied to the personality and its problems and as it acts as the directing agency in the brain) which must be your immediate objective.

Sức mạnh để đứng vững; sức mạnh để yêu thương; sức mạnh để giữ sự tách rời—đó là và phải là những mục tiêu của em. Về phương diện này, mục tiêu trước mắt của em phải là khơi dậy ý chí tinh thần, khi ý chí ấy được vận dụng vào phàm ngã cùng những vấn đề của nó và hoạt động như tác nhân chỉ đạo trong bộ não.

To this end, I suggest that you preface the group meditation which I am asking all of you to do with the following brief exercise:

Nhằm mục đích ấy, Tôi đề nghị em thực hiện bài tập ngắn sau đây trước bài tham thiền nhóm mà Tôi yêu cầu tất cả các bạn thực hành:

1. Take six long breaths, slowly and without effort, or any inflation of the abdomen. After the last breath say, with thought and consciousness alert: I am an expression of

1. Hít thở sáu hơi dài, chậm rãi, không gắng sức hay làm phồng bụng. Sau hơi thở cuối cùng, hãy nói với tư tưởng và tâm thức tỉnh táo: Tôi là một biểu hiện của Ý Chí của

the Will of God. That Will directs my thoughts and guides me in the purposes of my soul. To that Will I hold.

Thượng Đế. Ý Chí ấy chỉ đạo tư tưởng của tôi và dẫn dắt tôi trong những mục đích của linh hồn tôi. Tôi giữ vững theo Ý Chí ấy.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng sau khi thở ra.

2. Take six more long breaths in a similar manner and then say: Let this divine intelligent Will govern my heart, and lead me in the Way of Love. In this Way I will to go.

2. Hít thở thêm sáu hơi dài theo cách tương tự, rồi nói: Cầu mong Ý Chí thông tuệ thiêng liêng này cai quản trái tim tôi và dẫn dắt tôi trên Con Đường Tình Thương. Tôi quyết chí đi trên Con Đường này.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng sau khi thở ra.

3. Again take six long breaths and then say: Let this divine intelligent loving Will direct my brain and service on the outer plane of Life. With my Will, I will to serve.

3. Một lần nữa, hít thở sáu hơi dài, rồi nói: Cầu mong Ý Chí thiêng liêng, thông tuệ, đầy tình thương này chỉ đạo bộ não tôi và sự phụng sự của tôi trên cõi Sự Sống bên ngoài. Với Ý Chí của mình, tôi quyết chí phụng sự.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng sau khi thở ra.

Will you also take six seed thoughts out of any book you care to choose and write down these six seed thoughts—one for each month? Take one, therefore, each month for careful reflection during the day, as you proceed upon your life service. At the end of each month send in the thought on which you have been pondering, with the gist of your reflection, for the helping of your group brothers.

Em cũng hãy chọn sáu tư tưởng hạt giống từ bất kỳ cuốn sách nào em muốn và viết ra sáu tư tưởng ấy—mỗi tháng một tư tưởng, được chứ? Do đó, mỗi tháng hãy lấy một tư tưởng để suy ngẫm kỹ trong ngày, khi em tiếp tục phụng sự trong cuộc sống. Cuối mỗi tháng, hãy gửi lại tư tưởng em đã suy ngẫm, cùng nội dung cốt yếu của những suy ngẫm ấy, để giúp đỡ các huynh đệ trong nhóm.

You will note from the above that I am endeavouring to prepare you, as well as the other newly chosen group members, for quick participation in the group work.

Qua những điều trên, em sẽ nhận thấy rằng Tôi đang cố gắng chuẩn bị cho em, cũng như các thành viên khác mới được chọn vào nhóm, để nhanh chóng tham gia công việc nhóm.

[377]

[377]

April 1938

Tháng Tư năm 1938

MY BROTHER AND MY FRIEND:

You are entering—if you so choose—upon an extended period of service. The questions before you are: Will you serve as and how service is needed? Or will you serve as you believe you can and should? These questions are basic and can only be answered aright by your endeavouring anew to grasp the vision *as a whole.* I refer not here only to the vision of the many groups, serving in the world today and fulfilling their rightful function. That, they can and will do. But I refer to the vision of the Plan as it exists in the consciousness of the New Group of World Servers. It is interesting for you to realise that the Plan exists in four states of consciousness:

1. As it is visioned and known by the Members of the Hierarchy, such as the accepted disciples of the world.

2. As it exists in the consciousness of the members of the New Group of World Servers, stepped down into their minds and desires.

3. As it exists in the consciousness of the men of goodwill.

4. As its faint outlines are found in the minds of the average intelligent God-accepting men of the world at this time.

I would like to emphasise to you the necessity for your definitely grasping the Plan as the New Group of World Servers grasp it, pondering on it and identifying yourself with it. At present, you grasp the

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Em đang bước vào—nếu em chọn như vậy—một thời kỳ phụng sự kéo dài. Những câu hỏi đặt ra trước em là: Em sẽ phụng sự theo nhu cầu và cách thức mà công việc phụng sự đòi hỏi chăng? Hay em sẽ phụng sự theo cách em tin rằng mình có thể và nên làm? Đây là những câu hỏi căn bản, và em chỉ có thể trả lời đúng bằng cách một lần nữa nỗ lực nắm bắt tầm nhìn *trong tính toàn thể của nó.* Ở đây, Tôi không chỉ nói đến tầm nhìn của nhiều nhóm đang phụng sự trên thế giới ngày nay và hoàn thành chức năng chính đáng của họ. Điều đó, họ có thể và sẽ làm. Nhưng Tôi nói đến tầm nhìn về Thiên Cơ như Thiên Cơ hiện hữu trong tâm thức của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Em sẽ thấy thú vị khi nhận ra rằng Thiên Cơ hiện hữu trong bốn trạng thái tâm thức:

1. Như các Thành viên của Thánh đoàn, chẳng hạn các đệ tử được chấp nhận trên thế giới, thấy và biết về Thiên Cơ.

2. Như Thiên Cơ hiện hữu trong tâm thức của các thành viên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, được hạ giảm xuống thành tư tưởng và dục vọng của họ.

3. Như Thiên Cơ hiện hữu trong tâm thức của những người thiện chí.

4. Như những nét phác mờ nhạt của Thiên Cơ hiện diện trong thể trí của những người thông minh bình thường, chấp nhận Thượng đế, trên thế giới vào lúc này.

Tôi muốn nhấn mạnh với em rằng em cần nắm bắt rõ ràng Thiên Cơ như Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian nắm bắt, suy ngẫm về Thiên Cơ và đồng hoá mình với Thiên Cơ. Hiện nay, em nắm bắt Thiên Cơ như những

Plan as the men of goodwill grasp it: your grasp is *not* that of the New Group of World Servers who see *the group* as an emanating point; the man of goodwill sees *himself* as the emanating point. Between these two positions there is a vast difference—the difference between a centralised consciousness and a decentralised consciousness. The efficacy and the efficiency of all your future service depends upon your understanding this distinction, for it is vital and real.

người thiện chí nắm bắt: cách nắm bắt của em *không* phải là cách của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người thấy *nhóm* là một điểm phát xạ; người thiện chí thấy *chính mình* là điểm phát xạ. Giữa hai lập trường này có một khác biệt rất lớn—khác biệt giữa tâm thức tập trung vào bản thân và tâm thức phi tập trung vào bản thân. Hiệu lực và hiệu quả của mọi hoạt động phụng sự trong tương lai của em đều tùy thuộc vào việc em thấu hiểu sự phân biệt này, vì nó thiết yếu và có thực.

Much of your present difficulty is based on the fact that your personality ray is, as you know, that of the first Ray of Will or Power. This gives you a sense of centralisation, of uniqueness and aloneness. It makes the man who is conditioned by it "isolated." It makes his attitude to his work one of an unconscious separativeness. It is the line of least resistance **[378]** for you to be separated off from your co-workers or—when urged to identification by your second ray soul—the response is one of going out to them with the inner distinction ever clearly held. I am not here referring to any pride, brother of mine, but to the absorbing, assimilating, isolating characteristics of the first ray nature. It is the great first ray Lord (to use an illuminating simile) Who, at the end of the age, absorbs all things into Himself and thereby brings about the final and needed destruction of the form nature. This is a right and good use of His first ray qualities. But first ray personalities can also do this type of work, that of absorbing, but this time with destructive results; in their case the task is unnecessary and wrong.

Phần lớn khó khăn hiện nay của em bắt nguồn từ việc cung phàm ngã của em, như em biết, là Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng. Cung này đem lại cho em cảm giác mình là trung tâm, là độc nhất và đơn độc. Nó khiến người chịu ảnh hưởng của nó trở nên "cô lập". Nó khiến thái độ của người ấy đối với công việc mang tính chia rẽ mà không tự biết. Đối với em, con đường ít trở ngại nhất **[378]** là tách biệt khỏi các cộng sự; hoặc—khi linh hồn cung hai thúc đẩy em đồng hoá với họ—em đáp ứng bằng cách vươn đến họ nhưng bên trong vẫn luôn giữ rõ sự phân biệt. Huynh đệ của tôi, ở đây Tôi không nói đến bất kỳ sự kiêu hãnh nào, mà nói đến những đặc tính thu hút vào, đồng hoá và cô lập của bản chất cung một. Chính Đấng Chúa Tể Cung một vĩ đại—để dùng một hình ảnh so sánh giúp soi sáng—vào cuối thời đại, thu hút mọi sự vào trong Ngài, qua đó đem lại sự huỷ diệt cuối cùng và cần thiết của bản chất hình tướng. Đây là cách sử dụng đúng đắn và tốt đẹp các phẩm tính cung một của Ngài. Nhưng những phàm ngã cung một cũng có thể thực hiện loại công việc thu hút vào này, song trong trường hợp ấy lại dẫn đến những kết quả huỷ hoại; đối với họ, công việc ấy là không cần thiết và sai lầm.

I call you to a careful supervision of your first ray personality and to a greater demonstration of your second ray, inclusive, loving soul. Ponder on this, for a successful understanding and a consequent application of my words will greatly facilitate your usefulness and your power to bring a response of love and cooperation from your co-workers which at present could be decidedly better than it is. You do not mind my frank speaking, do you, my brother? I deal thus with all my trusted disciples, of whom you are one.

Tôi kêu gọi em giám sát cẩn thận phàm ngã cung một của mình và biểu lộ nhiều hơn linh hồn cung hai đầy tình thương và tính bao gồm. Hãy suy ngẫm điều này, vì việc thấu hiểu thấu đáo và sau đó áp dụng những lời Tôi nói sẽ giúp gia tăng đáng kể sự hữu ích của em cùng năng lực khơi dậy sự đáp ứng bằng tình thương và tinh thần hợp tác nơi các cộng sự; hiện nay, sự đáp ứng ấy rõ ràng có thể tốt hơn nhiều. Huynh đệ của tôi, em không phiền lòng vì Tôi nói thẳng, phải không? Tôi đối xử như vậy với tất cả những đệ tử Tôi tin cậy, và em là một trong số đó.

It will be of use to you if I also indicate to you the rays of your personality vehicles; then you will have a complete picture of the forces with which you have to work; or should I say with which I have to work as I seek, through you, to work out certain aspects of the Plan?

Nếu Tôi cũng chỉ cho em các cung của những hiện thể phàm ngã, điều đó sẽ hữu ích cho em; khi ấy em sẽ có một bức tranh đầy đủ về những mãnh lực mà em phải làm việc cùng; hay Tôi nên nói là những mãnh lực mà Tôi phải làm việc cùng khi tìm cách, thông qua em, thực hiện một số phương diện của Thiên Cơ?

Your *mental body* is not on one of the usual rays, but is strongly second ray in its nature, and is, therefore, responsive to your second ray soul force. This is an asset but also a liability, for the *sharpening* of the mind which is the result of the effect of the usual fourth or fifth ray forces (the usual effects) is lacking. There is a lack of precision, of clear cut decision in you. Theoretically, my brother, this condition leads you—again theoretically—to be too nice, too kind, too appreciative, but not in reality. Fortunately (though unfortunately at times) this is offset by your first ray personality which nips your second ray mental reactions in the bud and re-asserts isolation for inclusiveness and understanding. Yet, if you once **[379]** grasp the implications of this first ray personality and the difficulties engendered thereby in your group relations, you can most easily put the matter straight, for your second ray

Thể trí của em không thuộc một trong những cung thường gặp, mà bản chất lại mang tính cung hai mạnh mẽ, và do đó đáp ứng với mãnh lực linh hồn cung hai của em. Đây là một lợi điểm nhưng cũng là một bất lợi, vì thiếu sự *mài sắc* trí tuệ vốn là kết quả tác động của các mãnh lực cung bốn hay cung năm thường gặp—những tác động thông thường. Em thiếu sự chính xác, thiếu khả năng quyết định dứt khoát. Huynh đệ của tôi, về mặt lý thuyết, tình trạng này khiến em—xin nhắc lại, về mặt lý thuyết—quá dễ chịu, quá tử tế, quá trân trọng người khác, nhưng thực tế lại không phải vậy. May thay—dù đôi khi là không may—phàm ngã cung một của em hoá giải điều này bằng cách dập tắt ngay từ đầu những phản ứng trí tuệ cung hai của em và tái khẳng định sự cô lập thay cho tính bao gồm và sự thấu hiểu. Tuy nhiên, một khi em **[379]** nắm bắt được những hàm ý của phàm ngã cung một này

soul can come in, in full tide, via your second ray mental body. Your task is not, therefore, difficult and you have no cause for discouragement.

và những khó khăn nó gây ra trong các quan hệ nhóm, em có thể hết sức dễ dàng điều chỉnh vấn đề, vì linh hồn cung hai của em có thể tuôn vào như dòng triều dâng trọn vẹn, qua thể trí cung hai của em. Do đó, nhiệm vụ của em không khó, và em không có lý do gì để nản lòng.

Your *astral body* is on the first ray and again (as do many aspirants nearing the end of the Path of Probation or at the beginning of the Path of Discipleship) you follow not the normal procedure but complicate your problem by having a powerful astral body on the same ray as the personality. Being where you are, however, upon the Path, your soul planned this procedure in this manner so as to bring to the surface as many of the hindering qualities as possible—hindering, I mean, to group effectiveness and group cohesion.

Thể cảm dục của em thuộc cung một, và một lần nữa—như nhiều người chí nguyện đang gần cuối Con Đường Dự Bị hoặc ở đầu Con Đường Đệ Tử—em không theo tiến trình thông thường mà làm vấn đề của mình thêm phức tạp do có một thể cảm dục mạnh mẽ cùng cung với phàm ngã. Tuy nhiên, ở vị trí hiện nay của em trên Đường Đạo, linh hồn em đã hoạch định tiến trình theo cách này để đưa lên bề mặt càng nhiều phẩm tính gây cản trở càng tốt—Tôi muốn nói là cản trở hiệu quả và sự cố kết của nhóm.

If I were asked what, at this time, constitutes your major group problem, I would phrase it thus: Learn to work with your equals as harmoniously and selflessly as you can. In your own department you do work this way with those who are subordinate or inferior to you in development. You, my brother, are afraid of your equals. You want to be the one alone as your first ray powerful personality (focussed naturally in your first ray astral body) would normally incline you. It is not easy for you to be one among the many—all equal, all working as one, all engrossed with the one work. This you must learn to do, or else you hinder the group.

Nếu có ai hỏi điều gì hiện tạo thành vấn đề chủ yếu của em trong nhóm, Tôi sẽ diễn đạt như sau: Hãy học cách làm việc với những người ngang hàng với em một cách hài hoà và quên mình hết mức có thể. Trong lĩnh vực riêng của mình, em quả có làm việc như thế với những người dưới quyền hoặc kém em về mức phát triển. Huynh đệ của tôi, em e ngại những người ngang hàng với mình. Em muốn là người duy nhất đứng riêng, theo khuynh hướng thông thường của phàm ngã cung một mạnh mẽ nơi em, vốn tự nhiên tập trung trong thể cảm dục cung một. Với em, không dễ để làm một người giữa nhiều người—tất cả đều bình đẳng, tất cả cùng làm việc như một, tất cả đều chuyên chú vào một công việc duy nhất. Em phải học làm điều này, bằng không em sẽ cản trở nhóm.

Your *physical body* is on the third Ray of Active Intelligence. This was the factor

Thể xác của em thuộc Cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động. Đây là yếu tố ban đầu đã đưa em

which brought you originally into the business field and has, therefore, inclined you to field work, and organisation work. You will, from all the above, notice the lack of balance in your rays:

vào lĩnh vực kinh doanh và do đó khiến em thiên về công việc thực địa và công việc tổ chức. Từ tất cả những điều trên, em sẽ nhận thấy sự thiếu cân bằng trong các cung của mình:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—Cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the first Ray of Will or Power.

2. Cung phàm ngã—Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

3. The ray of the mind—the second Ray of Love-Wisdom.

3. Cung của thể trí—Cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Cung của thể cảm dục—Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—Cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

You would profit much if you studied carefully the rays **[380]** which are, at this time, lacking in your equipment. The forces of the 4th, 5th, 6th, 7th rays are not present. All your rays are major rays of aspect. The rays of attribute are lacking and hence your problem and your immense opportunity. What saves the situation for you is that in a previous life, you worked through a fourth ray personality. Harmony through Conflict is, with you, a deep-seated desire and a basic determination. You have inherited it and in it your present life is rooted.

Em sẽ được lợi nhiều nếu nghiên cứu kỹ những cung **[380]** hiện đang thiếu trong bộ máy của mình. Các mãnh lực của cung 4, 5, 6, 7 không hiện diện. Tất cả các cung của em đều là những cung trạng thái chính. Các cung thuộc tính đều thiếu vắng, và do đó nảy sinh vấn đề cũng như cơ hội lớn lao của em. Điều cứu vãn tình thế cho em là trong một kiếp trước, em đã làm việc qua một phàm ngã cung bốn. Hài Hoà qua Xung Đột là một mong muốn ăn sâu và một quyết tâm căn bản nơi em. Em đã kế thừa điều đó, và cuộc đời hiện tại của em bắt rễ trong đó.

One of the best ways in which you can learn to solve your problem is to train yourself to be—as are all true hierarchical workers—the one in the background, and not the one at the centre. You will still be the one, for you are still a personality, but you can learn to work silently and through love, and carry all forward from the background. You will then

Một trong những cách tốt nhất để em học giải quyết vấn đề của mình là rèn luyện để trở thành người đứng phía sau, như mọi người hoạt động chân chính của Thánh đoàn, thay vì là người ở trung tâm. Em vẫn sẽ là một cá nhân riêng biệt, vì em vẫn còn là một phàm ngã, nhưng em có thể học cách làm việc âm thầm và bằng tình thương,

gradually become a hidden force, galvanising others into activity and pushing them forward in their work, offering them their needed opportunity and training, but in complete self-forgetfulness.

đồng thời thúc đẩy tất cả tiến lên từ phía sau. Khi ấy, em sẽ dần trở thành một mãnh lực ẩn giấu, khơi dậy người khác hành động và thúc đẩy họ tiến lên trong công việc, đem đến cho họ cơ hội và sự huấn luyện cần thiết, trong khi hoàn toàn quên mình.

To aid you and in order to evoke your second ray quality of soul and mind, I would suggest the following meditation. This should be run through rapidly and dynamically, prior to the group meditation.... Assume always the position of the "one behind the scenes" and say dynamically and with due intent:

Để trợ giúp em và khơi dậy phẩm tính cung hai của linh hồn và thể trí em, Tôi đề nghị bài tham thiền sau đây. Em nên thực hành bài này nhanh chóng và đầy năng động, trước bài tham thiền nhóm.... Luôn giữ vị trí của "người đứng sau hậu trường" và nói một cách mạnh mẽ, với chủ đích thích đáng:

"I am the one who never stands alone. Those days of isolation lie behind. I stand alone when trial comes, for I am strong and need not drain the strength of others. I stand alone when blame descends, for I am true and know what I should do. I thereby shield the weak and leave them free. But in this work, I have no self but am the Self—the Self which knows itself to be the Self in all. And thus I do my work—alone, yet not alone, and thus—for aye—I stand."

"Tôi là người không bao giờ đứng một mình. Những ngày cô lập đã ở lại phía sau. Tôi đứng một mình khi thử thách đến, vì tôi mạnh mẽ và không cần rút cạn sức mạnh của người khác. Tôi đứng một mình khi lời trách cứ đổ xuống, vì tôi chân thật và biết mình nên làm gì. Nhờ đó, tôi che chở người yếu đuối và để họ được tự do. Nhưng trong công việc này, tôi không có bản ngã riêng mà là Bản Ngã—Bản Ngã biết mình là Bản Ngã trong tất cả. Và như thế tôi làm công việc của mình—một mình, nhưng không đơn độc, và như thế—mãi mãi—tôi đứng vững."

Then proceed with the group meditation. Forget not also that I have given you *detachment* for one of your keynotes. Ponder more deeply upon its meaning. The future holds much of opportunity and of service for you, for the group, for your chosen co-workers. It holds no scope for service for any isolated person. *Together* must the work be done.

Sau đó, hãy tiếp tục bài tham thiền nhóm. Cũng đừng quên rằng Tôi đã trao cho em *sự tách rời* làm một trong những chủ âm của em. Hãy suy ngẫm sâu hơn về ý nghĩa của nó. Tương lai chứa đựng nhiều cơ hội và công việc phụng sự cho em, cho nhóm, cho các cộng sự mà em đã chọn. Tương lai không dành chỗ phụng sự cho bất kỳ người nào tự cô lập. *Cùng nhau,* mọi người phải thực hiện công việc.

[381]

[381]

December 1938

BROTHER OF OLD:

I gave you a long instruction the last time I communicated with you. This, therefore, will be brief. I will not change your special meditation at this time and would ask you to continue with it. It has done much for you, and through the interior work which you have accomplished in yourself and through the process of definitely forcing yourself to serve where needed (and not so much from the angle of where you yourself wanted to serve), you have aided many and gained much strength yourself. The great need for all of you in this group at this time is consciously to relate yourselves to each other in an increasingly close union. The building of the group antahkarana as a part of a great life thread can only thus be carried forward effectively. See, therefore, that this group identification goes on with all the cooperation which you can render.

I think also that you will have grasped more clearly than ever before the reasons I had in mind when I gave you the three key words—will, detachment, and strength. You needed to have these objectives held before you, did you not? Today, your detachment is far greater than ever before and this definitely tends to strengthen you. Your will nature, however, needs to be more pragmatically developed but from the angle of those interior determinations which carry a man forward along the path towards the portal of initiation. It is not will from the angle of self-assertiveness.

No man takes initiation before his interior will is developed and consecrated to the service of the Path, which is the service of

Tháng Mười Hai năm 1938

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Lần trước khi liên lạc với em, Tôi đã trao cho em một huấn thị dài. Do đó, lần này sẽ ngắn thôi. Lúc này, Tôi sẽ không thay đổi bài tham thiền riêng của em và đề nghị em tiếp tục thực hành. Bài ấy đã giúp em rất nhiều; qua công việc nội tâm mà em đã hoàn thành trong chính mình và qua tiến trình dứt khoát buộc mình phụng sự ở nơi có nhu cầu —thay vì chủ yếu nhìn từ góc độ nơi chính em muốn phụng sự—em đã giúp đỡ nhiều người và bản thân cũng có thêm nhiều sức mạnh. Nhu cầu lớn lao của tất cả các bạn trong nhóm này vào lúc này là có ý thức liên kết với nhau trong sự hợp nhất ngày càng chặt chẽ. Chỉ bằng cách ấy, việc xây dựng antahkarana của nhóm như một phần của sinh mệnh tuyến vĩ đại mới có thể tiến triển hiệu quả. Do đó, hãy bảo đảm rằng sự đồng hoá với nhóm này tiếp tục diễn ra với tất cả sự hợp tác mà em có thể đóng góp.

Tôi cũng nghĩ rằng em hẳn đã nắm bắt rõ hơn bao giờ hết những lý do Tôi có trong trí khi trao cho em ba từ chủ chốt—ý chí, sự tách rời và sức mạnh. Em cần có những mục tiêu này đặt trước mình, phải không? Ngày nay, sự tách rời của em lớn hơn bao giờ hết, và điều này rõ ràng có khuynh hướng củng cố sức mạnh cho em. Tuy nhiên, bản chất ý chí của em cần được phát triển thiết thực hơn, nhưng từ góc độ những quyết tâm nội tại đưa con người tiến lên trên con đường hướng đến cổng điểm đạo. Đó không phải là ý chí xét từ góc độ tự khẳng định mình.

Không ai tiếp nhận điểm đạo trước khi ý chí nội tại phát triển và được thánh hiến cho việc phụng sự Đường Đạo, tức phụng sự

humanity and of the Hierarchy. This, I think, you know. I would ask you to work along the line of the will, potently and definitely for a while, as it will serve to round out and strengthen your character.

nhân loại và Thánh đoàn. Tôi nghĩ em biết điều này. Tôi đề nghị em làm việc theo đường hướng ý chí một cách mạnh mẽ và dứt khoát trong một thời gian, vì điều ấy sẽ giúp hoàn thiện và củng cố tính cách của em.

I have for you at this time nothing but encouragement and a word of praise for a life faced and handled with humility and love.

Lúc này, Tôi chỉ dành cho em lời khích lệ và lời khen ngợi vì em đã đối diện và xử lý cuộc sống bằng sự khiêm nhường và tình thương.

[382]

[382]

January 1940

Tháng Một năm 1940

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

A kind heart is of potent use in our service, provided that it is kept in place by a wise head and does not assume the form of a glamour. That then makes it a definite and hindering weakness. We need today disciples who are capable of seeing people truly; able to see them as they are and yet to love them and serve them just the same; we look for disciples whose hearts are awakened to group usefulness and to the place an individual mind can play in the service of humanity, and whose *radiation* is love but whose head is equally responsive to the individual as he is at his particular point in the evolutionary process. When the radiation is the radiation of love, the resultant words and actions can be stern without hurting. That is pre-eminently a lesson which you need to learn. Your need is also to awaken to the fact that it is one of service; those who represent us are alive and active in the work to be done but are not interested in personality modes of reaction. A loving radiation and an intelligent assessment (or do I mean appraisement, brother of mine?) of those you seek to aid

Một trái tim nhân hậu có công dụng mạnh mẽ trong công việc phụng sự của chúng ta, miễn là trí tuệ sáng suốt giữ nó đúng chỗ và nó không mang hình thức của một ảo cảm. Khi ấy, nó trở thành một nhược điểm rõ rệt và gây cản trở. Ngày nay, chúng ta cần những đệ tử có khả năng nhìn con người đúng như thực; có thể thấy họ như họ vốn là, mà vẫn yêu thương và phụng sự họ như vậy; chúng ta tìm những đệ tử có trái tim thức tỉnh trước sự hữu ích đối với nhóm và trước vai trò mà thể trí cá nhân có thể đảm nhiệm trong việc phụng sự nhân loại, và có *sự toả chiếu* là tình thương, trong khi trí tuệ cũng đáp ứng tương xứng với cá nhân đúng như người ấy đang ở tại điểm riêng của mình trong tiến trình tiến hoá. Khi sự toả chiếu là sự toả chiếu của tình thương, những lời nói và hành động phát sinh có thể nghiêm khắc mà không gây tổn thương. Đó đặc biệt là một bài học em cần học. Em cũng cần thức tỉnh trước sự thật rằng đây là một bài học phụng sự; những người đại diện cho chúng ta luôn tỉnh thức và tích cực trong công việc cần làm, nhưng không quan tâm đến những cách phản ứng của phàm ngã. Sự toả chiếu

will render you more effective in service to your fellowmen than anything else. I would, however, here commend you for the stability you are endeavouring to preserve. You are evidencing a purpose which the past two years have enabled you to make objective.

đầy tình thương và sự đánh giá thông tuệ—hay Tôi muốn nói là sự nhận định giá trị, huynh đệ của tôi?—về những người em tìm cách giúp đỡ sẽ khiến em phụng sự đồng loại hiệu quả hơn bất cứ điều gì khác. Tuy nhiên, ở đây Tôi muốn khen ngợi em vì sự vững vàng mà em đang cố gắng giữ gìn. Em đang biểu lộ một mục đích mà hai năm qua đã giúp em thể hiện thành hiện thực khách quan.

NOTE: *W.D.S. takes his work in this group most seriously and no matter what obstacles present themselves, he continues to work in the Tibetan's group.*

GHI CHÚ: *W.D.S. hết sức nghiêm túc với công việc của mình trong nhóm này, và bất kể những trở ngại nào xuất hiện, ông vẫn tiếp tục làm việc trong nhóm của Chân sư Tây Tạng.*

TO W. D. S. [II]

GỬI W. D. S. [II]

August 1940

Tháng Tám năm 1940

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

A strenuous winter's work lies ahead of all disciples who are engaged in our service which is, as you have ever been told, pre-eminently the service of humanity. This service is intensively preoccupying us at this time and only in group formation can it be adequately handled. In spite of this, for some reason, my brother, you stand peculiarly alone. As I realise this, I find myself wondering in what manner I can bring you to a knowledge of this situation in your life, for you need to change conditions so that you can become an integral part of the group life. When I say *group,* I mean neither your immediate circle of co-workers nor the group of my disciples who are recipients of these instructions. I mean the *entire* group of serving disciples who are at work in the world and are the hope of the world at this time.

Một mùa đông làm việc vất vả đang chờ đợi tất cả những đệ tử tham gia công việc phụng sự của chúng ta, mà như em vẫn luôn được cho biết, trước hết là phụng sự nhân loại. Lúc này, công việc phụng sự ấy đang thu hút sự chú tâm cao độ của chúng ta, và chỉ khi tổ chức thành nhóm mới có thể đảm đương thoả đáng. Tuy vậy, vì một lý do nào đó, huynh đệ của tôi, em vẫn đứng một mình một cách khác thường. Khi nhận ra điều này, Tôi tự hỏi bằng cách nào Tôi có thể giúp em nhận biết tình trạng ấy trong cuộc sống của mình, vì em cần thay đổi hoàn cảnh để có thể trở thành một phần không thể tách rời của đời sống nhóm. Khi nói *nhóm,* Tôi không hàm ý nhóm cộng sự gần gũi của em, cũng không phải nhóm đệ tử của Tôi đang tiếp nhận những huấn thị này. Tôi muốn nói đến *toàn thể* nhóm đệ tử phụng sự đang làm việc trên thế giới và là niềm hy vọng của thế giới vào lúc này.

Of your desire to serve, of your inherent determination to serve and of the honesty of your dedication there is no possible doubt. Two factors which almost defy definition contribute to the fact that esoterically you stand alone, spiritually repulsing contact from the inner side of daily living (and consequently on the outer side also). It is not your willingness to cooperate, for that is proven; it is not your effort to understand, for that is evident; it is not intrinsically anything which you do which surrounds you as a wall, for that is really not the trouble. It is the fact that you yourself—as a personality—have for too long placed yourself in the very centre of your picture and also because your first ray personality militates against your identifying yourself with the world of relativity in which you find yourself. Your personality is always in your way. It is never forgotten and conditions everything you do and say. The realisation of this is not evident in your mind because all the time you yourself are the most real factor in the situation and yet —as you would yourself teach people—that personality attitude is the **[620]** great deceiver and essentially illusion. This condition of personality emphasis gives to other people whom you contact a sense of insincerity and thus evokes from them a reaction that leaves you alone. This in its turn evokes a response from your personality which is in the nature of self-defence, plus an effort to force cooperation, a willingness to go the way that the majority go, to do the expedient thing and also to attempt to prove to yourself and to others that you *are* what you know yourself to be and that *they* are not right in their reaction to *you.* Having pointed this out to you, is anything really clearer in your consciousness? I doubt it, for words—requiring as they do right interpretation—

Không thể có chút nghi ngờ nào về mong muốn phụng sự, quyết tâm phụng sự vốn có và sự tận hiến chân thành của em. Hai yếu tố gần như không thể định nghĩa góp phần khiến em đứng một mình về mặt huyền bí, đẩy lùi sự tiếp xúc tinh thần từ phía nội tâm của đời sống hằng ngày—và do đó cả ở phía bên ngoài nữa. Không phải do em thiếu sẵn lòng hợp tác, vì điều đó đã được chứng minh; không phải do em thiếu nỗ lực thấu hiểu, vì điều đó đã rõ ràng; cũng không phải do bản thân bất kỳ việc gì em làm dựng thành bức tường bao quanh em, vì thực sự đó không phải là vấn đề. Mà là vì chính em—với tư cách một phàm ngã—đã quá lâu đặt mình ngay giữa trung tâm bức tranh của mình, và cũng vì phàm ngã cung một của em chống lại việc em đồng hoá mình với thế giới tương đối nơi em đang sống. Phàm ngã của em luôn cản đường em. Em không bao giờ quên nó, và nó định hình mọi điều em làm và nói. Sự nhận biết này không hiện rõ trong thể trí em vì chính em lúc nào cũng là yếu tố thực nhất trong tình thế ấy; thế nhưng—như chính em vẫn dạy người khác—thái độ phàm ngã ấy là **[620]** kẻ lừa dối lớn lao và về bản chất là ảo tưởng. Tình trạng đề cao phàm ngã này khiến những người em tiếp xúc cảm thấy có sự thiếu chân thành, và vì thế khơi dậy nơi họ một phản ứng khiến em bị bỏ lại một mình. Đến lượt mình, điều này khơi dậy một đáp ứng nơi phàm ngã em mang tính tự vệ, kèm theo nỗ lực ép buộc sự hợp tác, sẵn lòng đi theo con đường của đa số, làm điều thuận tiện theo tình thế và cũng cố gắng chứng minh với chính mình cùng người khác rằng em *đúng là* con người mà em biết mình là, và rằng *họ* đã không đúng trong phản ứng đối với *em.* Sau khi Tôi chỉ ra điều này, có điều gì thực sự rõ hơn trong tâm thức em không? Tôi nghi ngờ điều đó, vì lời nói—vốn đòi hỏi sự diễn giải đúng đắn—có thể gây hiểu lầm cũng nhiều như có thể giúp ích. Tuy nhiên, Tôi có thể diễn đạt như thế này.

can mislead as much as they can help. I might however put it this way. Your second ray soul and your second ray mind are stepped down in expression to such an extent that they are expressions of personality love and a loving manifestation (apparently, though not in fact) of a mental attitude. With these you delude yourself and make a wrong impression on others for there is no real expression of truth in any of this. There is also no soul strength in your expression of life but only the determination of the personality and this you misinterpret as strength. This shows itself in various ways, according to the type of person with you at any given time and does not demonstrate the steady force of the soul, centred in spiritual being and illumined by soul light, being dedicated to group work and not to personality aspiration and personality ambition.

Linh hồn cung hai và thể trí cung hai của em đã bị hạ giảm trong biểu hiện đến mức chúng trở thành những biểu hiện của tình thương phàm ngã và một sự biểu lộ đầy tình thương—có vẻ là vậy, dù thực tế không phải—của một thái độ trí tuệ. Với những điều ấy, em tự lừa dối mình và tạo ấn tượng sai nơi người khác, vì trong tất cả những điều này không có sự biểu hiện chân lý thực sự nào. Trong cách em biểu lộ cuộc sống cũng không có sức mạnh linh hồn, mà chỉ có quyết tâm của phàm ngã, và em hiểu lầm điều này là sức mạnh. Nó tự bộc lộ theo nhiều cách khác nhau, tùy loại người ở bên em vào bất kỳ lúc nào, và không biểu lộ mãnh lực ổn định của linh hồn, an trụ trong sự hiện tồn tinh thần và được ánh sáng linh hồn soi sáng, hiến mình cho công việc nhóm chứ không cho khát vọng và tham vọng của phàm ngã.

What then can you do? I would remind you that one of the things which it is the task of the Master to demonstrate to His disciple is the particular "blind spot" in his life which it is the purpose of the soul to illumine and bring into the light of his consciousness, thus dispelling the darkness and the blindness. This is done by stimulation and suggestion. The stimulation you have been subjected to for years and it has had its dual effect in stimulating the personality to a measured (but inadequate) response to the soul and also by stimulating the personality tendencies to fuller expression. These tendencies, when evoked, registered and recognised for what they are and so handled rightly can then be eliminated. **[621]** The task however becomes more difficult as progress on the Path is made, for the subtler qualities and weaknesses emerge and are not so easily detected as are the cruder forms of personality reaction. I would suggest, therefore, that you study the weaknesses of

Vậy em có thể làm gì? Tôi nhắc em nhớ rằng một trong những điều Chân sư có nhiệm vụ chỉ cho đệ tử của Ngài là "điểm mù" riêng biệt trong cuộc sống của người đệ tử, điểm mà linh hồn có mục đích soi sáng và đưa vào ánh sáng tâm thức của người ấy, qua đó xua tan bóng tối và sự mù quáng. Điều này được thực hiện bằng sự kích thích và gợi ý. Em đã tiếp nhận sự kích thích trong nhiều năm, và nó đã có tác dụng kép: kích thích phàm ngã đáp ứng với linh hồn ở một mức độ nhất định—nhưng chưa thoả đáng—đồng thời kích thích những khuynh hướng phàm ngã biểu lộ đầy đủ hơn. Những khuynh hướng này, khi được khơi dậy, ghi nhận, nhận biết đúng bản chất và nhờ đó xử lý đúng đắn, thì có thể được loại bỏ. **[621]** Tuy nhiên, nhiệm vụ trở nên khó khăn hơn khi người ta tiến bước trên Đường Đạo, vì những phẩm tính và nhược điểm tinh tế hơn xuất hiện, và không dễ phát hiện như những hình thức phản ứng thô thiển hơn của phàm ngã. Do đó, Tôi đề nghị em nghiên cứu những điểm

your position in connection with your fellow-workers and your group brothers and so discover the cause of your "aloneness" by registering daily your effect upon people. That means that you study them and not yourself. Do you evoke in your friends and associates a good and happy response or the reverse? Do they show a disposition to seek you out and spend much time in your company? Do they tell you their difficulties in happy discussion and seek your sympathy? How will you discover and be able to answer these questions? That is for you to find out. I can but indicate, for truths accepted on the statement of others are of no real service save as signposts on the way and are not often convincing. It is that which you know for yourself, which is self-ascertained and which is found out through pain, failure, suffering and hurt pride which will bring you to liberation and the end of your (as yet) largely unrealised loneliness.

yếu trong vị thế của mình đối với các cộng sự và các huynh đệ trong nhóm, qua đó khám phá nguyên nhân của sự "đơn độc" nơi em bằng cách hằng ngày ghi nhận tác động của em lên người khác. Điều đó có nghĩa là em nghiên cứu họ chứ không phải bản thân mình. Em khơi dậy nơi bạn bè và cộng sự một đáp ứng tốt đẹp, vui vẻ, hay ngược lại? Họ có tỏ ra muốn tìm đến em và dành nhiều thời gian ở bên em không? Họ có kể những khó khăn của mình trong những cuộc trò chuyện vui vẻ và tìm kiếm sự cảm thông của em không? Em sẽ khám phá và có thể trả lời những câu hỏi này bằng cách nào? Đó là điều em phải tự tìm ra. Tôi chỉ có thể chỉ dẫn, vì những chân lý được chấp nhận dựa trên lời khẳng định của người khác không thực sự hữu ích, ngoại trừ như những biển chỉ đường, và thường không có sức thuyết phục. Chính những gì em tự biết, tự xác minh và khám phá qua đau đớn, thất bại, khổ đau và lòng kiêu hãnh bị tổn thương sẽ đưa em đến giải thoát và chấm dứt nỗi cô đơn mà cho đến nay phần lớn em vẫn chưa nhận ra.

Let the strength of your personality and of your emotional nature (which is today building around you an isolating barrier) be transmuted into that loving understanding which comes because its possessor is identified with others and not so much with himself. He does not take the attitude: "I am identified with others" and so watch to see if he is, being at the same time focussed on himself and his reactions and so seeking to achieve identification because he wants to end isolation because it is wrong, and he seeks to be happier in his work and so in his consciousness. He says to himself instead: "What is my brother feeling and thinking?" and he does this because he is more interested in the happiness of his brother than in his own feelings or thought and so forgets himself in ascertaining the situation in order to aid, stimulate and love with

Hãy để sức mạnh của phàm ngã và bản chất cảm xúc nơi em—hiện đang dựng quanh em một hàng rào cô lập—chuyển hoá thành sự thấu hiểu đầy tình thương, vốn xuất hiện vì người sở hữu nó đồng hoá với người khác hơn là với chính mình. Người ấy không giữ thái độ: "Tôi đồng hoá với người khác", rồi theo dõi xem mình có làm được như vậy không, trong khi vẫn tập trung vào bản thân và những phản ứng của mình, do đó tìm cách đạt sự đồng hoá vì muốn chấm dứt sự cô lập do nó là sai lầm, và mong được hạnh phúc hơn trong công việc, từ đó hạnh phúc hơn trong tâm thức. Thay vào đó, người ấy tự nhủ: "Huynh đệ của tôi đang cảm thấy và suy nghĩ điều gì?" và làm như vậy vì quan tâm đến hạnh phúc của huynh đệ mình hơn những cảm giác hay tư tưởng của bản thân, nhờ đó quên mình trong việc tìm hiểu tình thế để giúp đỡ, khích lệ và yêu thương bằng

wisdom. These, my brother, are the platitudes of the spiritual experience and these are the platitudinous truths of which you need to make experimental use, thus turning them into the ascertained facets of your daily experience and expression. More I cannot say to you at this **[Page 622]** critical time. There is much that you can do in the work *if* you will face yourself by forgetting yourself; if you will be strong by rendering the personality weak; if you learn to love by not caring whether you evoke love or not. Such are the occult paradoxes which you must resolve and which—when resolved—will greatly increase your effectiveness in service.

minh triết. Huynh đệ của tôi, đây là những điều quen thuộc trong trải nghiệm tinh thần, và đây là những chân lý quen thuộc mà em cần đưa vào thực nghiệm, qua đó biến chúng thành những phương diện đã được xác minh trong trải nghiệm và sự biểu lộ hằng ngày của em. Tôi không thể nói thêm với em vào thời điểm **[Page 622]** then chốt này. Có nhiều điều em có thể làm trong công việc *nếu* em sẵn lòng đối diện với chính mình bằng cách quên mình; nếu em sẵn lòng trở nên mạnh mẽ bằng cách làm phàm ngã yếu đi; nếu em học yêu thương bằng cách không bận tâm liệu mình có khơi dậy tình thương hay không. Đó là những nghịch lý huyền bí em phải giải quyết, và khi giải quyết được, chúng sẽ gia tăng đáng kể hiệu quả phụng sự của em.

If you care to talk to A.A.B. who is an older disciple than you are, you might find it suggestive and useful. But A.A.B. begs me not to suggest this and adds that she knows that a hint from me is worth more than a multitude of words from her or from anyone else. She will not speak of this matter to you or even make an opening for this discussion; but if you speak to her and seek light upon my words, she will do what she can.

Nếu em muốn nói chuyện với A.A.B., một đệ tử lâu năm hơn em, em có thể thấy điều đó đem lại những gợi mở và hữu ích. Nhưng A.A.B. khẩn khoản xin Tôi đừng đề nghị điều này và nói thêm rằng bạn ấy biết một gợi ý của Tôi có giá trị hơn vô số lời của bạn ấy hay của bất kỳ ai khác. Bạn ấy sẽ không nói với em về vấn đề này, thậm chí cũng không mở đường cho cuộc thảo luận ấy; nhưng nếu em nói chuyện với bạn ấy và tìm sự soi sáng cho những lời Tôi nói, bạn ấy sẽ làm những gì có thể.

One of your group brothers asked a rather lengthy question which I should like to answer here, for it has psychological implications which may be useful to you. His question was as follows:

Một huynh đệ trong nhóm của em đã đặt một câu hỏi khá dài mà Tôi muốn trả lời ở đây, vì nó có những hàm ý tâm lý học có thể hữu ích cho em. Câu hỏi của bạn ấy như sau:

"What precisely is the relation between thought and emotion? Can thought be best described as sublimated emotion? Do not our thoughts, however remotely, arise out of our feelings, past as well as present? As reflecting past emotional reactions, may not

"Chính xác thì tư tưởng và cảm xúc có quan hệ gì với nhau? Có phải cách mô tả tư tưởng thích hợp nhất là cảm xúc đã được thăng hoa? Chẳng phải tư tưởng của chúng ta, dù gián tiếp đến đâu, đều nảy sinh từ những cảm giác của chúng ta, cả quá khứ lẫn hiện

thoughts be described as `fossil feelings'? In the connotation of the present, are not our thoughts but our finer feelings? Does not the mental grow out of the refinement of the emotional body?

tại sao? Vì phản ánh những phản ứng cảm xúc trong quá khứ, chẳng phải tư tưởng có thể được mô tả là những 'cảm giác hoá thạch' sao? Xét trong ý nghĩa hiện tại, chẳng phải tư tưởng của chúng ta chỉ là những cảm giác tinh tế hơn sao? Chẳng phải phương diện trí tuệ phát triển từ sự tinh luyện của thể cảm xúc sao?

"In this sense, the evolutionary, is not the emotional body itself but a sublimation of the etheric, as that in turn is but the sublimation of the inorganic chemical? As we progress on the Path of Return, do we not but successively `gather up our bodies within us,' raising each into the Light of the next one above, and is not this the meaning of culture, education, refinement, purification? Is not that the personal work we should constantly be at, and is it not what is symbolised, in Roman Catholic Doctrine, by the Assumption by the Christ of the body of the Virgin Mary, His Mother, into Heaven?"

"Theo ý nghĩa tiến hoá này, chẳng phải chính thể cảm xúc cũng chỉ là sự thăng hoa của thể dĩ thái, đến lượt thể dĩ thái lại chỉ là sự thăng hoa của chất hoá học vô cơ sao? Khi tiến bước trên Con Đường Trở Về, chẳng phải chúng ta chỉ lần lượt 'thu gom các thể của mình vào bên trong', nâng mỗi thể lên Ánh Sáng của thể kế tiếp ở trên, và chẳng phải đó là ý nghĩa của văn hoá, giáo dục, tinh luyện, thanh lọc sao? Chẳng phải đó là công việc cá nhân mà chúng ta nên không ngừng thực hiện, và chẳng phải trong Giáo Lý Công Giáo La Mã, điều ấy được tượng trưng bằng việc Đức Christ đưa thân thể Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Ngài, lên Thiên Đàng sao?"

[623]

[623]

My reply to him is:

Câu trả lời của Tôi dành cho bạn ấy là:

In the above enquiry, my brother, you have asked nine questions, all bearing on the same subject. Some of them would not have needed a reply had you had the time to study *A Treatise on Cosmic Fire,* for in that book much of your question is answered.

Huynh đệ của tôi, trong lời hỏi trên, em đã đặt ra chín câu hỏi, tất cả đều liên quan đến cùng một chủ đề. Một số câu hỏi đã không cần trả lời nếu em có thời gian nghiên cứu *Luận về Lửa Vũ Trụ,* vì cuốn sách ấy đã trả lời phần lớn những điều em hỏi.

The difficulty in distinguishing between thought and emotion is due entirely to two things:

Khó khăn trong việc phân biệt tư tưởng và cảm xúc hoàn toàn do hai điều:

1. The point in evolution of the Observer, which determines very largely the field of

1. Điểm tiến hoá của Người Quan Sát, vốn quyết định phần rất lớn phạm vi quan sát và tiêu điểm chú ý có định hướng của y.

his observation and the focus of his directed attention.

2. The present status of the human race. Most of humanity is not, at present, thinking but is actively feeling.

The quality of mind, which is primarily discrimination, is largely lacking in the bulk of mankind. The quality of emotion is however becoming understood as the mind develops. It is the result of a measure of discrimination which enables the Observer to realise that he is undergoing an emotion, or passing through an emotional crisis. This emotion is, in its turn, the result of sensory perception. There can be much feeling reaction without emotion. There can be no emotion, as a result of feeling, without some measure of mental unfoldment and of thought being present. Therefore, the relation between thought and feeling is called by us emotion. Your question is therefore answered by saying, in a large and general way, that feeling can be (and frequently is) present where there is no thought at all. But when thought enters in, then the result of the interplay between thought and feeling is the production of emotion.

We pass on then to your second question where you seek to describe thought as "sublimated emotion." Here you are putting the cart before the horse, as the saying is. Thought is the medium whereby emotion can be sublimated. It is feeling without thought which has produced the world of illusion, of glamour, and of delusion. It is thought, with its **[624]** discriminating and analysing faculty which makes us aware of this maya in which we are ceaselessly walking. Thought throws a clear light into the fog and mists of the astral plane. Astral

2. Trạng thái hiện nay của nhân loại. Hiện nay, phần lớn nhân loại không suy nghĩ mà đang cảm nhận một cách tích cực.

Phẩm tính của trí tuệ, chủ yếu là sự phân biện, phần lớn còn thiếu vắng nơi đại đa số nhân loại. Tuy nhiên, khi thể trí phát triển, người ta bắt đầu thấu hiểu phẩm tính của cảm xúc. Điều này là kết quả của một mức độ phân biện cho phép Người Quan Sát nhận ra rằng y đang trải qua một cảm xúc hoặc một cuộc khủng hoảng cảm xúc. Đến lượt mình, cảm xúc này là kết quả của tri giác giác quan. Có thể có nhiều phản ứng cảm giác mà không có cảm xúc. Không thể có cảm xúc phát sinh từ cảm giác nếu không có một mức độ khai mở trí tuệ và sự hiện diện của tư tưởng. Do đó, chúng tôi gọi mối quan hệ giữa tư tưởng và cảm giác là cảm xúc. Vì vậy, nói một cách rộng và khái quát để trả lời câu hỏi của em, cảm giác có thể hiện diện—và thường là như vậy—ở nơi hoàn toàn không có tư tưởng. Nhưng khi tư tưởng tham dự, kết quả tương tác giữa tư tưởng và cảm giác là sự phát sinh cảm xúc.

Tiếp đó, chúng ta chuyển sang câu hỏi thứ hai của em, trong đó em tìm cách mô tả tư tưởng là "cảm xúc đã được thăng hoa". Ở đây, như cách nói thông thường, em đang đặt xe trước ngựa. Tư tưởng là phương tiện qua đó cảm xúc có thể được thăng hoa. Chính cảm giác không có tư tưởng đã tạo ra thế giới ảo tưởng, ảo cảm và mê lầm. Chính tư tưởng, với năng lực **[624]** phân biện và phân tích, khiến chúng ta nhận biết ảo lực này mà chúng ta không ngừng bước đi trong đó. Tư tưởng chiếu một ánh sáng rõ ràng vào sương mù và màn sương của cõi cảm dục. Suốt

energy—the energy of sensitive feeling reaction—has for millions of ages been thrown into activity by all the forms of life in all the kingdoms of nature. This has produced the world illusion. Only in the human family, however, is it seen for what it is, and the power of thought and the white light of the mind begin to play upon the matter of that plane, producing emotion, but the emotion is an *astral condition recognised by the mind* and later seen to be one of the effects of the steadily growing mind power of the race.

hàng triệu thời đại, mọi hình thức sự sống trong tất cả các giới trong thiên nhiên đã đưa năng lượng cảm dục—năng lượng của phản ứng cảm giác nhạy cảm—vào hoạt động. Điều này đã tạo ra ảo tưởng thế giới. Tuy nhiên, chỉ trong gia đình nhân loại, người ta mới thấy nó đúng như bản chất của nó, và quyền năng tư tưởng cùng ánh sáng trắng của thể trí bắt đầu tác động lên vật chất của cõi ấy, tạo ra cảm xúc; nhưng cảm xúc là một *trạng thái cảm dục mà thể trí nhận biết,* và về sau được thấy là một trong những tác động của quyền năng trí tuệ đang tăng trưởng đều đặn nơi nhân loại.

This is the thought underlying the phrase found so often in the theosophical books, kama-manas—desire-mind—for all feeling-emotion inevitably evokes desire. If the emotion evoked by the mind's recognition of the feeling (registered in the astral body) is pleasurable, then desire is evoked for the continuance or the repetition of the experience. If it is not pleasurable, but painful, then the reaction is desire for the cessation of the experience and therefore liberation from it. This is the basic human desire, leading to desire for liberation (in the first and earliest instance) from the womb into life on the physical plane, on and up to that great and final desire which is for liberation into life itself. This thought leads us into the world of the most technical esoteric psychology.

Đây là tư tưởng nằm sau cụm từ thường gặp trong các sách Thông Thiên Học, trí-cảm—dục vọng-trí tuệ—vì mọi cảm giác-cảm xúc tất yếu khơi dậy dục vọng. Nếu cảm xúc mà thể trí khơi dậy qua việc nhận biết cảm giác—được ghi nhận trong thể cảm dục—là dễ chịu, thì dục vọng muốn tiếp tục hoặc lặp lại trải nghiệm ấy được khơi dậy. Nếu trải nghiệm ấy không dễ chịu mà đau đớn, thì phản ứng là dục vọng muốn chấm dứt trải nghiệm và do đó thoát khỏi nó. Đây là dục vọng căn bản của con người, dẫn đến dục vọng được giải thoát—trong trường hợp đầu tiên và sớm nhất—khỏi bụng mẹ để đi vào cuộc sống trên cõi hồng trần, rồi tiếp tục đi lên đến dục vọng lớn lao và cuối cùng là được giải thoát để đi vào chính sự sống. Tư tưởng này dẫn chúng ta vào thế giới của Tâm Lý Học Nội Môn mang tính chuyên môn sâu sắc nhất.

It is very difficult for the beginner to grasp the basic differentiations which he has *welded into unities* through his innate capacity to identify himself sequentially with that which is revealed. Feeling and mind are, for the individual, the two basic differentiations in time and space. That which is registered in the interplay between

Người mới bắt đầu rất khó nắm bắt những biến phân căn bản mà y đã *gắn kết thành những thể thống nhất* nhờ khả năng bẩm sinh đồng hoá mình lần lượt với những gì được mặc khải. Đối với cá nhân, cảm giác và thể trí là hai biến phân căn bản trong thời gian và không gian. Những gì được ghi nhận trong sự tương tác giữa hai yếu tố ấy là cảm

the two is emotion and, later, thought. But thought is a later realisation and reveals emotion; it is not however emotion. It discovers feeling with which the soul has consistently identified itself for aeons, and—if I may so express it—it is the turning of the searchlight of the slowly developing mind into the world of feeling, of glamour and of illusion which reveals man's reaction [625] to it all, and this we call *emotion.* In a deeply and truly esoteric sense, it is the intuition which is sublimated emotion, and not the mind.

xúc và về sau là tư tưởng. Nhưng tư tưởng là một sự nhận biết đến sau và làm hiển lộ cảm xúc; tuy nhiên, nó không phải là cảm xúc. Nó khám phá cảm giác mà linh hồn đã liên tục đồng hoá mình với suốt bao thời đại; và—nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy—chính việc hướng ngọn đèn pha của thể trí đang chậm rãi phát triển vào thế giới cảm giác, ảo cảm và ảo tưởng làm hiển lộ phản ứng của con người [625] đối với tất cả những điều ấy, và chúng tôi gọi điều này là *cảm xúc.* Theo một ý nghĩa huyền bí sâu xa và chân thực, chính trực giác mới là cảm xúc đã được thăng hoa, chứ không phải thể trí.

Therefore, in answering your third question, I would say that thoughts do not arise out of our feelings, but that when the mind begins to be active, our feelings stand revealed and the result of that revelation we call emotion.

Do đó, để trả lời câu hỏi thứ ba của em, Tôi muốn nói rằng tư tưởng không nảy sinh từ những cảm giác của chúng ta, mà khi thể trí bắt đầu hoạt động, những cảm giác của chúng ta hiển lộ, và chúng tôi gọi kết quả của sự mặc khải ấy là cảm xúc.

Thoughts, again, are not "fossilised feelings," but emotions which can be registered by the image-making faculty of the mind, and the thoughtforms thus created (embodying the mind's reaction to the world of feeling) can be so powerful that they can persist in the treasure-house of the memory and can be constantly revitalised by a recurring emotion. It is the mind's activity in relation to feeling or to the range of feelings which reveals emotion. In the present time when the average human being and the average aspirant cannot distinguish accurately between mind, emotion, feeling and the thoughtforms which memory guards, it is impossible for a clear line of demarcation to be drawn. But this is owing simply to the point of evolution of the race. Such lines and differentiations can be drawn clearly by the developed disciple and the initiate. He then discovers that thoughts are the product of the principle of intelligence, dealing with

Một lần nữa, tư tưởng không phải là "những cảm giác hoá thạch", mà là những cảm xúc mà năng lực tạo hình ảnh của thể trí có thể ghi nhận; những hình tư tưởng được tạo ra như vậy—hiện thân cho phản ứng của thể trí đối với thế giới cảm giác—có thể mạnh đến mức tồn tại dai dẳng trong kho tàng ký ức và không ngừng được tiếp sinh lực trở lại nhờ một cảm xúc tái diễn. Chính hoạt động của thể trí trong quan hệ với cảm giác hay với toàn bộ các cảm giác làm hiển lộ cảm xúc. Hiện nay, khi người bình thường và người chí nguyện bình thường không thể phân biệt chính xác giữa thể trí, cảm xúc, cảm giác và những hình tư tưởng mà ký ức lưu giữ, thì không thể vạch ra một ranh giới phân định rõ ràng. Nhưng điều này chỉ đơn giản là do điểm tiến hoá của nhân loại. Người đệ tử đã phát triển và điểm đạo đồ có thể vạch rõ những ranh giới và sự phân biệt ấy. Khi đó, y khám phá rằng tư tưởng là sản phẩm của nguyên khí trí tuệ, xử lý cuộc sống và cho

life and enabling a man to say: I am not my body. I am not my feeling apparatus. I am not that which is developed through the interplay between myself and my environment. I am something other than all this. *I am.*

phép con người nói: Tôi không phải là thân thể tôi. Tôi không phải là bộ máy cảm giác của tôi. Tôi không phải là những gì phát triển qua sự tương tác giữa tôi và môi trường. Tôi là một điều gì khác với tất cả những điều này. *Tôi hiện tồn.*

In connection with the sixth part of your question, my brother, you have forgotten your technical occultism and the ancient teaching anent the involutionary arc, wherein the various bodies and forms are created by the descending, involving Spirit, and the consciousness appropriated in a great moment of crisis, when each kingdom in nature came into being. The mind exists and needs to be consciously used. Few are yet aware of that quality in matter which is called the mind. But, as on the involutionary arc Spirit created as it descended, and appropriates as it reascends, so each appropriation marks a new point upon the Path of Return and so the Eternal Pilgrim, the soul, does the same in a lesser **[626]** way. On the path into physical manifestation, the bodies or forms are built. On the Path of Return, they are appropriated and used, and the consciousness of their use steadily grows. For the evolved human being, the goal is a clear and conscious appropriation of that which has been built and its use in the service of the Plan.

Về phần thứ sáu trong câu hỏi của em, huynh đệ của tôi, em đã quên kiến thức huyền bí học chuyên môn của mình và giáo huấn cổ xưa về cung giáng hạ tiến hoá, trong đó Tinh Thần đi xuống, giáng hạ tiến hoá, tạo ra các thể và hình tướng khác nhau, đồng thời chiếm hữu tâm thức trong một thời điểm khủng hoảng lớn lao khi mỗi giới trong thiên nhiên ra đời. Thể trí hiện hữu và cần được sử dụng một cách có ý thức. Đến nay, ít người nhận biết phẩm tính trong vật chất mà người ta gọi là trí tuệ. Nhưng, cũng như trên cung giáng hạ tiến hoá, Tinh Thần đã sáng tạo khi đi xuống và chiếm hữu khi đi lên trở lại, mỗi lần chiếm hữu đều đánh dấu một điểm mới trên Con Đường Trở Về; linh hồn, Người Hành Hương Vĩnh Cửu, cũng làm như vậy ở quy mô nhỏ **[626]** hơn. Trên con đường đi vào biểu hiện hồng trần, các thể hay hình tướng được xây dựng. Trên Con Đường Trở Về, chúng được chiếm hữu và sử dụng, và tâm thức về việc sử dụng chúng tăng trưởng đều đặn. Đối với con người đã tiến hoá, mục tiêu là chiếm hữu một cách rõ ràng và có ý thức những gì đã được xây dựng, rồi sử dụng chúng để phụng sự Thiên Cơ.

Forget not that all aspects or externalisations which the soul uses and through which it expresses itself are constituent parts of the vehicle of expression of the One in Whom we live and move and have our being. Therefore we appropriate that which we earlier "earmarked" (if I may use that ancient phrase in its deepest and truest occult

Đừng quên rằng mọi phương diện hay sự ngoại hiện mà linh hồn sử dụng và qua đó biểu lộ đều là những phần cấu thành vận cụ biểu lộ của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện hữu. Vì vậy, chúng ta thu nhận những gì trước kia mình đã "đánh dấu dành riêng" (nếu Tôi có thể dùng cụm từ cổ ấy theo thâm nghĩa huyền bí sâu xa và chân thực nhất của nó) trên Con Đường

significance) on the Path of Descent. We learn to use it consciously. We hear its note as we descend; we see it as we ascend. We identify ourselves with the form as its sound reaches us during the process of involution. We distinguish it on the evolutionary arc, and when the stage wherein we identify ourselves with form begins to die out, we then "see" it and enter the stage of duality.

Giáng Hạ. Chúng ta học cách sử dụng chúng một cách hữu thức. Chúng ta nghe âm điệu của chúng khi đi xuống; chúng ta thấy chúng khi đi lên. Chúng ta đồng hoá mình với hình tướng khi âm thanh của nó đến với chúng ta trong tiến trình giáng hạ tiến hoá. Chúng ta phân biệt được nó trên cung thăng thượng tiến hoá, và khi giai đoạn đồng hoá mình với hình tướng bắt đầu chấm dứt, bấy giờ chúng ta "thấy" nó và bước vào giai đoạn nhị nguyên.

Yes, my brother, we do indeed raise our bodies into heaven, but the raising takes place within the realm of conscious effort, for when the distinctions of the lower mind fade out, and the work—the necessary work—of discovery and of differentiation has played its part in teaching us the lesson of desirelessness, we find that the form and consciousness are *one,* the light is *one,* and the energy is *one.* But we find also that "one star differeth from another star in glory" because there is One Flame but many sparks of differing brightness within that Flame. Such is the glory of the great Eternal One. This realisation is the soul's aspiration and the goal of its great enlightenment. It is, as you rightly point out when viewing the subject from the angle of mother-matter, the assumption of the Virgin into Heaven, there to be glorified. Much of the mystery connected with "the three vestures of the Buddha" is related to this glorification of the three bodies. Much can be learnt by a careful study of the connection between the three bodies of a human being and the vestures or vehicles of the Lord Buddha. The whole story of Sublimation, of Purification, and of Transfiguration is hidden **[627]** in this relationship. The correspondences remain, however, to be pointed out. It is a task that has not yet been done.

Đúng vậy, huynh đệ của tôi, quả thật chúng ta nâng các thể của mình lên thiên giới, nhưng sự nâng lên ấy diễn ra trong phạm vi nỗ lực hữu thức, vì khi những phân biệt của hạ trí phai nhạt, và công việc—công việc cần thiết—khám phá và biến phân đã hoàn thành vai trò dạy chúng ta bài học không còn dục vọng, chúng ta nhận thấy hình tướng và tâm thức là *một,* ánh sáng là *một,* và năng lượng là *một.* Nhưng chúng ta cũng nhận thấy rằng "ngôi sao này khác ngôi sao kia về vẻ huy hoàng", bởi chỉ có Một Ngọn Lửa nhưng trong Ngọn Lửa ấy có nhiều tia lửa với độ sáng khác nhau. Vẻ huy hoàng của Đấng Vĩnh Cửu vĩ đại là như thế. Sự chứng nghiệm này là khát vọng của linh hồn và là mục tiêu giác ngộ vĩ đại của nó. Như em đã chỉ ra một cách đúng đắn khi nhìn vấn đề từ góc độ người mẹ-vật chất, đó là việc Đức Trinh Nữ được đưa lên Thiên Giới để được tôn vinh nơi ấy. Phần lớn huyền nhiệm liên quan đến "ba pháp y của Đức Phật" gắn với sự tôn vinh ba thể của con người này. Có thể học được nhiều điều qua việc nghiên cứu kỹ mối liên hệ giữa ba thể của một con người với những pháp y hay vận cụ của Đức Phật. Toàn bộ câu chuyện về sự Thăng Hoa, sự Thanh Luyện và sự Biến Hình ẩn giấu **[627]** trong mối liên hệ này. Tuy nhiên, những tương ứng ấy vẫn còn cần được chỉ ra. Đó là một công việc chưa ai thực hiện.

Let me now return to your own specific instructions. I am going to give you no set meditation form to follow. I am however going to give you something to do which, if successfully done, may bring you release.

Giờ đây, hãy để Tôi trở lại những huấn thị cụ thể dành riêng cho em. Tôi sẽ không giao cho em một khuôn mẫu tham thiền cố định nào để tuân theo. Tuy nhiên, Tôi sẽ giao cho em một việc mà nếu thực hiện thành công, có thể đem lại cho em sự giải thoát.

Seek each day for ten minutes to get into touch spiritually, mentally and emotionally with one or other of your group brothers. Take each of them on successive days. Seek to establish a definite rapport and pour out love and help. Forget yourself in so doing and drive out of your consciousness the realisation that you are an emanating centre of force. Ponder upon the circumstances of their lives as you may know them; try to comprehend their problems of time, character and of aspiration. Write to them, if you care to do so, and try to get them to help you. Let them draw from you the very essence of spiritual service, which means that they will draw from your soul that which they need; in giving thus, you will be enriched yourself.

Mỗi ngày, hãy dành mười phút tìm cách tiếp xúc về tinh thần, trí tuệ và cảm xúc với một huynh đệ nào đó trong nhóm em. Mỗi ngày kế tiếp, hãy lần lượt chọn từng người. Hãy tìm cách thiết lập một mối giao cảm rõ rệt và tuôn đổ tình thương cùng sự trợ giúp. Khi làm như vậy, hãy quên mình và loại khỏi tâm thức em ý niệm rằng em là một trung tâm phát xạ mãnh lực. Hãy suy ngẫm về những hoàn cảnh sống của các bạn ấy trong chừng mực em biết; hãy cố gắng thấu hiểu những vấn đề của các bạn ấy về thời gian, tính cách và khát vọng. Hãy viết thư cho các bạn ấy nếu em muốn, và cố gắng để các bạn ấy giúp em. Hãy để các bạn ấy rút từ em chính tinh tuý của việc phụng sự tinh thần, nghĩa là các bạn ấy sẽ rút từ linh hồn em những gì mình cần; khi cho đi như thế, chính em sẽ trở nên phong phú hơn.

My blessing rests upon you, my brother.

Phúc lành của Tôi luôn ở cùng em, huynh đệ của tôi.

August 1942

Tháng Tám năm 1942

1. At the centre of a great tornado is a point of peace. Thus does the story go. It can be found. And thus it is with all the storms of life. They lead to peace if you are not a leaf.

1. Ở tâm một cơn lốc xoáy lớn có một điểm bình an. Câu chuyện kể như vậy. Có thể tìm thấy điểm ấy. Và mọi giông bão của cuộc đời cũng như thế. Chúng dẫn đến bình an nếu em không phải là một chiếc lá.

2. Hold to your old established links and with your brothers walk. Walk as a group upon the Lighted Way. The chain of Hierarchy firmly stands.

2. Hãy giữ vững những mối liên kết đã thiết lập từ lâu và bước đi cùng các huynh đệ của em. Hãy cùng nhau bước đi như một nhóm trên Con Đường được Soi Sáng. Chuỗi liên kết của Thánh đoàn đứng vững.

3. The light that streams from out my Ashram is a part of the Lighted Way and on that thread of light you move and with you move your brothers.

3. Ánh sáng tuôn ra từ ashram của Tôi là một phần của Con Đường được Soi Sáng, và trên sợi dây ánh sáng ấy em tiến bước, cùng các huynh đệ tiến bước với em.

4. Loneliness—such as you think you know—is but a glamour, brother of mine. You are not alone. But loneliness such as you can know is a light that lights the darkness. Seek that out.

4. Huynh đệ của tôi, sự cô đơn—như em nghĩ mình biết—chỉ là một ảo cảm. Em không đơn độc. Nhưng sự cô đơn mà em có thể biết lại là một ánh sáng soi sáng bóng tối. Hãy tìm ra điều ấy.

5. Upon the pinnacle of loneliness is the sole peace where truth is known. Stand on that pinnacle.

5. Trên đỉnh cao của sự cô đơn là niềm bình an duy nhất, nơi chân lý được biết đến. Hãy đứng trên đỉnh cao ấy.

[628]

[628]

6. And when the truth is clearly seen (blowing away the cobwebs and the dust of lower life) then can your service carry fresh truth to men.

6. Và khi chân lý được thấy rõ (thổi bay những mạng nhện và bụi bặm của đời sống thấp), bấy giờ việc phụng sự của em có thể mang chân lý mới đến cho con người.

September 1943

Tháng Chín năm 1943

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have watched with interest as you have made many drastic adjustments in your life during the past two years. I have noted the increased strength of your spiritual links with your own soul, with the Ashram and with me, your Master and your constant friend. Of this you may not be constantly or inspiringly aware, but you have done one surprising thing—surprising because it is not usual. You have made these drastic

Tôi đã quan sát với sự quan tâm khi em thực hiện nhiều điều chỉnh sâu rộng trong cuộc sống suốt hai năm qua. Tôi đã ghi nhận những mối liên kết tinh thần của em với chính linh hồn mình, với ashram và với Tôi, Chân sư và người bạn luôn ở bên em, ngày càng vững mạnh. Có thể em không thường xuyên nhận biết điều này hoặc không nhận biết nó theo cách đem lại cảm hứng, nhưng em đã làm được một việc đáng ngạc nhiên—

adjustments without losing temporarily any ground. This is a thing rare indeed. Usually during these basic life changes, and during periods wherein the pattern of a daily life is altered, there is a temporary loss of time and of ground. It is seldom permanent but it usually exists for a short time until the new arrangements and adjustments have been regimented into rhythm, and then the threads are picked up, the old spiritual habits are reinstated, and the disciple again proceeds upon his way. This has not, however, happened to you. You seem to have gone steadily on, with no great or vitally important spiritual experience but with a pronounced stability. This should indicate to you something of importance. It means that you have reached that point upon the Path of Discipleship where you need no longer ask yourself if you are going to fail as far as a steady and undeviating moving forward is concerned. You may and will fail on details, techniques and methods; you may err in understanding or in prompt reaction to spiritual opportunity. That is inevitable, and the method whereby a disciple learns. But you will not fail in going on; for you there will be no turning back nor any real tendency to do so—only moments of unutterable fatigue when temptation may appear, but to it you will pay no attention.

đáng ngạc nhiên vì hiếm khi xảy ra. Em đã thực hiện những điều chỉnh sâu rộng ấy mà không hề tạm thời mất đi bước tiến nào. Quả thật, đây là một điều hiếm có. Thông thường, trong những thay đổi căn bản như thế của cuộc sống, và trong những thời kỳ mà mô hình sinh hoạt hằng ngày biến đổi, người ta tạm thời mất thời gian và thụt lùi. Tình trạng ấy hiếm khi kéo dài mãi, nhưng thường tồn tại một thời gian ngắn cho đến khi những sắp xếp và điều chỉnh mới đi vào nhịp điệu có trật tự; rồi các mối dây được nối lại, những thói quen tinh thần cũ được khôi phục, và người đệ tử lại tiếp tục con đường của mình. Tuy nhiên, điều này đã không xảy ra với em. Dường như em vẫn đều đặn tiến bước, không có trải nghiệm tinh thần lớn lao hay đặc biệt trọng yếu nào, nhưng với sự ổn định rõ rệt. Điều này hẳn phải cho em thấy một điều quan trọng. Nó có nghĩa là em đã đạt đến điểm trên Con Đường Đệ Tử mà em không còn cần tự hỏi mình có thất bại hay không trong việc tiến bước đều đặn và không chệch hướng. Em có thể và sẽ thất bại về chi tiết, kỹ thuật và phương pháp; em có thể sai lầm trong sự thấu hiểu hoặc trong việc nhanh chóng đáp ứng cơ hội tinh thần. Điều đó là tất yếu, và là phương pháp người đệ tử học hỏi. Nhưng em sẽ không thất bại trong việc tiếp tục tiến bước; đối với em sẽ không có sự quay lui, cũng không có khuynh hướng thực sự nào muốn làm như vậy—chỉ có những lúc mệt mỏi không sao diễn tả, khi cám dỗ có thể xuất hiện, nhưng em sẽ không chú ý đến nó.

I wonder if you can realise, my brother, what this means to the Master who has a disciple under training and guidance. **[629]** It means that one possible danger can be definitely discounted and that along one line at least He can feel sure of His disciple. He need no longer question his staying power; He knows

Huynh đệ của tôi, Tôi tự hỏi liệu em có thể nhận ra điều này có ý nghĩa thế nào đối với một Chân sư đang huấn luyện và hướng dẫn một đệ tử hay không. **[629]** Điều đó có nghĩa là có thể dứt khoát loại trừ một nguy cơ có thể xảy ra, và ít nhất trên một phương diện, Ngài có thể tin chắc vào đệ tử của mình. Ngài không còn cần nghi ngờ sức bền bỉ của người đệ tử ấy; Ngài biết sức bền ấy vững vàng và

that it is good and that the disciple will take what is coming to him with steadfastness.

người đệ tử sẽ kiên định đón nhận những gì đến với mình.

As you move forward you must, for the next twelve months, come to a clear understanding of my injunction to you, given earlier, to "seek the pinnacle of loneliness which is the sole place whereon truth can be known." This is an injunction to increase your capacity to withdraw into the focussed point in the illumined mind where no one else can accompany you, and there await the arrival of the truth—that particular truth which your personality demands from your soul and which you feel —at any given time—it is essential that you grasp if your service and your progress are to be properly furthered. This demand, based on a sensed need, will vary from year to year, but there will always be some truth, some aspect of understanding and some immediate revelation which you *know* (past all controversy and discussion) that you must grasp and know if you are to move forward as desired—by your soul and by your Master.

Trong khi tiến bước, suốt mười hai tháng tới, em phải thấu hiểu rõ huấn lệnh Tôi đã ban trước đây: "hãy tìm đỉnh cao của sự cô đơn, nơi duy nhất có thể biết chân lý." Đây là huấn lệnh nhằm tăng khả năng thu mình vào điểm tập trung trong thể trí được soi sáng, nơi không ai khác có thể đi cùng em, và tại đó chờ chân lý đến—chân lý cụ thể mà phàm ngã em đòi hỏi từ linh hồn, và vào bất cứ thời điểm nào, em cảm thấy mình nhất thiết phải nắm bắt nếu muốn việc phụng sự và sự tiến bộ của em được thúc đẩy đúng đắn. Đòi hỏi này, dựa trên một nhu cầu được cảm nhận, sẽ thay đổi theo từng năm, nhưng sẽ luôn có một chân lý nào đó, một phương diện thấu hiểu nào đó và một sự mặc khải trước mắt nào đó mà em *biết* (vượt khỏi mọi tranh cãi và bàn luận) rằng mình phải nắm bắt và biết nếu muốn tiến bước như linh hồn em và Chân sư của em mong muốn.

At this particular time what is that immediately needed truth, information and revelation which you must have? It is not for me to tell you, even though I know. It is in the formulating of that need and that requirement that your progress will be made. I would ask you, on receipt of this instruction, to determine in your mind, upon quiet reflection, what is your one immediate spiritual need. Then seek the pinnacle of truth within yourself and there await the revelation. It will inevitably come if you care enough and have adequate patience.

Vào thời điểm cụ thể này, chân lý, thông tin và sự mặc khải cấp thiết mà em phải có là gì? Tôi không có phận sự nói cho em biết, dù Tôi biết. Chính khi xác định rõ nhu cầu và đòi hỏi ấy, em sẽ tiến bộ. Khi nhận huấn thị này, Tôi muốn em suy xét tĩnh lặng để xác định trong thể trí mình nhu cầu tinh thần cấp thiết duy nhất của em là gì. Rồi hãy tìm đỉnh cao của chân lý trong chính mình và chờ sự mặc khải tại đó. Nó nhất định sẽ đến nếu em đủ thiết tha và có đủ kiên nhẫn.

The past two years have been preparatory years for you, even if you do not yet know

Hai năm qua là những năm chuẩn bị đối với em, dù em chưa biết sự chuẩn bị ấy nhằm

for what ends they are the preparation. They have taught you much. But here I would remind you that all the teaching, training and experience which you have undergone has now to be brought to a point of synthesis within the illumined mind; it then becomes a potent seed thought, capable of bringing much intuitive perception and later revelation.

những mục đích gì. Chúng đã dạy em nhiều điều. Nhưng ở đây, Tôi muốn nhắc em rằng mọi giáo huấn, sự huấn luyện và trải nghiệm mà em đã trải qua giờ đây phải được quy về một điểm tổng hợp trong thể trí được soi sáng; khi ấy, chúng trở thành một tư tưởng hạt giống đầy uy lực, có khả năng đem lại nhiều nhận thức trực giác và về sau là sự mặc khải.

[630]

[630]

Will you therefore do the following things and follow the procedure outlined below:

Vì vậy, em hãy thực hiện những việc sau và tuân theo trình tự nêu dưới đây:

1. Summarise in your own consciousness, and in the light of your soul, the nature and purpose of the experiences and changes to which you have been subjected. Endeavour to see the big sweep of the intention and be not preoccupied with the detail. Formulate to yourself in clear concise sentences your conclusions, so that the lessons of the past can stand revealed to you.

1. Trong chính tâm thức mình và dưới ánh sáng linh hồn, hãy tổng kết bản chất và mục đích của những trải nghiệm cùng thay đổi mà em đã trải qua. Hãy cố gắng thấy toàn bộ tầm bao quát của ý định và đừng mải bận tâm đến chi tiết. Hãy diễn đạt cho chính mình những kết luận bằng các câu rõ ràng, súc tích, để những bài học của quá khứ có thể hiển lộ trước em.

2. Determine then within yourself what is the next needed truth, type of revelation or requirement which will enable you to move forward with increased potency, clearer vision and truer insight. This will not be as easy as it sounds, because this next truth must relate the past to the future of service, as you see that service.

2. Sau đó, hãy xác định trong chính mình chân lý, loại mặc khải hay yêu cầu cần thiết tiếp theo là gì để em có thể tiến bước với uy lực gia tăng, tầm nhìn rõ ràng hơn và sự thấu suốt chân thực hơn. Việc này sẽ không dễ như lời nói, vì chân lý tiếp theo ấy phải nối kết quá khứ với tương lai phụng sự, theo cách em nhìn nhận việc phụng sự ấy.

3. Then with these two lines of thought held quietly and clearly in your mind, seek that "pinnacle of loneliness" which is to be found if due search is made. There the desired truth and revelation can be expected and awaited. Then wait.

3. Rồi, khi giữ hai dòng tư tưởng này một cách tĩnh lặng và rõ ràng trong thể trí, hãy tìm "đỉnh cao của sự cô đơn" mà em có thể tìm thấy nếu tìm kiếm đúng mức. Tại đó, em có thể mong đợi và chờ chân lý cùng sự mặc khải mình mong muốn. Rồi hãy chờ đợi.

4. When your intuition begins to move and your patient waiting, quiet reflection and

4. Khi trực giác của em bắt đầu hoạt động, và sự kiên nhẫn chờ đợi, suy xét tĩnh lặng cùng

steady mental poise bring their reward of clarified perception, then endeavour to apply the recognised truth and the germ of the revelation to the practical affairs of living. You will then find taking place a steady enrichment of your entire life.

trạng thái quân bình trí tuệ vững vàng đem lại phần thưởng là nhận thức sáng rõ, bấy giờ hãy cố gắng áp dụng chân lý đã nhận ra và mầm mống của sự mặc khải vào những công việc thực tiễn của cuộc sống. Khi ấy, em sẽ thấy toàn bộ đời sống mình ngày càng phong phú.

This will constitute a richly rewarding exercise and—could you but grasp it—constitutes a definitely advanced form of meditation. You will find this meditation project a most interesting experiment.

Đây sẽ là một bài thực hành đem lại thành quả dồi dào và—giá như em có thể nắm bắt được điều này—quả là một hình thức tham thiền ở trình độ cao. Em sẽ thấy công trình tham thiền này là một cuộc thử nghiệm hết sức thú vị.

Another thing, my brother. This war period will not last indefinitely. Already the end is in sight, and for its termination you must be prepared. This is not only worldly practical wisdom but also spiritual prevision. Your work in my Ashram must some day be more definitely an aspect of my work **[631]** in the outer world than it now necessarily is; I would have you ponder upon what you can do. Disciples in all Ashrams (and mine is no exception) are pledged to the work of their Ashram, and this you have always known. E'en though it is true that all work is spiritual, given right motive and intention, yet disciples are definitely pledged to certain hierarchical forms of service which must take precedence in all life activities even whilst—at the same time—the disciple fulfils his other tasks in the outer world, based on his right obligations and responsibilities and upon his citizenship. Have this definitely in mind, and remember that I need the assistance of this entire group within my Ashram. I also need their individual cooperation and understanding of the problems to be met. It is permitted to me to give a general call and to state specific principles and lines of activity which should govern the work of my disciples. It is not

Còn một điều nữa, huynh đệ của tôi. Thời kỳ chiến tranh này sẽ không kéo dài vô hạn. Kết cục đã hiện ra trước mắt, và em phải chuẩn bị cho lúc chiến tranh chấm dứt. Đây không chỉ là sự khôn ngoan thực tiễn ở đời mà còn là sự tiên liệu tinh thần. Một ngày nào đó, công việc của em trong ashram của Tôi phải trở thành một phương diện rõ rệt hơn trong công việc của Tôi **[631]** ở thế giới bên ngoài, vượt mức hiện nay mà hoàn cảnh tất yếu cho phép; Tôi muốn em suy ngẫm về những gì mình có thể làm. Các đệ tử trong mọi ashram (và ashram của Tôi cũng không ngoại lệ) đều đã cam kết với công việc của ashram mình, và em luôn biết điều này. Dù quả thật mọi công việc đều mang tính tinh thần nếu có động cơ và ý định đúng đắn, các đệ tử vẫn cam kết rõ ràng với những hình thức phụng sự nhất định của Thánh đoàn, vốn phải được ưu tiên trong mọi hoạt động của đời sống, ngay cả khi—đồng thời—người đệ tử hoàn thành những nhiệm vụ khác ở thế giới bên ngoài, dựa trên các bổn phận, trách nhiệm chính đáng và tư cách công dân của mình. Hãy ghi nhớ rõ điều này, và nhớ rằng Tôi cần sự trợ giúp của toàn thể nhóm này trong ashram của Tôi. Tôi cũng cần sự hợp tác của từng người và sự thấu hiểu của họ về những vấn đề cần đối phó. Tôi được

permitted for me to say when or where that service must be rendered.

phép đưa ra lời kêu gọi chung và nêu những nguyên khí cùng đường hướng hoạt động cụ thể phải chi phối công việc của các đệ tử Tôi. Tôi không được phép nói việc phụng sự ấy phải được thực hiện khi nào hoặc ở đâu.

The group work and the four stages of reflection which I have outlined for you will suffice for your spiritual enterprise at this time. These and the work you are doing in your present field of labour present adequate opportunity for living and progress. My love and blessing are yours and upon that you can count.

Công việc nhóm và bốn giai đoạn suy xét mà Tôi đã phác thảo cho em sẽ đủ cho công cuộc tinh thần của em vào lúc này. Những điều ấy cùng công việc em đang làm trong lĩnh vực hoạt động hiện nay đem lại đủ cơ hội để sống và tiến bộ. Tình thương và phúc lành của Tôi thuộc về em, và em có thể tin cậy vào điều đó.

November 1944

Tháng Mười Một năm 1944

There is within your consciousness at this time, a major question. You have been taught by your soul to question; you have absorbed the injunction that a Master arrives at His goal through a process of questioning and of finding, alone and without any outer aid, the answer. With you, this is a fixed belief and understanding, and that is good. The question in your mind which still lacks an answer is evoked by my statement in the last instruction I gave you that the work of the Ashram is ever the prime obligation of the disciple.

Lúc này, trong tâm thức em có một câu hỏi lớn. Linh hồn đã dạy em đặt câu hỏi; em đã thấm nhuần lời dạy rằng một Chân sư đạt đến mục tiêu của Ngài qua tiến trình đặt câu hỏi và tìm ra câu trả lời, một mình và không có bất cứ trợ giúp bên ngoài nào. Đối với em, đây là một niềm tin và sự thấu hiểu vững chắc, và điều đó tốt đẹp. Câu hỏi trong thể trí em vẫn chưa có lời giải đáp nảy sinh từ lời Tôi nói trong huấn thị gần nhất dành cho em, rằng công việc của ashram luôn là bổn phận hàng đầu của người đệ tử.

Necessarily, this work varies according to the status of the disciple and his place within the Ashram. I have given you (in various group instructions) the stages of discipleship. **[632]** These were stages within the consciousness of the disciple and concerned his relation to the Master. They detailed his progress from a rare contact to a position close to the Master. It is of value now to add to these individual steps those which concern a disciple's position within the Ashram, and this from the angle of his ashramic duty and service. This is a

Tất nhiên, công việc này thay đổi tùy địa vị của người đệ tử và vị trí của y trong ashram. Tôi đã trình bày với em (trong nhiều huấn thị nhóm) những giai đoạn của địa vị đệ tử. **[632]** Đó là những giai đoạn trong tâm thức người đệ tử và liên quan đến mối quan hệ của y với Chân sư. Chúng mô tả chi tiết sự tiến bộ của y từ sự tiếp xúc hiếm hoi đến vị trí gần gũi với Chân sư. Giờ đây, sẽ hữu ích nếu bổ sung vào những bước tiến cá nhân ấy các bước liên quan đến vị trí của người đệ tử trong ashram, xét từ góc độ bổn phận và việc phụng sự của y trong ashram. Đây là một

different matter, and though related to the interplay between him and his Master, these stages are concerned with action and with the results of his expanding consciousness within the hierarchical awareness; they are related to his perception of truth as response to the Master's radiation evokes in him certain developments, stimulates certain qualities and new characteristics, and brings to his mind enlightenment.

vấn đề khác; tuy có liên quan đến sự tương tác giữa y và Chân sư của mình, những giai đoạn này liên quan đến hành động và những kết quả của tâm thức đang mở rộng của y trong sự nhận biết của Thánh đoàn; chúng gắn với nhận thức chân lý của y, khi sự đáp ứng với bức xạ của Chân sư khơi dậy trong y những phát triển nhất định, kích thích một số phẩm tính cùng đặc tính mới, và đem lại sự giác ngộ cho thể trí y.

These stages in service and in recognition of duty and obligation are related to status more than to soul growth and control, though this growth is one of the determining factors as regards his position in the Ashram. Let me enumerate them, leaving you to place yourself in the category of servers to which you belong, and leaving you also to demonstrate to the world the nature of your ashramic position. I will give you the esoteric names and symbols of this differentiation:

Những giai đoạn phụng sự và nhận thức về bổn phận cùng nghĩa vụ này liên quan đến địa vị nhiều hơn là sự tăng trưởng và quyền kiểm soát của linh hồn, mặc dù sự tăng trưởng ấy là một trong những yếu tố quyết định vị trí của y trong ashram. Hãy để Tôi liệt kê chúng, để em tự xếp mình vào loại người phụng sự mà em thuộc về, đồng thời để em tự chứng tỏ với thế giới bản chất vị trí của mình trong ashram. Tôi sẽ cho em những tên gọi và biểu tượng nội môn của sự biến phân này:

1. *The stage of the "awakening urge."* Of this stage, the half-opened eye is the symbol. The neophyte, just admitted into the Ashram, becomes (as the Book of Instructions for Neophytes expresses it) "the victim of a dual sight. With the right eye he sees a shaded way into the central Ashram; from point to point, from light to dark and dark to light as the pillars point the way, he sees a narrow corridor and at the end a room; within that room the passing figure of the Master appears and disappears. With the left eye, a world of mist and fog, of gloom and shadowy forms is seen—a land of woe and dire distress, with light and shadow moving back and forth. From within that gloomy land a cry comes forth: We need your aid. We cannot see. Come hither with the light." In these phrases is embodied the first reaction of the new disciple to the dual life

1. *Giai đoạn "thôi thúc thức tỉnh".* Biểu tượng của giai đoạn này là con mắt hé mở. Người sơ cơ vừa được thu nhận vào ashram trở thành (như Sách Huấn Thị Cho Người Sơ Cơ diễn đạt) "nạn nhân của cái nhìn kép. Bằng mắt phải, y thấy một lối đi rợp bóng dẫn vào ashram trung tâm; từ điểm này đến điểm khác, từ sáng đến tối và từ tối đến sáng theo những cột trụ chỉ đường, y thấy một hành lang hẹp và cuối hành lang là một căn phòng; trong căn phòng ấy, bóng dáng Chân sư đi qua hiện rồi biến. Bằng mắt trái, y thấy một thế giới sương mù, u ám và những hình tướng mờ tối—một miền đau thương và khốn khổ cùng cực, nơi ánh sáng và bóng tối chuyển động qua lại. Từ miền u ám ấy vang lên tiếng kêu: Chúng tôi cần sự giúp đỡ của người. Chúng tôi không thấy được. Hãy mang ánh sáng đến đây." Những lời này thể hiện phản ứng đầu tiên của người đệ tử mới

to [633] which his admission to the Ashram has committed him—the life of ashramic instruction and of steady approach to the Master, plus the life of outer service which must come as a response to need and not as a fulfilment of an enjoined duty. He sees in neither direction with clarity. Remember ever that approach and service must be self-initiated and self-implemented. The only help which the disciple gets at this stage comes from the stimulating effect of the aura of the Ashram.

2. *The stage of "advance."* By this I do not refer to progress in understanding. That is inevitable in time and incidental in space when the disciple is immovable in his determination. I refer to the process of his moving forward (technically understood) along the pillared corridor, simultaneously with his appearance in the outer world as an ashramic worker. You have a phrase which is usually employed in a derogatory sense of "social climber"; it refers to a person who—dissatisfied with his social position, his social contacts and his social relationships—uses every and any method to penetrate into those social milieus which have seemed unattainable. It is a platitude to say that all unworthy goals (because incorrectly motivated) are the lower correspondence or symbolic expressions (e'en though distorted) of higher aims and aspirations. This thought should clarify your thinking. A disciple at this stage is a man whose character and capacities have permitted him to enter the Ashram with the full consent of its membership. He hovers, however, on the periphery of its activities; he knows that here are action, contacts and relationships—within the ashramic ring-pass-not—which can be his some day. Yet he also knows that he has to master the meaning of the paradoxical statement with which his voiced aspiration was met: "Go out the door

trước đời sống kép mà [633] việc gia nhập ashram đã buộc y cam kết—đời sống học hỏi trong ashram và đều đặn tiến gần Chân sư, cộng với đời sống phụng sự bên ngoài vốn phải nảy sinh như một sự đáp ứng nhu cầu, chứ không phải để hoàn thành một bổn phận được giao. Y chưa thấy rõ theo hướng nào cả. Hãy luôn nhớ rằng việc tiến gần và phụng sự phải do chính mình khởi xướng và thực hiện. Sự trợ giúp duy nhất mà người đệ tử nhận được ở giai đoạn này đến từ tác dụng kích thích của hào quang ashram.

2. *Giai đoạn "tiến bước".* Qua điều này, Tôi không nói đến sự tiến bộ trong thấu hiểu. Sự tiến bộ ấy là tất yếu theo thời gian và là điều đi kèm trong không gian khi người đệ tử bất lay chuyển trong quyết tâm của mình. Tôi nói đến tiến trình y tiến bước (hiểu theo nghĩa chuyên môn) dọc hành lang có những cột trụ, đồng thời xuất hiện ở thế giới bên ngoài như một người hoạt động của ashram. Em có một cụm từ thường được dùng theo nghĩa miệt thị là "kẻ leo thang xã hội"; cụm từ ấy chỉ người—không hài lòng với địa vị xã hội, những tiếp xúc xã hội và các mối quan hệ xã hội của mình—dùng mọi phương cách để thâm nhập những giới xã hội mà trước kia dường như không thể vươn tới. Nói rằng mọi mục tiêu không xứng đáng (vì động cơ sai lầm) đều là những tương ứng thấp hay biểu hiện mang tính biểu tượng (dù méo mó) của các mục đích và khát vọng cao cả hơn là một điều ai cũng biết. Tư tưởng này hẳn sẽ làm sáng tỏ suy nghĩ của em. Người đệ tử ở giai đoạn này là người mà tính cách và năng lực đã cho phép y gia nhập ashram với sự đồng thuận hoàn toàn của các thành viên. Tuy nhiên, y vẫn quanh quẩn ở ngoại vi các hoạt động của ashram; y biết rằng ở đây có những hoạt động, tiếp xúc và quan hệ—bên trong vòng-giới-hạn của ashram—mà một ngày nào đó y có thể có được. Nhưng y cũng biết mình phải nắm vững ý nghĩa của lời nghịch lý đã đáp lại khát vọng y cất tiếng bày

and leave the Ashram as it was and as you are; seek for another entrance; find what you seek by leaving it behind; move forward through the art of moving back."

tỏ: "Hãy bước ra cửa và rời ashram, để ashram vẫn như vốn có và ngươi vẫn như hiện tại; hãy tìm một lối vào khác; hãy tìm điều ngươi tìm kiếm bằng cách để nó lại phía sau; hãy tiến bước bằng nghệ thuật lùi lại."

In the blazing light of the Ashram the disciple realises that he has not yet earned the right to pass along the corridor to the Master's sanctum, but must needs go forth **[634]** into the world of men, of darkness and of pain; then he can return to the Ashram for strength to continue his work outside. What lies outside the door of the Ashram, symbolically speaking, becomes to him of greater moment than his own success in passing along the corridor. What has happened to him, as both his eyes "function in the dual light," is that his sense of values is adjusted and his own progressive satisfaction becomes of less importance to him than what he can do to ameliorate the pain and distress outside the door.

Trong ánh sáng rực rỡ của ashram, người đệ tử nhận ra rằng y chưa xứng đáng có quyền đi dọc hành lang đến nội điện của Chân sư, mà cần phải đi ra **[634]** thế giới loài người, thế giới của bóng tối và đau khổ; rồi y có thể trở lại ashram để nhận sức mạnh tiếp tục công việc bên ngoài. Nói theo nghĩa biểu tượng, những gì ở bên ngoài cánh cửa ashram trở nên quan trọng đối với y hơn thành công của riêng mình trong việc tiến dọc hành lang. Khi cả hai mắt y "hoạt động trong ánh sáng kép", điều xảy ra với y là ý thức về các giá trị được điều chỉnh, và sự thoả mãn của riêng y trước những bước tiến của mình trở nên kém quan trọng hơn những gì y có thể làm để giảm bớt đau đớn và khốn khổ bên ngoài cánh cửa.

3. *The stage of "leaving each pillar behind its own shadow."* Is it only a truism to point out that as service proceeds, and the effectiveness of that service increases, the disciple when he enters the door of the Ashram, discovers he is no longer standing upon the inner side of the door but has already penetrated a definite distance along the corridor? Certain pillars are left behind. One of the Masters—using the word in its correct sense—has called these symbolic pillars the "pillars of propriety," meaning that each pillar passed indicates the attainment of certain aspects of appropriate conduct. When these aspects of behaviour are developed, the disciple can pass up and down the corridor at will, which symbolises to him the, as yet, undeveloped phase of ashramic conduct. These pillars embody the final phase of illusion—those illusions

3. *Giai đoạn "để lại mỗi cột trụ phía sau bóng của chính nó".* Có phải chỉ là nhắc lại một điều hiển nhiên khi chỉ ra rằng, trong lúc việc phụng sự tiếp diễn và hiệu quả của nó tăng lên, người đệ tử bước qua cửa ashram sẽ nhận thấy mình không còn đứng ngay phía trong cánh cửa nữa mà đã tiến được một quãng nhất định dọc hành lang? Một số cột trụ đã ở lại phía sau. Một trong các Chân sư—dùng từ này theo đúng nghĩa—đã gọi những cột trụ biểu tượng ấy là "những cột trụ của sự đúng mực", hàm ý rằng mỗi cột trụ vượt qua đánh dấu việc đạt được một số phương diện của lối hành xử thích hợp. Khi những phương diện hành xử này phát triển, người đệ tử có thể tùy ý đi lên đi xuống hành lang, vốn tượng trưng cho y giai đoạn hành xử trong ashram còn chưa phát triển. Những cột trụ này thể hiện giai đoạn cuối cùng của ảo tưởng—những ảo tưởng khiến người đệ

which bewilder the disciple but have no effect on anyone outside the Ashram. These you must discover for yourself. There are five more pillars which you must develop the ability to pass before you have the complete freedom of the Ashram. You have already learnt to pass seven of them and they, for you, are now non-existent.

tử hoang mang nhưng không ảnh hưởng đến bất cứ ai bên ngoài ashram. Em phải tự khám phá những điều ấy. Còn năm cột trụ nữa mà em phải phát triển khả năng vượt qua trước khi có thể hoàn toàn tự do trong ashram. Em đã học cách vượt qua bảy cột trụ, và đối với em, giờ đây chúng không còn tồn tại.

4. *The stage of the "withdrawing alcove."* I have to put these aspects of consciousness into material symbolic forms so as to bring pictorially to your attention the phases of approach which you and all disciples must follow. The pillars (again symbolically) no longer stand on either side of your way of approach. Though there for others, for you they constitute no longer any concern. The way stretches clear before you. The hope of free admittance into the **[635]** room where the Master works is a present possibility. But within the Ashram, protecting the seclusion of the Master, is the antechamber to the place where He works and in that antechamber His senior disciple presides. This disciple protects the Master from undue disturbance, is responsible for the care of His physical vehicle when He goes into "samadhi," has the right to interrupt Him in moments of emergency, and can be trusted to pass in and out of His study, whenever he deems it desirable. This arrangement requires the advancing disciple to recognise the senior disciple; it is this process of recognition which oft constitutes the final test, prior to being allowed through the inner door.

4. *Giai đoạn "gian tĩnh cư".* Tôi phải trình bày những phương diện tâm thức này bằng các hình tướng biểu tượng vật chất để em hình dung rõ những giai đoạn tiến gần mà em và mọi đệ tử phải đi qua. Những cột trụ (một lần nữa, theo nghĩa biểu tượng) không còn đứng hai bên con đường tiến gần của em. Dù vẫn hiện diện đối với những người khác, đối với em chúng không còn là điều phải bận tâm. Con đường trải rộng thông thoáng trước em. Niềm hy vọng được tự do bước vào **[635]** căn phòng nơi Chân sư làm việc giờ đây là một khả năng có thể thực hiện. Nhưng bên trong ashram, để bảo vệ sự tĩnh lặng riêng của Chân sư, có một tiền phòng dẫn đến nơi Ngài làm việc, và tại tiền phòng ấy, vị đệ tử cao niên của Ngài chủ trì. Vị đệ tử này bảo vệ Chân sư khỏi những quấy nhiễu không thích đáng, chịu trách nhiệm chăm sóc thể xác của Ngài khi Ngài nhập "đại định", có quyền ngắt lời Ngài trong những lúc khẩn cấp, và được tin cậy để ra vào phòng làm việc của Ngài bất cứ khi nào thấy cần thiết. Sự sắp đặt này đòi hỏi người đệ tử đang tiến bước phải nhận biết vị đệ tử cao niên; chính tiến trình nhận biết ấy thường là thử thách cuối cùng trước khi được phép bước qua cánh cửa bên trong.

5. *The stage to which is given the name "the right of entry."* When this stage is reached, the disciple can come and go as his soul and the need of his service in the outer world may dictate. He has developed the sensitivity to know when, or when not, he

5. *Giai đoạn được gọi là "quyền bước vào".* Khi đạt đến giai đoạn này, người đệ tử có thể đến và đi theo sự chỉ dẫn của linh hồn và nhu cầu phụng sự ở thế giới bên ngoài. Y đã phát triển sự nhạy cảm để biết khi nào mình có thể, hoặc không thể, đến diện kiến Chân sư.

may intrude into the presence of the Master. He finds, when he has arrived at this point, that all desire to contact the Master for his own satisfaction or help has left him. One thing only sends him on the wings of light along the corridor and strengthens his hand to open wide the door, and that is world need.

Khi đạt đến điểm này, y nhận thấy mọi mong muốn tiếp xúc với Chân sư để thoả mãn bản thân hoặc nhận trợ giúp đều đã rời khỏi y. Chỉ một điều đưa y trên đôi cánh ánh sáng dọc hành lang và tiếp sức cho bàn tay y mở rộng cánh cửa, đó là nhu cầu của thế gian.

You will discover, my brother, under these symbols the lesson which I am seeking to convey to you. I enjoined you in my last instruction to realise the need of achieving a pinnacle of loneliness, for on that pinnacle lies for you that which you need. What that is, you must find out for yourself. Have you learnt something anent this lonely spot? If so, the next development for you may involve (I did not say "would") the lonely moments spent as you, from pillar to pillar, advance along the corridor, spurred by the needs of those you seek to serve. Then will come the moment when the senior disciple will symbolise for you the end of loneliness and greet you as a brother. What takes place later between you and the Master is your own individual secret, shared with Him.

Huynh đệ của tôi, bên dưới những biểu tượng này, em sẽ khám phá bài học mà Tôi đang tìm cách truyền đạt cho em. Trong huấn thị gần nhất, Tôi đã yêu cầu em nhận ra sự cần thiết phải đạt đến đỉnh cao của sự cô đơn, vì trên đỉnh cao ấy có điều em cần. Điều ấy là gì, em phải tự tìm ra. Em đã học được điều gì về nơi cô tịch này chưa? Nếu đã có, bước phát triển tiếp theo của em có thể bao gồm (Tôi không nói "sẽ") những khoảnh khắc cô đơn khi em tiến dọc hành lang, từ cột trụ này đến cột trụ khác, được thôi thúc bởi nhu cầu của những người em tìm cách phụng sự. Rồi sẽ đến lúc vị đệ tử cao niên tượng trưng cho em sự chấm dứt cô đơn và chào đón em như một huynh đệ. Những gì diễn ra sau đó giữa em và Chân sư là bí mật riêng của em, cùng chia sẻ với Ngài.

One point I seek to emphasise to you at this time is the **[636]** need for you to recognise more definitely that *the way into the inner sanctum is the way of outer service.* This service must not be motivated by the exigencies of the period, or by financial considerations or the behests of the personality. It may or may not include the place where your outer work is being done; it may necessitate a change in your setting and circumstances, but the disciple—if true to his soul and the Ashram—serves his fellowmen *as an esotericist* as well as a humanitarian and a psychologist. This is a point which you must grasp. You must then fit the tasks assumed and undertaken into

Một điểm Tôi muốn nhấn mạnh với em lúc này là **[636]** em cần nhận ra rõ ràng hơn rằng *con đường vào nội điện là con đường phụng sự bên ngoài.* Việc phụng sự này không được xuất phát từ những đòi hỏi cấp bách của thời kỳ, từ những cân nhắc tài chính hay những mệnh lệnh của phàm ngã. Nó có thể bao gồm hoặc không bao gồm nơi em đang làm công việc bên ngoài; nó có thể đòi hỏi thay đổi môi trường và hoàn cảnh của em, nhưng người đệ tử—nếu trung thành với linh hồn và ashram—phụng sự đồng loại *với tư cách một nhà bí truyền học* cũng như một nhà nhân đạo và một nhà tâm lý học. Đây là điểm em phải nắm bắt. Sau đó, em phải đặt những nhiệm vụ mình đảm nhận và thực

the symbolic picture which I have given you. I count upon your understanding because I am not speaking idle words; I count also upon your giving consideration and quiet reflection to my next statement.

hiện vào bức tranh biểu tượng mà Tôi đã trao cho em. Tôi tin cậy vào sự thấu hiểu của em vì Tôi không nói những lời vô nghĩa; Tôi cũng tin cậy rằng em sẽ cân nhắc và tĩnh lặng suy xét lời tiếp theo của Tôi.

There is some definite work planned by me which must be implemented by the members of my Ashram; it is work which you can undertake. It is related to the major task of goodwill which is so close to my heart; it will necessitate sacrifice upon your part and maybe a relinquishing of lesser goals. If recognised by you, it will mean that the "pillars which guard the approach to the sanctum" of your Master can be left behind; you will have reached the point where you can enter the "room of withdrawal." Again I speak to you in symbols. You are nearly sixty years old, my brother. The sixty-third year of your life, as in the life of all disciples, will be one of crisis and of supreme opportunity, and towards that point you should look and for it you should make preparation. The interim should be a time wherein you pass the pillars, wherein you go from point to point with your consciousness held steady within the Ashram and your personality activity adhering to the task imposed by your soul.

Có một công việc cụ thể do Tôi hoạch định mà các thành viên ashram của Tôi phải thực hiện; đó là công việc em có thể đảm nhận. Nó liên quan đến nhiệm vụ lớn lao về thiện chí mà Tôi hết sức quan tâm; nó sẽ đòi hỏi em hi sinh và có thể từ bỏ những mục tiêu nhỏ hơn. Nếu em nhận ra công việc ấy, điều đó có nghĩa là em có thể để lại phía sau "những cột trụ canh giữ lối vào nội điện" của Chân sư mình; em sẽ đạt đến điểm có thể bước vào "phòng tĩnh cư". Một lần nữa, Tôi nói với em bằng biểu tượng. Em đã gần sáu mươi tuổi, huynh đệ của tôi. Năm thứ sáu mươi ba trong đời em, cũng như trong đời mọi đệ tử, sẽ là một năm khủng hoảng và cơ hội tối cao; em nên hướng tới thời điểm ấy và chuẩn bị cho nó. Khoảng thời gian từ nay đến đó nên là thời kỳ em vượt qua các cột trụ, đi từ điểm này đến điểm khác, giữ tâm thức vững vàng trong ashram và để hoạt động phàm ngã bám sát nhiệm vụ linh hồn giao phó.

A basic decision will shortly confront you, and upon that decision will depend your right of entry, technically understood. I may not even indicate to you the nature of the coming crisis, nor may I give you any hint as to what your decision should be. I have, however, confidence in you, for you have learnt much in the past five years; you have gone from strength to strength and have passed from pillar to pillar, even if you did not realise it. You will discover the **[637]** quality of your strength when the

Chẳng bao lâu nữa, em sẽ đứng trước một quyết định căn bản, và quyền bước vào của em, hiểu theo nghĩa chuyên môn, sẽ tùy thuộc quyết định ấy. Tôi thậm chí không được phép chỉ cho em bản chất của cuộc khủng hoảng sắp tới, cũng không được gợi ý em nên quyết định thế nào. Tuy nhiên, Tôi tin tưởng em, vì em đã học được nhiều điều trong năm năm qua; em ngày càng vững mạnh và đã đi từ cột trụ này đến cột trụ khác, dù em không nhận ra. Em sẽ khám phá **[637]** phẩm tính sức mạnh của mình khi

need for decision confronts you. I await you in the inner room.

August 1946

I have nothing to say to you today, my brother, of major moment. My last instruction to you was long and of vital importance; you have not yet absorbed its full significance. In that instruction there were two sentences which I seek again to emphasise in your consciousness. They are:

1. The way into the inner sanctum is the way of outer service.

2. The sixty-third year of your life—as in the life of all disciples—will be one of crisis and of supreme opportunity.

These two statements are closely related. Crises, my brother, can be objective or subjective; they can take place on the physical plane, and are then not of such great significance from the spiritual angle, even though they cause much suffering and pain to the personality: they can emerge into consciousness on the emotional or the mental planes, and they then present opportunity for action, but mostly for action connected with the personality; or they can be the result of soul intent, registered by the personality and recorded in the brain. They are then of supreme importance, but very frequently remain unrecognised unless the disciple is very alert and constantly aware of the cyclic flow of spiritual energy.

Such a crisis confronts you. Has your spiritual sensitivity increased during the past few years so that you can be sure that you can recognise the crisis for the opportunity it is, when confronted by it?

đứng trước nhu cầu phải quyết định. Tôi chờ em trong căn phòng bên trong.

Tháng Tám năm 1946

Hôm nay, Tôi không có điều gì hết sức quan trọng để nói với em, huynh đệ của tôi. Huấn thị gần nhất Tôi dành cho em khá dài và có tầm quan trọng thiết yếu; em vẫn chưa thấm nhuần trọn vẹn thâm nghĩa của nó. Trong huấn thị ấy có hai câu mà Tôi muốn một lần nữa nhấn mạnh trong tâm thức em. Đó là:

1. Con đường vào nội điện là con đường phụng sự bên ngoài.

2. Năm thứ sáu mươi ba trong đời em—cũng như trong đời mọi đệ tử—sẽ là một năm khủng hoảng và cơ hội tối cao.

Hai lời này có liên hệ chặt chẽ với nhau. Huynh đệ của tôi, các cuộc khủng hoảng có thể mang tính khách quan hoặc chủ quan; chúng có thể diễn ra trên cõi hồng trần, và khi ấy không có thâm nghĩa lớn lao đến thế xét từ góc độ tinh thần, dù gây nhiều đau khổ và đau đớn cho phàm ngã: chúng có thể xuất hiện trong tâm thức trên cõi cảm dục hoặc cõi trí, và khi ấy đem lại cơ hội hành động, nhưng phần lớn là hành động liên quan đến phàm ngã; hoặc chúng có thể là kết quả của ý định linh hồn mà phàm ngã ghi nhận và bộ não lưu lại. Khi ấy, chúng có tầm quan trọng tối cao, nhưng rất thường không được nhận ra, trừ khi người đệ tử hết sức tỉnh táo và thường xuyên nhận biết dòng năng lượng tinh thần tuôn chảy theo chu kỳ.

Một cuộc khủng hoảng như thế đang ở trước em. Sự nhạy cảm tinh thần của em trong vài năm qua có tăng lên đủ để em chắc chắn rằng khi đối diện cuộc khủng hoảng ấy, em có thể nhận ra cơ hội mà nó mang lại hay

Here are the points I would have you consider, for upon your recognitions and your decisions rests much of the usefulness of the rest of your life—that is, from the angle of the Ashram.

There is a peculiar difficulty connected with the realisation that there are relatively only a few years ahead for the [638] majority of the group. Here are four of the difficulties which prevent the sensible and happy realisation of the future transition:

1. The tendency to settle down and take the position that one has done the best one can and that that is all one can be expected to do. This renders the few remaining years simply an expression of habit and of established character, and prevents the undertaking of any new spiritual adventure.

2. A recognition that one *has* reached one's high water mark for this life and nothing more can be expected. This may be true from the personality angle, but the soul remains eternally young and unsatisfied, knowing no static point.

3. A preoccupation, growing year by year, with the *processes* of growing old, with its liabilities, its physical symptoms and ugliness, and its required (?) withdrawals. This is a usual and ordinary way of approaching one's declining years and the regular procedure with the great majority. See that it is not yours as the next decade elapses.

4. The recognition that the soul, enjoying the full richness of life's garnered experience, is now free to serve. No new problems are tackled; no new disciplines are applied; but the disciple uses all that he has

không? Đây là những điểm Tôi muốn em cân nhắc, vì phần lớn sự hữu ích của quãng đời còn lại của em—nghĩa là xét từ góc độ ashram—tùy thuộc vào những nhận biết và quyết định của em.

Có một khó khăn đặc biệt gắn với việc nhận ra rằng, đối với [638] đa số thành viên trong nhóm, quãng thời gian phía trước tương đối chỉ còn vài năm. Sau đây là bốn khó khăn cản trở việc nhận thức một cách sáng suốt và vui vẻ về sự chuyển tiếp trong tương lai:

1. Khuynh hướng an phận và cho rằng mình đã làm hết sức có thể, và đó là tất cả những gì người ta có thể trông đợi ở mình. Điều này khiến vài năm còn lại chỉ là sự biểu lộ của thói quen và tính cách đã định hình, đồng thời ngăn cản việc dấn thân vào bất cứ cuộc phiêu lưu tinh thần mới nào.

2. Nhận định rằng mình *đã* đạt đến đỉnh cao nhất trong kiếp sống này và không thể mong đợi gì hơn nữa. Điều này có thể đúng từ góc độ phàm ngã, nhưng linh hồn mãi mãi trẻ trung và chưa thoả mãn, không biết đến điểm dừng bất động.

3. Sự bận tâm, tăng dần qua từng năm, đến những *tiến trình* già đi, cùng những bất lợi, các triệu chứng thể xác, sự xấu xí và những sự rút lui được cho là cần thiết (?) của tuổi già. Đây là cách thông thường và phổ biến để bước vào những năm xế chiều, và là lối đi quen thuộc của đại đa số. Hãy bảo đảm rằng đó không phải là cách của em trong mười năm tới.

4. Nhận ra rằng linh hồn, đang tận hưởng trọn vẹn sự phong phú của kinh nghiệm tích luỹ trong đời, giờ đây được tự do phụng sự. Không giải quyết những vấn đề mới; không áp dụng những kỷ luật mới; nhưng người đệ

in the service of the Ashram, and that for the remainder of his life.

tử dùng tất cả những gì mình có để phụng sự ashram trong suốt quãng đời còn lại.

I am seeking to bring all these points to your consideration, for they embody choices which await you, and it is your right to know what they are. I will make no further comment beyond emphasising that there is a definite and conscious choice to be made, and leaving you free to think the matter through.

Tôi đang tìm cách đưa tất cả những điểm này ra để em cân nhắc, vì chúng thể hiện những lựa chọn đang chờ em, và em có quyền biết đó là những gì. Tôi sẽ không bình luận thêm, ngoài việc nhấn mạnh rằng có một lựa chọn rõ ràng và hữu thức cần được đưa ra, và để em tự do suy nghĩ thấu đáo vấn đề.

You have in the past done much to help the work I planned. You are today among those interested in discovering their spiritual enterprise. Discover it, my brother, and have an enterprise which will count in the realisation (I use **[639]** not the word manifestation) of the Kingdom of God on Earth. Be interested anew and alertly in the hierarchical plans, and fit yourself into the time schedule of my ashramic purposes. Adjust your sense of values, which have shifted considerably lately (I say not whether for good or not, for that is your affair), and make your life count in the hour of humanity's need.

Trong quá khứ, em đã làm nhiều điều để trợ giúp công việc Tôi hoạch định. Ngày nay, em thuộc số những người quan tâm đến việc khám phá công cuộc tinh thần của mình. Hãy khám phá nó, huynh đệ của tôi, và hãy có một công cuộc góp phần thiết thực vào việc hiện thực hoá (Tôi **[639]** không dùng từ biểu hiện) Thiên Giới trên Trái Đất. Hãy một lần nữa quan tâm một cách tỉnh táo đến các kế hoạch của Thánh đoàn, và tự điều chỉnh cho phù hợp với thời biểu những mục đích của Tôi trong ashram. Hãy điều chỉnh ý thức về các giá trị của em, vốn đã thay đổi đáng kể gần đây (Tôi không nói đó là thay đổi tốt hay không, vì đó là việc của em), và làm cho đời em có ý nghĩa thiết thực trong giờ phút nhân loại cần đến.

I have the following suggestions to make as regards your meditation work:

Tôi có những gợi ý sau về công việc tham thiền của em:

1. Orient yourself dynamically towards the Ashram and towards me, your Master, and ponder for a while upon your relationship with me and its various implications.

1. Hãy mạnh mẽ định hướng mình về ashram và về Tôi, Chân sư của em, rồi suy ngẫm một lúc về mối quan hệ của em với Tôi cùng những hàm ý khác nhau của nó.

2. Orient yourself towards the spiritual enterprises (for there are several) which emanate from the Ashram, under my direction, and reflect upon your responsibility to them.

2. Hãy định hướng mình về những công cuộc tinh thần (vì có nhiều công cuộc) phát xuất từ ashram dưới sự chỉ đạo của Tôi, và suy xét trách nhiệm của em đối với những công cuộc ấy.

3. Orient yourself to your chosen daily work and consider where opportunity there arises which can be fitted into the spiritual vision which all disciples carry with them.

3. Hãy định hướng mình về công việc hằng ngày em đã chọn và xem xét nơi nào trong đó nảy sinh cơ hội có thể phù hợp với tầm nhìn tinh thần mà mọi đệ tử đều mang theo.

4. Orient yourself to your own soul and consider what are the duties and responsibilities and relations of that soul in all the three worlds of experience.

4. Hãy định hướng mình về chính linh hồn em và xem xét những bổn phận, trách nhiệm cùng các mối quan hệ của linh hồn ấy trong cả ba cõi giới trải nghiệm.

5. Then sound the OM three times in order to clarify the mind; quiet all emotional reaction and endeavour to make your brain receptive to the higher spiritual impression.

5. Sau đó, hãy xướng linh từ OM ba lần để làm sáng tỏ thể trí; làm lắng dịu mọi phản ứng cảm xúc và cố gắng khiến bộ não em tiếp nhận được ấn tượng tinh thần cao hơn.

6. Then in your own words, and as the soul, speak to me and discuss with me your life and spiritual intention. I shall not respond, but (bear this in mind) record will be made of that which has the power to penetrate into the Ashram.

6. Rồi bằng lời của chính em và với tư cách linh hồn, hãy nói với Tôi và thảo luận cùng Tôi về đời sống và ý định tinh thần của em. Tôi sẽ không đáp lại, nhưng (hãy ghi nhớ điều này) những gì có sức xuyên vào ashram sẽ được ghi nhận.

7. Say the New Invocation, sounding the OM after each stanza.

7. Hãy đọc Bài Khấn Nguyện Mới, xướng linh từ OM sau mỗi khổ.

8. Close your meditation by saying—as the personality and with emphasis—"May I do my whole duty as I journey towards Thy sacred feet."

8. Hãy kết thúc buổi tham thiền bằng cách nói—với tư cách phàm ngã và đầy nhấn mạnh—"Cầu mong con làm trọn bổn phận khi tiến về đôi chân thiêng liêng của Ngài."

[640]

[640]

You have known me for many, many years now, my brother. I remain the same and unaltered; therefore my love, strength and understanding are factors upon which you can at all times assuredly count.

Huynh đệ của tôi, em đã biết Tôi suốt rất nhiều năm rồi. Tôi vẫn như xưa và không thay đổi; vì vậy, tình thương, sức mạnh và sự thấu hiểu của Tôi là những yếu tố mà em có thể luôn luôn vững tin nương cậy.

To P. D. W. – Gửi P. D. W.

January 1936

Tháng Một năm 1936

MY BROTHER:

With patience you have handled life. Your moments of deep depression (mounting at times in the past almost to crises of despair), are well nigh over. You are becoming more and more immersed in the service of your fellowmen, and are drawing closer to the goal which has been set you.

One of the problems which all sincere disciples have to solve is to learn to live as if the physical body did not exist. By that I mean that its limitations and the hindrances which it imposes upon the expression of the free, spiritual consciousness are negated by an inner attitude of mind. It is the cultivation of a detached attitude to life and to circumstances which has constituted your major lesson in this particular incarnation. You are learning it. With a sense of inner freedom, you must learn to function as a Messenger, despite all handicaps and the demands of a physical vehicle, too frail really to handle the force **[434]** which must flow through. Some people, my brother, are so constituted that they become servers and centres of light publicly before their fellowmen. Their influence and their power are great. Others work (*with equal power*) from a quiet centre of relative retirement, and they wield, if I may again repeat myself, an equal force. For them comes the practice of that spiritual discrimination which does not separate, and yet which wisely chooses where the available strength, effort and light must be placed. Put your strength and light behind that of the workers who serve the Hierarchy upon the open battlefield of life. That is my word for you this day. Let the workers and those who wield influence find in you an understanding comrade, and, withal, one who *knows.* In the heat and pressure of the

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Em đã ứng phó với cuộc sống bằng lòng kiên nhẫn. Những lúc suy sụp sâu sắc của em (trong quá khứ đôi khi gần như lên đến những cơn khủng hoảng tuyệt vọng) hầu như đã qua. Em ngày càng chuyên tâm phụng sự đồng loại và đang tiến gần hơn đến mục tiêu đã đặt ra cho em.

Một trong những vấn đề mà mọi đệ tử chân thành phải giải quyết là học cách sống như thể thể xác không tồn tại. Qua đó, Tôi muốn nói rằng một thái độ nội tâm của thể trí sẽ vô hiệu hoá những giới hạn của thể xác và những trở ngại mà nó đặt ra cho sự biểu lộ của tâm thức tinh thần tự do. Việc vun bồi thái độ tách rời đối với cuộc sống và hoàn cảnh chính là bài học chủ yếu của em trong kiếp lâm phàm này. Em đang học bài học ấy. Với cảm nhận tự do nội tâm, em phải học cách hoạt động như một Sứ Giả, bất chấp mọi trở ngại và những đòi hỏi của một thể xác thực sự quá yếu ớt để chịu đựng mãnh lực **[434]** phải tuôn qua nó. Huynh đệ của tôi, một số người có cấu tạo khiến họ trở thành những người phụng sự và những trung tâm ánh sáng một cách công khai trước đồng loại. Ảnh hưởng và quyền năng của họ rất lớn. Những người khác hoạt động (*với quyền năng ngang bằng*) từ một trung tâm yên tĩnh, tương đối tách khỏi đời sống bên ngoài, và nếu Tôi có thể nhắc lại, họ vận dụng một mãnh lực ngang bằng. Đối với họ, điều cần thực hành là sự phân biện tinh thần không chia rẽ nhưng vẫn sáng suốt lựa chọn nơi phải đặt sức mạnh, nỗ lực và ánh sáng sẵn có. Hãy đặt sức mạnh và ánh sáng của em phía sau sức mạnh và ánh sáng của những người hoạt động đang phụng sự Thánh đoàn trên chiến trường công khai của cuộc sống. Đó là lời Tôi dành cho em hôm nay. Hãy để những người hoạt động và những người có ảnh hưởng tìm thấy nơi em

fight and the fatigue incident to the strain of active service for the Hierarchy, let them feel that in you they have someone to whom they can turn—detached and consecrated. Let them find in you someone whose eyes see clearly because they are not dimmed by the fog and smoke of the outer world battle. Such is your service, and for it I ask on behalf of those who (as time elapses) I shall send to you. Watch for them; recognise them and help them. This I can trust you to do.

một người đồng chí thấu hiểu, đồng thời là một người *biết*. Giữa sức nóng và áp lực của cuộc chiến cùng sự mệt mỏi do căng thẳng trong việc tích cực phụng sự Thánh đoàn, hãy để họ cảm thấy rằng nơi em có một người họ có thể tìm đến—tách rời và thánh hiến. Hãy để họ tìm thấy nơi em một người có đôi mắt thấy rõ, vì không bị sương mù và khói của cuộc chiến ở thế giới bên ngoài làm mờ. Việc phụng sự của em là như thế, và Tôi yêu cầu điều ấy thay mặt những người mà theo thời gian Tôi sẽ gửi đến em. Hãy đón chờ họ; nhận ra họ và giúp đỡ họ. Tôi có thể tin cậy em làm điều này.

I have given some thought to exercises which may aid you and some measured consideration to your meditation work. I have kept you waiting for your personal instructions, because you were capable of carrying on the process of integration alone and unaided, and it is always better so. I have decided to give you no breathing exercises for the space of six months, but I will ask you to do two things: First, lay the emphasis of your attention upon the full moon work. Prepare for the work to be done at that time throughout the entire month, working with deliberation and scientifically each day with the thought in your mind of those five climaxing days of esoteric work each month. Build towards the full moon moment, when, in company with your fellow disciples, you make your "approach" and can be the recipient of certain forces which you must learn to wield. Will you shoulder responsibility in connection with a certain piece of work? You will know to what I refer. Secondly: Follow each day the meditation outlined below, keeping careful record of all that may transpire. At the end of six months, prepare **[435]** a digest of your spiritual diary and an analysis of progress and of events. This need not be seen by

Tôi đã suy nghĩ về những bài tập có thể trợ giúp em và cân nhắc kỹ lưỡng công việc tham thiền của em. Tôi đã để em chờ đợi những huấn thị riêng, vì em có khả năng tự mình tiếp tục tiến trình tích hợp mà không cần trợ giúp, và như thế bao giờ cũng tốt hơn. Tôi quyết định không giao cho em bài tập hô hấp nào trong sáu tháng, nhưng Tôi sẽ yêu cầu em làm hai việc: Thứ nhất, hãy đặt trọng tâm chú ý vào công việc trăng tròn. Trong suốt cả tháng, hãy chuẩn bị cho công việc sẽ thực hiện vào thời điểm ấy, mỗi ngày làm việc một cách có chủ đích và khoa học, luôn ghi nhớ năm ngày cao điểm của công việc nội môn mỗi tháng. Hãy chuẩn bị từng bước hướng tới thời điểm trăng tròn, khi em cùng các đệ tử đồng môn thực hiện sự "tiếp cận" và có thể tiếp nhận một số mãnh lực mà em phải học cách vận dụng. Em có sẵn lòng gánh vác trách nhiệm liên quan đến một công việc nhất định không? Em sẽ biết Tôi đang nói đến điều gì. Thứ hai: Mỗi ngày, hãy thực hành bài thiền được phác thảo dưới đây, ghi chép cẩn thận mọi điều có thể xảy ra. Sau sáu tháng, hãy soạn **[435]** một bản tóm lược nhật ký tinh thần của em cùng một bản phân tích về sự tiến bộ và các sự kiện. Không cần cho ai xem những bản

anyone unless you so desire. But keep the diary and analyse results.

này, trừ khi em muốn. Nhưng hãy duy trì nhật ký và phân tích kết quả.

The meditation work and thoughts suggested are to preface the group meditation which I would be glad to have you do, along with your group brothers. After due composure and a clearing of the mind in any manner which may be to you familiar and adequate then proceed as indicated....

Công việc tham thiền và những tư tưởng được đề nghị này sẽ mở đầu cho bài tham thiền nhóm mà Tôi mong em thực hành cùng các huynh đệ trong nhóm. Sau khi đã an định thích đáng và làm cho thể trí sáng trong bằng bất cứ cách nào quen thuộc và phù hợp với em, hãy tiếp tục theo chỉ dẫn....

The following seed thoughts can be used by you in your meditation, if you so desire:

Em có thể sử dụng những tư tưởng hạt giống sau đây trong công việc tham thiền, nếu em muốn:

1st month—Joy—Like a bird on the wing, I fly towards the sun. I sing in my soul so that all I meet can hear.

Tháng thứ nhất—Sự hoan hỉ—Như cánh chim đang bay, tôi bay về phía mặt trời. Tôi ca hát trong linh hồn để tất cả những ai tôi gặp đều có thể nghe.

2nd month—Strength—Like an ox that is yoked to its fellow, I carry the load of life. Yet I am not alone. With my brothers and Master, I share the load.

Tháng thứ hai—Sức mạnh—Như con bò cùng bạn chung ách, tôi mang gánh nặng cuộc đời. Nhưng tôi không đơn độc. Tôi chia sẻ gánh nặng cùng các huynh đệ và Chân sư.

3rd month—Impulse—Like a child that calls forth the love of those around, I too evoke the love of my brothers. That love I render back, unthinking and unattached.

Tháng thứ ba—Xung động—Như đứa trẻ khơi dậy tình thương nơi những người xung quanh, tôi cũng gợi lên tình thương của các huynh đệ. Tôi trao lại tình thương ấy, không toan tính và không ràng buộc.

4th month—Power—Like a cistern that gathers and stores that which is needed by man, the water of life that nourishes, I, too, store that which is needed by others. I store not for myself. Power is needed for their work; therefore I gather and store, seeking the source of supply.

Tháng thứ tư—Quyền năng—Như bể chứa thu gom và tích trữ thứ con người cần, là nước của sự sống có sức nuôi dưỡng, tôi cũng tích trữ những gì người khác cần. Tôi không tích trữ cho riêng mình. Công việc của họ cần quyền năng; vì vậy, tôi thu gom và tích trữ, tìm đến nguồn cung ứng.

5th month—Beauty—Colour is mine. I claim it for my own, for colour and quality are one. Yet I share with my fellows.

Tháng thứ năm—Vẻ đẹp—Sắc màu là của tôi. Tôi nhận lấy sắc màu làm của mình, vì sắc

màu và phẩm tính là một. Nhưng tôi chia sẻ với những người đồng hành.

6th month—Understanding—Sorrow is mine, but it is the fruitful seed of wisdom. Like a sage, I endure and garner the fruit of wisdom for others.

Tháng thứ sáu—Sự thấu hiểu—Đau buồn là của tôi, nhưng đó là hạt giống sinh hoa kết quả của minh triết. Như một hiền nhân, tôi chịu đựng và thu hoạch quả minh triết cho người khác.

I add no more to the above outline of meditation. Incorporate the group meditation and any work that you yourself choose to do. Only one thing I ask: At each meditation, pour out love and wisdom on your group brothers, making your link with your soul, with me, and with the group, and regard yourself only as a channel through which help may come. My blessing rests upon you.

Tôi không thêm gì vào đề cương tham thiền trên. Hãy kết hợp bài tham thiền nhóm và bất cứ công việc nào chính em chọn làm. Tôi chỉ yêu cầu một điều: Trong mỗi lần tham thiền, hãy tuôn đổ tình thương và minh triết lên các huynh đệ trong nhóm, thiết lập mối liên kết với linh hồn em, với Tôi và với nhóm, đồng thời chỉ xem mình là một kênh dẫn để sự trợ giúp có thể đến qua đó. Phúc lành của Tôi luôn ở cùng em.

[436]

[436]

Your rays are as follows:

Các cung của em như sau:

The egoic ray—ray 2, the Ray of Love-Wisdom.

Cung chân ngã—cung hai, cung Bác Ái – Minh Triết.

The personality ray—ray 6, the Ray of Devotion, of Idealism.

Cung phàm ngã—cung sáu, cung Sùng Tín, cung Lý Tưởng.

In your last life your personality ray was the first, which fact may explain much to you anent your reactions in this life.

Trong kiếp trước, cung phàm ngã của em là cung một; sự kiện này có thể giải thích cho em nhiều điều về những phản ứng của em trong kiếp này.

November 1936

Tháng Mười Một năm 1936

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I am giving you only a short instruction this time. We are often in touch and you are occupied now with fresh adjustments to life.

Lần này, Tôi chỉ gửi em một huấn thị ngắn. Chúng ta thường tiếp xúc với nhau, và hiện nay em đang bận thực hiện những điều

These adjustments are necessary and right, and I do not seek to interfere or to complicate your mind in any way. The past three years have brought to you many changes—some of them in circumstance, environment and in the field of human contacts, but most of them of an interior nature and in the realm of consciousness.

chỉnh mới trong cuộc sống. Những điều chỉnh này là cần thiết và đúng đắn, và Tôi không muốn can thiệp hay làm thể trí em thêm rối bận dưới bất cứ hình thức nào. Ba năm qua đã mang đến cho em nhiều thay đổi—một số thuộc hoàn cảnh, môi trường và lĩnh vực giao tiếp với con người, nhưng phần lớn mang bản chất nội tâm và thuộc lĩnh vực tâm thức.

You are entering into a period of intensive work. Two things, however, I would say to you, my brother and my friend, at this time:

Em đang bước vào một thời kỳ làm việc chuyên sâu. Tuy nhiên, vào lúc này, hỡi huynh đệ và người bạn của Tôi, Tôi muốn nói với em hai điều:

1. Guard with care the physical body. You are one of those people who must learn to work through the medium of a frail and delicate physical body and you could greatly hinder its usefulness if you forced it to do too much active external work. It is not capable of much outer physical contact or of rapid and frequent change and of hard work. Guard it well and cherish it with care.

1. Hãy cẩn thận giữ gìn thể xác. Em là một trong những người phải học cách làm việc thông qua một thể xác yếu ớt và mỏng manh, và em có thể cản trở nghiêm trọng tính hữu dụng của nó nếu ép nó thực hiện quá nhiều công việc hoạt động bên ngoài. Nó không chịu được nhiều sự tiếp xúc thể chất bên ngoài, những thay đổi nhanh chóng và thường xuyên, hay công việc nặng nhọc. Hãy bảo vệ nó chu đáo và chăm sóc nó cẩn thận.

2. Remember that it is not *where you are* but *what you are* that matters and which is of importance. From the quiet spot where you have lived and where you can rightly care for the physical body (your instrument of service on the outer plane of life), there can emanate such spiritual force and living wisdom that you can serve a multitude. You can serve them from there without the rough outer contacts that more physically robust workers can endure. Serve from the centre within yourself by pen and thought and interview, but go not out into contact with the world.

2. Hãy nhớ rằng điều đáng kể và quan trọng không phải là *em ở đâu* mà là *em là người như thế nào.* Từ nơi yên tĩnh em đã sống và có thể chăm sóc thích đáng cho thể xác—công cụ phụng sự của em trên bình diện đời sống bên ngoài—có thể phát ra mãnh lực tinh thần và minh triết sống động đến mức em có thể phụng sự rất nhiều người. Từ đó, em có thể phụng sự họ mà không phải chịu những va chạm khắc nghiệt bên ngoài mà những người hoạt động có thể chất cường tráng hơn có thể chịu đựng. Hãy phụng sự từ trung tâm bên trong em bằng ngòi bút, tư tưởng và những cuộc gặp gỡ, nhưng đừng ra ngoài tiếp xúc với thế gian.

[437]

[437]

If you can do these two things, there is much that you can accomplish for us and much service that you can render to the Hierarchy which you love and serve, and you can do it over your full period of time. But if you forget these two suggestions, it will not be easy for you to carry on and you will not be able to fulfil your intended task for us with the desired perfection. Your work is along the lines of *radiation and interpretation.*

Nếu làm được hai điều này, em có thể hoàn thành nhiều việc cho chúng tôi và phụng sự rất nhiều cho Thánh đoàn mà em yêu thương và phụng sự, và em có thể làm như vậy trong suốt quãng đời của mình. Nhưng nếu quên hai lời đề nghị này, em sẽ khó tiếp tục và sẽ không thể hoàn thành nhiệm vụ dự định dành cho em trong công việc của chúng tôi với mức độ hoàn hảo mong muốn. Công việc của em đi theo đường hướng *bức xạ và diễn giải.*

The only other thing I seek to do today is to tell you the nature of your personality rays and thereby bring you to a clearer understanding of yourself. As you know, your egoic or soul ray is the second Ray of Love-Wisdom, and your personality ray is the sixth Ray of Devotion. There is no need for me to do more than indicate to you that the following contacts are easy for you to make, owing to this combination.

Hôm nay, điều duy nhất khác mà Tôi muốn làm là cho em biết bản chất các cung của phàm ngã em, qua đó giúp em thấu hiểu bản thân rõ hơn. Như em biết, cung chân ngã hay cung linh hồn của em là cung hai, cung Bác Ái – Minh Triết, và cung phàm ngã của em là cung sáu, cung Sùng Tín. Tôi chỉ cần chỉ ra rằng nhờ sự kết hợp này, em dễ dàng thiết lập những tiếp xúc sau đây.

1. A contact with your soul. This is already made and established.

1. Tiếp xúc với linh hồn em. Sự tiếp xúc này đã được thực hiện và thiết lập.

2. A contact with the Hierarchy, through the medium of your soul.

2. Tiếp xúc với Thánh đoàn, thông qua linh hồn em.

3. Contact with the astral plane, through your sixth ray personality which functions easily, therefore, on the sixth plane, the astral.

3. Tiếp xúc với cõi cảm dục, thông qua phàm ngã cung sáu của em; vì vậy, phàm ngã ấy hoạt động dễ dàng trên cõi thứ sáu, tức cõi cảm dục.

4. Contact with ideas, through an active intuition.

4. Tiếp xúc với các ý tưởng, thông qua một trực giác hoạt động tích cực.

These are definitely assets and are the hallmark of the advanced disciple. This I think you know without my telling you. But all these contacts involve the handling of

Đây rõ ràng là những ưu thế và là dấu hiệu đặc trưng của người đệ tử tiến bộ. Tôi nghĩ em biết điều này mà không cần Tôi nói. Nhưng tất cả những tiếp xúc này đều đòi hỏi

force and present their own unique problems.

việc vận dụng mãnh lực và đặt ra những vấn đề riêng biệt của chúng.

Your *mental body* is on the fifth Ray of Concrete Knowledge or Science. Hence your interest and usefulness in the science of astrology which is in many ways the science of sciences. Hence also your keen mind, your untiring search for truth and your power to achieve light on many matters. The one point you should remember is that the fifth ray is a crystallising factor and (in conjunction with the will and power developed by you in your last life) could tend to make you dogmatic and consequently separative. This must be offset by your second ray soul.

Thể trí của em thuộc cung năm, cung Tri Thức Cụ Thể hay Khoa Học. Do đó, em quan tâm và có khả năng đóng góp cho khoa học chiêm tinh, vốn theo nhiều phương diện là khoa học của các khoa học. Cũng do đó mà em có trí tuệ sắc bén, không mệt mỏi tìm kiếm chân lý và có khả năng đạt được ánh sáng soi tỏ nhiều vấn đề. Điểm duy nhất em cần nhớ là cung năm là một yếu tố gây kết tinh và, khi kết hợp với ý chí cùng quyền năng em đã phát triển trong kiếp trước, có thể có khuynh hướng khiến em trở nên giáo điều và do đó mang tính chia rẽ. Linh hồn cung hai của em phải hóa giải điều này.

Your *astral body* is on the sixth ray, as is your personality, and this greatly aids you in your life task, provided that you **[438]** use the astral body as the medium of soul expression and not as an agent, *per se,* on the astral plane. This ray force gives you devotion, idealism, a dynamic will to pierce through all glamours and misconceptions and thus achieve truth and freedom, both for yourself and for your group and those you serve. It could give you also, if you permitted it, a tendency to be yourself glamoured and overcome by illusion.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu, cũng như phàm ngã em, và điều này trợ giúp em rất nhiều trong nhiệm vụ đời mình, với điều kiện em **[438]** dùng thể cảm dục làm trung gian biểu hiện của linh hồn, chứ không dùng *chính nó* làm tác nhân trên cõi cảm dục. Mãnh lực cung này mang đến cho em lòng sùng tín, tinh thần lý tưởng, một ý chí năng động muốn xuyên thấu mọi ảo cảm và quan niệm sai lầm, qua đó đạt tới chân lý và tự do, cho cả bản thân em, nhóm em và những người em phụng sự. Nếu em cho phép, nó cũng có thể khiến chính em có khuynh hướng sa vào ảo cảm và bị ảo tưởng chế ngự.

Your *physical body* is on the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic; here is to be found the source of much of your ill-health. The seventh plane is the plane upon which spirit must express itself. It is the receptacle of spiritual energy. Your physical vehicle and medium of expression is of such a sensitive and refined nature and so frail a receptacle that your life problem is to handle wisely the spiritual energy which seeks to pour through. This constitutes a very real

Thể xác của em thuộc cung bảy, cung Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật; đây là nguồn gốc của phần lớn tình trạng sức khỏe yếu kém của em. Cõi thứ bảy là cõi mà tinh thần phải biểu hiện. Đó là nơi tiếp nhận năng lượng tinh thần. Vận cụ hồng trần và phương tiện biểu hiện của em có bản chất nhạy cảm, tinh tế và là một vật chứa mong manh đến mức vấn đề của đời em là vận dụng một cách minh triết năng lượng tinh thần đang tìm cách tuôn chảy qua đó. Điều này tạo nên một

problem which you have faced for years and must continue to face.

This present cycle or period in your life is one in which you are called upon to face certain definite decisions. For this reason, I give you no work, except that which the group is doing, and no special meditation. Your major work at this time (and the theme of your meditation) is the arriving at right decision as you enter into a new period of spiritual activity. The problem goes deep. But you can solve it if you act with slowness, if you call on your soul to throw light upon your way, and if you bear in mind the two suggestions I made to you earlier in this instruction. Also, my brother, as has often been the case in other lives, I stand by you in love and understanding.

May 1937

MY BROTHER AND MY FRIEND:

Our relation has been close for many lives and is particularly close today. Unknown perhaps to you, I have guarded and shielded you from many unhappy world impacts, for you are sensitive in nature and frail in body and are already handling as much of the world's misery and suspense as you can and perhaps more than is good for you—physically and emotionally. You are like so many disciples upon the second ray who are in training for future world salvaging. Like our Great Master, the Christ, you must and do shoulder your share of the world [439] suffering, thereby forming one of the great group of His companions who are pledged to the "fellowship of His sufferings and His patience," as He is pledged to His great Master, the Lord of Shamballa. He, as you know, will not leave

vấn đề hết sức thực tế mà em đã đối diện suốt nhiều năm và phải tiếp tục đối diện.

Chu kỳ hay thời kỳ hiện tại trong đời em là lúc em được kêu gọi đối diện với một số quyết định rõ ràng. Vì lý do này, Tôi không giao cho em công việc nào ngoài công việc nhóm đang làm, cũng không giao một bài thiền đặc biệt nào. Vào lúc này, công việc chính của em—và chủ đề tham thiền của em—là đi đến quyết định đúng đắn khi em bước vào một thời kỳ hoạt động tinh thần mới. Vấn đề này có gốc rễ sâu xa. Nhưng em có thể giải quyết nếu hành động chậm rãi, nếu kêu gọi linh hồn soi sáng con đường của mình, và nếu ghi nhớ hai lời đề nghị Tôi đã đưa ra trước đó trong huấn thị này. Hỡi huynh đệ của Tôi, cũng như điều thường xảy ra trong những kiếp khác, Tôi đứng bên em với tình thương và sự thấu hiểu.

Tháng Năm năm 1937

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Mối quan hệ của chúng ta đã gần gũi qua nhiều kiếp và hôm nay đặc biệt gần gũi. Có lẽ em không biết rằng Tôi đã bảo vệ và che chở em trước nhiều tác động đau buồn của thế gian, vì em có bản chất nhạy cảm và thân thể yếu ớt, và em đã gánh chịu nỗi khổ cùng sự lo âu của thế gian đến hết khả năng của mình, có lẽ còn vượt quá mức có lợi cho em—về thể chất lẫn cảm xúc. Em giống như nhiều đệ tử cung hai đang được huấn luyện để mai sau cứu giúp thế gian. Như Chân sư Vĩ Đại của chúng ta, Đức Christ, em phải và thực sự đang gánh vác phần đau khổ của thế gian [439] thuộc về mình, qua đó trở thành một thành viên trong nhóm đông đảo những người đồng hành của Ngài, những người đã nguyện "thông phần đau khổ và sự nhẫn nại của Ngài", cũng như Ngài đã nguyện với Chân sư vĩ đại của Ngài, Đức

His post until the "last weary pilgrim has found his way home." You see, therefore, do you not, the true significance of the three keywords which I gave you when you entered this group —endless *patience,* with yourself, with others and with erring humanity; *dynamic thought,* giving you power and usefulness upon the mental plane and teaching you to work there as does the Christ, as does K.H. and all who are serving in connection with the Hierarchy; *wisdom,* enabling you to reap the fruitage of many lives, spent in acquiring spiritual knowledge.

Chúa Tể Shamballa. Như em biết, Ngài sẽ không rời vị trí cho đến khi "người hành hương mệt mỏi cuối cùng đã tìm được đường về nhà". Vì vậy, em đã thấy thâm nghĩa đích thực của ba từ khóa Tôi trao cho em khi em gia nhập nhóm này, phải không—vô cùng *nhẫn nại,* với bản thân, với người khác và với nhân loại lầm lạc; *tư tưởng năng động,* mang đến cho em quyền năng và tính hữu dụng trên cõi trí, đồng thời dạy em làm việc ở đó như Đức Christ, như Chân sư KH và tất cả những ai đang phụng sự trong mối liên hệ với Thánh đoàn; *minh triết,* giúp em gặt hái thành quả của nhiều kiếp đã dành cho việc thu nhận tri thức tinh thần.

Your field of service is real. Be not discouraged, my brother. Your physical problem (e'en when you give it a technical name) is far more concerned with the pouring in of vital forces, which make a violent impact upon a frail body than it is with disease, *per se.* Remember that inner acquiescence with physical limitations is the key to much release for you. When that form of divine indifference is active in your life and consciousness then you are free for a fuller mental service and to that service you are called.

Lĩnh vực phụng sự của em là có thực. Hỡi huynh đệ của Tôi, đừng nản lòng. Vấn đề thể chất của em—ngay cả khi em đặt cho nó một tên gọi chuyên môn—liên quan đến sự tuôn vào của các mãnh lực sinh động, tác động dữ dội lên một thân thể yếu ớt, nhiều hơn hẳn so với *chính bệnh tật.* Hãy nhớ rằng sự chấp nhận từ bên trong đối với những giới hạn thể chất là chìa khóa giúp em giải thoát được nhiều điều. Khi dạng điềm nhiên thiêng liêng ấy hoạt động trong đời sống và tâm thức em, em sẽ tự do để phụng sự đầy đủ hơn bằng trí tuệ, và đó là sự phụng sự mà em được kêu gọi thực hiện.

Your problem closely resembles that of A.A.B. whose health is now seriously impaired and who also has to fight an inner revolt against her limitations—as do all active and hard-working disciples whose equipment is not strong enough to handle adequately the forces which are flowing through them to the world. Therefore help each other.

Vấn đề của em rất giống vấn đề của A.A.B., người hiện có sức khỏe suy giảm nghiêm trọng và cũng phải đấu tranh với sự phản kháng nội tâm trước những giới hạn của Bà —như tất cả những đệ tử năng động và cần mẫn có bộ máy không đủ mạnh để vận dụng thích đáng các mãnh lực đang tuôn chảy qua họ đến thế gian. Vì vậy, hãy giúp đỡ lẫn nhau.

I want, my brother, to give you a visualisation exercise which may help you somewhat. Breathing exercises are not

Hỡi huynh đệ của Tôi, Tôi muốn trao cho em một bài tập hình dung có thể trợ giúp em phần nào. Trong trường hợp của em, các bài

advisable in your case nor are they particularly necessary. I would ask you for a few minutes each morning (prior to doing the group meditation) to rest quietly back in your chair or bed and, closing your eyes, link up with your soul and with me, your friend. You will thus create a triangle of light between your soul, your head centre and myself. Fix and hold this triangle firmly in your consciousness through the power of the creative imagination. Then see it next as a solid triangle of light and not just as an outline. The base of the triangle is on the [440] mental plane where I work and where dwells and works your soul; the lower point or apex touches the top of your head. Then see, pouring down, via the triangle, a stream of light, golden in colour and *not white.* It is more light orange than white. See this flooding your whole body. When you have visualised this as perfectly as possible, then rest back in that light and bathe in it as you would bathe in the waters of the sea. See it permeating every part of your physical equipment and let it do its work without your having any definite ideas as to what should be accomplished. The rest of the activity is in my hands and you can safely leave it to me. This exercise will aid you in handling your life problem and your service, until such time as you enter into that light wherein consciousness awakens, free from the bonds of flesh. But that time is not immediate.

tập hô hấp không thích hợp và cũng không đặc biệt cần thiết. Tôi muốn em dành vài phút mỗi sáng, trước khi thực hành bài tham thiền nhóm, ngả lưng yên tĩnh trên ghế hoặc giường, nhắm mắt lại và liên kết với linh hồn em cùng với Tôi, người bạn của em. Như thế, em sẽ tạo nên một tam giác ánh sáng giữa linh hồn em, trung tâm đầu của em và Tôi. Hãy dùng quyền năng của sự tưởng tượng sáng tạo để định hình và giữ vững tam giác này trong tâm thức. Rồi tiếp đó, hãy thấy nó là một tam giác ánh sáng đầy kín, chứ không chỉ là đường viền. Đáy tam giác nằm trên [440] cõi trí, nơi Tôi làm việc và nơi linh hồn em cư ngụ và làm việc; điểm thấp hay đỉnh tam giác chạm đỉnh đầu em. Sau đó, hãy thấy một dòng ánh sáng tuôn xuống qua tam giác, có màu vàng kim và *không phải màu trắng.* Nó thiên về màu cam nhạt hơn là màu trắng. Hãy thấy dòng ánh sáng này tràn ngập toàn bộ thân thể em. Khi đã hình dung điều này hoàn hảo hết mức có thể, hãy ngả mình nghỉ ngơi trong ánh sáng ấy và tắm mình trong đó như em tắm trong nước biển. Hãy thấy ánh sáng thấm vào mọi bộ phận của bộ máy hồng trần và để nó làm công việc của nó mà không đặt ra bất cứ ý tưởng xác định nào về điều cần đạt được. Phần hoạt động còn lại nằm trong tay Tôi, và em có thể an tâm giao phó cho Tôi. Bài tập này sẽ trợ giúp em xử lý vấn đề đời mình và công việc phụng sự, cho đến khi em bước vào ánh sáng nơi tâm thức thức tỉnh, thoát khỏi những ràng buộc của xác thân. Nhưng thời điểm ấy chưa đến ngay.

The blessing of your co-disciples is upon you and yours on them.

Phúc lành của các đệ tử đồng môn ở cùng em, và phúc lành của em ở cùng họ.

January 1940

Tháng Một năm 1940

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Of all the members in your particular group, you are perhaps the freest from any serious glamour and the one which (almost necessarily and protectively) controls you is the glamour of physical disability. This physical difficulty initiates in you a profound feeling of futility and a constantly wearing realisation of incomplete service. This is most definitely a glamour. The power of an unimpeded channel in the hands of the Hierarchy is far greater than you know and, though for you there can be no activity in the front rank of the battle, I would remind you that the Hierarchy Itself stands behind the scene of world affairs and works ever through others; It stands between those who are bearing the burden of the direct contact and the immediate work in the warfare now raging between the Forces of Light and the Forces of Materialism.

Trong tất cả các thành viên của nhóm riêng em, có lẽ em là người ít vướng mắc bất cứ ảo cảm nghiêm trọng nào nhất, và ảo cảm đang chi phối em—gần như do cần thiết và để bảo vệ em—là ảo cảm về sự bất lực thể chất. Khó khăn thể chất này khơi dậy trong em cảm giác vô ích sâu sắc và sự nhận biết không ngừng làm em hao mòn rằng việc phụng sự của mình chưa trọn vẹn. Đây rõ ràng là một ảo cảm. Quyền năng của một kênh dẫn không bị cản trở trong tay Thánh đoàn lớn hơn rất nhiều so với điều em biết; và dù em không thể hoạt động ở hàng đầu của trận chiến, Tôi muốn nhắc em rằng chính Thánh đoàn đứng sau hậu trường các vấn đề thế giới và luôn làm việc thông qua những người khác; Thánh đoàn đứng giữa những người đang gánh vác gánh nặng tiếp xúc trực tiếp và công việc trước mắt trong cuộc chiến hiện đang diễn ra dữ dội giữa các Mãnh Lực Ánh Sáng và các Mãnh Lực Duy Vật.

Will you so stand, my brother? Will you cease from the constant urging desire to be of greater *outer* usefulness? The Law of Acceptance is a divine law and releases from glamour, freeing the soul for the reality of service. I stand by you at all times.

Hỡi huynh đệ của Tôi, em có sẵn lòng đứng như thế không? Em có sẵn lòng thôi nuôi dưỡng khát muốn không ngừng thôi thúc mình phải hữu dụng hơn ở *bên ngoài* không? Định luật Chấp Nhận là một định luật thiêng liêng, giải thoát khỏi ảo cảm và trả lại cho linh hồn sự tự do để thực hiện việc phụng sự đích thực. Tôi luôn đứng bên em.

[441]

[441]

August 1940

Tháng Tám năm 1940

MY BROTHER OF LONG STANDING:

HUYNH ĐỆ LÂU NĂM CỦA TÔI:

I have for you a brief message which I am asking A.A.B. to incorporate in her next letter to you. I would have you know that I have had you in my thoughts, my care and my love; that there is not a moment of the day when my shielding love is not around

Tôi có một thông điệp ngắn cho em và đang nhờ A.A.B. đưa vào bức thư tiếp theo Bà gửi em. Tôi muốn em biết rằng Tôi luôn nghĩ đến em, chăm nom và yêu thương em; không có giây phút nào trong ngày mà tình thương che chở của Tôi không bao bọc em.

you. You will remember the three words I gave you some years ago which were to be the keynotes of your life? The patience you have for long years sustained; the service to your fellowmen in giving dynamic thought should be your service today, reaching out to me and embracing your fellowmen. From these two—patience and clear thought—wisdom must come and wisdom is sorely needed in the world today. Your field of service is around you and embraces all who come your way, and the path of this service leads straight to me, my brother....

Em còn nhớ ba từ Tôi đã trao cho em vài năm trước, những từ sẽ là chủ âm của đời em chứ? Lòng nhẫn nại, em đã duy trì suốt nhiều năm dài; việc phụng sự đồng loại bằng cách trao gửi tư tưởng năng động phải là sự phụng sự của em hôm nay, vươn tới Tôi và ôm trọn đồng loại. Từ hai điều này—lòng nhẫn nại và tư tưởng sáng rõ—minh triết phải nảy sinh, và thế giới hôm nay đang vô cùng cần minh triết. Lĩnh vực phụng sự của em ở ngay quanh em và bao gồm tất cả những ai đến với em, và con đường phụng sự này dẫn thẳng đến Tôi, hỡi huynh đệ của Tôi....

NOTE: *This disciple was an ex-Jesuit priest and a Frenchman. He resided in Holland. The last two communications from the Tibetan were received by him shortly after the Germans entered Holland. This gives great significance to the Tibetan's words. P.D.W. died later in the year, and "ceased from the outer activity," referred to by the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này là một cựu linh mục Dòng Tên, người Pháp. Ông cư trú tại Hà Lan. Ông nhận được hai thông điệp cuối cùng của Chân sư Tây Tạng ngay sau khi quân Đức tiến vào Hà Lan. Điều này khiến những lời của Chân sư Tây Tạng mang thâm nghĩa lớn lao. P.D.W. qua đời vào cuối năm ấy và "ngừng hoạt động bên ngoài", như Chân sư Tây Tạng đã đề cập.*

To W. O. I. – Gửi W. O. I.

August 1936

BROTHER OF MINE:

For some few years now you have been definitely orienting yourself to the life and status of the Path of Discipleship. This has involved, in your case, the careful training of yourself in selfless service, and the speeding up of the stimulation that your soul was imposing upon your personality and applying to your psychic nature. The first discipline you undertook willingly and understood well. It was definitely self-imposed. The second, emanating more directly from the soul, has caused you at times a certain amount of bewilderment, as

Tháng Tám năm 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Vài năm qua, em đã dứt khoát định hướng mình tới đời sống và địa vị trên Con Đường Đệ Tử. Trong trường hợp của em, điều này bao gồm việc cẩn thận tự rèn luyện trong sự phụng sự vô ngã, cùng việc gia tăng nhanh sự kích thích mà linh hồn đang áp đặt lên phàm ngã và tác động lên bản chất thông linh của em. Kỷ luật thứ nhất, em tự nguyện đảm nhận và thấu hiểu rõ. Đó rõ ràng là kỷ luật em tự đặt ra. Kỷ luật thứ hai, phát xuất trực tiếp hơn từ linh hồn, đôi lúc đã khiến em ít nhiều bối rối, như điều tất yếu phải xảy ra khi bước vào thế giới của những sự kiện

all entry into the world of psychic events and psychic phenomena inevitably [442] must. The focus of your attention being upon the soul and its life and world of being, it has been difficult for you at times to interpret other phenomenal happenings. With all this, however, be not unduly concerned. The fitting of yourself to be an interpreter is an important part of your training; for this purpose your soul has brought you into incarnation in this cycle. Apart from the fact that you are equipped for your professional duties, the particular field of activity has provided for you a needed forcing ground. The group activity with which you are engaged, the play of adolescent minds and emotions upon your psychic equipment has given you the stimulation needed to evoke certain reactions and responses whereby you, the Observer, can learn. Your weaknesses and equally your strengths will be revealed to you.

thông linh và hiện tượng thông linh [442]. Vì trọng tâm chú ý của em đặt nơi linh hồn, đời sống và thế giới bản thể của linh hồn, nên đôi lúc em khó diễn giải những diễn biến hiện tượng khác. Tuy nhiên, đừng quá bận tâm về tất cả những điều này. Việc rèn luyện để trở thành một người diễn giải là một phần quan trọng trong sự huấn luyện của em; chính vì mục đích này mà linh hồn em đã đưa em vào lâm phàm trong chu kỳ này. Ngoài việc em có đủ năng lực đảm trách những bổn phận nghề nghiệp, chính lĩnh vực hoạt động đặc thù ấy đã tạo cho em một môi trường thúc đẩy sự phát triển cần thiết. Hoạt động nhóm mà em tham gia, tác động của những thể trí và cảm xúc tuổi thiếu niên lên bộ máy thông linh của em, đã mang đến sự kích thích cần thiết để gợi lên những phản ứng và đáp ứng nhất định, qua đó em, Người Quan Sát, có thể học hỏi. Những điểm yếu cũng như những điểm mạnh của em sẽ hiển lộ trước em.

The essential attitude for you to cultivate is that of the One Who looks on, that of the Beholder, the Perceiver, and the Observer, leading—upon the Path of Discipleship—to that of the Interpreter. In these words I give you the keynote of your present soul cycle, which will cover several incarnations, but which will eventually release you and send you forth as one who can prepare to tread the Path of the Revealer of Wisdom. I would remind you in this connection that the second ray expression falls into two categories—wisdom and love. For you, it must be the way of wisdom. Ponder upon the significance of wisdom. Your egoic ray being the second and your personality ray, the fifth, you will note how thoroughly equipped you are for your undertaking in this life. This, it is of assistance to know. In the next instructions, when I shall indicate to you the rays governing the threefold

Thái độ thiết yếu em cần vun bồi là thái độ của Người Đứng Nhìn, Người Chiêm Ngắm, Người Tri Giác và Người Quan Sát, dẫn tới thái độ của Người Diễn Giải trên Con Đường Đệ Tử. Qua những từ này, Tôi trao cho em chủ âm của chu kỳ linh hồn hiện tại, một chu kỳ sẽ kéo dài qua vài kiếp lâm phàm, nhưng cuối cùng sẽ giải thoát em và đưa em tiến bước như một người có thể chuẩn bị đi trên Con Đường của Người Mặc Khải Minh Triết. Về điều này, Tôi muốn nhắc em rằng sự biểu hiện của cung hai chia thành hai loại —minh triết và bác ái. Đối với em, đó phải là con đường minh triết. Hãy suy ngẫm về thâm nghĩa của minh triết. Vì cung chân ngã của em là cung hai và cung phàm ngã là cung năm, em sẽ nhận thấy mình được trang bị đầy đủ đến mức nào cho công việc trong kiếp này. Biết được điều này sẽ giúp ích cho em. Trong những huấn thị tiếp theo, khi Tôi chỉ cho em các cung cai quản phàm ngã tam

personality, you will then have before you the five rays with which you are concerned in this life and which are instrumental in laying the foundation for your next life. You will then understand still more clearly.

phân, em sẽ có trước mắt năm cung liên quan đến em trong kiếp này và góp phần đặt nền móng cho kiếp sau của em. Khi ấy, em sẽ thấu hiểu rõ ràng hơn nữa.

In the meantime, work steadily at the assumption of the position of the Observer, making it a habit of your life. To this end, you will find attached to this instruction a review on the attitude of the Observer which may be of assistance to you as you prepare for work in this group and for the gradual development of your psychic powers.

Trong khi chờ đợi, hãy kiên trì tập giữ vị thế của Người Quan Sát, biến điều đó thành một thói quen trong đời sống. Nhằm mục đích này, kèm theo huấn thị em sẽ thấy một bài tự kiểm về thái độ của Người Quan Sát, có thể trợ giúp em khi chuẩn bị làm việc trong nhóm này và dần phát triển các quyền năng thông linh.

As you work at this problem, will you endeavour to take and hold the position of the "one at the centre," carrying this **[443]** consciousness with you at all times and dealing with your associates and those whom you instruct from this attitude. This will, in itself, constitute an arduous undertaking and will serve to stabilise your orientation and your direction, using this last word in its esoteric meaning. I would suggest, therefore, that you start your meditation each morning by achieving this position as well as may be, focussing yourself in the head and raising your consciousness to as high a point as possible.

Khi làm việc với vấn đề này, em có sẵn lòng cố gắng đảm nhận và duy trì vị thế của "người ở trung tâm", luôn mang theo tâm thức này **[443]** và từ thái độ ấy ứng xử với các cộng sự cùng những người em giảng dạy không? Chính điều này sẽ tạo nên một công việc gian nan và sẽ giúp ổn định sự định hướng cùng phương hướng của em, với từ sau cùng này được dùng theo nghĩa huyền bí. Vì vậy, Tôi đề nghị mỗi sáng em bắt đầu tham thiền bằng cách đạt tới vị thế này tốt hết mức có thể, tập trung trong đầu và nâng tâm thức lên điểm cao nhất có thể.

Then, for the next six months, take the following statements for the seed thoughts in your meditation work, thus building in the idea as profitably as you can and—during the day—endeavouring to work out the spiritual concept in your daily life. This effort should serve to link your personality and soul and to coordinate your mind and brain.

Sau đó, trong sáu tháng tiếp theo, hãy lấy những lời khẳng định dưới đây làm tư tưởng hạt giống cho công việc tham thiền, qua đó vun đắp ý tưởng trong mình sao cho có ích nhất, và trong ngày cố gắng thực hiện quan niệm tinh thần ấy trong đời sống hằng ngày. Nỗ lực này sẽ giúp liên kết phàm ngã với linh hồn và phối hợp thể trí với bộ não của em.

First month..... I am the Observer, Who dwells ever at the centre.

Tháng thứ nhất..... Tôi là Người Quan Sát, luôn cư ngụ tại trung tâm.

Second month..... I am the Interpreter, Who works ever from the centre.

Tháng thứ hai..... Tôi là Người Diễn Giải, luôn làm việc từ trung tâm.

Third month..... I am the Desirer, Who draws all unto the centre.

Tháng thứ ba..... Tôi là Người Khao Khát, thu hút tất cả về trung tâm.

Fourth month..... I am the Dweller in the High Place, Who sees ever from the centre.

Tháng thứ tư..... Tôi là Kẻ Chận Ngõ nơi Chốn Cao, luôn nhìn từ trung tâm.

Fifth month..... I am the Lover of men, Who pours out love from the centre of love.

Tháng thứ năm..... Tôi là Người Yêu Thương nhân loại, tuôn đổ tình thương từ trung tâm bác ái.

Sixth month..... I am the Educator, Who, learning myself at the centre, lifts thereto all I seek to help.

Tháng thứ sáu..... Tôi là Nhà Giáo Dục, tự học hỏi tại trung tâm và nâng tất cả những ai tôi tìm cách trợ giúp lên nơi ấy.

At the end of six months' application to these ideas and to this vision, you will comprehend the motive that has prompted me to give you these seed thoughts and will then be ready for the more intensive work I propose for you and my other disciples.

Sau sáu tháng chuyên tâm vào những ý tưởng và tầm nhìn này, em sẽ thấu hiểu động cơ đã thúc đẩy Tôi trao cho em các tư tưởng hạt giống ấy, và khi đó em sẽ sẵn sàng cho công việc chuyên sâu hơn mà Tôi dự định dành cho em cùng các đệ tử khác của Tôi.

REVIEW ON THE ATTITUDE OF THE OBSERVER

BÀI TỰ KIỂM VỀ THÁI ĐỘ CỦA NGƯỜI QUAN SÁT

1. What constitutes a review?

1. Một bài tự kiểm bao gồm những gì?

a. Am I confusing a re-viewing with a re-doing or with a re-experiencing?

a. Tôi có đang nhầm lẫn việc nhìn lại với việc làm lại hoặc trải nghiệm lại không?

[444]

[444]

b. Do I understand what I mean when I regard myself as an Observer?

b. Khi xem mình là một Người Quan Sát, tôi có thấu hiểu điều mình muốn nói không?

2. What or who is the Observer? What is under observation?

2. Người Quan Sát là gì hoặc là ai? Điều gì đang được quan sát?

3. Am I capable of learning to observe, and of freeing myself from those results of observation which may not be desirable?

3. Tôi có khả năng học cách quan sát và giải thoát mình khỏi những kết quả quan sát có thể không đáng mong muốn không?

4. Can I observe myself mentally, unbiased by any reaction from the emotional personal self?

4. Tôi có thể quan sát bản thân bằng trí tuệ, không thiên lệch do bất cứ phản ứng nào từ phàm ngã cảm xúc không?

5. If I use this review on the attitude of the Observer as it should be used,

5. Nếu tôi sử dụng bài tự kiểm về thái độ của Người Quan Sát này đúng như cách cần sử dụng,

a. What will be the effect in my life?

a. Nó sẽ có tác động gì trong đời tôi?

b. What will be the effect in the life of the group I wish to serve?

b. Nó sẽ có tác động gì trong đời sống của nhóm mà tôi mong muốn phụng sự?

6. Can I honestly say that I can stand aside and observe with dispassion?

6. Tôi có thể thành thật nói rằng mình có thể đứng sang một bên và quan sát một cách bình thản không?

7. If this review work is a definitely scientific method of development, have I ever given the technique of observation a fair trial? Do I feel it now to be desirable? Why?

7. Nếu công việc tự kiểm này là một phương pháp phát triển rõ ràng mang tính khoa học, tôi đã từng thử áp dụng kỹ thuật quan sát một cách công bằng chưa? Hiện nay, tôi có cảm thấy điều đó đáng mong muốn không? Vì sao?

8. What basis can I find in my studies that this method of reviewing is the way for me, and that it will intensify my capacity for increased usefulness in service?

8. Trong những điều đã học, tôi có thể tìm thấy cơ sở nào cho thấy phương pháp tự kiểm này là con đường dành cho tôi và sẽ tăng cường khả năng phụng sự hữu ích hơn của tôi?

9. In what way can right observation speed my progress upon the Path?

9. Việc quan sát đúng cách có thể thúc đẩy sự tiến bộ của tôi trên Đường Đạo như thế nào?

10. If it is true that the blind must advance by *touching* but that those with sight move forward by *seeing,* and by keeping free and unattached, why, then, having sight, do I

10. Nếu đúng là người mù phải tiến bước bằng cách *sờ chạm* còn người có thị giác tiến bước bằng cách *nhìn,* đồng thời giữ mình tự do và không ràng buộc, thì tại sao, dù có thị

close my eyes and fail to observe? What is the main hindrance?

giác, tôi lại nhắm mắt và không quan sát? Trở ngại chính là gì?

11. Is my mind the organ of observation for the spiritual man? Can I offer this organ to the observer to use?

11. Thể trí của tôi có phải là cơ quan quan sát của con người tinh thần không? Tôi có thể dâng cơ quan này cho người quan sát sử dụng không?

12. Can I hold my mind steady in the light which streams from the Observer? Can I hold it as the searchlight of the soul?

12. Tôi có thể giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng tuôn ra từ Người Quan Sát không? Tôi có thể giữ nó như ngọn đèn pha của linh hồn không?

13. As I review today, what part has observation played?

13. Khi tôi tự kiểm hôm nay, sự quan sát đã đóng vai trò gì?

14. How do I define the word "observation"?

14. Tôi định nghĩa từ "quan sát" như thế nào?

15. Observation in the spiritual sense is a faculty which grows out of Self-realisation.

15. Quan sát theo nghĩa tinh thần là một năng lực nảy sinh từ sự chứng nghiệm Chân Ngã.

a. Am I able to forget the fragmentary personal self?

a. Tôi có khả năng quên đi phàm ngã phân mảnh không?

b. Can I centre my consciousness in the Self?

b. Tôi có thể tập trung tâm thức trong Chân Ngã không?

16. Observation is a power of the Observer. It works in association **[445]** with the mind. Do I understand and wield this power?

16. Quan sát là một quyền năng của Người Quan Sát. Nó hoạt động phối hợp **[445]** với thể trí. Tôi có thấu hiểu và vận dụng quyền năng này không?

17. We are told that there is an archetype, a pattern, a ray, a goal and a light which reveals these higher patterns or divine ideas. Do I know anything of this? I mean, practically, in my daily life.

17. Chúng ta được dạy rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một cung, một mục tiêu và một ánh sáng mặc khải những mô hình cao siêu hay ý tưởng thiêng liêng ấy. Tôi có biết gì về điều này không? Ý tôi là biết một cách thực tiễn, trong đời sống hằng ngày.

18. What is the archetypal pattern of observation, and how can it be expressed in my personal life?

18. Mô hình nguyên mẫu của sự quan sát là gì, và nó có thể biểu hiện như thế nào trong đời sống cá nhân của tôi?

19. Do I recognise and am I in touch with other Observers of the way of life?

19. Tôi có nhận biết và tiếp xúc với những Người Quan Sát khác trên con đường sống không?

20. Can I draw upon the power of observation and the wisdom of the Observer when others need it?

20. Tôi có thể vận dụng quyền năng quan sát và minh triết của Người Quan Sát khi người khác cần không?

21. I am the redeemer of the lower nature. In what way does observation aid in this redemption?

21. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp. Sự quan sát trợ giúp việc cứu chuộc này như thế nào?

22. Does redeeming force, released through observation, pour through me?

22. Mãnh lực cứu chuộc, được giải phóng qua sự quan sát, có tuôn chảy qua tôi không?

23. In what fashion will the observation of the Observer bring changes in my life, my habits, and my attitudes?

23. Sự quan sát của Người Quan Sát sẽ mang đến những thay đổi trong đời sống, thói quen và thái độ của tôi như thế nào?

24. Through which body do I most easily express myself? Which of my bodies requires the most observation and control?

24. Tôi dễ biểu hiện bản thân nhất qua thể nào? Trong các thể của phàm ngã tôi, thể nào cần được quan sát và kiểm soát nhiều nhất?

25. Have I demonstrated the powers of observation today? Have I been in conscious contact at any moment with the Observer?

25. Hôm nay, tôi đã thể hiện các quyền năng quan sát chưa? Có lúc nào tôi tiếp xúc một cách có ý thức với Người Quan Sát không?

26. What activities and qualities of my lower nature (good as well as undesirable) need to be observed if I desire to serve more intelligently?

26. Những hoạt động và phẩm tính nào của bản chất thấp nơi tôi—cả tốt đẹp lẫn không đáng mong muốn—cần được quan sát nếu tôi muốn phụng sự thông minh hơn?

27. What is the major hindrance to my constant practice of observation? How can I offset this difficulty?

27. Trở ngại chính đối với việc thực hành quan sát thường xuyên của tôi là gì? Tôi có thể hóa giải khó khăn này như thế nào?

28. How does the assumption of the attitude of the Observer assist my fellowmen?

29. In what way can I most truly serve them? And how will observation help me to do this?

March 1937

BROTHER OF MINE:

I fancy, if you were asked the question, that you would regard the past year as one of the most educational and most developing that you have ever experienced this incarnation. [446] Something has happened to you that has "carried right through" from your soul to your brain. The result has been integrating, satisfying (in spite of incidental suffering) and relational in its effects. Such interludes of unfoldment in the life of an aspirant carry with them a high responsibility and, for the remainder of your life, you can—if you so choose—produce a definite effect upon those whose lives you are privileged to contact and to whom you can stand as a tower of strength in a world where adjustments and re-orientation are going on. Because of these adjustments, certain great transitions in consciousness are in order and taking place. Some of the lessons you have learnt have not yet emerged into your waking brain consciousness, but that is of no moment for they can still bear fruit interiorly and, my brother, it is our subjective effort which is the most potent at all times.

I would ask you, in view of the past year's events, to proceed for the next few months with a relative slowness and with a real patience with yourself. I recommend that you do not indulge in any self-analysis, for

28. Việc giữ thái độ của Người Quan Sát trợ giúp đồng loại của tôi như thế nào?

29. Tôi có thể phụng sự họ một cách chân thực nhất như thế nào? Và sự quan sát sẽ giúp tôi làm điều này ra sao?

Tháng Ba năm 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi nghĩ rằng, nếu được hỏi, em sẽ xem năm vừa qua là một trong những năm mang đến nhiều bài học và sự phát triển nhất mà em từng trải qua trong kiếp lâm phàm này. [446] Một điều gì đó đã xảy đến với em, đã "truyền xuyên suốt" từ linh hồn đến bộ não. Kết quả mang tính tích hợp, đem lại sự mãn nguyện —bất chấp những đau khổ kèm theo—và tạo nên sự liên kết trong những tác động của nó. Những giai đoạn khai mở như vậy trong đời một người chí nguyện mang theo trách nhiệm lớn lao, và trong phần đời còn lại, nếu muốn, em có thể tạo ra tác động rõ rệt lên những người mà em có đặc ân tiếp xúc với cuộc đời họ và đối với họ em có thể đứng vững như một trụ cột sức mạnh trong một thế giới đang diễn ra những điều chỉnh và tái định hướng. Vì những điều chỉnh này, một số chuyển tiếp lớn lao trong tâm thức là điều cần thiết và đang diễn ra. Một số bài học em đã học chưa đi vào tâm thức tỉnh thức của bộ não, nhưng điều đó không quan trọng, vì chúng vẫn có thể kết quả ở bên trong; và hỡi huynh đệ của Tôi, nỗ lực chủ quan của chúng ta luôn có uy lực mạnh mẽ nhất.

Xét những sự kiện của năm qua, Tôi muốn em tiếp tục trong vài tháng tới với nhịp độ tương đối chậm và thật sự nhẫn nại với bản thân. Tôi khuyên em đừng sa vào bất cứ sự tự phân tích nào, vì như thế em sẽ dành thời

you will thus give time for the desired unfoldments to stabilise and the processes of spiritual assimilation to proceed, unhindered by the activity of the lower mind.

gian cho những sự khai mở mong muốn được ổn định và cho các tiến trình đồng hóa tinh thần tiếp diễn, không bị hoạt động của hạ trí cản trở.

With you, as with my other disciples in preliminary training, I would like to indicate the conditioning rays of the personality for —if you accept my suggestions and then test and prove them—you will arrive at a better understanding of the intended personality task and be free to participate in the group work as time proceeds. It should always be borne in mind that when I speak of the rays of the various bodies, I am referring to the dominant force which conditions them in any particular life, to the possible effect that the impact of that force—regulated or unregulated—may have upon surrounding people, and to the responsive, sensitive or impressionable substance with which the soul has perforce to work. I refer to what constitutes the material expression. This is perhaps one of the platitudes of the occult position, but it is of value at times to reiterate. In the case of students such as those of you in this group, it is one of the fundamental recollections and upon it all your effectiveness in work depends.

Với em, cũng như với các đệ tử khác của Tôi đang trong giai đoạn huấn luyện sơ bộ, Tôi muốn chỉ ra những cung định hình phàm ngã; vì nếu em chấp nhận các đề nghị của Tôi rồi kiểm nghiệm và xác chứng chúng, em sẽ thấu hiểu rõ hơn nhiệm vụ dự định của phàm ngã và sẽ tự do tham gia công việc nhóm theo thời gian. Cần luôn ghi nhớ rằng khi nói về các cung của những thể khác nhau trong phàm ngã, Tôi đang đề cập đến mãnh lực chủ đạo định hình chúng trong một kiếp sống cụ thể, đến tác động có thể có lên những người xung quanh khi mãnh lực ấy tác động—dù có được điều hòa hay không—và đến chất liệu có khả năng đáp ứng, nhạy cảm hoặc dễ tiếp nhận ấn tượng mà linh hồn buộc phải sử dụng để làm việc. Tôi đề cập đến những gì cấu thành sự biểu hiện vật chất. Đây có lẽ là một trong những điều quen thuộc của quan điểm huyền bí học, nhưng đôi lúc nhắc lại vẫn có giá trị. Đối với những đạo sinh như các em trong nhóm này, đây là một trong những điều căn bản cần ghi nhớ, và toàn bộ hiệu quả công việc của các em tùy thuộc vào đó.

[447]

[447]

As you know, you have a peculiar combination of dominant rays, the second Ray of Love-Wisdom being your *soul ray* and the fifth Ray of Concrete Science being your *personality ray.* I would have you ponder on the relationship which necessarily exists in your case between knowledge and wisdom. You would find it of value to put a considerable amount of thought into the relation of the three aspects of intelligent

Như em biết, em có một sự kết hợp đặc biệt của các cung chủ đạo, với cung hai, cung Bác Ái – Minh Triết, là *cung linh hồn* và cung năm, cung Khoa Học Cụ Thể, là *cung phàm ngã của em.* Tôi muốn em suy ngẫm về mối quan hệ tất yếu tồn tại trong trường hợp của em giữa tri thức và minh triết. Em sẽ thấy hữu ích khi dành nhiều suy nghĩ cho mối quan hệ giữa ba phương diện của sự biểu hiện thông tuệ: thượng trí trừu tượng, Thái

manifestation: the higher, abstract mind, the intelligent solar angel, and the lower concrete mind. Intuitive understanding, love-wisdom and concrete knowledge should be and can be developed and related by you in your daily life; to this I call your attention.

dương Thiên Thần thông tuệ và hạ trí cụ thể. Sự thấu hiểu bằng trực giác, bác ái–minh triết và tri thức cụ thể cần được và có thể được em phát triển, liên kết trong đời sống hằng ngày; Tôi muốn em chú ý đến điều này.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict, and hence the pattern of your life has been what it has. With you, however, the major expression of this activity should be in relation to those with whom you have to work in your chosen field of life service; the harmony achieved is the resolution of the conflict in the lives of those around you who are in process of adjustment to life. The conflicts within yourself are understood by you and can be rapidly resolved. It is the effect of your mental body upon others that I would seek to have you most definitely consider. Upon the probationary path, the forces of man's lower nature and their interior interplay is of paramount importance; he must learn to know himself. On the path of discipleship, these same forces must be studied in relation to those with whom destiny, karma and vocational choice has thrown the disciple. On the path of initiation, these same forces are used in conscious cooperation with the Plan, and with adequate skill in action, due to the lessons learnt on the earlier stages of the path.

Em có *thể trí* thuộc cung bốn, Cung Hài Hòa qua Xung Đột, và vì thế mô hình cuộc đời em đã diễn ra như vậy. Tuy nhiên, với em, biểu hiện chủ yếu của hoạt động này nên nằm trong mối quan hệ với những người em phải cùng làm việc trong lĩnh vực phụng sự mà em đã chọn cho đời mình; sự hài hòa đạt được chính là việc giải quyết xung đột trong cuộc sống của những người quanh em đang trong tiến trình điều chỉnh để thích nghi với cuộc sống. Em thấu hiểu những xung đột bên trong mình và có thể nhanh chóng giải quyết chúng. Tôi muốn em hết sức chú tâm xem xét ảnh hưởng của thể trí em đối với người khác. Trên Con Đường Dự Bị, các mãnh lực thuộc bản chất thấp của con người và sự tương tác nội tại giữa chúng có tầm quan trọng hàng đầu; y phải học cách biết mình. Trên Con Đường Đệ Tử, cần nghiên cứu chính những mãnh lực ấy trong mối quan hệ với những người mà định mệnh, nghiệp quả và sự lựa chọn nghề nghiệp đã đưa đến với người đệ tử. Trên Con Đường Điểm Đạo, chính những mãnh lực ấy được sử dụng trong sự hợp tác có ý thức với Thiên Cơ, cùng với kỹ năng hành động thích đáng, nhờ những bài học đã học được ở các giai đoạn trước trên Đường Đạo.

Your *astral body* is on the sixth ray. This, I think, you have yourself suspected. This gives you intensity in aspiration and the dynamic will to push forward which has sufficed hitherto to carry you over all obstacles. You have succeeded in avoiding the usual difficulties of personality

Em có *thể cảm dục* thuộc cung sáu. Tôi nghĩ chính em cũng đã phỏng đoán điều này. Điều đó đem lại cho em khát vọng mãnh liệt và ý chí năng động để tiến lên, mà cho đến nay đã đủ sức đưa em vượt qua mọi trở ngại. Em đã thành công trong việc tránh những khó khăn thường gặp của sự phát triển phàm ngã

development where the sixth ray is concerned, and fanatical adherences to people or schools of thought. That is good. The transmuted, reoriented, higher attributes of those qualities should be your goal.

liên quan đến cung sáu, cũng như sự gắn bó cuồng tín với những cá nhân hay trường phái tư tưởng. Điều đó tốt. Mục tiêu của em nên là những thuộc tính cao hơn của các phẩm tính ấy sau khi chúng đã được chuyển hoá và tái định hướng.

[448]

[448]

You have a seventh ray *physical body.* You will note, therefore, in your personality equipment two lines of force which are in the first ray field of vital effectiveness: The fifth Ray of Concrete Science and the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic. The other energies which constitute your working material are all on the second ray line: 2-4-6. Along that line you have a full and adequate equipment. You have only one major ray energy working through you in this incarnation, and that is the second. It was the recognition of that which induced me to give you the word "interpretation" as your most important keyword, for it would evoke in you qualities along the line of the third Ray of Active Intelligence, which is closely allied to your fifth ray personality.

Em có *thể xác thuộc cung bảy.* Vì vậy, em sẽ nhận thấy trong hệ thống các thể của phàm ngã mình có hai tuyến mãnh lực nằm trong phạm vi hiệu lực sinh động của cung một: cung năm, Cung Khoa Học Cụ Thể, và cung bảy, Cung Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật. Những năng lượng khác cấu thành chất liệu hoạt động của em đều nằm trên tuyến cung hai: 2-4-6. Trên tuyến ấy, em có một hệ thống các thể đầy đủ và thích đáng. Trong kiếp lâm phàm này, chỉ có một năng lượng cung chủ yếu hoạt động qua em, đó là cung hai. Chính việc nhận ra điều ấy đã khiến Tôi trao cho em từ "diễn giải" làm từ khóa quan trọng nhất, vì nó sẽ khơi dậy trong em những phẩm tính trên tuyến cung ba, Cung Trí Tuệ Hoạt Động, vốn liên hệ mật thiết với phàm ngã cung năm của em.

Will you, during the coming months, take the theme of *Interpretation* as your most important meditation task?

Trong những tháng sắp tới, em có thể lấy chủ đề *Diễn Giải* làm nhiệm vụ tham thiền quan trọng nhất của mình không?

November 1937

Tháng Mười Một năm 1937

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There is little need for me to say much to you at this time. Your spiritual life during this past year has been vivid and alive. See that it so remains in spite of any interludes of aridness and of reaction which might come your way. All life is cyclic and this is a point which disciples are apt to forget and

Lúc này, Tôi không cần nói nhiều với em. Đời sống tinh thần của em trong năm qua đã sinh động và tràn đầy sức sống. Hãy giữ cho nó tiếp tục như vậy, bất chấp những khoảng thời gian khô khan và phản ứng có thể đến với em. Mọi sự sống đều có tính chu kỳ, và đây là điều các đệ tử dễ quên và bỏ qua; rồi

overlook; they then find themselves discouraged when the *intensity of feeling* leaves them. The initiate walks ever a straight course between the pairs of opposites, serene and unafraid. Are you not all upon the path of discipleship with the inevitable goal of initiation sometime, some immediate living moment, just ahead?

I gave you some keywords which should be for you a source of inspiration during the coming year. I would ask you to study them and to ponder deeply their significance. Take one word each week for a few minutes' careful consideration (prior to the group meditation) and make it the keynote of your week's endeavour in the practice of spiritual living. Do this with the point in view of externalising these concepts in your service in your chosen field of work. You will gain much practical and experimental experience thereby. During the fourth week review your life in the light which these three words can throw **[449]** upon it. You will never regret doing this exercise. There is no further need for you to do the review on Interpretation.

And this is all I have to say to you, my brother, at this time. The service which your group can render, as outlined by me in this instruction, must engross your attention and will give you much. The inner link upon the spiritual side between all the group members is growing firm and clear and I am encouraged it is so.

January 1940

MY BROTHER:

How shall I make clear to you the nature of the glamour which at this time can hinder

họ cảm thấy nản lòng khi *cường độ cảm xúc* không còn nữa. Điểm đạo đồ luôn đi theo một đường thẳng giữa các cặp đối cực, tĩnh lặng và không sợ hãi. Chẳng phải tất cả các bạn đều đang ở trên Con Đường Đệ Tử, với mục tiêu tất yếu là điểm đạo vào một lúc nào đó, một khoảnh khắc sống động sắp đến, ngay phía trước sao?

Tôi đã trao cho em một số từ khóa để làm nguồn cảm hứng cho em trong năm tới. Tôi muốn em nghiên cứu chúng và suy ngẫm sâu sắc về thâm nghĩa của chúng. Mỗi tuần, hãy chọn một từ để suy xét kỹ lưỡng trong vài phút (trước khi tham thiền nhóm), và lấy từ ấy làm chủ âm cho nỗ lực thực hành đời sống tinh thần của em trong tuần đó. Hãy làm điều này với mục đích ngoại hiện những khái niệm ấy trong việc phụng sự của em ở lĩnh vực hoạt động đã chọn. Nhờ đó, em sẽ thu được nhiều kinh nghiệm thực tiễn và thực nghiệm. Trong tuần thứ tư, hãy kiểm điểm cuộc sống của em dưới ánh sáng mà ba từ này có thể chiếu rọi **[449]** lên đó. Em sẽ không bao giờ hối tiếc vì đã thực hiện bài tập này. Em không cần tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm về chủ đề Diễn Giải nữa.

Huynh đệ của tôi, đó là tất cả những gì Tôi cần nói với em lúc này. Công việc phụng sự mà nhóm em có thể thực hiện, như Tôi đã phác thảo trong huấn thị này, phải thu hút trọn vẹn sự chú tâm của em và sẽ đem lại cho em nhiều điều. Mối liên kết nội tại về mặt tinh thần giữa tất cả các thành viên trong nhóm đang trở nên vững chắc và rõ ràng, và điều đó khích lệ Tôi.

Tháng Một năm 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Làm thế nào Tôi có thể giúp em thấy rõ bản chất của ảo cảm lúc này có thể cản trở em

your close integration into this group of brothers? It is of so subtle a kind that, perhaps, I cannot make it present as a fact in your consciousness; only where glamour is recognised and seen for what it is, is it possible to dissipate it. It is not the glamour of criticism or of undue analysis that is your problem. It is in some way a result or sequence, growing out of these two aspects of mental activity and yet it is neither of them exactly. Perhaps I might call it the "glamour of the Judge"—trained, wise, experienced but forever exercising (as a life habit) the prerogative of the judgment seat. A case in point, my brother, which may serve to illustrate my point was your reaction to the ——. For several days I watched your inner turmoil and distress until you escaped by the door of decisive judgment distributing the blame, exonerating some and resting back upon the *assumed* correctness of your decision. Yet you knew not enough—even about your own group.

tích hợp chặt chẽ vào nhóm huynh đệ này? Nó tinh vi đến mức có lẽ Tôi không thể khiến nó hiện diện trong tâm thức em như một sự thật; chỉ khi nhận ra ảo cảm và thấy đúng bản chất của nó thì mới có thể làm tiêu tan nó. Vấn đề của em không phải là ảo cảm chỉ trích hay phân tích quá mức. Theo một cách nào đó, nó là kết quả hay hệ quả nảy sinh từ hai phương diện hoạt động trí tuệ này, tuy vậy nó không hoàn toàn là một trong hai. Có lẽ Tôi có thể gọi nó là "ảo cảm của Vị Quan Tòa"—đã được rèn luyện, minh triết, giàu kinh nghiệm nhưng mãi thực thi (như một thói quen sống) đặc quyền của người ngồi ghế phán xét. Huynh đệ của tôi, một trường hợp có thể minh họa điều Tôi muốn nói là phản ứng của em đối với ——. Trong nhiều ngày, Tôi quan sát sự rối loạn và đau khổ bên trong em, cho đến khi em thoát ra bằng cánh cửa của một phán quyết dứt khoát: phân định trách nhiệm, miễn trách cho một số người và an tâm dựa vào sự đúng đắn *mà em mặc nhiên cho là có* trong quyết định của mình. Thế nhưng em chưa biết đủ—ngay cả về chính nhóm của em.

At the same time, your rays are such that they constitute a deep pool or well of loving understanding; it is only your fifth ray personality that stands in the way of a full expression of the love which is truly your major and outstanding quality. This, your mental and astral vehicles (being both along the line of the second ray) will aid you in expressing. But it is the task of the fifth ray (when dominating the personality) to dissect, to analyse, and to come to conclusions and this is a glamour, requiring most careful handling or a barrier will be set up—in your case—between the soul and the three vehicles through the medium of the synthesising of personality energy. Ponder on[450] this. Think it out, for when you have clarified the issue in your own mind, you will have cleared away one of the most

Đồng thời, các cung của em kết hợp thành một hồ sâu hay một giếng sâu của sự thấu hiểu đầy tình thương; chỉ có phàm ngã cung năm của em cản trở sự biểu hiện trọn vẹn của tình thương, vốn thực sự là phẩm tính chủ yếu và nổi bật của em. Các hiện thể trí tuệ và cảm dục của em (cả hai đều nằm trên tuyến cung hai) sẽ giúp em biểu hiện điều này. Nhưng nhiệm vụ của cung năm (khi chi phối phàm ngã) là mổ xẻ, phân tích và đi đến kết luận, và đây là một ảo cảm cần được xử lý hết sức cẩn trọng, nếu không—trong trường hợp của em—một rào cản sẽ hình thành giữa linh hồn và ba hiện thể thông qua sự tổng hợp năng lượng phàm ngã. Hãy suy ngẫm về[450] điều này. Hãy suy xét thấu đáo, vì khi đã làm sáng tỏ vấn đề trong thể trí mình, em sẽ dẹp bỏ được một trong những điều mạnh mẽ nhất trong số tương đối ít điều

potent of the relatively few things which hold you back from a very important step forward.

đang ngăn em thực hiện một bước tiến rất quan trọng.

It is not easy for disciples or initiates to identify themselves with weakness or with failure, and yet that must be done. They constitute just as much a part of the expression of humanity as does strength or success, and there can be no separation in attitude or failure in identification. Disciples have to learn to identify themselves with the whole.

Đối với các đệ tử hay điểm đạo đồ, không dễ đồng hoá mình với sự yếu đuối hay thất bại, nhưng đó vẫn là điều phải làm. Chúng cũng là một phần trong sự biểu hiện của nhân loại chẳng kém gì sức mạnh hay thành công, và không thể có thái độ chia cách hay sự thiếu sót trong việc đồng hoá. Các đệ tử phải học cách đồng hoá mình với toàn thể.

June 1940

Tháng Sáu năm 1940

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

In dealing with you as an integral part of my Ashram, I have for the first time since you were admitted into this group relation a sense of freedom in approaching you. You have learned much and unfolded much during the past two years. There are still areas of unresolved doubts and the presence of many questions in your mind, but your attitude towards them is definitely changed. You are not so sure and you are entirely willing to wait for, and later to put to the proof, the answers and the solutions. That is much to have achieved.

Khi làm việc với em như một thành phần không thể tách rời của ashram Tôi, lần đầu tiên kể từ khi em được nhận vào mối quan hệ nhóm này, Tôi cảm thấy tự do khi tiếp cận em. Trong hai năm qua, em đã học hỏi nhiều và khai mở nhiều. Vẫn còn những lĩnh vực nghi ngờ chưa được giải quyết và nhiều câu hỏi trong thể trí em, nhưng thái độ của em đối với chúng đã thay đổi rõ rệt. Em không còn quá chắc chắn, và em hoàn toàn sẵn lòng chờ đợi những câu trả lời, những giải pháp, rồi sau đó đưa chúng ra kiểm chứng. Đạt được như vậy là rất nhiều.

Matters in the world today are in great confusion, owing to the appalling disturbance and condition of the astral plane. Though world affairs seem to be bad enough upon the physical plane, they are nothing to be compared to the present level of awareness where glamour rules, where desire and aspiration are rampant and where those on the inner side (who possess the eye of vision) can see the turmoil and the

Ngày nay, tình hình thế giới hết sức rối ren do sự xáo trộn và tình trạng kinh hoàng của cõi cảm dục. Dù các sự việc trên thế giới ở cõi hồng trần dường như đã đủ tồi tệ, chúng vẫn không thấm vào đâu so với tình trạng hiện nay ở cấp độ nhận biết nơi ảo cảm ngự trị, nơi dục vọng và khát vọng đang tràn lan, và nơi những vị ở phía bên trong (có con mắt linh thị) có thể thấy sự hỗn loạn cùng cơn xoáy của những mãnh lực ghê gớm đang tìm lối thoát dữ dội ra cõi hồng trần.

whirlpool of terrific forces, seeking violent outlet upon the physical plane.

Broadly speaking, these forces can be met in three ways. There is the long and almost endless process of letting things work themselves out under evolutionary law, leaving to the inevitability of evolution and of law the stemming of the astral cataract and the quieting of the hurricane. In the meantime, millions would suffer needlessly and for too long, which is perhaps the most important point. That the process of patient waiting in idealistic and prayerful idleness would finally triumph is incontrovertible but to what avail, if humanity is too **[451]** worn out and too exhausted and too retarded and hindered by a retrogressive materialistic civilisation to profit by the long awaited turn of the tide in human affairs?

Nói rộng ra, có thể ứng phó với những mãnh lực này theo ba cách. Có tiến trình lâu dài và gần như vô tận là để mọi sự tự diễn biến theo định luật tiến hoá, phó mặc việc ngăn dòng thác cảm dục và làm dịu cơn cuồng phong cho tính tất yếu của tiến hoá và định luật. Trong lúc ấy, hàng triệu người sẽ phải chịu đau khổ một cách không cần thiết và quá lâu, và có lẽ đó là điểm quan trọng nhất. Không thể phủ nhận rằng tiến trình kiên nhẫn chờ đợi trong sự thụ động đầy lý tưởng và cầu nguyện cuối cùng sẽ thắng thế, nhưng điều ấy có ích gì nếu nhân loại đã quá **[451]** mòn mỏi, quá kiệt quệ, quá chậm tiến và bị một nền văn minh duy vật thoái hoá cản trở đến mức không thể hưởng lợi từ bước chuyển đã mong đợi từ lâu trong các sự việc của nhân loại?

I, a member of the Hierarchy who necessarily knows more than you do, tell you today that humanity as a whole (distributed over the entire planet) has endured already its full quota of karma and that what may come now of grief, sorrow and pain is that which may prove too much. Just as there is a point in the life of the individual where he can stand no more but lapses into unconsciousness, loses his reason, or dies, so it can be equally true of mankind as a whole. Bear this in mind. It is to this that those who would take no steps to arrest disaster (because they believe in what they call the will of God or karmic retribution or some beloved ideal) would condemn humanity. I am endeavouring here to give you the wider picture as We see it and so to answer some of the problems of your rightly questioning mind. There is a general principle of *timing* involved and of the right moments for action as well as those

Hôm nay, Tôi, một thành viên của Thánh đoàn, tất nhiên biết nhiều hơn em, nói với em rằng toàn thể nhân loại (phân bố trên khắp hành tinh) đã gánh chịu đủ phần nghiệp quả của mình, và những gì có thể xảy đến từ nay dưới dạng đau buồn, sầu khổ và đau đớn có thể trở thành quá sức chịu đựng. Cũng như trong cuộc đời một cá nhân có một thời điểm y không còn chịu đựng được nữa mà rơi vào bất tỉnh, mất trí hay chết đi, điều ấy cũng có thể đúng với toàn thể nhân loại. Hãy ghi nhớ điều này. Chính những người không chịu hành động để ngăn chặn thảm họa (vì họ tin vào điều họ gọi là ý chí của Thượng đế, sự báo ứng nghiệp quả hay một lý tưởng họ yêu quý) sẽ đẩy nhân loại vào tình cảnh ấy. Ở đây, Tôi đang cố gắng cho em thấy bức tranh rộng lớn hơn như Chúng Tôi thấy, và qua đó giải đáp một số vấn đề mà thể trí em đang đặt câu hỏi một cách chính đáng. Ở đây có một nguyên tắc chung về *thời điểm* và những lúc thích hợp để hành

moments in which inaction is the correct approach.

Then there is the second possibility in which the world situation can be handled and solved in terms of force—the force to be applied being evoked under the law of action and reaction, and then utilised by those who see the vision of the future and the larger picture and issues, and who are *pledged to the releasing of humanity.* It is not force (as applied upon the physical plane) which is at any time wrong; it is the motive and method used, leading to and governing the use of force which are the factors of momentous import. Though no person or group of persons or nation at this time knows the meaning of motive (for that is only really known and comprehended by those who have advanced beyond the third initiation) yet there are persons, groups of persons and nations in the world today who *can* be permitted to use force against forms and materialism because of the preponderance of pure motive to be found present in their consciousness. The right use of obstructing and of death-dealing energy can be trusted to those who are consciously endeavouring to help humanity and to liberate it, as a whole and not as a part. This must naturally include themselves and is safe, provided that the voices of those who see the **[452]** vision of the future are given free expression and permitted a hearing. There is, therefore, in this method the probability of a quicker ending of the present conflict and world crisis and the consequent release of the new order.

The third way has in it much of danger to the unfolding consciousness of humanity and that is the way of divine intervention. With this I do not intend to deal as I said all

động, cũng như những lúc không hành động mới là cách tiếp cận đúng đắn.

Rồi còn khả năng thứ hai, theo đó có thể xử lý và giải quyết tình hình thế giới bằng mãnh lực—mãnh lực cần áp dụng được gợi lên theo định luật tác động và phản tác động, rồi được sử dụng bởi những người thấy được tầm nhìn về tương lai, bức tranh và các vấn đề rộng lớn hơn, và những người *đã cam kết giải phóng nhân loại.* Bản thân mãnh lực (khi áp dụng trên cõi hồng trần) không bao giờ là điều sai trái; chính động cơ và phương pháp được dùng, dẫn đến và chi phối việc sử dụng mãnh lực, mới là những yếu tố có tầm quan trọng quyết định. Dù lúc này không một cá nhân, nhóm người hay quốc gia nào biết ý nghĩa của động cơ (vì chỉ những ai đã tiến vượt qua lần điểm đạo thứ ba mới thực sự biết và lĩnh hội điều đó), ngày nay trên thế giới vẫn có những cá nhân, nhóm người và quốc gia *có thể* được phép sử dụng mãnh lực chống lại các hình tướng và chủ nghĩa duy vật vì động cơ trong sạch chiếm ưu thế trong tâm thức họ. Có thể tin cậy giao việc sử dụng đúng đắn năng lượng ngăn chặn và gây chết chóc cho những người đang nỗ lực một cách có ý thức để giúp đỡ và giải phóng toàn thể nhân loại, chứ không chỉ một bộ phận. Đương nhiên, toàn thể ấy phải bao gồm chính họ, và điều này là an toàn, miễn là tiếng nói của những người thấy được **[452]** tầm nhìn về tương lai được tự do bày tỏ và được lắng nghe. Vì vậy, phương pháp này có khả năng đem lại sự kết thúc nhanh chóng hơn cho cuộc xung đột và khủng hoảng thế giới hiện nay, qua đó mở đường cho trật tự mới.

Cách thứ ba tiềm ẩn nhiều nguy hiểm đối với tâm thức đang khai mở của nhân loại, đó là con đường can thiệp thiêng liêng. Tôi không định bàn đến điều này, vì Tôi đã nói tất cả

that I find it possible to say in connection with the new Invocation.

những gì Tôi thấy có thể nói trong mối liên hệ với bài Khấn Nguyện mới.

My brother, there are points which revolve in your mind and which, in spite of the application which is obvious, can all three be applied to situations and conditions which exist between individuals, families and groups or to the larger unit, the world.

Huynh đệ của tôi, có những điểm đang xoay chuyển trong thể trí em, và mặc dù cách áp dụng hiển nhiên đã rõ, cả ba đều có thể áp dụng cho những tình huống và hoàn cảnh tồn tại giữa các cá nhân, gia đình và nhóm, hoặc cho đơn vị lớn hơn là thế giới.

Those of you who are in a position to aid unfolding minds, as you are today, and who possess fifth ray personalities as you do, can affect many minds and lay the foundation for lives and activities based upon right thought. It is in your field of activity that the world must eventually find the instruction which will lead to right action, based on right understanding of the Plan, and to a right handling of the younger generation (a thing hitherto totally unknown). In this way, the world may be remodelled by wise planning, placed will (if such a phrase means anything to you. It *involves* conscious focus) and increased activity and momentum. But such right activity will only be possible and the desired ends hastened when people of your generation and opportunity can—in this interlude between the old order and the new—think with clarity, see the issues clearly and in their true relativity, and can inspire the young ones also to see.

Những ai trong các bạn có điều kiện trợ giúp các thể trí đang khai mở như em hiện nay, và có phàm ngã cung năm như em, có thể tác động đến nhiều thể trí và đặt nền tảng cho những cuộc đời cùng những hoạt động dựa trên tư tưởng đúng đắn. Chính trong lĩnh vực hoạt động của em, cuối cùng thế giới phải tìm được sự giáo huấn dẫn đến hành động đúng đắn, dựa trên sự thấu hiểu đúng đắn về Thiên Cơ, và đến cách hướng dẫn đúng đắn đối với thế hệ trẻ (một điều cho đến nay hoàn toàn chưa được biết đến). Bằng cách này, thế giới có thể được tái tạo nhờ việc hoạch định khôn ngoan, ý chí được đặt đúng chỗ (nếu cách diễn đạt như vậy có ý nghĩa nào đó đối với em. Nó *bao hàm* sự tập trung có ý thức), cùng hoạt động và đà tiến được gia tăng. Nhưng hoạt động đúng đắn như vậy chỉ có thể thực hiện, và những mục đích mong muốn chỉ có thể sớm đạt được, khi những người cùng thế hệ và có cơ hội như em có thể—trong giai đoạn chuyển tiếp giữa trật tự cũ và trật tự mới này—suy nghĩ sáng rõ, thấy rõ các vấn đề và tương quan thực sự giữa chúng, đồng thời khơi cảm hứng để những người trẻ cũng thấy được.

The process of expanding your consciousness to grasp the larger issue is never easy, particularly with a fifth ray personality and a sixth ray astral body. That is why you have a mental body which is conditioned by the fourth ray; your battle for vision and inclusiveness must be fought

Tiến trình mở rộng tâm thức để nắm bắt vấn đề lớn hơn không bao giờ dễ dàng, đặc biệt với một phàm ngã cung năm và một thể cảm dục cung sáu. Đó là lý do em có một thể trí chịu ảnh hưởng của cung bốn; cuộc chiến của em để đạt tầm nhìn và tính bao gồm phải diễn ra trong thể trí và trên các cấp độ

out in the mind and on realised mental levels; that is for you definitely a mental issue. Your task is to link the emotional and the intuitional nature and so evoke *spiritual sensitivity to revelation.* To that, you must add the conscious bringing through of the unfolding light into the area of the physical brain, thus making what **[453]** you know and see available to others. This must be done in three ways:

trí tuệ mà em đã nhận biết; đối với em, đó rõ ràng là một vấn đề trí tuệ. Nhiệm vụ của em là liên kết bản chất cảm xúc với bản chất trực giác, qua đó khơi dậy *sự nhạy cảm tinh thần đối với sự mặc khải.* Thêm vào đó, em phải có ý thức đưa ánh sáng đang khai mở xuống vùng bộ não hồng trần, nhờ vậy giúp người khác tiếp cận những gì **[453]** em biết và thấy. Cần thực hiện điều này theo ba cách:

1. By evoking the intuition more potently.

1. Khơi dậy trực giác mạnh mẽ hơn.

2. By stimulating the mind to greater scope for recognition.

2. Kích thích thể trí mở rộng phạm vi nhận biết.

3. By throwing the light of the intuition and the knowledge possessed on to the future as well as on to the coming world order.

3. Chiếu ánh sáng của trực giác và tri thức đang có lên tương lai cũng như lên trật tự thế giới sắp đến.

You will see, therefore, why I have dealt with the world problem; you can only achieve a steady, forward-looking attitude and really work at future stabilisation and reconstruction from the vantage ground of your own ascertained and controlled beliefs.

Vì vậy, em sẽ thấy tại sao Tôi đã bàn đến vấn đề thế giới; em chỉ có thể đạt được một thái độ vững vàng, hướng về phía trước và thực sự làm việc cho sự ổn định cùng công cuộc tái thiết trong tương lai từ vị thế thuận lợi của những niềm tin mà chính em đã xác định chắc chắn và kiểm soát.

I am not going to give you an ordinary, set meditation to follow. I am going to ask you to give fifteen minutes intensive thought each day to the problem of the future, asking you, first of all, to achieve as stable a measure of alignment as you can, to raise your consciousness to as high a level of awareness as possible, and then to take the three following topics into your reflections, dealing with them in two ways:

Tôi sẽ không trao cho em một bài thiền thông thường theo khuôn định sẵn để thực hành. Tôi sẽ yêu cầu em dành mười lăm phút mỗi ngày để suy nghĩ tập trung về vấn đề tương lai; trước hết, Tôi yêu cầu em đạt được mức độ chỉnh hợp ổn định nhất có thể, nâng tâm thức lên cấp độ nhận biết cao nhất có thể, rồi đưa ba chủ đề sau đây vào sự suy ngẫm, xem xét chúng theo hai cách:

1. As they grow out of the past, seeking to note what should be rightly destroyed.

1. Xem chúng đã phát sinh từ quá khứ như thế nào, tìm cách nhận thấy điều gì cần được phá bỏ một cách đúng đắn.

2. As they should evolve, from your point of view, in the future, giving their contribution to the coming period of reconstruction, and providing that bridging *new* thing which will be in line with the requirements of the New Age—again as you sense and interpret these.

2. Xem theo quan điểm của em, chúng nên tiến hoá như thế nào trong tương lai, đóng góp vào giai đoạn tái thiết sắp đến và đem lại điều *mới* có vai trò bắc cầu, phù hợp với những yêu cầu của Kỷ Nguyên Mới—một lần nữa, theo cách em cảm nhận và diễn giải những yêu cầu ấy.

I will, therefore, give you three such topics:

Vì vậy, Tôi sẽ trao cho em ba chủ đề như sau:

1. The coming nature or type of world government, considering what should emerge out of the present, major, world ideologies.

1. Bản chất hay loại hình chính quyền thế giới sắp đến, xem xét điều gì nên xuất hiện từ những hệ tư tưởng chủ yếu hiện nay trên thế giới.

2. The coming world education and what should develop in that field of training. What are the needs of the coming generation?

2. Nền giáo dục thế giới sắp đến và những gì nên phát triển trong lĩnh vực đào tạo ấy. Những nhu cầu của thế hệ sắp đến là gì?

3. The coming world religion and what should constitute its major and universal tenets.

3. Tôn giáo thế giới sắp đến và những gì nên cấu thành các giáo lý chủ yếu và phổ quát của tôn giáo ấy.

I would like you to give nine months to this work, giving three months to each of these world topics. If I might suggest, my brother, I would like to see you give two months to reflection, meditation and mental activity on the theme of the period, and then (during the third month) I would have you reduce your ideas to form and on paper. Will you do this nine months' work for the aiding of your group usefulness in the world, for use and aid by many others and for me? I put these incentives in the order of their importance.

Tôi muốn em dành chín tháng cho công việc này, ba tháng cho mỗi chủ đề thế giới ấy. Huynh đệ của tôi, nếu có thể đề nghị, Tôi muốn thấy em dành hai tháng để suy ngẫm, tham thiền và hoạt động trí tuệ về chủ đề của giai đoạn ấy, rồi (trong tháng thứ ba) Tôi muốn em đưa các ý tưởng của mình thành hình và viết ra giấy. Em có thể thực hiện công việc chín tháng này để gia tăng tính hữu ích của em đối với nhóm trong thế giới, để nhiều người khác có thể sử dụng và nhận được sự trợ giúp, và vì Tôi không? Tôi đặt những động lực này theo thứ tự tầm quan trọng của chúng.

There is an unusual depth of love and understanding in your nature. Give of it freely to all.

Trong bản chất em có một chiều sâu khác thường của tình thương và sự thấu hiểu.

Hãy rộng rãi trao điều ấy cho tất cả mọi người.

NOTE: *This disciple severed his relation with the group because he felt that the Tibetan failed to appreciate what the group was doing. It was his own doing and the door stands open for his return whenever he so desires.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này đã cắt đứt quan hệ với nhóm vì cảm thấy Chân sư Tây Tạng không đánh giá đúng những gì nhóm đang làm. Đó là quyết định của chính người đệ tử ấy, và cánh cửa vẫn rộng mở để trở về bất cứ khi nào người ấy mong muốn.*

To D. E. I. ** – Gửi D. E. I. **

April 1938

MY BROTHER:

Your admission into this group and the assigning to you of greatly increased responsibility in the service of the Hierarchy is practically co-incident. I would ask you to ponder upon the significance of this. Increasingly you will have to be more and more out-going, in a subjective sense, to those with whom you have to work, for your physical plane contact with them is necessarily restricted to a very few, but your range of influence—through correspondence and meditation—can be very wide. See, therefore, that it deepens with each new contact, for otherwise there will be a steady thinning of the stream of influence, will there not? You have much to give, and much to learn and to acquire. You are only beginning your life service in the field wherein we, the teachers and initiates work. You will make mistakes. They will not matter, provided you learn by studying them and are willing to recognise with truth wherein you may have erred. You will succeed, which is far more dangerous to you, and will have to offset the consequent satisfaction by the development of the faculty of comparative relation. Ponder on this suggestion. You will be prompted to

Tháng Tư năm 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Việc em được nhận vào nhóm này và được giao trách nhiệm lớn hơn nhiều trong công việc phụng sự Thánh đoàn hầu như diễn ra đồng thời. Tôi muốn em suy ngẫm về thâm nghĩa của điều này. Về mặt chủ quan, em sẽ ngày càng phải vươn ra nhiều hơn đến những người em cùng làm việc, vì sự tiếp xúc của em với họ trên cõi hồng trần tất nhiên chỉ giới hạn ở rất ít người, nhưng phạm vi ảnh hưởng của em—qua thư từ và tham thiền—có thể rất rộng. Vì vậy, hãy bảo đảm rằng ảnh hưởng ấy thêm sâu sắc với mỗi sự tiếp xúc mới, bằng không dòng ảnh hưởng sẽ ngày càng loãng dần, chẳng phải vậy sao? Em có nhiều điều để cho, cũng như nhiều điều để học hỏi và thu nhận. Em chỉ mới bắt đầu cuộc đời phụng sự trong lĩnh vực mà chúng tôi, những huấn sư và điểm đạo đồ, đang làm việc. Em sẽ phạm sai lầm. Chúng sẽ không đáng ngại, miễn là em học hỏi bằng cách nghiên cứu chúng và sẵn lòng chân thực nhận ra mình có thể đã sai ở đâu. Em sẽ thành công, điều ấy nguy hiểm cho em hơn nhiều, và em sẽ phải hóa giải sự thỏa mãn phát sinh bằng cách phát triển khả năng nhận định các mối tương quan qua so sánh. Hãy suy ngẫm về gợi ý này. Em sẽ bị thôi thúc tự biện hộ và bào chữa cho mình,

self-defense, and to excuse yourself, perhaps more easily than most; but a trained silence where you yourself are concerned, and a cultivated sense of values will protect you. I point out these matters so that you can, with promptness and exactitude, make the needed adjustments and orientation when situations occur. Your whole problem is tied up with your ray qualities, for you are on the second ray where your soul is concerned, whilst you function through a first ray personality. You have, however, a strong seventh ray development because that was the ray upon which your personality was found in your last incarnation. Hence your capacity **[498]** to organise (which is of the seventh ray) and the ease with which you handle detail (which is a second ray characteristic).

có lẽ dễ dàng hơn phần đông mọi người; nhưng sự im lặng đã được rèn luyện trong những việc liên quan đến bản thân, cùng ý thức về các giá trị được trau dồi, sẽ bảo vệ em. Tôi chỉ ra những điều này để khi các tình huống xảy ra, em có thể nhanh chóng và chính xác thực hiện những điều chỉnh và định hướng cần thiết. Toàn bộ vấn đề của em gắn liền với các phẩm tính cung của em, vì linh hồn em thuộc cung hai, trong khi em hoạt động qua một phàm ngã cung một. Tuy nhiên, em có sự phát triển mạnh mẽ về cung bảy, vì đó là cung của phàm ngã em trong kiếp lâm phàm trước. Do đó, em có khả năng **[498]** tổ chức (thuộc cung bảy) và sự dễ dàng trong việc xử lý chi tiết (một đặc tính của cung hai).

But it is the first ray personality, with its quick response to criticism and its dislike of outer control or interference which must be regulated. There is no one to control you through your responsibility for them or to interfere with you, and hence the difficulty of your problem. You have to make your own way, then, of learning and of cultivating self-forgetfulness. The man who stands alone, and who has determined that condition of isolation *for himself* has a harder problem, in some ways, and certainly a different problem, than the man who is disciplined by the constant, ceaseless impact of others upon his consciousness. You stand very much alone. It has been your own wish, and the right way for you. But you must offset its unavoidable difficulties through a self-imposed discipline. I leave it to you to find the way. You will, I know, comprehend that whereof I speak.

Nhưng chính phàm ngã cung một, với phản ứng nhanh trước lời chỉ trích và sự không ưa kiểm soát hay can thiệp từ bên ngoài, cần được điều chỉnh. Không có ai kiểm soát em thông qua trách nhiệm em phải gánh đối với họ, hay can thiệp vào em, và do đó vấn đề của em trở nên khó khăn. Vì vậy, em phải tự tìm con đường học hỏi và trau dồi sự quên mình. Người đứng một mình và đã lựa chọn tình trạng cô lập ấy *cho chính mình* về một số mặt có vấn đề khó khăn hơn, và chắc chắn khác với người chịu sự rèn luyện qua tác động liên tục, không ngừng của những người khác lên tâm thức mình. Em đứng rất đơn độc. Đó là mong muốn của chính em, và là con đường đúng đắn đối với em. Nhưng em phải hóa giải những khó khăn không thể tránh khỏi của tình trạng ấy bằng kỷ luật tự đặt ra. Tôi để em tự tìm cách. Tôi biết em sẽ lĩnh hội điều Tôi đang nói.

Your astral body is the most influential of your vehicles of expression and your

Thể cảm dục là hiện thể có ảnh hưởng mạnh nhất trong các hiện thể biểu hiện của em, và

sensitivity is the result of that. If I might express it, I would say that your soul can express itself through your astral vehicle more easily than through the others. The balance of influence is there. You are on the way to transmute knowledge into wisdom, and it was this latent capacity in you which prompted me to place you where you are, for you are expressing the wisdom aspect of the love ray. Remember this. It is that latent wisdom which must be developed, and for this, your service will provide an adequate field. Astral calm, self-forgetfulness, and the development of wisdom are the three things to which you need to pay the most attention. Conform to the group requirements during the coming months. I will also ask you to follow the meditation here outlined.... Meditate on the following themes:

sự nhạy cảm của em là kết quả của điều đó. Nếu có thể diễn đạt như vậy, Tôi sẽ nói rằng linh hồn em có thể biểu hiện qua hiện thể cảm dục dễ dàng hơn qua các hiện thể khác. Cán cân ảnh hưởng nghiêng về đó. Em đang trên con đường chuyển hoá tri thức thành minh triết, và chính khả năng tiềm ẩn này trong em đã khiến Tôi đặt em vào vị trí hiện nay, vì em đang biểu hiện phương diện minh triết của cung bác ái. Hãy nhớ điều này. Chính minh triết tiềm ẩn ấy phải được phát triển, và công việc phụng sự của em sẽ cung cấp một lĩnh vực thích đáng cho điều đó. Sự bình lặng cảm dục, sự quên mình và sự phát triển minh triết là ba điều em cần chú tâm nhiều nhất. Trong những tháng sắp tới, hãy tuân theo những yêu cầu của nhóm. Tôi cũng yêu cầu em thực hành bài thiền được phác thảo ở đây.... Hãy tham thiền về các chủ đề sau:

1st month—The Plan. What it is.

Tháng thứ nhất—Thiên Cơ. Thiên Cơ là gì.

2nd month—The immediacy and urgency of the Plan.

Tháng thứ hai—Tính tức thời và cấp bách của Thiên Cơ.

3rd month—The possible expansion of the Plan.

Tháng thứ ba—Khả năng mở rộng của Thiên Cơ.

4th month—The New Group of World Servers.

Tháng thứ tư—Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

5th month—The work of the groups of my disciples.

Tháng thứ năm—Công việc của các nhóm đệ tử của Tôi.

6th month—World synthesis.

Tháng thứ sáu—Sự tổng hợp thế giới.

7th month—The New Age.

Tháng thứ bảy—Kỷ Nguyên Mới.

[499]

[499]

These suggested seed thoughts may seem to you too large and general. It is just for that purpose that I have chosen them. Your sense of inner contact, the power to intuit, and the ability to enter the world of ideas must be constantly developed. These concepts will aid by stretching your mental body. In quietness and in confidence, my brother, must be your strength.

Những tư tưởng hạt giống được đề nghị này có thể dường như quá rộng lớn và khái quát đối với em. Chính vì mục đích ấy mà Tôi đã chọn chúng. Cảm nhận về sự tiếp xúc nội tâm, năng lực trực nhận và khả năng đi vào thế giới ý tưởng của em phải được phát triển không ngừng. Những khái niệm này sẽ trợ giúp bằng cách mở rộng thể trí của em. Huynh đệ của tôi, sức mạnh của em phải nằm trong sự yên lặng và tin tưởng.

October 1938

Tháng Mười năm 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The way into the sphere of your richest service is, for you, the way of the heart. It is the way of renunciation but always the way of joy. So, as you pass on to fuller surrender and to a more complete usefulness, I give you simply some words on which to brood. These words have held the key for me and for many other servers. In understanding them and in integrating them into your life, you will join the ranks of all true servers.

Đối với em, con đường đi vào lĩnh vực phụng sự phong phú nhất của mình là con đường của trái tim. Đó là con đường từ bỏ, nhưng luôn là con đường hoan hỉ. Vì vậy, khi em tiến đến sự hiến dâng trọn vẹn hơn và tính hữu ích đầy đủ hơn, Tôi chỉ trao cho em một vài từ để suy ngẫm. Những từ này đã nắm giữ chìa khóa đối với Tôi và nhiều người phụng sự khác. Khi thấu hiểu chúng và tích hợp chúng vào cuộc sống, em sẽ gia nhập hàng ngũ của tất cả những người phụng sự chân chính.

1st month—I go the way of deep *surrender.*

Tháng thứ nhất—Tôi đi trên con đường *hiến dâng sâu xa.*

2nd month—The way of *joy* enriches all my life.

Tháng thứ hai—Con đường *hoan hỉ* làm phong phú toàn bộ cuộc đời tôi.

3rd month— *Renunciation* takes the place of grasping for the little self.

Tháng thứ ba— *Sự từ bỏ* thay thế việc nắm giữ cho cái ngã nhỏ bé.

4th month—Before me stands *The Presence.*

Tháng thứ tư—Trước mặt tôi là *Hiện Diện.*

5th month—Behind me lies the road of *broken toys.*

Tháng thứ năm—Phía sau tôi là con đường của *những món đồ chơi vỡ nát.*

6th month— *Peace* rests upon my life.

Tháng thứ sáu— *Bình an* bao phủ cuộc đời tôi.

You will understand, my brother, the purpose of these particular phrases.

Huynh đệ của tôi, em sẽ thấu hiểu mục đích của những câu đặc biệt này.

April 1939

Tháng Tư năm 1939

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have been so occupied with service during the past twelve months that you have had little time to be preoccupied with yourself or with your own development. That is very good and this will ever constitute for you the rightful method of release, because it is the true technique for those whose two major rays in any incarnation are the second and the first. When the second ray becomes at any time intensely preoccupied with the life of the personality, and that personality, at the **[500]** same time happens to be on the first ray line of force, a situation is always evoked which has in it the seeds of real danger. The dramatic instincts and attitudes of the first ray personality are thereby encouraged and fostered by the inflow of second ray force which, finding no outlet adequate to the intensity of the forces brought together, produces a whirlpool of energies which prove always destructive. This you have succeeded in avoiding and I felt it would be of value to you if I made this clear. There must always be for you the line of active service, of constant pressure, and of ardent helpfulness. This is for you the Way of Salvation. Hence the emphasis upon *decentralisation* which I earlier suggested to you.

Trong mười hai tháng qua, em đã bận rộn với việc phụng sự đến mức ít có thời gian bận tâm về bản thân hay sự phát triển của riêng mình. Điều đó rất tốt, và đối với em, đây sẽ luôn là phương pháp giải thoát đúng đắn, vì đó là kỹ thuật chân chính dành cho những người có hai cung chủ yếu trong bất kỳ kiếp lâm phàm nào là cung hai và cung một. Bất cứ khi nào cung hai trở nên quá bận tâm với đời sống phàm ngã, và đồng thời phàm ngã ấy **[500]** lại thuộc tuyến mãnh lực cung một, một tình trạng luôn được khơi lên, chứa đựng những mầm mống nguy hiểm thực sự. Khi ấy, những bản năng và thái độ kịch tính của phàm ngã cung một được khuyến khích và nuôi dưỡng bởi dòng mãnh lực cung hai tuôn vào; do không tìm được lối thoát thích đáng với cường độ của các mãnh lực kết hợp lại, dòng mãnh lực ấy tạo thành một cơn xoáy năng lượng luôn mang tính phá hoại. Em đã thành công trong việc tránh điều này, và Tôi cảm thấy việc làm rõ điều ấy sẽ có giá trị đối với em. Đối với em, luôn phải có con đường phụng sự tích cực, với áp lực không ngừng và lòng nhiệt thành giúp đỡ. Đây là Con Đường Cứu Rỗi dành cho em. Vì vậy, Tôi đã nhấn mạnh đến việc *phi tập trung vào bản thân* mà trước đây Tôi đã gợi ý cho em.

I have not much to say to you at this time. Your mind and time and heart are fully

Lúc này, Tôi không có nhiều điều để nói với em. Thể trí, thời gian và trái tim em đều

occupied with responsible work for us. All I would indicate to you is the necessity for preserving a due sense of proportion, a just sense of values and the avoidance of all fanaticism or tendency to crystallise. Preserve, my brother, a sense of humour and a tendency to play, bearing in mind that relaxation is as much a part of the spiritual life as is the strenuous effort to save the souls of men or—perhaps more truly—aid them to invoke and evoke their own souls. When you do at times cast your eye over your personality equipment, noting its usefulness to the soul in time and space, I would ask you to note with care whether you are achieving a truly rounded-out development, and whether your time includes (as should the time of all executives) a due proportion of relaxation and cultural interests.

dành trọn cho công việc đầy trách nhiệm đối với chúng tôi. Tôi chỉ muốn chỉ ra cho em sự cần thiết phải giữ ý thức thích đáng về tỉ lệ, ý thức đúng đắn về các giá trị, và tránh mọi sự cuồng tín hay khuynh hướng kết tinh cứng nhắc. Huynh đệ của tôi, hãy giữ óc hài hước và tinh thần vui chơi, ghi nhớ rằng thư giãn cũng là một phần của đời sống tinh thần chẳng kém gì nỗ lực bền bỉ để cứu rỗi linh hồn con người, hay—có lẽ nói đúng hơn—giúp họ khẩn cầu và gợi lên chính linh hồn mình. Khi đôi lúc nhìn lại hệ thống các thể của phàm ngã mình, nhận thấy tính hữu ích của nó đối với linh hồn trong thời gian và không gian, Tôi muốn em cẩn thận xem xét liệu mình có đang đạt được sự phát triển thực sự toàn diện hay không, và liệu thời gian của em có bao gồm (như thời gian của mọi người điều hành nên có) một tỉ lệ thích đáng dành cho thư giãn và những mối quan tâm văn hóa hay không.

You have a second ray *mental body* and, therefore, are not adhering to the rule which usually governs the choice of the forces isolated in any particular mental body. Those upon the Path do not always adhere to the rules. This type of governing mental energy enables you to do three things:

Em có *thể trí* thuộc cung hai, vì vậy không tuân theo quy luật thường chi phối việc lựa chọn những mãnh lực riêng biệt cấu thành bất kỳ thể trí cụ thể nào. Những người trên Đường Đạo không phải lúc nào cũng tuân theo các quy luật. Loại năng lượng trí tuệ chi phối này giúp em làm được ba điều:

1. Respond with facility—if you choose—to the impulses of your second ray soul.

1. Đáp ứng dễ dàng—nếu em lựa chọn—với những xung lực của linh hồn cung hai của em.

2. Hold the mind steady in the light and thereby discern the basic principles which your first ray personality can so easily recognise.

2. Giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng, nhờ đó phân biện những nguyên khí căn bản mà phàm ngã cung một của em có thể nhận ra rất dễ dàng.

3. Work with order, skill and precision in your chosen field of service.

3. Làm việc có trật tự, khéo léo và chính xác trong lĩnh vực phụng sự em đã chọn.

[501]

[501]

You must, at the same time, guard against too much attention to detail which is always the line of least resistance and of satisfactory experience to those who possess your combination of ray forces.

Đồng thời, em phải đề phòng việc quá chú trọng đến chi tiết, vốn luôn là con đường ít trở ngại nhất và đem lại trải nghiệm thỏa mãn cho những người có sự kết hợp các mãnh lực cung như em.

Your *astral body* is on the first Ray of Will or Power and hence much of your difficulty in the past. A first ray astral body is a powerful asset but requires most careful watching and skilful harnessing. When not rightly handled, it is easily stirred up into storms and tempers or into the condition wherein the dramatic "I" is centralised in the life. But upon its difficulties and problems I need not enlarge. You know them well. You are learning to handle them. I would, however, call your attention to the lack of balance which the forces in your nature could produce; this calls for your constant care and yet—at the same time—it opens the door of unique opportunity for you. The two major rays (of your ego and your personality) are repeated in the two rays of your personality equipment and you have, therefore, a repetition of 2.1 2.1. Ponder on this. What aids you considerably in this connection is the fact that you have a third ray *physical body.* This may surprise you because the outer, physical indications are those of the first ray, but that is due to the development of a powerful personality and to the preponderance of the energy of that equipment. But the third ray energy of your physical body is definitely one of your major assets.

Em có *thể cảm dục* thuộc cung một, Cung Ý Chí hay Quyền Năng, và phần lớn khó khăn của em trong quá khứ bắt nguồn từ đó. Thể cảm dục cung một là một lợi thế mạnh mẽ, nhưng đòi hỏi sự theo dõi hết sức cẩn trọng và sự điều khiển khéo léo. Khi không được xử lý đúng đắn, nó dễ bị kích động thành những cơn bão cảm xúc và giận dữ, hoặc thành tình trạng trong đó cái "Tôi" kịch tính trở thành trung tâm của cuộc sống. Nhưng Tôi không cần nói thêm về những khó khăn và vấn đề của nó. Em biết rõ chúng. Em đang học cách xử lý chúng. Tuy nhiên, Tôi muốn lưu ý em về sự mất cân bằng mà các mãnh lực trong bản chất em có thể gây ra; điều này đòi hỏi em phải luôn chú tâm, nhưng đồng thời cũng mở cánh cửa cơ hội độc đáo cho em. Hai cung chủ yếu (của chân ngã và phàm ngã em) lặp lại trong hai cung của hệ thống các thể phàm ngã, vì vậy em có sự lặp lại 2.1 2.1. Hãy suy ngẫm về điều này. Điều trợ giúp em đáng kể trong mối liên hệ ấy là em có *thể xác thuộc cung ba.* Điều này có thể khiến em ngạc nhiên, vì những dấu hiệu thể chất bên ngoài đều thuộc cung một, nhưng đó là do sự phát triển của một phàm ngã mạnh mẽ và sự trội vượt của năng lượng thuộc hệ thống phàm ngã ấy. Nhưng năng lượng cung ba của thể xác em rõ ràng là một trong những lợi thế chủ yếu của em.

As I earlier pointed out, much seventh ray energy also governs you—fortunately for you—because it was your predominant energy in an earlier incarnation and is, in your case, a well-established force. The above information should prove of service to you.

Như Tôi đã chỉ ra trước đây, nhiều năng lượng cung bảy cũng chi phối em—may mắn cho em—vì đó là năng lượng trội vượt của em trong một kiếp lâm phàm trước, và trong trường hợp của em, đó là một mãnh lực đã được thiết lập vững chắc. Những thông tin trên hẳn sẽ hữu ích cho em.

I assign you no special work but would ask you to do the group meditation with regularity and with as much dynamic first ray intensity as is possible.

Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào, nhưng muốn em thực hành tham thiền nhóm đều đặn và với cường độ năng động của cung một ở mức cao nhất có thể.

In conclusion, I would call your attention to the fact that your rays are identical with those of W.D.S., but would have you note how racial and astrological differences and your freedom from any dominating influence upon the physical and emotional planes, have released you in some measure from the factors with which he has still to contend.

Để kết thúc, Tôi muốn lưu ý em rằng các cung của em giống hệt các cung của W.D.S., nhưng Tôi muốn em nhận thấy những khác biệt về nhân loại và chiêm tinh, cùng việc em không chịu bất kỳ ảnh hưởng chi phối nào trên các cõi hồng trần và cảm xúc, đã giải thoát em phần nào khỏi những yếu tố mà bạn ấy vẫn phải đương đầu.

[502]

[502]

October 1939

Tháng Mười năm 1939

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have practically nothing to say to you in this series of papers. Go on as you are going. Keep humble, sensitive to others and unmoved by circumstance. Remember ever that, in the work you are seeking to do, the key to all success is to realise that you are only a channel.

Trong loạt huấn thị này, Tôi hầu như không có gì để nói với em. Hãy tiếp tục như em đang làm. Hãy giữ sự khiêm nhường, nhạy cảm với người khác và không lay chuyển trước hoàn cảnh. Luôn nhớ rằng trong công việc em đang tìm cách thực hiện, chìa khóa của mọi thành công là nhận ra mình chỉ là một kênh dẫn.

I give you, however, the same exercise (in connection with certain words) which I gave to W.O.I. Ponder with care upon these words and make each quality for which they stand

Tuy nhiên, Tôi trao cho em cùng bài tập (liên quan đến một số từ) mà Tôi đã trao cho W.O.I. Hãy cẩn thận suy ngẫm về những từ này và làm cho mỗi phẩm tính mà chúng

an integral part of your life experience. Beyond that, you know already what I would have you do.

biểu thị trở thành một phần không thể tách rời trong kinh nghiệm sống của em. Ngoài điều đó, em đã biết Tôi muốn em làm gì.

February 1940

Tháng Hai năm 1940

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

In these days of saturated living (and this phrase will mean more to you than to your brothers) I would like to say that I have naught but commendation for you. Thus to commend is not my habit, as well you know, but there are occasions when it is of definite usefulness and I deem it so here. One of the keywords which I gave you several years ago was decentralisation and that quality, the very force of circumstances is aiding you to acquire. The situation of constant danger in which you find yourself, as well as of concentrated usefulness will either evoke that quality in you or drive you back into a focussed attention to the little self which distinguishes many. But you have chosen the selfless and the more fluid way and the effects will be lasting in your experience. This is for you a major life crisis and there stands before you an open door. You will pass through that door with rapidity according to the measure of your decentralisation.

Trong những ngày sống đầy ắp này (và cách diễn đạt ấy sẽ có nhiều ý nghĩa với em hơn với các huynh đệ của em), Tôi muốn nói rằng Tôi chỉ có lời khen ngợi dành cho em. Như em biết rõ, khen ngợi như vậy không phải là thói quen của Tôi, nhưng có những lúc điều ấy hết sức hữu ích, và Tôi cho rằng đây là một lúc như thế. Một trong những từ khóa Tôi đã trao cho em cách đây vài năm là phi tập trung vào bản thân, và chính sức mạnh của hoàn cảnh đang giúp em đạt được phẩm tính ấy. Tình trạng nguy hiểm thường trực mà em đang trải qua, cùng việc tập trung toàn lực để trở nên hữu ích, sẽ khơi dậy phẩm tính ấy trong em hoặc đẩy em trở lại sự chú tâm tập trung vào cái ngã nhỏ bé vốn là đặc điểm của nhiều người. Nhưng em đã chọn con đường vị tha và linh động hơn, và những tác động ấy sẽ tồn tại lâu dài trong kinh nghiệm của em. Đối với em, đây là một cuộc khủng hoảng lớn trong đời, và trước mặt em là một cánh cửa rộng mở. Em sẽ nhanh chóng bước qua cánh cửa ấy tùy theo mức độ phi tập trung vào bản thân của em.

I have not the intention to give you a long instruction. Your instruction is your present life circumstance and I need not say more. I will only say that I stand beside you and that, at this time, my protecting aura reaches out to you. It enfolds you. The aura of protection with which Those Who are linked to the Hierarchy and Who are Members of the Hierarchy are primarily concerned is protecting the integrity of consciousness, **[503]** even though it may (if

Tôi không định trao cho em một huấn thị dài. Huấn thị của em chính là hoàn cảnh sống hiện tại, và Tôi không cần nói thêm. Tôi chỉ nói rằng Tôi đứng bên em, và lúc này hào quang bảo vệ của Tôi vươn đến em. Nó bao bọc em. Hào quang bảo vệ mà Những Vị liên kết với Thánh đoàn và Những Vị là thành viên của Thánh đoàn chủ yếu quan tâm đến là hào quang bảo vệ tính toàn vẹn của tâm thức, **[503]** dù nó cũng có thể bảo vệ con người hồng trần (nếu mong muốn như vậy,

so desired and oft it is) protect the physical man also. It is the preservation of the rightly focussed and rightly oriented consciousness which we seek to guard and preserve and which the frightfulness of war and of drastic conditions or circumstances may disrupt. You will understand whereof I speak; it is because of this knowledge that I tell you that I stand by you and that you may call upon me at will, for you can now be trusted to do so wisely and for right reasons.

và điều ấy thường xảy ra). Chính việc duy trì tâm thức tập trung đúng đắn và định hướng đúng đắn là điều chúng tôi tìm cách gìn giữ và bảo toàn, và sự khủng khiếp của chiến tranh cùng những tình trạng hay hoàn cảnh khắc nghiệt có thể phá vỡ điều đó. Em sẽ thấu hiểu điều Tôi nói; chính vì biết điều này mà Tôi nói với em rằng Tôi đứng bên em và em có thể kêu gọi Tôi bất cứ khi nào muốn, vì giờ đây có thể tin cậy rằng em sẽ làm như vậy một cách khôn ngoan và vì những lý do đúng đắn.

In the pressure of life today as you are living it, I give you no set work. Go on your way, my brother, with joy and service, with freedom from concern and anxiety; you are learning the occult significance of divine indifference. Your desired focus is not within the personality; the mainspring which can and will animate your life is the surety of the knowledge that humanity and the Hierarchy are approaching each other with increasing rapidity and ever more closely.

Trong áp lực của cuộc sống hiện nay mà em đang trải qua, Tôi không giao cho em công việc theo khuôn định sẵn nào. Huynh đệ của tôi, hãy tiếp tục con đường của em với sự hoan hỉ và phụng sự, thoát khỏi lo lắng và băn khoăn; em đang học thâm nghĩa huyền bí của điềm nhiên thiêng liêng. Điểm tập trung mà em mong muốn không nằm trong phàm ngã; động lực chủ yếu có thể và sẽ làm sinh động cuộc đời em là sự chắc chắn khi biết rằng nhân loại và Thánh đoàn đang tiến đến với nhau ngày càng nhanh và ngày càng gần gũi hơn.

September 1940

Tháng Chín năm 1940

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You are in a position of trust and—if you so choose—your responsibilities can increase and you go forward in the service of humanity. You are now passing through a cycle of difficult preparation, prior to moving out into a wider expansion of consciousness and, consequently, of usefulness. This, I think you know and have always sensed. You have, at the same time, a sense of being blocked and frustrated in your ideals and of failing to express them as you would like. You feel unable to demonstrate and to *be what you know you*

Em đang ở một vị trí được tín nhiệm và—nếu em lựa chọn như vậy—trách nhiệm của em có thể gia tăng, và em có thể tiến lên trong việc phụng sự nhân loại. Hiện nay, em đang trải qua một chu kỳ chuẩn bị khó khăn trước khi bước vào sự mở rộng tâm thức lớn hơn, và do đó trở nên hữu ích hơn. Tôi nghĩ em biết điều này và vẫn luôn cảm nhận được. Đồng thời, em có cảm giác bị ngăn chặn và thất vọng trong những lý tưởng của mình, và không biểu hiện được chúng như em mong muốn. Em cảm thấy không thể biểu lộ và *sống đúng với con người mà em biết*

are. This is a very useful point to have reached, provided that you do not stay there.

mình là. Đạt đến điểm này là điều rất hữu ích, miễn là em không dừng lại ở đó.

The reason for this sense of frustration (as I could easily prove to you) is that the glamour of pride holds you in its grip, working out usually as a quick self-defense and constantly erecting carefully prepared barriers. I do not seek here, however, to enlarge on this. I would ask you to ponder on my suggestions until May when I will give you, along with the entire group, your personal instructions and your individual direction, and detail to you the readjustments and changes which you would be well advised to make in your life attitudes. If you **[504]** can then avail yourself of the hints which I seek to give you, you can be of definite service (all of you) in the coming period of reconstruction, provided humanity comes through the terrific crisis now upon it.

Lý do khiến em có cảm giác thất vọng này (như Tôi có thể dễ dàng chứng minh cho em thấy) là ảo cảm kiêu hãnh đang kìm giữ em, thường biểu lộ qua sự tự vệ nhanh chóng và việc không ngừng dựng lên những rào chắn đã được chuẩn bị kỹ lưỡng. Tuy nhiên, ở đây Tôi không định bàn rộng thêm về điều này. Tôi muốn em suy ngẫm những gợi ý của Tôi cho đến tháng Năm, khi Tôi sẽ trao cho em, cùng với toàn thể nhóm, những huấn thị riêng và sự hướng dẫn cá nhân, đồng thời trình bày chi tiết những điều chỉnh và thay đổi mà em nên thực hiện trong thái độ sống. Nếu khi ấy em **[504]** có thể tận dụng những gợi ý Tôi muốn trao, thì em có thể phụng sự một cách thiết thực (tất cả các em đều có thể như vậy) trong thời kỳ tái thiết sắp tới, với điều kiện nhân loại vượt qua được cuộc khủng hoảng khủng khiếp hiện đang giáng xuống mình.

Note, if you will, how this pride controls so much of your physical plane activity and reactions; note also how your first ray personality and your first ray astral vehicle tend to increase this tendency in you. Here, in the overcoming of pride, lies your major life task and the crux of your life's battle. Sweetness, humility and the willingness to recognise values which at present are not quickly recognised by you are for you the way of release. A deep but *temporary* distrust of your own judgment where people are concerned will be most useful to you, for you see them ever in relation to their reaction to you and not from the angle of what you can give to them, and—in your giving—aid them to greater usefulness of life expression. Your positive and powerful temperament leads you to draw to yourself negative people and you are happier with

Nếu muốn, em hãy lưu ý xem lòng kiêu hãnh này chi phối biết bao hoạt động và phản ứng của em trên cõi hồng trần; cũng hãy lưu ý xem phàm ngã cung một và hiện thể cảm dục cung một của em có khuynh hướng làm gia tăng xu hướng ấy trong em như thế nào. Chính trong việc khắc phục lòng kiêu hãnh có nhiệm vụ lớn của đời em và điểm then chốt trong cuộc chiến của đời em. Sự dịu dàng, lòng khiêm nhường và sự sẵn lòng nhìn nhận những giá trị mà hiện nay em chưa nhanh chóng nhận ra chính là con đường giải thoát dành cho em. Một sự hoài nghi sâu sắc nhưng *tạm thời* đối với khả năng phán đoán của chính em về con người sẽ rất hữu ích cho em, vì em luôn nhìn họ qua cách họ phản ứng với em, chứ không từ góc độ những gì em có thể trao cho họ, và qua việc trao tặng ấy, giúp họ biểu hiện đời sống một cách hữu ích hơn. Khí chất tích cực

them than with more positive people. When you can attract the positive kind of people and find your major pleasure in your contacts with the positively polarised disciples of the world, you will have the first indication that the glamour of pride is disappearing.

và mạnh mẽ khiến em thu hút về mình những người thụ động, và em cảm thấy vui vẻ với họ hơn là với những người tích cực hơn. Khi em có thể thu hút những người tích cực và tìm thấy niềm vui chủ yếu trong sự tiếp xúc với những đệ tử phân cực tích cực trên thế giới, em sẽ có dấu hiệu đầu tiên cho thấy ảo cảm kiêu hãnh đang biến mất.

I have confidence and trust in you, my brother.

Huynh đệ của tôi, Tôi tin tưởng và đặt niềm tin nơi em.

NOTE: *This disciple continues in the same position of trust and is cooperating diligently with the work of the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn tiếp tục đảm nhiệm vị trí được tín nhiệm ấy và đang cần mẫn cộng tác với công việc của Chân sư Tây Tạng.*

To D. E. I. [II]

Gửi D. E. I. [II]

August 1942

Tháng Tám năm 1942

1. As a chela in my Ashram you move through life with all the power which flows out from that centre. Forget it not.

1. Là một đệ tử trong ashram của Tôi, em bước qua cuộc đời với toàn bộ quyền năng tuôn ra từ trung tâm ấy. Đừng quên điều đó.

2. The future opens up with much that must be done. Let not the doing intervene between the loving.

2. Tương lai mở ra với biết bao việc phải làm. Đừng để việc làm xen vào tình thương.

3. Love all, as love all chelas, and let *pity* rule your acts.

3. Hãy yêu thương tất cả, như mọi đệ tử đều yêu thương, và để *lòng thương xót* cai quản những hành động của em.

4. The noise and turmoil of the way of life is great and you respond with undue pain. Others escape in many ways and build a wall. For you, compassion is the way. Face facts and have compassion.

4. Tiếng ồn và sự hỗn loạn trên đường đời rất lớn, và em đáp ứng bằng nỗi đau quá mức. Những người khác lẩn tránh bằng nhiều cách và xây lên một bức tường. Với em, lòng từ bi là con đường. Hãy đối diện với sự thật và giữ lòng từ bi.

5. Lift up the weak for you are strong, and strength from many comes to you. Attract

5. Hãy nâng đỡ người yếu, vì em mạnh mẽ, và sức mạnh từ nhiều người đang đến với

that strength, then forward move with power to love and lift.

6. Question not the staunchness of the strength and love which comes to you from three: Myself, your brother A.A.B., and one other, little guessed by you as yet.

September 1943

MY BROTHER AND MY FRIEND:

Since you entered the cycle beginning with your forty-second year, life has held for you constant change, many and drastic adjustments and much responsibility. To this must be added the turmoil and the chaos of the war. This has made great demands upon your strength and your judgment. You have responded well. You have helped many and have grown in wisdom. You have shouldered responsibility for some phase of the work initiated in my Ashram or by my co-disciple, A.A.B. She is not a member of my Ashram. You have my understanding and her unfailing support.

Inevitably, my brother, this situation which you have had to handle in relation to the work for which you are responsible, in relation to your personal and family life and to the future which lies open before you, has entailed much strain. To these factors must be added another one which is that you are essentially alone. This basic loneliness is due to several [704] things: First, that you are in training for leadership, and leaders have to learn to stand alone, and can ever do so if they love enough. Secondly, the force of circumstance and the need to work off certain karmic relations has increased your daily contacts, and at the same time has left

em. Hãy thu hút sức mạnh ấy, rồi tiến lên với quyền năng yêu thương và nâng đỡ.

6. Đừng nghi ngờ sự bền vững của sức mạnh và tình thương đến với em từ ba người: Tôi, huynh đệ A.A.B. của em, và một người khác mà đến nay em vẫn chưa mấy đoán ra.

Tháng Chín năm 1943

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

Kể từ khi em bước vào chu kỳ bắt đầu ở tuổi bốn mươi hai, cuộc sống đã mang đến cho em những thay đổi liên tục, nhiều điều chỉnh mạnh mẽ và nhiều trách nhiệm. Thêm vào đó là sự xáo trộn và hỗn loạn của chiến tranh. Điều này đã đòi hỏi rất nhiều ở sức mạnh và khả năng phán đoán của em. Em đã đáp ứng tốt. Em đã giúp đỡ nhiều người và tăng trưởng trong minh triết. Em đã gánh vác trách nhiệm về một phương diện nào đó của công việc khởi xướng trong ashram của Tôi hoặc do đệ tử đồng môn A.A.B. của Tôi khởi xướng. Bạn ấy không phải là thành viên trong ashram của Tôi. Em có sự thấu hiểu của Tôi và sự hỗ trợ không bao giờ suy giảm của bạn ấy.

Huynh đệ của tôi, tình thế mà em đã phải xử lý trong mối liên hệ với công việc em chịu trách nhiệm, với đời sống cá nhân và gia đình, cùng tương lai đang mở ra trước mắt, tất nhiên đã gây ra nhiều căng thẳng. Bên cạnh những yếu tố ấy còn một yếu tố khác: về cơ bản, em đơn độc. Sự cô đơn căn bản này bắt nguồn từ một số [704] điều: Thứ nhất, em đang được huấn luyện để lãnh đạo, và những người lãnh đạo phải học cách đứng một mình; họ luôn có thể làm được điều ấy nếu yêu thương đủ sâu. Thứ hai, sức ép của hoàn cảnh và nhu cầu giải quyết một số mối quan hệ nghiệp quả đã làm tăng những tiếp xúc hằng ngày của em, đồng thời khiến em

you far more alone than you were six years ago. Thirdly, because the greater can always include the less is a lesson which all leaders in training have to grasp; the reverse, my brother, is not true, and the result is loneliness. Ponder on all this and accept it; stand free and move forward on your chosen path, refusing to be limited by those who cannot go your pace. This again means loneliness. And finally, a need for a more loving understanding at times isolates you from your fellowmen, particularly from your co-workers, and you need to beware of a growing critical spirit.

đơn độc hơn nhiều so với sáu năm trước. Thứ ba, điều lớn hơn luôn có thể bao gồm điều nhỏ hơn là bài học mà mọi người đang được huấn luyện để lãnh đạo đều phải nắm bắt; huynh đệ của tôi, điều ngược lại không đúng, và kết quả là sự cô đơn. Hãy suy ngẫm tất cả những điều này và chấp nhận chúng; hãy đứng vững trong tự do và tiến bước trên con đường em đã chọn, không để những người không theo kịp nhịp bước của em giới hạn mình. Điều này một lần nữa có nghĩa là sự cô đơn. Cuối cùng, nhu cầu thấu hiểu với nhiều tình thương hơn đôi khi khiến em cách biệt với đồng loại, nhất là những người cộng sự, và em cần đề phòng tinh thần chỉ trích đang gia tăng.

The lessons of leadership are hard to learn, and with these lessons you will be confronted as the years slip away—if you so wish and can face the music. The music is there and will emerge in full tonal quality once you have resolved the discords and established the theme and the rhythm.

Những bài học về lãnh đạo rất khó học, và theo năm tháng trôi qua, em sẽ phải đối diện với những bài học ấy—nếu em muốn và có thể đương đầu với thử thách. Âm nhạc đã có sẵn đó và sẽ vang lên với trọn vẹn phẩm tính âm sắc một khi em hóa giải những âm thanh nghịch và xác lập chủ đề cùng nhịp điệu.

What are the lessons which all true leaders have to learn? It might be of service to you if I put one or two before you—very briefly, so that you can (if truly in earnest to serve your fellowmen, as I believe you are) begin to master them, to understand their need and to apply them to yourself with a view to fuller and more useful service.

Những bài học mà mọi người lãnh đạo chân chính phải học là gì? Có lẽ sẽ hữu ích cho em nếu Tôi nêu ra một hai bài học—thật ngắn gọn, để em có thể (nếu thực sự tha thiết phụng sự đồng loại, như Tôi tin là em đang như vậy) bắt đầu làm chủ chúng, thấu hiểu sự cần thiết của chúng và áp dụng chúng cho bản thân nhằm phụng sự trọn vẹn và hữu ích hơn.

The first lesson is the *lesson of vision.* What are your goals? What is the spiritual incentive which will be and is strong enough to hold you steady to the purpose and true to the objective? No one can formulate the vision for you; it is your own personality problem, and upon the strength of the vision and the beauty of the picture which you

Bài học thứ nhất là *bài học về tầm nhìn.* Những mục tiêu của em là gì? Động lực tinh thần nào đang và sẽ đủ mạnh để giữ em kiên định với mục đích và trung thành với mục tiêu? Không ai có thể xác lập tầm nhìn thay em; đó là vấn đề của chính phàm ngã em, và phần lớn những gì em làm và trở thành sẽ tùy thuộc vào sức mạnh của tầm nhìn cùng

paint with your imagination will depend much that you do and become.

vẻ đẹp của bức tranh em vẽ bằng sự tưởng tượng.

The second lesson is the *development of a right sense of proportion.* This, when truly developed and correctly applied, will enable you to walk humbly on the Way. No true leader can be anything but humble, for he realises the magnitude of his task; he appreciates the limitations of his contribution (in the light of the vision) and the need for constant **[705]** self-development and the cultivation of the spirit of steady inner spiritual learning, if he is ever to make his proper contribution. Therefore, keep learning; keep dissatisfied with yourself and your attainment, not in any morbid sense, but so that the principle of growth and of pushing forward and onward may be fostered in you. We help others through our own effort to attain; this means clear thinking, humility and constant adjustment.

Bài học thứ hai là *phát triển ý thức đúng đắn về tỉ lệ.* Khi thực sự phát triển và áp dụng đúng đắn, điều này sẽ giúp em khiêm nhường bước trên Đường Đạo. Một người lãnh đạo chân chính tất phải khiêm nhường, vì y nhận ra tầm vóc lớn lao của nhiệm vụ; y nhận thức rõ những giới hạn trong sự đóng góp của mình (dưới ánh sáng của tầm nhìn), cùng nhu cầu không ngừng **[705]** phát triển bản thân và vun bồi tinh thần học hỏi bền bỉ về mặt tinh thần ở bên trong, nếu y muốn thực hiện sự đóng góp thích đáng của mình. Vì vậy, hãy tiếp tục học hỏi; hãy tiếp tục không hài lòng với bản thân và những gì em đạt được, không theo nghĩa bệnh hoạn nào, mà để nuôi dưỡng trong em nguyên khí tăng trưởng và thúc đẩy tiến lên mãi. Chúng ta giúp người khác qua nỗ lực vươn tới thành tựu của chính mình; điều này đòi hỏi tư duy sáng rõ, lòng khiêm nhường và sự điều chỉnh không ngừng.

The third lesson is the *development of the spirit of synthesis.* This enables you to include all within the range of your influence and also to be included within the range of influence of those greater than yourself. Thus is the chain of Hierarchy established. You still hold a somewhat isolated position, and this with the best intent in the world; but you need to love more deeply and more understandingly. The hindrance here lies in your personality, which is more wise than loving. Let your soul control your first ray personality more, and many of your present difficulties would disappear.

Bài học thứ ba là *phát triển tinh thần tổng hợp.* Điều này giúp em bao gồm tất cả trong phạm vi ảnh hưởng của mình, đồng thời nằm trong phạm vi ảnh hưởng của những người cao hơn em. Chuỗi liên kết của Thánh đoàn được thiết lập như vậy. Em vẫn giữ một vị thế phần nào biệt lập, dù với thiện ý tốt đẹp nhất; nhưng em cần yêu thương sâu sắc hơn và thấu hiểu hơn. Trở ngại ở đây nằm trong phàm ngã của em, vốn khôn ngoan nhiều hơn yêu thương. Hãy để linh hồn kiểm soát phàm ngã cung một của em nhiều hơn, và nhiều khó khăn hiện tại của em sẽ biến mất.

Another lesson which in reality grows out of the above is the *avoidance of the spirit of criticism,* for criticism leads to barriers and

Một bài học khác thực ra nảy sinh từ những điều trên là *tránh tinh thần chỉ trích,* vì sự chỉ trích dẫn đến những rào chắn và sự lãng phí

loss of time. Learn to distinguish the spirit of criticism from the ability to analyse and make practical application of the analysis. Learn to analyse life, circumstances and people from the angle of the work, and not from the angle of your personality point of view; analyse also from the angle of the Ashram, and not from the angle of the executive or the schoolmaster upon the physical plane.

thời gian. Hãy học cách phân biệt tinh thần chỉ trích với khả năng phân tích và áp dụng thực tiễn kết quả phân tích. Hãy học cách phân tích cuộc sống, hoàn cảnh và con người từ góc độ công việc, chứ không từ quan điểm phàm ngã của em; cũng hãy phân tích từ góc độ ashram, chứ không từ góc độ người điều hành hay người thầy giáo trên cõi hồng trần.

In the six statements which I gave you a year ago were three sentences to which I would call your further and close attention. They are:

Trong sáu phát biểu Tôi đã trao cho em một năm trước, có ba câu mà Tôi muốn em chú ý thêm và chú ý kỹ. Đó là:

1. “Let not the doing intervene between the loving.”

1. “Đừng để việc làm xen vào tình thương.”

This has much to do with the distribution of time.

Điều này liên quan nhiều đến việc phân bổ thời gian.

Study the value of the heart at leisure from itself and its problems.

Hãy nghiên cứu giá trị của một trái tim được thảnh thơi, không bận tâm về chính mình và những vấn đề của mình.

2. “Lift up the weak, for you are strong, and strength from many comes to you.”

2. “Hãy nâng đỡ người yếu, vì em mạnh mẽ, và sức mạnh từ nhiều người đang đến với em.”

This has to do with recognition. Be not entirely occupied with helping, but be willing to be helped.

Điều này liên quan đến sự nhìn nhận. Đừng hoàn toàn mải mê giúp đỡ, mà hãy sẵn lòng nhận sự giúp đỡ.

[706]

[706]

Study the value of the imagination in this connection.

Hãy nghiên cứu giá trị của sự tưởng tượng trong mối liên hệ này.

3. “You move through life with all the power which comes from out my Ashram.”

3. “Em bước qua cuộc đời với toàn bộ quyền năng tuôn ra từ ashram của Tôi.”

This has to do with the handling of energy—and with energy of great potency which will not only invoke the best that is in you but will also evoke the latent seeds of difficulty, which must perforce be removed.

Điều này liên quan đến việc vận dụng năng lượng—một năng lượng có tiềm lực rất lớn, không chỉ khẩn cầu điều tốt đẹp nhất trong em mà còn gợi lên những hạt giống khó khăn tiềm ẩn, vốn nhất thiết phải loại bỏ.

Study the task of living ever consciously in the Ashram and working from that point of power and peace—going without, yet ever staying within.

Hãy nghiên cứu nhiệm vụ luôn sống một cách hữu thức trong ashram và làm việc từ điểm quyền năng và bình an ấy—đi ra bên ngoài nhưng luôn ở lại bên trong.

I am speaking thus directly to you, my co-worker, because the future holds much of useful service for you, if you *continue to be a learner.* It takes time, humility and certain recognitions, within yourself, of place and position in the chain of Hierarchy. I cannot too strongly emphasise that to you. Let not the pressures of family life (and no family life is devoid of pressures) and the exigencies of the work, plus the activities of an active mind, interfere with the inner learning process which is so essential to all teaching-leaders. That, my brother, is what you can be.

Người cộng sự của Tôi, Tôi nói thẳng với em như vậy vì tương lai dành cho em nhiều cơ hội phụng sự hữu ích, nếu em *tiếp tục là người học hỏi.* Điều này đòi hỏi thời gian, lòng khiêm nhường và những nhận thức nhất định trong em về vị trí và địa vị của mình trong chuỗi liên kết của Thánh đoàn. Tôi có nhấn mạnh điều ấy với em đến đâu cũng chưa đủ. Đừng để những áp lực của đời sống gia đình (và không có đời sống gia đình nào không có áp lực), những đòi hỏi cấp thiết của công việc, cùng hoạt động của một thể trí năng động, cản trở tiến trình học hỏi bên trong vốn thiết yếu đối với mọi người vừa giảng dạy vừa lãnh đạo. Huynh đệ của tôi, đó chính là người mà em có thể trở thành.

A.A.B. has spoken to me of you from the standpoint of your place in the work of the School. She has not touched upon the personality angles or the need for special developments and growth, for no trained disciple, such as she is, ever interferes with the relation between a Master and His chela. She knows that your relation to me is that. But she has spoken to me about you from the angle of the future. I asked her what she felt was your major need and one that you must meet as you prepare for a larger field of service when she passes over. She made an unexpected reply. She said: “The need for a

A.A.B. đã nói với Tôi về em từ góc độ vị trí của em trong công việc của Trường. Bạn ấy không đề cập đến những khía cạnh phàm ngã hay nhu cầu phát triển và tăng trưởng đặc biệt, vì một đệ tử đã qua huấn luyện như bạn ấy không bao giờ can thiệp vào mối quan hệ giữa một Chân sư và đệ tử của Ngài. Bạn ấy biết mối quan hệ giữa em với Tôi là như vậy. Nhưng bạn ấy đã nói với Tôi về em từ góc độ tương lai. Tôi hỏi bạn ấy cảm thấy nhu cầu lớn nhất của em là gì, nhu cầu mà em phải đáp ứng khi chuẩn bị cho một lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn sau khi bạn ấy qua đời. Bạn ấy đưa ra một câu trả lời bất

more fertile imagination." She is entirely right.

ngờ. Bạn ấy nói: "Nhu cầu có sự tưởng tượng phong phú hơn." Bạn ấy hoàn toàn đúng.

The imagination is a creative faculty. Wherein are you thus creative? Can you picture to yourself by any flight of imagination the task ahead of the Arcane School, for instance, in the post-war world, and your approach to the problem from the angle of what you would like to change or see altered? Changes mean nothing unless they are the result of new vision, for if they emerge out of a criticism of the past **[707]** and of what has been done, they will prove useless from the angle of the spiritual life, no matter how useful they may be from the angle of the organisation.

Sự tưởng tượng là một năng lực sáng tạo. Em sáng tạo như vậy ở phương diện nào? Chẳng hạn, bằng bất kỳ bước bay bổng nào của sự tưởng tượng, em có thể hình dung nhiệm vụ phía trước của Trường Arcane trong thế giới hậu chiến, và cách em tiếp cận vấn đề từ góc độ những gì em muốn thay đổi hoặc thấy được sửa đổi hay không? Những thay đổi không có ý nghĩa gì nếu không phải là kết quả của một tầm nhìn mới, vì nếu chúng nảy sinh từ sự chỉ trích quá khứ **[707]** và những gì đã thực hiện, chúng sẽ tỏ ra vô ích từ góc độ đời sống tinh thần, dù từ góc độ tổ chức chúng có thể hữu ích đến đâu.

Have you the perception to realise what an esoteric school essentially has to be? It is not an organised method of meeting world problems, of organising new orders and ways of living, or of underwriting the efforts of the men and women of goodwill. It goes far deeper than that. All the above are only effects of the esoteric life. Can you imagine your position when—from the teaching angle, the esoteric angle—you may have to be a source of inspiration, and not A.A.B.? From whence will you draw inspiration, and how will you make the world of meaning and the spiritual realities real and provocative to the neophyte?

Em có đủ khả năng nhận thức để nhận ra một trường nội môn về cơ bản phải là gì không? Đó không phải là một phương pháp có tổ chức để giải quyết các vấn đề thế giới, tổ chức những trật tự và lối sống mới, hay bảo trợ những nỗ lực của những người nam và nữ có thiện chí. Điều ấy sâu xa hơn nhiều. Tất cả những điều trên chỉ là những hiệu quả của đời sống nội môn. Em có thể hình dung vị trí của mình khi—từ góc độ giảng dạy, góc độ nội môn—em có thể phải là nguồn cảm hứng, thay cho A.A.B. không? Em sẽ rút cảm hứng từ đâu, và làm thế nào để khiến Thế giới của ý nghĩa cùng những thực tại tinh thần trở nên sống động và khơi gợi nơi người sơ cơ?

Can your imagination picture to you your reaction when—because you are the leader—you have to shoulder all the blame for any failure, even when not personally responsible; you have to accept without retaliation the attacks of those you are trying to help, who expect too much from you and who force you to live in the blaze of public opinion; what will you do when your

Sự tưởng tượng có thể giúp em hình dung phản ứng của mình khi—vì là người lãnh đạo—em phải gánh mọi lời quy trách về bất kỳ thất bại nào, ngay cả khi bản thân không chịu trách nhiệm; em phải chấp nhận mà không trả đũa những cuộc công kích của những người em đang cố giúp đỡ, những người trông đợi quá nhiều ở em và buộc em phải sống dưới ánh nhìn gay gắt của dư luận;

chosen workers fail to understand or prove disloyal or criticise without warrant or pit their ambitions against you, and wilfully refuse to see your point of view, and talk about you among other people and whip up resentments against you—resentments which are probably without foundation? These are not the kind of things that your personality easily accepts, and your creative imagination had better begin dealing with these problems so that the emerging principles of conduct may stand clear before you. Have you the inner grace of heart to admit error and weakness or to say that you made a mistake in technique or method or approach, in judgment or in speech, should need arise to heal a breach and in the interests of the work? That has never come easily to you either, my brother. It is a thing you seldom do.

em sẽ làm gì khi những người hoạt động do em lựa chọn không thấu hiểu, hoặc tỏ ra bất trung, hoặc chỉ trích vô cớ, hoặc đem tham vọng của họ chống lại em, cố tình không chịu nhìn nhận quan điểm của em, rồi bàn tán về em với những người khác và khơi dậy sự oán giận đối với em—những oán giận có lẽ không có cơ sở? Đây không phải là những điều phàm ngã của em dễ dàng chấp nhận, và tốt hơn hết sự tưởng tượng sáng tạo của em nên bắt đầu xử lý những vấn đề này để các nguyên khí ứng xử đang hình thành có thể hiện rõ trước mắt em. Em có đủ sự cao nhã trong lòng để thừa nhận lỗi lầm và sự yếu kém, hoặc nói rằng mình đã sai trong kỹ thuật, phương pháp, cách tiếp cận, trong phán đoán hay lời nói, nếu cần làm như vậy để hàn gắn một rạn nứt và vì lợi ích của công việc không? Huynh đệ của tôi, điều đó cũng chưa bao giờ dễ dàng với em. Đó là điều em hiếm khi làm.

And having said all this, let me point out your assets and the valuable gifts which you can bring to the work and have for years contributed; they are the qualities which make A.A.B. your loyal friend and ambitious for your progress. **[Page 708]** You have a recognition of principles which is vital and somewhat rare, and on principles all true work is securely founded. You have a gift of impersonality, as a general rule, which is a great safeguard; and in those times when your personality impulses have controlled, the phase has not been lasting. You have a gift of teaching, clear insight and executive ability and a loving heart when it is sparked into compassion. You have a steadfastness of purpose and an unswerving adherence to duty and dharma and a capacity to shoulder responsibility which has, in the past, and will in the future, prove invaluable to the work required. You have the gift of the written word and an increasing ability to speak, and these are valuable assets indeed

Sau khi đã nói tất cả những điều này, hãy để Tôi chỉ ra những ưu điểm và những năng khiếu quý giá mà em có thể mang đến cho công việc và đã đóng góp suốt nhiều năm; đó là những phẩm tính khiến A.A.B. trở thành người bạn trung thành của em và tha thiết mong em tiến bộ. **[Page 708]** Em có khả năng nhìn nhận các nguyên khí một cách sống động và khá hiếm có, mà mọi công việc chân chính đều đặt nền tảng vững chắc trên các nguyên khí. Nhìn chung, em có năng khiếu vô ngã, một sự bảo vệ lớn lao; và vào những lúc các thôi thúc phàm ngã nắm quyền kiểm soát, giai đoạn ấy cũng không kéo dài. Em có năng khiếu giảng dạy, sự thấu suốt sáng rõ, khả năng điều hành và một trái tim yêu thương khi lòng từ bi được khơi dậy. Em có sự kiên định về mục đích, lòng tận tụy không lay chuyển đối với bổn phận và chính pháp, cùng khả năng gánh vác trách nhiệm đã chứng tỏ trong quá khứ, và sẽ tiếp tục chứng tỏ trong tương lai, là vô giá đối với công việc cần làm. Em có năng khiếu viết và

when wielded by the soul on behalf of others. You are impulsive, and this at times creates temporary difficulties, but the general trend and tendency of your impulses is right and truly oriented. This is a major asset in your life. You are a pledged and accepted disciple, with the power of your Master's Ashram behind you and the love of your co-disciples with you.

khả năng nói ngày càng tăng, và đó quả thực là những ưu điểm quý giá khi linh hồn sử dụng chúng vì người khác. Em có tính bốc đồng, và đôi khi điều này tạo ra những khó khăn tạm thời, nhưng chiều hướng và khuynh hướng chung của những thôi thúc trong em đều đúng đắn và thực sự có định hướng. Đây là một ưu điểm lớn trong đời em. Em là một đệ tử đã phát nguyện và được chấp nhận, có quyền năng của ashram thuộc Chân sư em hậu thuẫn và có tình thương của các đệ tử đồng môn đồng hành.

You have the understanding and loyal affection of A.A.B., and will—from life to life. Against her wishes, I ask you to give her in some small measure what she has so largely given you. At times you fail to grasp the strength of her belief in you. Her health is precarious and she counts much on you. Fail her not, and seek to understand the problems with which she is faced.

Em có sự thấu hiểu và tình cảm trung thành của A.A.B., và sẽ có như vậy—từ kiếp này sang kiếp khác. Trái với mong muốn của bạn ấy, Tôi yêu cầu em trao lại cho bạn ấy dù chỉ một phần nhỏ những gì bạn ấy đã trao cho em thật dồi dào. Đôi khi em không nắm bắt được sức mạnh của niềm tin bạn ấy đặt nơi em. Sức khỏe của bạn ấy bấp bênh và bạn ấy trông cậy rất nhiều vào em. Đừng phụ lòng bạn ấy, và hãy cố gắng thấu hiểu những vấn đề bạn ấy đang đối diện.

You have also my belief and trust, my confidence that you will carry on—learning and living and loving—and again I repeat, on the strength coming from my Ashram you can count, but it reaches you through your soul, and therefore a closer soul contact is increasingly needed by you as the work grows and develops.

Em cũng có niềm tin và sự tín nhiệm của Tôi, cùng sự tin tưởng rằng em sẽ tiếp tục—học hỏi, sống và yêu thương—và một lần nữa Tôi nhắc lại, em có thể trông cậy vào sức mạnh đến từ ashram của Tôi, nhưng sức mạnh ấy đến với em qua linh hồn em; vì vậy, khi công việc tăng trưởng và phát triển, em càng cần tiếp xúc mật thiết hơn với linh hồn.

November 1944

Tháng Mười Một năm 1944

MY FRIEND AND CO-WORKER:

NGƯỜI BẠN VÀ NGƯỜI CỘNG SỰ CỦA TÔI:

I intend to be in touch with you with constancy, and you must train yourself to an increased sensitivity to my presence and to the contact of my mind. Contact with me will affect [709] your heart centre; contact with my mind will bring about changes in

Tôi dự định giữ liên lạc thường xuyên với em, và em phải tự rèn luyện để ngày càng nhạy cảm hơn với sự hiện diện của Tôi và sự tiếp xúc của thể trí Tôi. Sự tiếp xúc với Tôi sẽ tác động đến [709] trung tâm tim của em; sự tiếp xúc với thể trí Tôi sẽ tạo ra những thay

your head centre—probably (at this stage of your development) in the ajna centre. Sensitivity is one of your major needs. That involves a freer use of the imaginative faculty, as I told you in my last instruction. You need badly to develop sensitivity not only to me, your Master (for that you yourself desire), but a greatly increased sensitivity to your co-disciples. Above everything else, you must develop a much more sensitive response to all you contact in your life of service. That is primarily what you lack; it is based upon a definite lack of true love in your nature. You earnestly, and usually successfully, do your duty to all you meet, with certain exceptions where your personality is almost violently antagonistic; but more than this is needed in a leader upon the second ray line of teaching.

đổi trong trung tâm đầu của em—có lẽ (ở giai đoạn phát triển hiện tại của em) là trong trung tâm ajna. Sự nhạy cảm là một trong những nhu cầu lớn của em. Điều này đòi hỏi em sử dụng năng lực tưởng tượng một cách tự do hơn, như Tôi đã nói với em trong huấn thị trước. Em rất cần phát triển sự nhạy cảm không chỉ đối với Tôi, Chân sư của em (vì chính em mong muốn điều ấy), mà còn cần gia tăng rất nhiều sự nhạy cảm đối với các đệ tử đồng môn. Trên hết, em phải phát triển một sự đáp ứng nhạy cảm hơn nhiều đối với tất cả những người em tiếp xúc trong đời sống phụng sự. Đó chủ yếu là điều em còn thiếu; điều này bắt nguồn từ sự thiếu hụt rõ rệt tình thương chân thật trong bản chất em. Em tha thiết, và thường thành công, làm tròn bổn phận đối với tất cả những người em gặp, trừ một số trường hợp mà phàm ngã của em chống đối gần như dữ dội; nhưng một người lãnh đạo theo đường hướng giảng dạy của cung hai cần nhiều hơn thế.

You are one of the people (relatively few) who have a sound and beautiful *group* effect, but your individual contacts are not so constructive, and it is along this line that you must work. You must learn to set up a helpful and an understanding relation with all who come your way—high and low, rich and poor, the socially important and the under classes, the likable and unlikable. The need to develop this was one of the reasons, plus incorporation in national karma, which has *temporarily* removed you from an active participation in the work you have done so well for years. You are being given an interlude wherein you can enrich your life, add something needed to your equipment, and then return to your previous work and service with far more to give than heretofore. This I know would be your own desire; I have here given you the clue to its fulfilment.

Em là một trong số những người (tương đối ít) có ảnh hưởng lành mạnh và tốt đẹp đối với *nhóm,* nhưng những tiếp xúc cá nhân của em lại không có tính xây dựng tương xứng, và em phải nỗ lực theo phương diện này. Em phải học cách thiết lập một mối quan hệ hữu ích và thấu hiểu với tất cả những ai đến với em—người ở địa vị cao cũng như thấp, người giàu cũng như nghèo, người có vị thế xã hội cũng như những tầng lớp dưới, người dễ mến cũng như khó mến. Nhu cầu phát triển điều này là một trong những lý do, cùng với sự gắn kết trong nghiệp quả quốc gia, đã *tạm thời* đưa em ra khỏi sự tham gia tích cực vào công việc em đã làm rất tốt suốt nhiều năm. Em đang có một khoảng gián đoạn để làm phong phú đời sống, bổ sung điều cần thiết vào vốn năng lực của mình, rồi trở lại công việc và sự phụng sự trước đây với nhiều điều để trao hơn hẳn trước kia. Tôi biết đây cũng là mong

muốn của chính em; ở đây Tôi đã trao cho em đầu mối để thực hiện điều ấy.

One of the ways in which you can arrive at this deeper comprehension of humanity lies in the unfoldment of the creative imagination; this will enable you to tune in upon the background and the consciousness of people contacted. You are a man of strong likes and dislikes; you have also prided yourself upon the fact that no matter how much you might dislike a person, you would endeavour to do right by him and you usually succeed in so doing, with the exception of three people—dislike of whom renders you unreasonable **[710]** and often unkind. Who they are you well know, and it is not my intention to mention their names, as this relationship is entirely your own affair.

Một trong những cách để em đạt đến sự thấu hiểu sâu sắc hơn về nhân loại nằm trong việc khai mở sự tưởng tượng sáng tạo; điều này sẽ giúp em hòa điệu với bối cảnh và tâm thức của những người em tiếp xúc. Em là người có những sự yêu ghét mãnh liệt; em cũng từng tự hào rằng dù không thích một người đến đâu, em vẫn cố gắng đối xử đúng đắn với người ấy, và em thường làm được như vậy, ngoại trừ ba người—sự không ưa họ khiến em trở nên vô lý **[710]** và thường thiếu tử tế. Em biết rõ họ là ai, và Tôi không định nhắc tên họ, vì mối quan hệ này hoàn toàn là chuyện riêng của em.

But, my brother, a working disciple entrusted with a definite task by his Master, and working from within the Ashram (as you do), must work not only from a sense of duty and deep intense devotion, not only from a sense of karmic responsibility and a knowledge that the task undertaken is, by reason of soul injunction, obediently followed, but he must work also under the inspiration of true Love. You have a second ray soul, and when it is in control, your attitude is all that could possibly be desired; you have (which is unusual) a second ray mental nature. This enables you to realise *theoretically* what should be your attitude and to know exactly when and where love does not control. Your first ray personality and astral vehicle provide barriers to the free flow of love and impede a constant contact with the soul, imposing themselves between the soul and the three lower vehicles. They also come between the soul and the physical body, stopping or hindering the downflow of

Nhưng, huynh đệ của tôi, một đệ tử đang hoạt động, được Chân sư giao phó một nhiệm vụ xác định và làm việc từ bên trong ashram (như em đang làm), phải làm việc không chỉ từ ý thức bổn phận và lòng sùng tín sâu xa, mãnh liệt, không chỉ từ ý thức trách nhiệm nghiệp quả và sự hiểu biết rằng mình đang vâng theo nhiệm vụ đã nhận do linh hồn truyền lệnh, mà còn phải làm việc dưới cảm hứng của Tình thương chân thật. Em có linh hồn cung hai, và khi linh hồn nắm quyền kiểm soát, thái độ của em đáp ứng trọn vẹn mọi điều có thể mong muốn; em còn có (điều này không thường thấy) bản chất trí tuệ cung hai. Điều này giúp em nhận ra *trên lý thuyết* thái độ của mình nên như thế nào, và biết chính xác khi nào, ở đâu tình thương không nắm quyền kiểm soát. Phàm ngã và hiện thể cảm dục cung một của em tạo ra những rào chắn đối với dòng chảy tự do của tình thương và ngăn trở sự tiếp xúc thường xuyên với linh hồn, chen vào giữa linh hồn và ba hiện thể thấp. Chúng cũng

the energy of love into the vital or etheric body, from whence it would automatically control and actuate the physical life expression.

xen giữa linh hồn và thể xác, ngăn chặn hoặc cản trở dòng năng lượng tình thương tuôn xuống thể sinh lực hay thể dĩ thái, từ đó năng lượng ấy sẽ tự động kiểm soát và thúc đẩy sự biểu hiện đời sống hồng trần.

The existence and the possibilities inherent in the concentration of these two first ray energies in your personality should have the effect of adding strength and potency to the inflow of the love factor, and they should enable you to isolate the energy of love with facility and apply it one-pointedly. I tell you this for your encouragement.

Sự hiện hữu và những khả năng tiềm tàng trong việc tập trung hai năng lượng cung một này nơi phàm ngã em lẽ ra phải tăng thêm sức mạnh và tiềm lực cho dòng yếu tố tình thương tuôn vào, đồng thời giúp em dễ dàng tách riêng năng lượng tình thương và áp dụng nó một cách nhất tâm. Tôi nói điều này để khích lệ em.

One other thing I would point out. It should be recognised by you that your entire ray equipment is so well balanced that your capacity to serve the Ashram and humanity is very great, provided that you unify all these forces into one intelligent, serving and constructive unity. You are singularly well equipped; you have a dual capacity to use second ray energy to enhance and implement the use of the teaching ability; you have also a third ray contact with the physical plane which should enable you to focus and utilise all this inherent capacity upon the physical plane in outer effective human service. You have made great strides in so doing, **[711]** and it is only when your first ray isolationism, implemented by your personality and emotional natures, obliterates for a moment (in relation to other human beings) your second ray qualities that your physical plane output is affected, and it is sometimes affected quite seriously. Unless you consider this matter and remove the impediments to the free play of your love nature, you will always be a trusted server, but your field of service will be needlessly circumscribed and you will not be able to serve as generously and successfully as you otherwise might. Always

Tôi muốn chỉ ra thêm một điều. Em nên nhận ra rằng toàn bộ cơ cấu cung của em cân bằng đến mức khả năng phụng sự ashram và nhân loại của em rất lớn, với điều kiện em hợp nhất tất cả những mãnh lực này thành một thể thống nhất thông tuệ, phụng sự và có tính xây dựng. Em được trang bị đặc biệt tốt; em có khả năng kép trong việc sử dụng năng lượng cung hai để tăng cường và vận dụng khả năng giảng dạy; em cũng có sự tiếp xúc cung ba với cõi hồng trần, điều này hẳn sẽ giúp em tập trung và sử dụng toàn bộ năng lực vốn có ấy trên cõi hồng trần để phụng sự nhân loại hữu hiệu trong đời sống bên ngoài. Em đã tiến những bước dài trong việc này, **[711]** và chỉ khi xu hướng tự cô lập của cung một, được bản chất phàm ngã và cảm xúc của em tiếp sức, nhất thời che lấp những phẩm tính cung hai của em (trong mối quan hệ với những người khác), thì hiệu quả hoạt động của em trên cõi hồng trần mới chịu ảnh hưởng, đôi khi khá nghiêm trọng. Nếu em không xem xét vấn đề này và loại bỏ những trở ngại đối với sự biểu lộ tự do của bản chất yêu thương, em sẽ luôn là người phụng sự đáng tin cậy, nhưng lĩnh vực phụng sự của em sẽ bị giới hạn một cách không cần thiết, và em sẽ không thể phụng sự rộng rãi và thành công như khả năng vốn

you will serve; always you will have the freedom of the Ashram, and always you will have access to me, earning my confidence, and always you will persist. *But I seek greater things for you, and so does A.A.B.*

có. Em sẽ luôn phụng sự; em sẽ luôn được tự do ra vào ashram, và luôn có thể tiếp cận Tôi, xứng đáng với sự tín nhiệm của Tôi, và em sẽ luôn kiên trì. *Nhưng Tôi mong những điều lớn lao hơn cho em, và A.A.B. cũng vậy.*

The work of the Arcane School holds in it much of promise—far more than at present appears. Workers will emerge who will be entrusted with wide responsibility, and A.A.B. will give them a free hand as she has ever given you *within the limits of the School's principles and objectives.* The leadership of the Arcane School must be that of a group, when A.A.B. is not with you and has passed on to other and more important inner work; this group will necessarily be under the general direction of F.B., but certain of you will have much responsibility and power, provided there is potent and correct motivation, and that you work with self-effacement; love ever produces the retirement into the background of the personality and its attitudes.

Công việc của Trường Arcane chứa đựng nhiều triển vọng—nhiều hơn hẳn những gì hiện đang thấy. Những người hoạt động sẽ xuất hiện và được giao phó trách nhiệm rộng lớn, và A.A.B. sẽ để họ tự do hành động như bạn ấy vẫn luôn dành cho em *trong giới hạn các nguyên khí và mục tiêu của Trường.* Việc lãnh đạo Trường Arcane phải thuộc về một nhóm khi A.A.B. không còn ở cùng các em và đã chuyển sang công việc nội tâm khác quan trọng hơn; nhóm này tất nhiên sẽ ở dưới sự chỉ đạo chung của F.B., nhưng một số em sẽ có nhiều trách nhiệm và quyền năng, với điều kiện động cơ phải mạnh mẽ và đúng đắn, và các em làm việc với tinh thần quên mình; tình thương luôn khiến phàm ngã và những thái độ của nó lui về phía sau.

I would thank you, my brother, for all that you have done, your influence has been good and useful to many, and I am well aware of it; A.A.B. has also expressed her appreciation to you on several occasions.

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn cảm ơn em về tất cả những gì em đã làm; ảnh hưởng của em tốt đẹp và hữu ích cho nhiều người, và Tôi biết rõ điều ấy; A.A.B. cũng đã nhiều lần bày tỏ sự trân trọng đối với em.

The interlude of work upon which you are now engaged should give you the time for much inner reflection; it should deepen your power to live the dual life of a disciple. Get ready, therefore, for a resumption of my work when the right time comes, returning to it with a wider understanding, a more expressive love, and a more enthusiastic dedication to the principle of service. A.A.B. (if I may again point this out) has a deep appreciation of you and love for you, both personality and egoic in origin, and you can do much to lift **[712]** burdens off her

Khoảng thời gian làm công việc khác mà em hiện đang đảm nhiệm hẳn sẽ cho em thời gian để suy ngẫm nhiều ở bên trong; nó hẳn sẽ làm sâu sắc thêm khả năng sống đời sống kép của một đệ tử. Vì vậy, hãy chuẩn bị để tiếp tục công việc của Tôi khi thời điểm thích hợp đến, trở lại với sự thấu hiểu rộng hơn, tình thương biểu lộ rõ hơn và lòng tận tụy nhiệt thành hơn đối với nguyên khí phụng sự. A.A.B. (nếu Tôi có thể nhắc lại điều này) rất trân trọng và yêu thương em sâu sắc, từ cả phàm ngã lẫn chân ngã, và em có thể làm nhiều điều để cất bớt **[712]** gánh nặng trên

shoulders, if you so desire. She never troubles about the inevitable and unimportant mistakes that her workers make. She has made them herself and knows their relative unimportance. She troubles greatly when there is a misinterpretation of principles, a side-tracking of major issues, or a general inertia. Stand by her. With the unfailing love of F.B. and the developed understanding of yourself, of R.S.U. and F.C.D., she can round out this life cycle with satisfaction to her Master—which is all that she cares about. She has earned this from all of you. She has, I may add, refused to take down this last sentence (as she thinks not in terms of reward or recompense), but has done so when I enjoined upon her the need for impersonality.

vai bạn ấy, nếu em muốn. Bạn ấy không bao giờ bận tâm về những sai lầm không thể tránh khỏi và không quan trọng mà những người hoạt động cùng mình mắc phải. Chính bạn ấy cũng từng mắc những sai lầm ấy và biết chúng tương đối không quan trọng. Bạn ấy rất lo lắng khi có sự diễn giải sai các nguyên khí, sự chệch hướng khỏi những vấn đề lớn, hoặc tình trạng trì trệ nói chung. Hãy sát cánh bên bạn ấy. Với tình thương không suy giảm của F.B. và sự thấu hiểu đã phát triển nơi em, nơi R.S.U. và F.C.D., bạn ấy có thể hoàn tất chu kỳ sống này khiến Chân sư của mình hài lòng—đó là tất cả những gì bạn ấy quan tâm. Bạn ấy xứng đáng nhận được điều này từ tất cả các em. Tôi có thể nói thêm rằng bạn ấy đã từ chối ghi lại câu cuối cùng này (vì bạn ấy không nghĩ đến phần thưởng hay sự đền đáp), nhưng đã ghi khi Tôi nhắc bạn ấy về sự cần thiết của tính vô ngã.

The three Arcane School centres, New York (the major centre), London and in Switzerland, must become more potent and should constitute three major points of light in the world. At the centre of each should work a disciple. Later, I shall suggest that the work in Australia be extended, and that in Sydney another centre or power station should be opened.

Ba trung tâm của Trường Arcane, New York (trung tâm chính), London và trung tâm tại Thụy Sĩ, phải trở nên mạnh mẽ hơn và nên tạo thành ba điểm ánh sáng lớn trên thế giới. Ở trung tâm của mỗi nơi nên có một đệ tử làm việc. Sau này, Tôi sẽ đề nghị mở rộng công việc tại Úc và mở thêm một trung tâm hay trạm quyền năng ở Sydney.

Your meditation during the coming year should be focussed around the effort to bring through second ray energy—the energy of your soul and of your mind—into the physical brain, via the etheric body. You must do this through the power of the creative imagination; you must act *"as if"*; you must see this energy pouring in, literally, to the head centre and from thence to the brain. You must work out your own way of doing this, for that will be for you the best way. Two suggestions only will I make: See this energy of love as a great descending

Việc tham thiền của em trong năm tới nên tập trung vào nỗ lực đưa năng lượng cung hai—năng lượng của linh hồn và thể trí em—qua thể dĩ thái vào bộ não hồng trần. Em phải thực hiện điều này bằng quyền năng của sự tưởng tượng sáng tạo; em phải hành động *"như thể"*; em phải thấy năng lượng này thực sự tuôn vào trung tâm đầu, rồi từ đó vào bộ não. Em phải tự tìm ra cách thực hiện, vì đó sẽ là cách tốt nhất cho em. Tôi chỉ đưa ra hai gợi ý: Hãy thấy năng lượng tình thương này như một dòng chất liệu ánh sáng lớn đang tuôn xuống, từ linh hồn đổ

stream of light substance, pouring down from the soul into your threefold lower equipment, and from thence out into the Arcane School, enveloping its membership. Secondly—and here you must endeavour to understand my meaning without any elaboration from me—you must take the people you do not like, particularly the three who so painfully disturb you, *into your heart,* thinking of them (as far as in you lies) in their own terms and from their own point of view and *not* from yours.

vào cơ cấu thấp tam phân của em, rồi từ đó tuôn ra Trường Arcane, bao bọc các thành viên của Trường. Thứ hai—và ở đây em phải cố gắng thấu hiểu ý Tôi mà không cần Tôi giải thích thêm—em phải đưa những người em không thích, đặc biệt là ba người khiến em đau đớn bất an đến vậy, *vào trái tim em,* suy nghĩ về họ (trong khả năng của em) theo hoàn cảnh riêng và từ quan điểm riêng của họ, *chứ không* từ quan điểm của em.

The way into the Ashram stands ever open to you and I [713] am ever accessible to those who, like you, have worked and served in difficulty and distress and under the drastic circumstances imposed by this world war. You have served without any deviation from the path of duty. Forget this not, and avail yourself of "the privilege of entrance." You will ever find me at the inner point.

Con đường vào ashram luôn rộng mở với em, và Tôi [713] luôn sẵn sàng đón nhận những ai, như em, đã làm việc và phụng sự trong khó khăn, đau khổ và những hoàn cảnh khắc nghiệt do cuộc thế chiến này gây ra. Em đã phụng sự mà không hề chệch khỏi con đường bổn phận. Đừng quên điều này, và hãy tận dụng "đặc quyền được bước vào". Em sẽ luôn tìm thấy Tôi tại điểm bên trong.

To R. R. R. – Gửi R. R. R.

January 1936

MY BROTHER OF OLD:

You have handled life with courage, with inspiration and with temper. Is this not so? If you will endeavour, in the future, to leave the last named quality out, your life of service will flow with greater freedom, and with less impediments and hindrances, and consequently lost time. I realise that there have been times when the temper has been a great relief. You have now reached the stage of the pledged worker and of the sannyasin, and you have proved your mettle in the fire of difficulty. Much dross has been burned out. Your courage has carried you through and the inspiration of your soul (which you can with such facility touch) has held you

Tháng Một năm 1936

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI:

Em đã đương đầu với cuộc sống bằng lòng can đảm, cảm hứng và cả sự nóng nảy. Chẳng phải vậy sao? Trong tương lai, nếu em cố gắng gạt bỏ phẩm tính cuối cùng ấy, đời sống phụng sự của em sẽ trôi chảy tự do hơn, ít trở ngại và cản trở hơn, và do đó ít lãng phí thời gian hơn. Tôi nhận ra rằng đã có những lúc sự nóng nảy mang lại cảm giác giải tỏa lớn. Giờ đây em đã đạt đến giai đoạn của người hoạt động đã phát nguyện và của người từ bỏ, và em đã chứng tỏ bản lĩnh trong ngọn lửa khó khăn. Nhiều cặn bã đã cháy sạch. Lòng can đảm đã đưa em vượt qua, và cảm hứng từ linh hồn (mà em có thể tiếp xúc thật dễ dàng) đã giữ em vững vàng

steady and sweetened your personality. See to it, for the sake of the service which you can render, that you add to these two fine capacities, the sense and power of *Rest,* for that is what you need.

và làm phàm ngã em dịu lại. Vì sự phụng sự mà em có thể thực hiện, hãy bảo đảm rằng bên cạnh hai năng lực tốt đẹp ấy, em còn có thêm cảm nhận và quyền năng của *Sự An Nghỉ,* vì đó là điều em cần.

Study the keynotes of your life. They should and can be your outstanding characteristics, and that for which you can be known before your term of service ends.

Hãy nghiên cứu những chủ âm của đời em. Chúng nên và có thể trở thành những đặc điểm nổi bật của em, cùng những điều khiến người khác biết đến em trước khi thời kỳ phụng sự của em kết thúc.

There is so little that I can say to you that you do not already know, where character building is concerned. There is so little that is new and fresh that I can indicate to one who is so experienced upon the Path. Theoretically, you know so much. It remains to render theory into more adequate practice, and at this you are already working. What therefore can I say or do, but stand beside you, occasionally speak a word, oft times smile with you and be busy with my many duties when the flare of temper comes! That I wish not to see, and so will symbolically turn my back. Is not this what you wish, my brother?

Về việc lập hạnh, Tôi có rất ít điều để nói mà em chưa biết. Tôi có rất ít điều mới mẻ và tươi mới để chỉ ra cho một người đã dày dạn kinh nghiệm trên Đường Đạo như em. Về lý thuyết, em biết rất nhiều. Điều còn lại là đưa lý thuyết vào thực hành đầy đủ hơn, và em đã đang làm việc ấy. Vì vậy, Tôi có thể nói hay làm gì ngoài việc đứng bên em, thỉnh thoảng nói một lời, thường mỉm cười cùng em và bận rộn với nhiều bổn phận của mình khi cơn nóng nảy bùng lên! Tôi không muốn nhìn thấy điều ấy, nên sẽ quay lưng lại theo nghĩa biểu tượng. Huynh đệ của tôi, chẳng phải đó là điều em mong muốn sao?

Your contribution to the work of my disciples is reflective thought and the writing of that which will be constructively helpful, for this you can so well do. Have patience as you watch this group work unfold, for as yet you see not the real purpose or the coming integration or group relation.

Sự đóng góp của em cho công việc của các đệ tử Tôi là tư duy suy ngẫm và viết ra những điều hữu ích theo hướng xây dựng, vì em có thể làm điều này rất tốt. Hãy kiên nhẫn khi quan sát công việc nhóm này khai mở, vì đến nay em vẫn chưa thấy mục đích thực sự, sự tích hợp sắp tới hay mối quan hệ nhóm.

There are two people, my brother, whose influence upon your life is destructive and who oft have hurt you much. (I refer not to your feeling.) Until your inner relation to them is one of complete yet loving detachment, they will be apt to hinder your unfoldment. I say no more, save that it hurts

Huynh đệ của tôi, có hai người mà ảnh hưởng đối với đời em mang tính phá hoại và thường gây tổn hại cho em rất nhiều. (Tôi không nói đến cảm xúc của em.) Chừng nào mối quan hệ bên trong của em với họ chưa đạt đến sự tách rời hoàn toàn mà vẫn đầy tình thương, họ vẫn có thể cản trở sự khai

you e'en if you realise it not, but you are hurt because there is no love in your thought life where they are concerned. *Loving detachment* is the method which should govern your **[651]** approach to the majority of people you will contact. You evoke as yet too violent a response from others. This is due to your mishandling of the force which flows through you. Get this matter adjusted and your present sphere of service will provide a fine training ground in the matter. Then your power to help will be greatly increased. I and your group brothers on the inner side are looking for your help in world service. May I say, for your encouragement, that you have made a good beginning.

mở của em. Tôi không nói thêm, chỉ nói rằng điều này gây tổn hại cho em ngay cả khi em không nhận ra, nhưng em chịu tổn hại vì trong đời sống tư tưởng của em không có tình thương đối với họ. *Sự tách rời đầy tình thương* là phương pháp nên chi phối cách em **[651]** tiếp cận đa số những người em sẽ tiếp xúc. Đến nay em vẫn gợi lên phản ứng quá dữ dội nơi người khác. Điều này là do em vận dụng sai mãnh lực tuôn qua mình. Hãy điều chỉnh vấn đề này, và lĩnh vực phụng sự hiện tại sẽ cung cấp cho em một môi trường huấn luyện tốt về phương diện ấy. Khi đó quyền năng giúp đỡ của em sẽ tăng lên rất nhiều. Tôi và các huynh đệ trong nhóm của em ở phía bên trong đang trông đợi sự giúp đỡ của em trong việc phụng sự thế gian. Để khích lệ em, Tôi có thể nói rằng em đã có một khởi đầu tốt đẹp.

I would like to suggest that you add to your usual diary notations, a registering of *Ideas.* You will find it fruitful and constructive. Every six months, list those ideas so that they can be shared by your group brothers. Add to them any thoughts as to their enriching and their materialising. This is one way wherein the new ideas will be disseminated and spread. Some one must think them and some one speak them and some one must respond to them.

Tôi muốn đề nghị em bổ sung vào những ghi chép nhật ký thường lệ việc ghi lại các *Ý Tưởng.* Em sẽ thấy việc này đem lại thành quả và có tính xây dựng. Cứ mỗi sáu tháng, hãy liệt kê những ý tưởng ấy để có thể chia sẻ với các huynh đệ trong nhóm. Hãy bổ sung bất kỳ suy nghĩ nào về cách làm phong phú và hiện thực hóa chúng. Đây là một cách để truyền bá và lan tỏa những ý tưởng mới. Phải có người nghĩ ra chúng, có người nói ra chúng và có người đáp ứng chúng.

Follow the meditation outline here suggested until April or until further notice:

Hãy theo đề cương tham thiền gợi ý dưới đây cho đến tháng Tư hoặc đến khi có thông báo tiếp:

1. After a short breathing exercise, achieve alignment and self-forgetfulness.

1. Sau một bài tập thở ngắn, hãy đạt đến sự chỉnh hợp và quên mình.

2. Sound the O.M. audibly.

2. Xướng linh từ O.M. thành tiếng.

3. Say the following invocation:

3. Đọc lời khẩn cầu sau:

"May the Holy Ones Whose pupils we aspire to become so strengthen us that we may give ourselves without reserve, seeking nothing, asking nothing, hoping nothing for the separated self; may we be content to be in the light or in the dark, to be active or passive, to work or to wait, to speak or to be silent, to take praise or reproach, to feel sorrow or joy—our only wish to be what They need as instruments for Their mighty work, and to fill whatever post is vacant in Their household."

"Cầu xin các Đấng Thánh Thiện, mà chúng con khát vọng được làm môn sinh, ban sức mạnh để chúng con có thể hiến dâng trọn vẹn, không tìm kiếm gì, không cầu xin gì, không mong đợi gì cho bản ngã riêng biệt; cầu mong chúng con mãn nguyện dù ở trong ánh sáng hay bóng tối, dù hoạt động hay thụ động, làm việc hay chờ đợi, lên tiếng hay im lặng, nhận lời khen hay lời trách, cảm thấy đau buồn hay hoan hỉ—ước nguyện duy nhất của chúng con là trở thành những khí cụ mà Các Ngài cần cho công việc vĩ đại của Các Ngài, và đảm nhận bất kỳ vị trí nào còn trống trong nhà Các Ngài."

4. Then meditate for 15 minutes upon the following seed thoughts:

4. Sau đó tham thiền trong 15 phút về những tư tưởng hạt giống sau:

1st month— *Restfulness* —"The Place of Rest is on the mountain top whereon I stand detached. Flooded I am by the life and love of God. That love I send to all my fellowmen."

Tháng thứ nhất— *Sự An Nghỉ* —"Chốn An Nghỉ ở trên đỉnh núi, nơi tôi đứng trong sự tách rời. Sự sống và tình thương của Thượng đế tràn ngập tôi. Tôi gửi tình thương ấy đến tất cả đồng loại."

[652]

[652]

2nd month—"Rest has its centre in activity."

Tháng thứ hai—"Sự an nghỉ có trung tâm trong hoạt động."

3rd month— *Refinement* —"The fires of God, electric and dynamic, burn out alloy. They leave the pure gold untouched."

Tháng thứ ba— *Sự Tinh Luyện* —"Những ngọn lửa của Thượng đế, mang điện và đầy sức mạnh, thiêu sạch tạp chất. Chúng để vàng ròng nguyên vẹn."

4th month—"The burning fire blazes forth in all three worlds and all three bodies pass into the flame. Divinity remains."

Tháng thứ tư—"Ngọn lửa rực cháy bùng lên trong cả ba cõi giới, và cả ba thể thấp đều đi vào ngọn lửa. Thiên tính vẫn còn."

5th month— *Radiance* —"The Rest of God underlies all life. The fires of God blaze forth. Men warm themselves before my fire. The radiance divine shines forth through me."

Tháng thứ năm— *Sự Tỏa Rạng* —"Sự An Nghỉ của Thượng đế là nền tảng của mọi sự sống. Những ngọn lửa của Thượng đế bùng cháy. Mọi người sưởi ấm trước ngọn lửa của tôi.

Ánh huy hoàng thiêng liêng tỏa chiếu qua tôi."

6th month—"May I be lost to sight, and only the radiance and the rest reach forth to men."

Tháng thứ sáu—"Cầu mong tôi khuất khỏi tầm nhìn, và chỉ sự tỏa rạng cùng sự an nghỉ vươn đến mọi người."

5. Hold the mind then steady in the light and carry your plans and service into the Presence.

5. Sau đó giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng và mang những kế hoạch cùng sự phụng sự của em vào trong Hiện Diện.

April 1937

Tháng Tư năm 1937

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You stand today at a critical moment in your inner life and on the threshold of great opportunity. Upon the progress made during the next two years will depend whether you enter into a life of widely expressed usefulness, or whether you simply continue into the future as you are now, leaving to another life the lesson which you need and which you *can* learn now.

Hôm nay em đang đứng ở một thời điểm quyết định trong đời sống nội tâm và trước ngưỡng cửa của một cơ hội lớn. Sự tiến bộ đạt được trong hai năm tới sẽ quyết định liệu em có bước vào một đời sống hữu ích biểu lộ rộng rãi, hay chỉ tiếp tục bước vào tương lai như hiện nay, để lại cho một kiếp sống khác bài học mà em cần và *có thể* học ngay lúc này.

You are in a place of wide possibility for service. Your opportunity to make a real impact upon the consciousness of those around you is far above the average. The need of the world today has never been so great, nor the responsibility resting upon those who are treading the Path of Discipleship so deep, real and urgent. We need all who are working upon this Path and who are aspiring towards release. We need those who are seeking close contact with their souls and with Us Who are seeking to guide the race today. We need cooperators of dedication and selflessness as never before in the history of the race. Situated as you are now in a key position and meeting people **[653]** of every nation, your opportunity to fire other lives, to hand the

Em đang ở một nơi có nhiều khả năng phụng sự. Cơ hội để em thực sự tác động đến tâm thức của những người quanh em vượt xa mức trung bình. Chưa bao giờ nhu cầu của thế giới lại lớn lao đến thế, cũng chưa bao giờ trách nhiệm đặt lên những người đang bước trên Con Đường Đệ Tử lại sâu sắc, thực tế và cấp bách đến vậy. Chúng Tôi cần tất cả những ai đang hoạt động trên Con Đường này và đang khát vọng giải thoát. Chúng Tôi cần những người đang tìm kiếm sự tiếp xúc mật thiết với linh hồn mình và với Chúng Tôi, Những Đấng đang tìm cách hướng dẫn nhân loại ngày nay. Chúng Tôi cần những người cộng tác tận tâm và vị tha hơn bất cứ thời điểm nào trước đây trong lịch sử nhân loại. Hiện nay, khi đang giữ một vị trí then chốt và gặp gỡ những người **[653]** thuộc mọi

torch of living love to others, and to send people forth as agents of the light to their own countries and spheres of influence can be great. Its extent depends upon your willingness to make certain changes and adjustments within yourself and to reorient yourself. These changes are simple, but are of so wide-reaching a nature and are so drastic in their scope that I ask myself if you are sufficiently aware of the world need to sacrifice your potent personality—in all sincerity and loving willingness—to that need. Are you?

quốc gia, em có thể có cơ hội lớn lao để khơi lửa trong những cuộc đời khác, trao ngọn đuốc tình thương sống động cho người khác, và đưa họ trở về đất nước cùng phạm vi ảnh hưởng của mình với tư cách những tác nhân của ánh sáng. Mức độ của cơ hội ấy tùy thuộc vào việc em có sẵn lòng thực hiện một số thay đổi và điều chỉnh bên trong chính mình, cũng như tái định hướng bản thân hay không. Những thay đổi này đơn giản, nhưng có ảnh hưởng sâu rộng và triệt để đến mức Tôi tự hỏi liệu em có nhận thức đầy đủ về nhu cầu của thế giới để hy sinh phàm ngã mạnh mẽ của em—với tất cả sự chân thành và lòng sẵn sàng đầy tình thương—cho nhu cầu ấy hay không. Em có sẵn lòng không?

These are days when the unit either counts for very little and simply has a normal collective value in the presence of the pressure in the world and the current turmoil, or else he can count for a very great deal.

Đây là những ngày mà trước áp lực trên thế giới và tình trạng hỗn loạn hiện nay, mỗi cá nhân hoặc chỉ có ý nghĩa rất nhỏ bé và đơn thuần mang giá trị tập thể thông thường, hoặc có thể có ý nghĩa vô cùng lớn lao.

At present you count for very little when measured up against the world need, but you could count for much. You make very little impact upon the public consciousness in spite of your opportunities, and your natural equipment. But you could be one of the most useful of the world disciples in your particular grade and sphere of service, if you so chose.

Hiện nay, khi đối chiếu với nhu cầu của thế giới, em có ý nghĩa rất nhỏ bé, nhưng em có thể có ý nghĩa lớn lao. Em tác động rất ít đến tâm thức công chúng, bất chấp những cơ hội và năng lực bẩm sinh của em. Nhưng nếu em lựa chọn như vậy, em có thể trở thành một trong những đệ tử hữu ích nhất trên thế giới ở cấp độ và trong phạm vi phụng sự riêng của em.

Everything in you is however short circuited and your light and radiance, therefore, is of the personality and not of the soul; your power to stir others and to move them forward is futile. Its truth is apparent to me all the time, and if you will consider the implications of my words, you will also see their justice. It is yourself as the worker, yourself as the one who is handling situations and dealing with people, yourself

Tuy nhiên, mọi điều trong em đều bị đoản mạch; vì vậy, ánh sáng và sự rạng ngời của em thuộc về phàm ngã chứ không thuộc về linh hồn; khả năng khơi động người khác và thúc đẩy họ tiến lên của em không mang lại kết quả. Tôi luôn thấy rõ sự thật này, và nếu em suy xét những hàm ý trong lời Tôi, em cũng sẽ thấy chúng xác đáng. Điều chiếm trọn thể trí em là chính em trong vai trò người hoạt động, chính em là người xử lý các

as the dramatic centre of all that happens around you, yourself as the one who talks and teaches and writes, yourself as the one who yearns and struggles and is tortured and misunderstood and faced with constant crisis (of no moment whatsoever in the larger picture) which is the preoccupation of your mind. You are the one who is being happy and unhappy, who is anxious or not anxious, who is acting wisely or learning frightfully drastic lessons—everything short circuited and arrested by yourself and, therefore, no clear radiant light, unimpaired by the clouds of self, the little self, and unimpeded by the reflections of the personality.

tình huống và giao tiếp với mọi người, chính em là trung tâm đầy kịch tính của mọi điều xảy ra quanh mình, chính em là người nói, giảng dạy và viết, chính em là người khao khát, vật lộn, bị giày vò, bị hiểu lầm và liên tục đối diện với khủng hoảng (những điều hoàn toàn không đáng kể trong bức tranh rộng lớn hơn). Em là người đang hạnh phúc và bất hạnh, đang lo âu hoặc không lo âu, đang hành động khôn ngoan hoặc học những bài học khắc nghiệt đến đáng sợ—mọi điều đều bị chính em làm đoản mạch và chặn lại; vì thế, không có ánh sáng rạng ngời trong trẻo, không bị những đám mây của bản ngã, của phàm ngã che mờ, và không bị những phản chiếu của phàm ngã cản trở.

Do I sound harsh, my brother? I am not feeling so. What **[654]** I am endeavouring to do is based on a knowledge of you as a *Soul,* and an appreciation of what you—as a soul—could do. You are gifted, wise and powerful, but all this is relatively negated because you cannot step out of the centre of your own picture and off your own stage, and be simply a self-forgetting channel of love and light. This, however, you are not. You are struggling furiously to be such a channel, but you are so preoccupied with your struggle and are so aware that you are struggling that the reality for which you thus struggle is oft forgotten. It is lost to sight in the dramatic picture you have of yourself as a tortured disciple, with phenomenal difficulties in your life.

Huynh đệ của tôi, lời Tôi nghe có khắc nghiệt không? Tôi không cảm thấy như vậy. Điều **[654]** Tôi đang cố gắng làm dựa trên sự hiểu biết về em như một *Linh Hồn,* và sự trân trọng những gì em—với tư cách một linh hồn—có thể làm. Em có tài năng, minh triết và quyền năng, nhưng tất cả những điều này phần nào mất tác dụng vì em không thể bước ra khỏi trung tâm bức tranh của chính mình, rời khỏi sân khấu của chính mình, và chỉ đơn giản là một kênh dẫn tình thương và ánh sáng biết quên mình. Tuy nhiên, em chưa phải là một kênh dẫn như thế. Em đang vật lộn dữ dội để trở thành một kênh dẫn như vậy, nhưng em quá bận tâm với cuộc vật lộn của mình và quá ý thức rằng mình đang vật lộn đến nỗi thường quên mất thực tại mà em đang vật lộn để đạt tới. Em không còn thấy thực tại ấy trong bức tranh đầy kịch tính mà em dựng lên về chính mình như một đệ tử bị giày vò, với những khó khăn phi thường trong cuộc sống.

But your difficulties and problems are *not* phenomenal, my brother. There is nothing dramatic about your experience and it is far less trying and difficult than is the

Nhưng những khó khăn và vấn đề của em *không* phi thường, huynh đệ của tôi. Trải nghiệm của em không có gì đầy kịch tính, và ít thử thách, ít khó khăn hơn nhiều so với

experience of many. This is the message which I have for you. *Your life is cleared for service,* for you are free to serve, and the opportunity so to serve is given to you. You have gifts of mind, and brain and heart above the average—bound up in your personality, to be sure, but there for release and for use. They can be employed to give you much influence and the power to lift others. Your physical liabilities are of no importance, because they have no real physical basis; they are related to the emotional nature, and are expressive of the inner storms in which you so constantly live. Once you have decided to decentralise yourself and cease poisoning your body with the astral activity which sweeps you so constantly, your physical difficulties will gradually disappear.

trải nghiệm của nhiều người. Đây là thông điệp Tôi dành cho em. *Cuộc sống của em đã được dọn đường cho việc phụng sự,* vì em được tự do phụng sự và có cơ hội để phụng sự như vậy. Em có những năng khiếu về trí tuệ, bộ não và trái tim vượt mức trung bình—dĩ nhiên, chúng còn bị ràng buộc trong phàm ngã của em, nhưng vẫn sẵn đó để được giải phóng và sử dụng. Em có thể dùng chúng để tạo ảnh hưởng lớn lao và có quyền năng nâng đỡ người khác. Những nhược điểm về thể chất của em không quan trọng, vì chúng không có cơ sở thể chất thực sự; chúng liên quan đến bản chất cảm xúc và biểu lộ những cơn bão nội tâm mà em gần như thường xuyên sống trong đó. Một khi em quyết định phi tập trung vào bản thân và ngừng đầu độc cơ thể mình bằng hoạt động cảm dục liên tục cuốn qua em, những khó khăn về thể chất của em sẽ dần biến mất.

You have a gift for words in speech and writing, which is rare and valuable, and you have a sincerity of purpose that evokes my admiration, and upon which I am depending at this time. It is, however, largely used in portraying yourself to the people around you. You are the theme of all you say. Had you realised this, my brother? I think not.

Em có năng khiếu ngôn từ trong cả lời nói lẫn văn viết, một năng khiếu hiếm có và quý giá; em cũng có sự chân thành trong mục đích khiến Tôi ngưỡng mộ, và vào lúc này Tôi đang trông cậy vào điều đó. Tuy nhiên, phần lớn năng khiếu ấy được dùng để khắc họa chính em trước những người quanh mình. Em là chủ đề của mọi điều em nói. Huynh đệ của tôi, em đã nhận ra điều này chưa? Tôi nghĩ là chưa.

We need you in our work. You are, as I have already pointed out, in a position of responsibility. The place where you find yourself is, for you, the place of revelation and illumination. It is also the place where your best service can at present be rendered. Your problem is not at all subtle or **[655]** obscure. This makes it easier, therefore, to grasp, to solve and to handle. It is simply the problem of self-forgetfulness. When you have forced yourself out of your picture, and have learnt to be silent as to yourself and

Chúng Tôi cần em trong công việc của Chúng Tôi. Như Tôi đã chỉ ra, em đang ở một vị trí có trách nhiệm. Nơi em đang ở, đối với em, là nơi của sự mặc khải và soi sáng. Đó cũng là nơi hiện nay em có thể phụng sự tốt nhất. Vấn đề của em hoàn toàn không tinh vi hay **[655]** khó hiểu. Vì vậy, điều này khiến em dễ nắm bắt, giải quyết và xử lý vấn đề hơn. Đó đơn giản là vấn đề quên mình. Huynh đệ của tôi, khi em buộc mình bước ra khỏi bức tranh của chính mình, và học cách im lặng về bản thân cùng những gì em suy

what you think, and feel and do, my brother, the richness of the contribution you will have to give will be so great that your field of service and your power to cooperate with the Hierarchy will be greatly expanded. *You are needed. You are needed where you are.* Will you make the necessary adjustments in cooperation with me in what I seek to do to bring about your release?

nghĩ, cảm nhận và làm, sự đóng góp phong phú mà em có thể mang lại sẽ lớn lao đến mức lĩnh vực phụng sự và khả năng cộng tác với Thánh đoàn của em sẽ mở rộng rất nhiều. *Em là người cần thiết. Em là người cần thiết ngay tại nơi em đang ở.* Em có thực hiện những điều chỉnh cần thiết, cộng tác với Tôi trong nỗ lực giải thoát em hay không?

This problem must be handled through meditation and through constant daily observation. It must be dealt with through right thought; the first thing to be done is for you to discover yourself, and realise the impression you make on people. You must find out and decide for yourself whether my analysis is justified, and whether truth lies behind what I have written. Thus you can be helped to enter upon a voyage of discovery about yourself which (if you handle it with humour, detachment and sincerity) will end by enabling you to enter upon a closer relationship with the Hierarchy and pass into a higher state upon the Path of Discipleship. I do not mention this as in any way constituting a reward, but as indicating a possibility which will greatly enrich your service.

Em phải xử lý vấn đề này qua tham thiền và sự quan sát thường xuyên hằng ngày. Em phải giải quyết nó bằng tư tưởng đúng đắn; điều đầu tiên cần làm là khám phá chính mình và nhận ra ấn tượng em tạo ra nơi người khác. Em phải tự tìm hiểu và quyết định liệu sự phân tích của Tôi có xác đáng hay không, và liệu những gì Tôi viết có dựa trên sự thật hay không. Nhờ đó, em có thể được giúp bước vào một hành trình khám phá bản thân, mà nếu em tiến hành với sự hài hước, thái độ tách rời và lòng chân thành, cuối cùng em sẽ có thể bước vào mối quan hệ mật thiết hơn với Thánh đoàn và tiến đến một trạng thái cao hơn trên Con Đường Đệ Tử. Tôi đề cập điều này hoàn toàn không phải như một phần thưởng, mà để chỉ ra một khả năng sẽ làm phong phú đáng kể việc phụng sự của em.

Your meditation can, for the next three months, follow the lines indicated below. During these months, you can follow this suggestion and then resume your meditation as last outlined by me for the remaining three months.

Trong ba tháng tới, việc tham thiền của em có thể theo những hướng dẫn dưới đây. Trong những tháng ấy, em có thể làm theo đề nghị này, rồi trong ba tháng còn lại, tiếp tục bài thiền mà lần gần nhất Tôi đã phác thảo cho em.

MEDITATION OUTLINE

DÀN Ý BÀI THIỀN

1. Achieve comfort, alignment and control. These I need not elaborate to you. You know.

1. Đạt sự thoải mái, chỉnh hợp và kiểm soát. Tôi không cần giải thích thêm những điều này cho em. Em đã biết.

2. Sound the O.M. as the soul, breathing it out in benediction upon the personality.

2. Xướng linh từ O.M. với tư cách linh hồn, thở linh từ ấy ra như một lời ban phước cho phàm ngã.

3. Sound the O.M. as the personality, responding to the soul.

3. Xướng linh từ O.M. với tư cách phàm ngã, đáp ứng với linh hồn.

4. Sound the O.M. as the synthesis of personality and soul.

4. Xướng linh từ O.M. với tư cách sự tổng hợp của phàm ngã và linh hồn.

5. Then, relaxing, deal each day of the week with the following seven questions:

5. Sau đó, thư giãn và mỗi ngày trong tuần suy xét một trong bảy câu hỏi sau:

[656]

[656]

Sunday..... Did I work as a soul in my service yesterday, or as a personality? Was my interest in myself, as a server? Or was I engrossed with the need of those I served?

Chủ nhật..... Hôm qua, trong việc phụng sự, tôi đã làm việc với tư cách linh hồn hay phàm ngã? Tôi quan tâm đến bản thân mình trong vai trò người phụng sự chăng? Hay tôi mải chú tâm vào nhu cầu của những người tôi phụng sự?

Monday..... In helping others, or in speaking with anybody, did I speak (yesterday as I served) about myself at all?

Thứ Hai..... Trong khi giúp đỡ người khác hoặc trò chuyện với bất cứ ai, tôi có nói chút nào về bản thân mình không (hôm qua, khi tôi phụng sự)?

Tuesday..... What was the general tenor of my thoughts during the day—the work I had to do, other people or myself?

Thứ Ba..... Chiều hướng chung của tư tưởng tôi trong ngày là gì—công việc tôi phải làm, người khác hay chính tôi?

Wednesday..... What was the centre of my life yesterday—the soul whose nature is impersonal love, or the personality whose nature (at my point in evolution) is that of the " *one* at the centre," the dramatic self, expressing consistently the lower nature?

Thứ Tư..... Hôm qua, trung tâm đời sống của tôi là gì—linh hồn có bản chất là tình thương vô ngã, hay phàm ngã có bản chất (ở điểm tiến hoá của tôi) là " *người* ở trung tâm," cái tôi đầy kịch tính, không ngừng biểu lộ bản chất thấp?

Thursday..... How often did I refer to myself yesterday, either in pity, or as an illustration, or to evoke interest?

Thứ Năm..... Hôm qua, tôi đã nhắc đến bản thân bao nhiêu lần, để tự thương hại, để

làm ví dụ minh họa, hay để khơi gợi sự quan tâm?

Friday..... What was my major preoccupation yesterday? Was I happy? Why? Was I unhappy? Why? Was I dramatic? Why?

Thứ Sáu..... Hôm qua, mối bận tâm chính của tôi là gì? Tôi có hạnh phúc không? Vì sao? Tôi có bất hạnh không? Vì sao? Tôi có tỏ ra đầy kịch tính không? Vì sao?

Saturday... What effect did I have on people? Why did I have it? Did I speak of myself to them?

Thứ Bảy... Tôi đã tác động thế nào đến mọi người? Vì sao tôi có tác động ấy? Tôi có nói về bản thân với họ không?

6. Then, humbly, gratefully and happily, make the following affirmations:

6. Sau đó, với lòng khiêm nhường, biết ơn và hân hoan, hãy thực hiện những lời khẳng định sau:

a. I press forward towards the goal of fuller service; I am the soul, whose nature is light and love and selflessness.

a. Tôi tiến tới mục tiêu phụng sự trọn vẹn hơn; tôi là linh hồn, có bản chất là ánh sáng, tình thương và lòng vị tha.

b. I orient my mind towards the light, and in that light, I see the soul. I am the Plan, and am at-one with all that breathes.

b. Tôi hướng thể trí mình về ánh sáng, và trong ánh sáng ấy, tôi thấy linh hồn. Tôi là Thiên Cơ, và hợp nhất với tất cả những gì đang thở.

c. I purify my astral life and know myself to be nothing but a channel for the love of God. And, in this potent body of the lower self, naught can exist which blocks the outgoing love of God to all I meet.

c. Tôi thanh lọc đời sống cảm dục của mình và biết mình chỉ là một kênh dẫn tình thương của Thượng đế. Và trong thể cảm dục mạnh mẽ này của phàm ngã, không điều gì có thể tồn tại để ngăn cản tình thương của Thượng đế tuôn đến mọi người tôi gặp.

d. I stand erect through love and strength divine. I manifest the nature of a Son of God. Thus can I[657] salvage those who suffer on the way of life, and lift the little ones.

d. Tôi đứng thẳng nhờ tình thương và sức mạnh thiêng liêng. Tôi biểu lộ bản chất của một Con của Thượng đế. Nhờ đó, tôi có thể[657] cứu giúp những người đau khổ trên đường đời và nâng đỡ những người bé nhỏ.

Can you adjust yourself to this indicated need, my brother? Is your love of the work and of your group brothers adequate to enable you to face your problem? I believe that it is, and you know and must realise

Huynh đệ của tôi, em có thể tự điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu đã nêu này không? Tình thương của em đối với công việc và các huynh đệ trong nhóm có đủ để giúp em đối diện với vấn đề của mình không? Tôi tin là

that, in love, I stand by, and will not fail you if you need me, and if you call. More than this I cannot say.

có, và em biết cũng như phải nhận ra rằng, trong tình thương, Tôi luôn ở bên và sẽ không phụ em nếu em cần Tôi và lên tiếng gọi. Tôi không thể nói gì hơn thế.

October 1937

Tháng Mười năm 1937

I wonder, brother of mine, if you have ever really grasped the truth that the sense of being at the centre of the stage in your life is a first ray characteristic? In your case, it is dominantly a personality trait, for second ray people are not prone to this dramatic ego-centric attitude. When, therefore, your second ray soul really dominates, that sense which now controls (the sense of being always at the centre, the focal point of interest) will begin definitely to fade out.

Huynh đệ của tôi, Tôi tự hỏi liệu em đã bao giờ thực sự nắm bắt sự thật rằng cảm giác mình ở trung tâm sân khấu cuộc đời là một đặc tính của cung một chưa? Trong trường hợp của em, đó chủ yếu là một đặc điểm của phàm ngã, vì những người cung hai không có khuynh hướng mang thái độ lấy mình làm trung tâm đầy kịch tính này. Vì vậy, khi linh hồn cung hai của em thực sự chi phối, cảm giác hiện đang kiểm soát em (cảm giác luôn ở trung tâm, là tiêu điểm của sự quan tâm) chắc chắn sẽ bắt đầu phai nhạt.

The above statement will indicate to you what you have to do, for—at the present time—your life, your thoughts, your work and service, and your relations to others are all built around yourself. Never, my brother, for a single second do you really disappear from the picture, even in what you regard as your highest spiritual moments. You are still a personality working, and not a soul working, for your theory outstrips your performance. Hence your really profound unhappiness and disappointment.

Lời khẳng định trên sẽ chỉ cho em điều em phải làm, vì—vào lúc này—cuộc sống, tư tưởng, công việc và việc phụng sự, cũng như những mối quan hệ của em với người khác đều xoay quanh chính em. Huynh đệ của tôi, chưa bao giờ dù chỉ một giây em thực sự biến mất khỏi bức tranh, ngay cả trong những gì em xem là những khoảnh khắc tinh thần cao nhất của mình. Em vẫn là một phàm ngã đang hoạt động, chứ không phải một linh hồn đang hoạt động, vì lý thuyết của em vượt xa sự thực hành. Do đó mới có nỗi bất hạnh và thất vọng thực sự sâu sắc của em.

What shall be done? How can you change all this? Of what use is it for me to point out to you a condition unless I, at the same time, point out the remedy or the way of release? And, at the same time, can I tell you anything you do not know? Is there any aspect of the truth in connection with yourself of which you remain as yet unaware?

Phải làm gì đây? Làm thế nào em có thể thay đổi tất cả những điều này? Việc Tôi chỉ ra cho em một tình trạng có ích gì nếu đồng thời Tôi không chỉ ra phương thuốc hay con đường giải thoát? Và đồng thời, liệu Tôi có thể nói với em điều gì mà em chưa biết không? Có phương diện nào của sự thật liên quan đến chính em mà đến nay em vẫn chưa nhận ra không?

All that I can say is that, for you, release must come through the substitution of the Plan for your plans, of human need for your need, and of the Work for your task. Ponder on that word *Substitution.* At present, it is your plans, and not the Plan; it is your needs —financial and physical, emotional and mental—and not the needs of the New Group of World Servers; it is your **[658]** work and what you have to do and not the expectant daily meeting of the needs of others. Those who come to you, you see in the light of your own personality, and in terms of *their* reactions to *you.* You see them not as souls or as our agents.

Tất cả những gì Tôi có thể nói là, đối với em, sự giải thoát phải đến qua việc thay những kế hoạch của em bằng Thiên Cơ, thay nhu cầu của em bằng nhu cầu nhân loại, và thay nhiệm vụ của em bằng Công Việc. Hãy suy ngẫm từ *Thay Thế.* Hiện nay, đó là những kế hoạch của em chứ không phải Thiên Cơ; đó là những nhu cầu của em—về tài chính và thể chất, cảm xúc và trí tuệ—chứ không phải nhu cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian; đó là **[658]** công việc của em và những gì em phải làm, chứ không phải việc mỗi ngày sẵn lòng chờ đón cơ hội đáp ứng nhu cầu của người khác. Với những người đến cùng em, em nhìn họ dưới ánh sáng phàm ngã của chính mình, và xét theo những phản ứng của *họ* đối với *em.* Em không nhìn họ như những linh hồn hay những tác nhân của Chúng Tôi.

This, my brother, must change and *can* change, if you so desire. A study of your personality rays may serve to throw light upon your problem. You are needed in the work and have much to give. You have strength and can strengthen others when your own strength is deflected away from yourself and your dramatic sense of self-pity. You have great wisdom and can use it, once you lose sight of yourself as a teacher. You do not suffer from an inferiority complex, as that much misused word is oft employed, nor are you the victim of a defeatist complex. To believe so at times and to comfort yourself with the idea is only a form of self-illusion and a way of escape from the responsibility of bringing about right interior attitudes. Your physical condition, your likes and dislikes and your emotional reactions and your own ideas loom so large that your wise, loving, intelligent soul has a hard task to make its presence felt. There is almost a chance that your sense of drama and of self-pity will

Huynh đệ của tôi, điều này phải thay đổi và *có thể* thay đổi, nếu em mong muốn như vậy. Việc nghiên cứu các cung thuộc phàm ngã của em có thể giúp soi sáng vấn đề của em. Công việc cần em, và em có nhiều điều để trao tặng. Em có sức mạnh và có thể củng cố người khác khi sức mạnh của chính em chuyển hướng ra khỏi bản thân cùng cảm giác tự thương hại đầy kịch tính. Em có minh triết lớn lao và có thể sử dụng nó một khi em không còn chú ý đến bản thân trong vai trò huấn sư. Em không mắc phức cảm tự ti, theo cách người ta thường dùng thuật ngữ bị lạm dụng nhiều ấy, cũng không phải là nạn nhân của phức cảm chủ bại. Đôi khi tin như vậy và tự an ủi bằng ý tưởng ấy chỉ là một dạng ảo tưởng về bản thân và một cách trốn tránh trách nhiệm xây dựng những thái độ nội tâm đúng đắn. Tình trạng thể chất, những điều em thích và không thích, những phản ứng cảm xúc cùng các ý tưởng riêng của em chiếm vị trí lớn đến mức linh hồn minh triết, đầy tình thương và thông tuệ của em phải rất khó nhọc mới khiến em cảm

cause you to lose the significance of the lesson I am seeking to give you. Is this not so?

nhận được sự hiện diện của nó. Có nguy cơ cảm giác đầy kịch tính và lòng tự thương hại của em sẽ khiến em bỏ lỡ thâm nghĩa của bài học Tôi đang tìm cách trao cho em. Chẳng phải vậy sao?

When you can realise that in these days of human crisis (when the call has gone out to all disciples and aspirants to rally to the helping of mankind) that none of these personality things matter and that a lot of them will fade out when your preoccupations are of a higher standard of values, then your work will take on fresh life, and your service will become a dynamic, magnetic, focal point of spiritual force which at present I know you realise it is not.

Khi em có thể nhận ra rằng trong những ngày nhân loại lâm vào khủng hoảng này (khi lời kêu gọi đã vang lên, thúc giục tất cả các đệ tử và người chí nguyện tập hợp để giúp đỡ nhân loại), không điều nào thuộc phàm ngã ấy là quan trọng, và nhiều điều trong số đó sẽ phai nhạt khi những mối bận tâm của em hướng đến một chuẩn mực giá trị cao hơn, thì công việc của em sẽ có sức sống mới, và việc phụng sự của em sẽ trở thành một tiêu điểm năng động, có từ tính của mãnh lực tinh thần; Tôi biết em nhận ra rằng hiện nay việc phụng sự của em chưa được như thế.

Your *mental body* is on the fourth ray of Harmony through Conflict, and not on the first ray as you have sometimes believed. Had it been on the first ray, it would have dominated your astral body and your personality would have been of a very different calibre. But it is of the fourth ray type. This means that harmony appeals to you and the bringing together of opposites into an intelligent unity. But it is a harmony interpreted in terms of emotion; to this fact I would call your attention. You must ponder on harmony as the mind understands it, and remember that only those succeed in resolving discord **[659]** into harmony who themselves work from a stable centre of adjustment.

Thể trí của em thuộc cung bốn, Hài Hòa qua Xung Đột, chứ không thuộc cung một như đôi khi em đã tin. Nếu thuộc cung một, nó đã chi phối thể cảm dục của em và phàm ngã của em hẳn đã có một tầm vóc rất khác. Nhưng nó thuộc loại cung bốn. Điều này có nghĩa là sự hài hòa hấp dẫn em, cũng như việc kết hợp các mặt đối lập thành một sự thống nhất thông tuệ. Nhưng đó là sự hài hòa được diễn giải theo cảm xúc; Tôi muốn lưu ý em về sự thật này. Em phải suy ngẫm về sự hài hòa theo cách thể trí thấu hiểu, và nhớ rằng chỉ những ai tự mình hoạt động từ một trung tâm điều chỉnh ổn định mới thành công trong việc hóa giải bất hòa **[659]** thành hài hòa.

Your *astral body* is definitely sixth ray and hence predisposes you to Piscean attitudes, emotional *idées fixes,* violent astral storms, great devotions which call your emotional reactions into play on matters and subjects

Thể cảm dục của em chắc chắn thuộc cung sáu, do đó khiến em có khuynh hướng mang những thái độ Song Ngư, những *ý niệm cố định về cảm xúc,* những cơn bão cảm dục dữ dội, những sự sùng tín mãnh liệt khơi dậy

which, in this day of world suffering and crisis, do not warrant attention and constitute an easy tuning-in on glamour and illusion.

phản ứng cảm xúc của em đối với những sự việc và chủ đề vốn không đáng để chú ý trong thời buổi thế giới đau khổ và khủng hoảng này, và dễ khiến em bắt nhịp với ảo cảm và ảo tưởng.

Your *physical body* is first ray in type and this gives your first ray personality an easy line of least resistance, for the predominating colour of your brain cells at this time (if I may speak symbolically) is first ray. Think this out carefully.

Thể xác của em thuộc loại cung một, và điều này tạo cho phàm ngã cung một của em một con đường ít trở ngại nhất dễ đi, vì sắc màu chiếm ưu thế trong các tế bào não của em vào lúc này (nếu Tôi có thể nói theo nghĩa biểu tượng) là cung một. Hãy suy xét kỹ điều này.

You should, however, feel encouraged as you study your ray combinations, because second ray energy definitely predominates, 2.4.6, and though the first ray characteristics are strong and powerful, they are not complicated by any of the subsidiary attributes, such as 3.5.7. It is not so difficult for you, therefore, to tune in on the Love-Wisdom line of energy in manifestation. It is your line of least resistance. Your problem is the linking up of this triangle of force (2.4.6) so that there is free interplay and circulation of energy. Thus will your soul assume control. I have stated in the above few words both your problem and its solution. I would remind you, nevertheless, that it is a soul problem and not a personality problem. If you approach this problem from the angle of the personality, you will not succeed in solving it for your personality will become the centre of the triangle, whereas there should be no centre, but you should be living in the experience of humanity as a whole at all times.

Tuy nhiên, em nên cảm thấy được khích lệ khi nghiên cứu sự kết hợp các cung của mình, vì năng lượng cung hai rõ ràng chiếm ưu thế, 2.4.6; và mặc dù những đặc tính cung một rất mạnh mẽ, đầy quyền năng, chúng không bị phức tạp hóa bởi bất cứ thuộc tính phụ nào như 3.5.7. Vì vậy, đối với em, việc bắt nhịp với tuyến năng lượng Bác Ái – Minh Triết đang biểu hiện không quá khó khăn. Đó là con đường ít trở ngại nhất của em. Vấn đề của em là liên kết tam giác mãnh lực này (2.4.6) để có sự tương tác và lưu chuyển năng lượng tự do. Nhờ đó, linh hồn em sẽ nắm quyền kiểm soát. Trong vài lời trên, Tôi đã nêu cả vấn đề của em lẫn giải pháp. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc em rằng đây là vấn đề của linh hồn chứ không phải vấn đề của phàm ngã. Nếu em tiếp cận vấn đề này từ góc độ phàm ngã, em sẽ không giải quyết thành công, vì phàm ngã của em sẽ trở thành trung tâm của tam giác, trong khi lẽ ra không nên có trung tâm nào, mà em phải luôn sống trong trải nghiệm của toàn thể nhân loại.

I am going to ask you to study for six months the words “a trained indifference” and each morning to do the Review on Indifference, prior to assuming the duties of the day. For you, *indifference* holds the key to

Tôi sẽ yêu cầu em nghiên cứu trong sáu tháng cụm từ “sự điềm nhiên được rèn luyện”, và mỗi sáng thực hiện bài Hồi Tưởng về Điềm Nhiên trước khi đảm nhận những bổn phận trong ngày. Đối với em, *sự điềm*

release—release from personality control and reactions, release from self-pity, release from physical and emotional limitations. Your problem is not to get rid of difficulties but simply to be indifferent as to whether they exist or not.

nhiên nắm giữ chìa khóa giải thoát—giải thoát khỏi sự kiểm soát và những phản ứng của phàm ngã, giải thoát khỏi lòng tự thương hại, giải thoát khỏi những giới hạn về thể chất và cảm xúc. Vấn đề của em không phải là loại bỏ những khó khăn, mà đơn giản là điềm nhiên trước việc chúng có tồn tại hay không.

Have I given you a "hard saying," brother of mine? If I have, the reaction to hardness is on your side and not mine. I only seek to help you and to release you to fuller and more **[660]** joyful service, to a self-forgetfulness which eventuates in the power to identify yourself with others, and, therefore, to a life of loving service which will obliterate the strenuous ways of the past.

Huynh đệ của tôi, Tôi đã trao cho em một "lời khó nghe" chăng? Nếu có, thì phản ứng trước sự khắc nghiệt nằm ở phía em, không phải phía Tôi. Tôi chỉ tìm cách giúp em và giải thoát em để em phụng sự trọn vẹn hơn và **[660]** hoan hỉ hơn, đạt đến sự quên mình dẫn đến quyền năng đồng hoá với người khác, và do đó, đến một đời sống phụng sự đầy tình thương sẽ xóa đi những lối sống căng sức của quá khứ.

May 1938

Tháng Năm năm 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Changes are coming your way but only as preparation for fuller service. Before, however, that fuller service becomes possible there must be an interlude of stock-taking (is not that the right business word?) and a period of review and of renewed consecration. A physical readjustment is also needed but it may not be as serious as you anticipate (in spite of brave words, my brother). Many of your difficulties are psychological and caused by an inner tension and tautness which is really quite unnecessary. To offset that, I would ask you to ponder on one of the keywords I gave you when you entered this group of disciples in training—the word *restfulness.*

Những thay đổi đang đến với em, nhưng chỉ để chuẩn bị cho việc phụng sự trọn vẹn hơn. Tuy nhiên, trước khi việc phụng sự trọn vẹn hơn ấy trở nên khả thi, phải có một khoảng dừng để kiểm kê (đó chẳng phải là thuật ngữ kinh doanh thích hợp sao?) và một thời kỳ hồi tưởng cùng sự thánh hiến được đổi mới. Em cũng cần điều chỉnh lại về thể chất, nhưng điều đó có thể không nghiêm trọng như em dự liệu (bất chấp những lời can đảm của em, huynh đệ của tôi). Nhiều khó khăn của em thuộc về tâm lý, do sự căng thẳng và căng cứng bên trong vốn thực sự khá không cần thiết gây ra. Để hóa giải điều đó, Tôi muốn em suy ngẫm một trong những từ khóa Tôi đã trao khi em gia nhập nhóm đệ tử đang được huấn luyện này—từ *thư thái.*

Do not work so hard, strenuously and furiously at the spiritual life. It is a state of

Đừng dốc sức quá nhọc nhằn, căng thẳng và dữ dội vào đời sống tinh thần. Đó là một

being and not so much a state of achievement. It is a condition of correct orientation and direction and not so much a painful and oft dramatic effort to measure up to a standard which you think your soul sets you, or I for instance set you, or which your group brothers are expecting you to achieve and which you have accepted. Yet it seems to elude you and you do not feel that you have made the grade. Yet you have not failed as badly as you are apt to think in moments of depression.

trạng thái hiện tồn hơn là một trạng thái thành tựu. Đó là một trạng thái định hướng và hướng đi đúng đắn hơn là một nỗ lực đau đớn, thường đầy kịch tính, để đạt tới một tiêu chuẩn mà em nghĩ linh hồn đặt ra cho mình, hoặc chẳng hạn Tôi đặt ra cho em, hoặc các huynh đệ trong nhóm mong đợi em đạt tới và em đã chấp nhận. Thế nhưng, dường như tiêu chuẩn ấy vẫn vượt khỏi tầm với, và em không cảm thấy mình đã đạt yêu cầu. Tuy vậy, em chưa thất bại đến mức em thường nghĩ trong những lúc chán nản.

Why think so much about yourself at all, my brother? Have you never had quoted to you the lines "Rule out the good self as well as the bad self and let only Christ be seen and heard"? You hear so much coming to you all the time from the struggling personality. It speaks to you so clamorously that the quiet and gentle voice of the soul, bringing radiance and rest, fails to make an impact upon your life.

Huynh đệ của tôi, tại sao lại suy nghĩ quá nhiều về bản thân? Em chưa từng được nghe trích những dòng này sao: "Hãy gạt bỏ cả cái tôi tốt lẫn cái tôi xấu, và chỉ để Đức Christ được thấy và được nghe"? Em luôn nghe quá nhiều điều vọng đến từ phàm ngã đang vật lộn. Nó nói với em ồn ào đến mức tiếng nói tĩnh lặng và dịu dàng của linh hồn, mang theo sự rạng ngời và an nghỉ, không thể tác động đến cuộc sống của em.

So rest, my brother, and cease this violent struggle. Fall not into the snare of many words when again you resume old contacts. Enter into a period of happy silence and inner recuperation. **[661]**But be as far as possible a self-forgetting person, bringing joy and inspiration to others and ignoring your reactions with a divine indifference.

Vậy hãy nghỉ ngơi, huynh đệ của tôi, và chấm dứt cuộc vật lộn dữ dội này. Đừng rơi vào cạm bẫy của việc nói quá nhiều khi em nối lại những mối liên hệ cũ. Hãy bước vào một thời kỳ im lặng an vui và hồi phục bên trong. **[661]**Nhưng trong khả năng tối đa, hãy là một người biết quên mình, mang lại sự hoan hỉ và cảm hứng cho người khác, và không bận tâm đến những phản ứng của mình với sự điềm nhiên thiêng liêng.

May 1939

Tháng Năm năm 1939

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You may here rightly ask me: In what way do I hinder? I am not ambitious. I do not make trouble of a group kind; I only make trouble for myself. I try to be loving and kind. I work

Đến đây, em có thể hỏi Tôi một cách chính đáng: Con gây cản trở như thế nào? Con không có tham vọng. Con không gây rắc rối cho nhóm; con chỉ gây rắc rối cho chính mình. Con cố gắng sống đầy tình thương và

as hard as I think I should. I love the truth and I endeavour to meet requirements.

tử tế. Con làm việc chăm chỉ đến mức con nghĩ mình nên làm. Con yêu chân lý và cố gắng đáp ứng những yêu cầu.

All of this may be true, my brother, but these statements do not constitute an alibi for what is wrong. The thing that can wreck the building work, which your group is intended to do, is the violence of your reactions and vibrations when you are emotionally upset (and this is of frequent occurrence) and the furious self-assertion whereby you endeavour to justify such violence, and your dramatic self-pity. Unless you can learn to decentralise yourself, and cease this constant self-thought and self-commiseration under all circumstances, and stop visualising yourself at all times as in the centre—yourself as the worker, yourself as the group member, yourself as the sufferer from others' misunderstandings and mistakes, yourself as of importance—and learn to see yourself as you truly are, you can and do hinder the work and imperil the future constructive work of the group. This you know.

Huynh đệ của tôi, tất cả những điều này có thể đúng, nhưng những lời ấy không thể biện minh cho điều sai trái. Điều có thể phá hỏng công việc xây dựng mà nhóm em có nhiệm vụ thực hiện là sự dữ dội trong những phản ứng và rung động của em khi em rối loạn cảm xúc (và điều này xảy ra thường xuyên), cùng sự tự khẳng định mãnh liệt mà em dùng để cố biện minh cho sự dữ dội ấy, và lòng tự thương hại đầy kịch tính của em. Trừ khi em có thể học cách phi tập trung vào bản thân, chấm dứt việc liên tục nghĩ về mình và tự thương xót trong mọi hoàn cảnh, ngừng hình dung mình lúc nào cũng ở trung tâm—chính mình là người hoạt động, chính mình là thành viên của nhóm, chính mình là người đau khổ vì những hiểu lầm và sai sót của người khác, chính mình là người quan trọng—và học cách nhìn bản thân đúng như em thực sự là, thì em có thể và thực sự đang cản trở công việc, đồng thời gây nguy hại cho công việc xây dựng tương lai của nhóm. Em biết điều này.

You love no one truly but yourself. If you loved truly and impersonally, you would not cause the pain you do to those who love and believe in your capacity; you would be more magnetic and this on a wider scale, for, as yet, you are only magnetic to those who recognise your personality and love your personality. It is from this lack that your work suffers. Yet it could so easily all be changed, if you learnt that *divine indifference* which you need—indifference to yourself and to your personality interests, likes and dislikes, indifference to your cares, anxieties and successes. You would then be in a position, really, to sense the importance of the work, the uniqueness of your

Em không thực sự yêu ai ngoài chính mình. Nếu em yêu thương chân thành và vô ngã, em sẽ không gây ra nỗi đau như hiện nay cho những người yêu thương và tin vào khả năng của em; em sẽ có từ tính mạnh hơn và trên một phạm vi rộng lớn hơn, vì cho đến nay, em chỉ có từ tính đối với những người thừa nhận phàm ngã của em và yêu phàm ngã của em. Công việc của em chịu tổn hại vì sự thiếu hụt này. Thế nhưng, tất cả có thể thay đổi thật dễ dàng nếu em học được *sự điềm nhiên thiêng liêng* mà em cần—điềm nhiên đối với bản thân, những mối quan tâm của phàm ngã, những điều em thích và không thích; điềm nhiên đối với những nỗi bận lòng, lo âu và thành công của em. Khi ấy,

opportunities at this time, and your really strategic position. But you are too full of fear and of self-interest and so fail to [662] make the needed impact upon those who need your help. They get the impact of your cares and fears and your demand to be liked. Can you change this? I am telling you nothing new. Among the chelas in my Ashram, you are in the position of the naughty, wilful child, for your errors and faults are those of a child and are not adult faults at all. You dream in a child's dream world.

em sẽ thực sự có khả năng cảm nhận tầm quan trọng của công việc, tính độc đáo của những cơ hội em có vào lúc này, và vị trí thực sự mang tính chiến lược của em. Nhưng em quá đầy sợ hãi và tư lợi, nên không thể [662] tạo tác động cần thiết lên những người cần em giúp đỡ. Họ chịu tác động từ những nỗi bận lòng, sợ hãi và đòi hỏi được yêu thích của em. Em có thể thay đổi điều này không? Tôi không nói với em điều gì mới. Trong số những đệ tử thuộc Ashram của Tôi, em ở vị trí của một đứa trẻ nghịch ngợm, bướng bỉnh, vì những sai lầm và khuyết điểm của em là của một đứa trẻ, hoàn toàn không phải những khuyết điểm của người trưởng thành. Em mơ mộng trong thế giới mộng tưởng của trẻ thơ.

You must grow up, my brother, for the world needs adult workers at this time and you can meet the need; you can do great and good work; you can make a soul impact upon those around you; you *can* cease from being a destructive agent and become a constructive worker. But this will only be possible if your likes and dislikes, your personality determinations and affections, your feeling and your physical ailments fade out of the picture and only the world's need remains and the longing to meet it— *as you can.* As, I repeat, you can. I and the group need you.

Huynh đệ của tôi, em phải trưởng thành, vì lúc này thế giới cần những người hoạt động trưởng thành, và em có thể đáp ứng nhu cầu ấy; em có thể làm những công việc lớn lao và tốt đẹp; em có thể tạo tác động của linh hồn lên những người quanh mình; em *có thể* ngừng làm một tác nhân phá hoại và trở thành một người hoạt động xây dựng. Nhưng điều này chỉ có thể xảy ra nếu những điều em thích và không thích, những quyết định và tình cảm của phàm ngã, cảm xúc cùng những chứng bệnh thể chất của em phai khỏi bức tranh, chỉ còn lại nhu cầu của thế giới và niềm khao khát đáp ứng nhu cầu ấy— *như em có thể làm.* Tôi nhắc lại, như em có thể làm. Tôi và nhóm cần em.

I offer you neither suspension nor the opportunity to resign. I ask you to face the issue and make good. Fight this matter out and fight it out alone. Learn to keep the things which concern yourself to yourself—a thing you have never yet learnt. Do not let your group brothers down by resigning or by a violent explosion—the repercussions of which must hurt and damage. Face life

Tôi không đề nghị đình chỉ em, cũng không cho em cơ hội rút lui. Tôi yêu cầu em đối diện với vấn đề và làm cho tốt. Hãy chiến đấu đến cùng với vấn đề này, và chiến đấu một mình. Hãy học cách giữ riêng những điều liên quan đến bản thân—một điều em chưa bao giờ học được. Đừng làm các huynh đệ trong nhóm thất vọng bằng việc rút lui hoặc bằng một cơn bùng nổ dữ dội—mà

steadily, like an adult who has learnt in the school of wisdom, that the trend of all things is good. Handle life with love as a member of the New Group of World Servers.

những dư chấn tất yếu sẽ gây đau đớn và tổn hại. Hãy vững vàng đối diện với cuộc sống, như một người trưởng thành đã học được trong trường minh triết rằng mọi sự đều hướng đến điều thiện. Hãy ứng xử với cuộc sống bằng tình thương, với tư cách một thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

NOTE: *This disciple is still fighting out the battle but no indication has yet come from the Tibetan that the victory is sufficiently gained to warrant more active work in the Ashram. R.R.R. is still outwardly inactive in relation to the group.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn đang chiến đấu, nhưng Chân sư Tây Tạng chưa đưa ra dấu hiệu nào cho thấy thắng lợi đã đạt đến mức đủ để đảm nhận công việc tích cực hơn trong Ashram. Về mặt bên ngoài, R.R.R. vẫn chưa hoạt động trong mối liên hệ với nhóm.*

To K. E. S. – Gửi K. E. S.

August 1935

Tháng Tám năm 1935

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

This method of beginning an instruction is one oft used by me, as you well know. It is necessarily a wide generalisation, based on true experience in relationship with each other. Thus, in other lives, I have stood to you in relation of teacher to pupil for some time, and that relation is now to be strengthened upon the physical plane. For long you have sensed my presence, and sensitive people also, who know you well, have likewise sensed it. This you also well know. The contact is now to be more closely established; your instruction on the path will now be more definite and your way more accurately defined. This, too, your friends may sense, and being not free from human error and, walking oft in the vale of illusion, they may be led to see, hear and relate that which is not the case, and which certainly can be ascertained by you at first hand. Use, therefore, discrimination, my brother. That which they have sensed is but

Như em biết rõ, Tôi thường dùng cách mở đầu một huấn thị như thế này. Đây tất nhiên là một sự khái quát rộng, dựa trên trải nghiệm chân thực trong mối quan hệ giữa chúng ta. Như vậy, trong những kiếp sống khác, Tôi đã có một thời gian đứng trong mối quan hệ huấn sư với môn sinh đối với em, và giờ đây mối quan hệ ấy sẽ được củng cố trên cõi hồng trần. Từ lâu, em đã cảm nhận sự hiện diện của Tôi, và những người nhạy cảm biết rõ em cũng đã cảm nhận điều ấy. Em cũng biết rõ điều này. Giờ đây, sự tiếp xúc sẽ được thiết lập mật thiết hơn; sự huấn luyện dành cho em trên đường đạo sẽ rõ ràng hơn, và con đường của em sẽ được xác định chính xác hơn. Bạn bè em cũng có thể cảm nhận điều này; và vì chưa thoát khỏi sai lầm của con người, lại thường bước đi trong thung lũng ảo tưởng, họ có thể đi đến chỗ thấy, nghe và thuật lại những điều không đúng thực tế, những điều mà chắc chắn em có thể trực tiếp tự mình xác minh. Vì vậy, huynh đệ

my distorted reflection upon the astral plane, for all that is there reflected is not seen correctly. My contact with you must, in the [545] future, be more direct, increasingly self-ascertained, and based upon the linking of your soul with mine upon the mental plane. Ponder on this.

của tôi, hãy sử dụng sự phân biện. Điều họ cảm nhận chỉ là hình ảnh phản chiếu méo mó của Tôi trên cõi cảm dục, vì mọi điều phản chiếu ở đó đều không được nhìn thấy chính xác. Trong tương lai, [545] sự tiếp xúc của Tôi với em phải trực tiếp hơn, ngày càng do chính em xác minh, và dựa trên sự liên kết linh hồn em với linh hồn Tôi trên cõi trí. Hãy suy ngẫm điều này.

Each expansion of consciousness is preceded by a period of testing in some one of the three bodies, and in some aspect of the lower nature. To this, you have been no exception. For two years now you have been tested, consciously or unconsciously, and this climaxed in the illness of the past summer. This I know you realise. Such tests produce an inner unfoldment which may be more apparent to those who teach you than to yourself. This testing and its results constitute a responsibility, and open up avenues of approach to the central reality of the soul, hitherto not employed.

Trước mỗi lần mở rộng tâm thức đều có một thời kỳ thử thách ở một trong ba thể của phàm ngã và ở một phương diện nào đó của bản chất thấp. Em cũng không phải ngoại lệ. Suốt hai năm nay, em đã trải qua thử thách, một cách có ý thức hay vô thức, và điều này lên đến đỉnh điểm trong cơn bệnh mùa hè vừa qua. Tôi biết em nhận ra điều này. Những thử thách như thế tạo ra một sự khai mở bên trong mà những người dạy em có thể thấy rõ hơn chính em. Sự thử thách này cùng những kết quả của nó tạo nên một trách nhiệm, và mở ra những con đường tiếp cận thực tại trung tâm của linh hồn mà trước đây chưa được sử dụng.

You are entering now upon a few years of intensified training. For this you must be prepared. Are you willing for a while to submit to what may be suggested by me, and, patiently, willingly and without looking for results, conform to my suggestions? If you do so, you will find changes taking place in your interests and outlook, and will arrive at fresh ways of dealing with life. You will also find repudiations taking place, which will alter the trend of your life interests, and these will be based on a changed attitude of mind and a more positive inner focussing. This process of repudiating constitutes one of the hardest aspects of the disciple's career. You have moved forward upon the Path of Discipleship and must be prepared.

Giờ đây, em đang bước vào một vài năm huấn luyện tăng cường. Em phải chuẩn bị cho điều này. Trong một thời gian, em có sẵn lòng tuân theo những gì Tôi có thể đề nghị, và kiên nhẫn, tự nguyện làm theo những đề nghị của Tôi mà không mong cầu kết quả không? Nếu làm như vậy, em sẽ thấy những thay đổi diễn ra trong các mối quan tâm và cách nhìn của mình, và sẽ tìm được những cách mới để ứng xử với cuộc sống. Em cũng sẽ thấy có những sự khước từ diễn ra, làm thay đổi chiều hướng những mối quan tâm trong cuộc sống; những sự khước từ này sẽ dựa trên một thái độ trí tuệ đã thay đổi và sự tập trung nội tâm chủ động hơn. Tiến trình khước từ này là một trong những phương diện khó khăn nhất trong hành trình của

người đệ tử. Em đã tiến lên trên Con Đường Đệ Tử và phải chuẩn bị sẵn sàng.

Two things require adjustment in the inner life of your experiencing. First, you must enter into a deeper and more assured soul experiencing. This will involve outer detachments, inner re-adjustments and the steady development of the *ability to stand as a conscious soul* in the light. You are not yet used to my method of instruction, as are senior disciples in my group. I only seek to suggest. I give hints in the ancient occult manner, leaving it to you to interpret and to act as seems best to you. I ask for sincerity of purpose on the part of those I teach, and a willingness to act when the next step is illumined. I do not indicate to any of you *at any time* if there has been right interpretation of my words and suggestions. I seek to train conscious, responsible souls who will duly weigh suggestion and accept and act when the intuition indicates a procedure. **[546]** You will have to ponder deeply upon my words until the rapport between us is more strongly established upon the mental plane. I point you to positive action in line with clarity of vision could you but see it. Perhaps you promptly will.

Có hai điều cần điều chỉnh trong đời sống trải nghiệm nội tâm của em. Thứ nhất, em phải bước vào sự trải nghiệm linh hồn sâu sắc và vững chắc hơn. Điều này sẽ đòi hỏi những sự tách rời bên ngoài, những điều chỉnh lại bên trong và sự phát triển đều đặn của *khả năng đứng như một linh hồn hữu thức* trong ánh sáng. Em chưa quen với phương pháp huấn luyện của Tôi như những đệ tử lâu năm trong nhóm Tôi. Tôi chỉ tìm cách gợi ý. Tôi đưa ra những lời gợi mở theo phương pháp huyền bí cổ xưa, để em tự diễn giải và hành động theo cách em thấy tốt nhất. Tôi yêu cầu những người Tôi dạy phải có mục đích chân thành và sẵn lòng hành động khi bước tiếp theo được soi sáng. Tôi không chỉ ra cho bất cứ ai trong các bạn, *vào bất cứ lúc nào,* liệu các bạn đã diễn giải đúng những lời nói và gợi ý của Tôi hay chưa. Tôi tìm cách huấn luyện những linh hồn hữu thức, có trách nhiệm, biết cân nhắc thấu đáo lời gợi ý, chấp nhận và hành động khi trực giác chỉ ra một cách tiến hành. **[546]** Em sẽ phải suy ngẫm sâu sắc những lời Tôi cho đến khi sự hòa hợp giữa chúng ta được thiết lập vững chắc hơn trên cõi trí. Tôi hướng em đến hành động tích cực phù hợp với tầm nhìn sáng rõ, giá như em có thể thấy được điều ấy. Có lẽ em sẽ sớm thấy.

Secondly, there are two adjustments in your relationships with people which you would find it wise to make; these would have a releasing effect upon your soul influence, and thus incidentally upon your personality life and environment. I speak not more clearly as the latter lies between you and your soul and is no concern of your co-disciples. The situation exists in the field of relationships and attitudes, and does not involve particularly drastic physical plane

Thứ hai, có hai điều chỉnh trong các mối quan hệ của em với mọi người mà em nên thực hiện; chúng sẽ có tác dụng giải phóng ảnh hưởng linh hồn của em, và qua đó cũng tác động đến đời sống phàm ngã cùng môi trường của em. Tôi không nói rõ hơn, vì điều sau này là chuyện giữa em và linh hồn em, không liên quan đến các đệ tử đồng môn. Tình trạng này nằm trong lĩnh vực các mối quan hệ và thái độ, không đòi hỏi hoạt động đặc biệt quyết liệt nào trên cõi hồng trần.

activity. If you see not clearly to what I am referring, wait in patience for a while, conform to my suggested technique for you and realisation may eventuate as time elapses.

Nếu em chưa thấy rõ điều Tôi đang đề cập, hãy kiên nhẫn chờ đợi một thời gian, tuân theo kỹ thuật Tôi đề nghị cho em, và theo thời gian, sự nhận biết có thể xuất hiện.

For a year you must proceed with care in your meditation work and for six months (until I next communicate with you) I would have you do no breathing exercises at all. Later, when your physical health is better established, such exercises will serve a useful purpose.

Trong một năm, em phải thận trọng tiến hành công việc tham thiền; và trong sáu tháng (cho đến lần tiếp theo Tôi liên lạc với em), Tôi muốn em hoàn toàn không thực hiện bài tập hô hấp nào. Về sau, khi sức khỏe thể chất của em vững vàng hơn, những bài tập ấy sẽ có ích.

I outline for you below a simple meditation exercise to be duly carried forward. Proceed with it carefully, and use not too great an intensity as yet. It is a meditation which I give at times to my pupils and is called a "Meditation on the Path of the Inner Light." This meditation comes at the close of this relatively brief communication which has for its main objective the intensification of the link already existing between us. This meditation with the general work assigned to my disciples is all I ask of you during the next six months.

Dưới đây, Tôi phác thảo cho em một bài tham thiền đơn giản để thực hiện đều đặn. Hãy tiến hành thận trọng, và lúc này chưa nên dùng cường độ quá lớn. Đây là một bài thiền mà đôi khi Tôi trao cho các môn sinh, gọi là "Bài Tham Thiền trên Con Đường Ánh Sáng Nội Tâm". Bài thiền này nằm ở cuối bức thư tương đối ngắn này, có mục tiêu chính là tăng cường mối liên kết đã tồn tại giữa chúng ta. Bài thiền này cùng công việc chung giao cho các đệ tử của Tôi là tất cả những gì Tôi yêu cầu em trong sáu tháng tới.

1. Sit erect, but relaxed, and in a position of physical comfort.

1. Ngồi thẳng nhưng thư giãn, trong một tư thế thoải mái về thể chất.

2. Withdraw the consciousness inward in successive stages, using the imagination in so doing. The imagination is a creative activity, producing definite inner changes. Upon this you can depend, for it is one of the forces influencing substance itself. Therefore, withdraw your consciousness:

2. Thu tâm thức vào bên trong qua từng giai đoạn, sử dụng sự tưởng tượng khi thực hiện. Sự tưởng tượng là một hoạt động sáng tạo, tạo ra những thay đổi rõ rệt bên trong. Em có thể tin cậy điều này, vì đó là một trong những mãnh lực tác động đến chính chất liệu. Vì vậy, hãy thu tâm thức của em:

a. From the physical brain, after definitely centering it there, to the astral body.

a. Từ bộ não hồng trần, sau khi đã tập trung tâm thức vững chắc tại đó, vào thể cảm dục.

[547]

[547]

b. From the astral body to the mind. Then recognise yourself as being an integrated personality.

b. Từ thể cảm dục vào thể trí. Sau đó, nhận biết mình là một phàm ngã tích hợp.

c. From the integrated personality to the soul.

c. Từ phàm ngã tích hợp vào linh hồn.

3. As you do this work, endeavour to see the thread of golden light which connects these three bodies, keeping your consciousness steadily in the head, at the centre between the eyebrows, the ajna centre. This thread, dual in nature like two golden cables intertwined, passes from the heart and head and connects you, as a personality, with the soul.

3. Khi thực hiện công việc này, hãy cố gắng thấy sợi dây ánh sáng vàng nối liền ba thể của phàm ngã này, giữ tâm thức vững vàng trong đầu, tại trung tâm giữa hai lông mày, trung tâm ajna. Sợi dây này có bản chất kép, giống như hai sợi cáp vàng đan vào nhau, đi từ tim và đầu, nối em, với tư cách phàm ngã, với linh hồn.

4. When you have thus carried it upwards, and seen it aligning and relating all the three aspects of the personality, then pause in your meditation and realise—quietly and silently—that:

4. Khi đã đưa sợi dây ấy lên trên như vậy, và thấy nó chỉnh hợp, liên kết cả ba phương diện của phàm ngã, hãy tạm dừng trong bài thiền và nhận biết—một cách tĩnh lặng và im lặng—rằng:

a. You are now face to face with your own soul, and standing before the Angel of the Presence, who is yourself.

a. Giờ đây, em đang đối diện với chính linh hồn mình và đứng trước Thiên Thần của Hiện Diện, vốn là chính em.

b. You, the personal self, and the Angel, the divine Self, are one essential Reality, manifesting through three aspects. You are, therefore, a reflection of the Trinity of Deity.

b. Em, phàm ngã, và Thiên Thần, Bản Ngã thiêng liêng, là một Thực Tại cốt yếu duy nhất, biểu hiện qua ba phương diện. Vì vậy, em là một hình ảnh phản chiếu của Ba Ngôi Thượng đế.

c. There is in reality no separation or duality, no I, or Thou, but simply a God in manifestation, Whose nature is Light.

c. Trong thực tại, không có sự chia cách hay nhị nguyên, không có Tôi hay Ngài, mà chỉ có một Thượng đế đang biểu hiện, có bản chất là Ánh Sáng.

5. Then say:

5. Sau đó, hãy nói:

a. Having pervaded this world of the little, manifested self with one fraction of myself, I

a. Sau khi thấm nhuần thế giới của cái tôi nhỏ bé đã biểu hiện này bằng một phần của

remain greater, wider and overshadowing all my daily living.

chính mình, Tôi vẫn lớn lao hơn, rộng lớn hơn và phủ bóng lên toàn bộ đời sống hằng ngày của mình.

Ponder on this thought for five minutes.

Hãy suy ngẫm tư tưởng này trong năm phút.

b. I, the manifesting Self, through the magical power of my nature, revitalise, redeem and

b. Tôi, Bản Ngã đang biểu hiện, qua quyền năng huyền thuật của bản chất mình, tiếp sinh lực trở lại, cứu chuộc và

re-absorb this fraction, dwelling in the body.

tái hấp thu phần này, vốn đang cư ngụ trong thân thể.

Ponder on this for five minutes.

Hãy suy ngẫm điều này trong năm phút.

6. Then carry the life and light of the Angel of the Presence back again consciously into the body and *know* it to be there, illuminating your mind, rendering positive and quiescent your astral nature, and invigorating and stimulating your physical body. Do this definitely and slowly, using the will.

6. Sau đó, một cách có ý thức, hãy đưa sự sống và ánh sáng của Thiên Thần của Hiện Diện trở lại thân thể và *biết* rằng sự sống và ánh sáng ấy đang ở đó, soi sáng thể trí em, khiến bản chất cảm dục của em trở nên chủ động và yên tĩnh, đồng thời tiếp sức và kích thích thể xác em. Hãy làm điều này một cách dứt khoát và chậm rãi, sử dụng ý chí.

[548]

[548]

7. Then send forth the incoming light and love in strength and blessing

7. Sau đó, hãy truyền ánh sáng và tình thương đang tuôn vào đến những đối tượng sau, cùng với sức mạnh và phúc lành

a. To your group brothers.

a. Các huynh đệ trong nhóm của em.

b. To all in your immediate family and environment whom you seek to aid.

b. Tất cả những người trong gia đình và môi trường gần gũi mà em tìm cách trợ giúp.

c. To distressed humanity.

c. Nhân loại đang khốn khổ.

As you do this regard yourself as working consciously as a soul and as a tiny representative and channel for the Hierarchy of Masters Whom you seek to serve. These can only reach your immediate

Khi làm điều này, hãy xem mình đang hoạt động một cách hữu thức với tư cách là một linh hồn, một đại diện nhỏ bé và một kênh dẫn cho Thánh đoàn các Chân sư mà em tìm cách phụng sự. Các Ngài chỉ có thể đến với

personal circle and environment through you.

8. Then say aloud the following invocation:

"May the energy of the divine Self inspire and the light of the Soul direct; may I be led from darkness to light, from the unreal to the real, from death to immortality."

May 1936

MY BROTHER:

I have watched over you with a good deal of close attention during the past four months. I realise that your major need at this time is increased physical vitality far more than the virtues, characteristics and realisations usually regarded as spiritual. Some day, the sons of men will come to the understanding and recognition that all the modes of being, of expression and of contact are spiritual and of equal importance to the observing, contacting soul. This, I would ask you to remember and strive to realise.

You have two things, my brother and my friend, to do during the next few months. One is to establish and hold a closer re-collecting contact with your soul. That contact is already made and upon that assurance you can depend and rest back. But I would ask you to bring that realisation into your every day consciousness by counting on it and by availing yourself of the resources and strength which you possess, particularly when endeavouring to be of assistance to others. The second thing I would ask you to do is to follow a breathing

những người thân cận và môi trường riêng của em thông qua em.

8. Sau đó, hãy đọc thành tiếng lời khẩn cầu sau đây:

"Cầu mong năng lượng của Bản Ngã thiêng liêng khơi nguồn cảm hứng và ánh sáng của Linh Hồn dẫn đường; cầu mong tôi được dẫn dắt từ bóng tối đến ánh sáng, từ điều không thực đến điều chân thực, từ sự chết đến sự bất tử."

Tháng 5 năm 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Trong bốn tháng qua, Tôi đã hết sức chú tâm theo dõi em. Tôi nhận ra rằng lúc này, nhu cầu chính của em là tăng cường sinh lực thể chất, hơn hẳn nhu cầu về những đức tính, đặc điểm và chứng nghiệm thường được xem là thuộc về tinh thần. Một ngày kia, những người con của nhân loại sẽ thấu hiểu và nhận biết rằng mọi phương thức hiện tồn, biểu lộ và tiếp xúc đều thuộc về tinh thần và đều quan trọng như nhau đối với linh hồn đang quan sát và tiếp xúc. Tôi mong em ghi nhớ điều này và nỗ lực nhận biết điều ấy.

Huynh đệ và bằng hữu của Tôi, em có hai việc cần làm trong vài tháng tới. Một là thiết lập và duy trì sự tiếp xúc gần gũi hơn với linh hồn bằng cách thu nhiếp bản thân. Sự tiếp xúc ấy đã được thiết lập, và em có thể tin cậy, an tâm dựa vào điều chắc chắn đó. Nhưng Tôi mong em đưa sự nhận biết ấy vào tâm thức hằng ngày bằng cách tin tưởng vào nó và tận dụng những nguồn lực cùng sức mạnh mà em có, đặc biệt khi cố gắng trợ giúp người khác. Việc thứ hai Tôi mong em làm là thực hành một bài tập thở mà Tôi sẽ trao cho em. Tôi sẽ không cho em biết mục

exercise I will give you. I shall not tell you its objective as we will let the physical [549] results take care of themselves without any mental impress from you....

đích của bài tập, vì chúng ta sẽ để những kết quả trên phương diện hồng trần [549] tự diễn ra mà không chịu bất kỳ tác động trí tuệ nào từ em....

Keep busy, my brother, about the affairs of the Great Ones. You can do much by thought and pen to aid your brothers to work with greater power in the outer world. You must work from a quiet inner centre; it is not your task to struggle with the forces of life in the market place of life—if I might be permitted to speak thus symbolically. Know you not that we—the teachers on the inner side—need those whose lives can be shielded from the rougher contacts of life through whom we can work? If some of our aspirants and disciples in the tortured countries of the world could grasp this fact, they would not struggle so against the outer physical conditions in which they find themselves. They would live with quietness, developing increasing sensitivity to our impression and would wield greater power through rightly directed thought. Ponder on this.

Huynh đệ của Tôi, hãy chuyên tâm vào công việc của Các Đấng Cao Cả. Bằng tư tưởng và ngòi bút, em có thể làm nhiều điều để giúp các huynh đệ của em hoạt động với quyền năng lớn hơn trong thế giới bên ngoài. Em phải làm việc từ một trung tâm tĩnh lặng bên trong; nhiệm vụ của em không phải là vật lộn với những mãnh lực của cuộc sống giữa chốn chợ đời—nếu Tôi được phép nói theo lối biểu tượng như vậy. Em không biết rằng chúng tôi—những huấn sư ở phía bên trong—cần những người có cuộc sống được che chở khỏi những va chạm khắc nghiệt hơn của cuộc đời, để chúng tôi có thể hoạt động thông qua họ hay sao? Nếu một số người chí nguyện và đệ tử của chúng tôi tại những quốc gia đang chịu đau thương trên thế giới có thể nắm bắt sự thật này, họ sẽ không chống chọi quyết liệt đến thế với những hoàn cảnh hồng trần bên ngoài mà họ đang sống trong đó. Họ sẽ sống tĩnh lặng, phát triển sự nhạy cảm ngày càng lớn đối với ấn tượng chúng tôi truyền đến, và vận dụng quyền năng lớn hơn thông qua tư tưởng được định hướng đúng đắn. Hãy suy ngẫm về điều này.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict, as you may have suspected. This facilitates contact with and impression from your second ray soul. This will become increasingly apparent to you as you learn to focus yourself in your mind. You will, therefore, bring in a fuller tide of soul force as time elapses.

Em có *thể trí* thuộc cung bốn, cung Hài Hòa thông qua Xung Đột, như em có lẽ đã nghi ngờ. Điều này tạo thuận lợi cho việc tiếp xúc với linh hồn cung hai của em và tiếp nhận ấn tượng từ linh hồn ấy. Điều này sẽ ngày càng rõ rệt với em khi em học cách tập trung trong thể trí. Do đó, theo thời gian, em sẽ đưa vào một dòng mãnh lực linh hồn dồi dào hơn.

Your *astral body* is on the sixth Ray of Devotion or Idealism. This accounts for much in your life interests, which provides opportunity for service and indicates certain lines of impressionability. These require watching and necessitate correct interpretation. Upon this suggestion, I would ask you to ponder, remembering that when the astral body is upon the sixth ray there is necessarily established a line of least resistance between it and the sixth plane, for you have the sixth vehicle, the sixth plane, and the sixth ray all closely related. Students would do well to bear these relationships in mind, for the lines of least resistance are seldom the lines to be followed. Yet, at times, they are. Hence the need for discriminating consideration.

Em có *thể cảm dục* thuộc cung sáu, cung Sùng Tín hay Lý Tưởng. Điều này giải thích nhiều điều trong những mối quan tâm của em trong cuộc sống, qua đó tạo cơ hội phụng sự và chỉ ra một số hướng mà em dễ tiếp nhận ấn tượng. Những hướng này cần được theo dõi và diễn giải chính xác. Tôi mong em suy ngẫm về gợi ý này, ghi nhớ rằng khi thể cảm dục thuộc cung sáu, tất yếu sẽ hình thành một con đường ít trở ngại nhất giữa thể này và cõi thứ sáu, bởi em có hiện thể thứ sáu, cõi thứ sáu và cung sáu, tất cả đều liên hệ chặt chẽ với nhau. Các đạo sinh nên ghi nhớ những mối liên hệ này, vì những con đường ít trở ngại nhất hiếm khi là những con đường nên đi theo. Tuy nhiên, đôi khi chúng lại là như vậy. Do đó, cần cân nhắc với sự phân biện.

Your *physical body* is on the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic, and hence your interest in spiritualism, for one thing, and hence also your choice of a life profession, for another. Hence also the facility with which you could establish **[550]** and hold a steady contact between soul-mind-brain. You have much with which to work and for the remainder of your life should remember this. There is much you can do to increase your ability to unfold continuity of consciousness between the various planes. I would commend this thought to your close attention.

Em có *thể xác* thuộc cung bảy, cung Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật; điều này giải thích, một mặt, mối quan tâm của em đối với thần linh học, và mặt khác, sự lựa chọn nghề nghiệp của em trong đời. Điều này cũng giải thích sự dễ dàng mà em có thể thiết lập **[550]** và duy trì một sự tiếp xúc vững bền giữa linh hồn–thể trí–bộ não. Em có nhiều nguồn lực để làm việc, và nên ghi nhớ điều này trong phần đời còn lại. Em có thể làm nhiều điều để tăng cường khả năng khai mở tính liên tục của tâm thức giữa các cõi khác nhau. Tôi mong em hết sức chú tâm đến tư tưởng này.

January 1938

Tháng 1 năm 1938

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Will you study carefully the visualisation exercise which I have given to P.D.W. and then follow it yourself with care? It will be good for both of you for you are equally feeling the limitations of the physical body,

Em hãy nghiên cứu kỹ bài tập hình dung mà Tôi đã trao cho P.D.W., rồi tự mình thực hành một cách cẩn thận nhé? Bài tập này sẽ có lợi cho cả hai em, vì cả hai đều đang cảm nhận những giới hạn của thể xác, và cả hai—do

and both of you—being swept by the urge to serve—have much to endure in the cultivation of patience and a right sense of proportion.

thôi thúc phụng sự cuốn đi—đều phải chịu đựng nhiều điều trong quá trình vun bồi tính kiên nhẫn và ý thức đúng đắn về tỉ lệ.

I would call your attention with emphasis to a word which could give a key to your life: *direct knowledge.* Do you not realise that in the quiet of your own room and away from the chaos of modern life (which is your present privilege) that you have the priceless opportunity to acquire that direct knowledge? P.D.W. has already acquired much of it and for him there comes the training (again in the quiet of his room) to use it dynamically in the realm of thought. You might rightly ask me the question: Direct knowledge of what? and I would reply:

Tôi muốn đặc biệt hướng sự chú ý của em đến một cụm từ có thể trao cho em chìa khóa của cuộc đời mình: *tri thức trực tiếp.* Em không nhận ra rằng trong sự tĩnh lặng của căn phòng riêng, cách xa cảnh hỗn loạn của đời sống hiện đại (đó là đặc ân hiện nay của em), em có cơ hội vô giá để đạt được tri thức trực tiếp ấy hay sao? P.D.W. đã đạt được khá nhiều tri thức này, và bạn ấy đang trải qua sự huấn luyện (cũng trong sự tĩnh lặng của căn phòng riêng) để sử dụng nó một cách đầy mãnh lực trong lĩnh vực tư tưởng. Em hoàn toàn có thể hỏi Tôi: Tri thức trực tiếp về điều gì? Và Tôi sẽ trả lời:

Direct knowledge of your own soul, so that it is a fact and a reality in your life and not only a belief and a hope. The way to that knowledge is *through alignment.*

Tri thức trực tiếp về chính linh hồn em, để linh hồn là một sự thật và một thực tại trong đời em, chứ không chỉ là một niềm tin và một hy vọng. Con đường đi đến tri thức ấy là *thông qua sự chỉnh hợp.*

Direct knowledge of your fellowmen, so that you understand them and can prepare yourself for fuller service in your next life cycle. The way to that is *through love,* plus mental study of esoteric psychology which you can gain through a study of *A Treatise on the Seven Rays.*

Tri thức trực tiếp về đồng loại, để em thấu hiểu họ và có thể chuẩn bị cho việc phụng sự trọn vẹn hơn trong chu kỳ sống kế tiếp. Con đường đi đến điều ấy là *thông qua tình thương,* kết hợp với việc nghiên cứu bằng trí tuệ về Tâm Lý Học Nội Môn, mà em có thể tiếp thu qua việc nghiên cứu *Luận Về Bảy Cung.*

Direct knowledge of the inner group of workers with whom you are affiliated. These include your Tibetan brother, your teacher and your friend, and they include your co-disciples. I would ask you to endeavour to get in touch with them *through meditation* and by going out to them in love and an attitude of helpfulness. You could do much for F.C. D. from the quiet of **[551]** your room.

Tri thức trực tiếp về nhóm những người hoạt động bên trong mà em có liên hệ. Nhóm này bao gồm người huynh đệ Tây Tạng của em, cũng là huấn sư và bằng hữu của em, cùng các đệ tử đồng môn của em. Tôi mong em cố gắng tiếp xúc với họ *thông qua tham thiền* và bằng cách hướng đến họ với tình thương cùng thái độ sẵn lòng trợ giúp. Từ sự tĩnh lặng trong **[551]** phòng

I might add, that he is seeking to help you physically and to strengthen you with life (where'er you live that life). Seek also to be in touch with him. May I add that my blessing and my thought rest constantly upon you.

mình, em có thể làm nhiều điều cho F.C. D. Tôi có thể nói thêm rằng bạn ấy đang tìm cách giúp đỡ em về thể chất và tăng cường sức sống cho em (dù em sống cuộc đời ấy ở bất cứ nơi đâu). Em cũng hãy tìm cách tiếp xúc với bạn ấy. Tôi xin nói thêm rằng phúc lành và tư tưởng của Tôi luôn hướng về em.

NOTE: *It is apparent from his first instruction that the Tibetan knew from the start that K.E.S. had only a few years to live. In his last instruction he uses the phrase "where'er you live that life." K.E.S. died a few months later.*

GHI CHÚ: *Qua lời huấn thị đầu tiên của Ngài, có thể thấy rõ rằng ngay từ đầu Chân sư Tây Tạng đã biết K.E.S. chỉ còn sống được vài năm. Trong lời huấn thị cuối cùng, Ngài dùng cụm từ "dù em sống cuộc đời ấy ở bất cứ nơi đâu." K.E.S. qua đời vài tháng sau đó.*

To O-L. R. D.

August 1935

Gửi O-L. R. D.

Tháng 8 năm 1935

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have for some years been actively and consciously working at your spiritual unfoldment. Prior to this, your life tendency was towards the light, with intervals of forgetfulness and engrossment in the things of every day existence. There was, in these earlier times, but little of steadfast, coordinated purpose. Now your insistence upon making the transition out of the lower into the higher life, and your pledge to your soul that you will recognise no impediment or handicap, has been noted. Assistance, therefore, will be given to you, and I shall be glad, through suggestion and watchful cooperation, to aid you on your way. I would remind you at this point also that, under the laws of the New Age, such assistance is given only to those who have transcended selfish aspiration and have lost sight of their own progress in the desire to serve. The Law of Service, as you know, is the governing law of the future and embodies the new technique. In past ages, it was the service of one's own

Trong vài năm qua, em đã tích cực và hữu thức nỗ lực khai mở tinh thần. Trước đó, cuộc đời em có xu hướng hướng về ánh sáng, xen kẽ những lúc lãng quên và mải mê với những sự việc của đời sống hằng ngày. Trong những thời kỳ trước ấy, em chỉ có rất ít sự kiên định và phối hợp trong mục đích. Giờ đây, quyết tâm chuyển tiếp từ đời sống thấp lên đời sống cao, cùng lời cam kết với linh hồn rằng em sẽ không thừa nhận bất kỳ trở ngại hay bất lợi nào, đã được ghi nhận. Vì vậy, em sẽ nhận được sự trợ giúp, và Tôi sẽ vui lòng giúp em trên con đường của mình bằng những gợi ý và sự hợp tác đầy chú tâm. Đến đây, Tôi cũng muốn nhắc em rằng theo các định luật của Kỷ Nguyên Mới, chỉ những ai đã vượt lên trên khát vọng ích kỷ và quên đi sự tiến bộ của riêng mình trong ước muốn phụng sự mới nhận được sự trợ giúp như thế. Như em biết, Định luật Phụng sự là định luật chi phối tương lai và thể hiện kỹ thuật mới. Trong những thời đại trước, việc phụng sự linh hồn của chính mình (với sự nhấn

soul (with the emphasis upon one's own individual salvation) which engrossed the attention of the aspirant. Naught else was considered. Then came the period wherein the service of the Master and also of one's own soul was considered of dominant interest; the Master was served and duty to Him emphasised because thereby the salvation of the individual was aided. Now a new note is sounding forth—the note of growth through the service of the race, and through a cultivated self-forgetfulness.

mạnh vào việc cứu rỗi cá nhân) đã thu hút toàn bộ sự chú ý của người chí nguyện. Không điều gì khác được xét đến. Rồi đến thời kỳ mà việc phụng sự Chân sư cũng như linh hồn của chính mình được xem là mối quan tâm chủ đạo; người ta phụng sự Chân sư và nhấn mạnh bổn phận đối với Ngài vì nhờ đó, sự cứu rỗi cá nhân được hỗ trợ. Giờ đây, một âm điệu mới đang vang lên—âm điệu của sự tăng trưởng thông qua phụng sự nhân loại và thông qua việc vun bồi sự quên mình.

[552]

[552]

You are in this group of my disciples, as are all the others, in order to study a mode of service for which you are well adapted—the service and art of healing. All that occurs in your life, my brother, and all preparation that you may make for future lives and all that you seek to do should, for the future, be made subservient to that basic idea of service through healing.

Cũng như tất cả những người khác, em ở trong nhóm đệ tử này của Tôi để học một phương thức phụng sự mà em rất thích hợp —việc phụng sự và nghệ thuật chữa lành. Huynh đệ của Tôi, từ nay về sau, mọi điều xảy ra trong đời em, mọi sự chuẩn bị mà em có thể thực hiện cho những kiếp sống tương lai và mọi điều em tìm cách làm đều nên phục vụ ý tưởng căn bản ấy: phụng sự thông qua chữa lành.

The best way in which you can develop the needed understanding and technique is through meditation. To you, the way of meditation is of no profound difficulty. In earlier lives you established the line of approach. You can orient yourself easily upon that way. For you, however, there must come (during the next two years) the mastering of the technique whereby:

Cách tốt nhất để em phát triển sự thấu hiểu và kỹ thuật cần thiết là thông qua tham thiền. Đối với em, con đường tham thiền không có khó khăn sâu xa nào. Trong những kiếp trước, em đã thiết lập con đường tiếp cận ấy. Em có thể dễ dàng định hướng mình theo con đường đó. Tuy nhiên, đối với em, điều cần đạt được (trong hai năm tới) là làm chủ kỹ thuật để:

1. You learn to utilize the meditation period in order to bring about an intense focussing upon the subject of healing, its laws and methods.

1. Em học cách tận dụng thời gian tham thiền nhằm tập trung mãnh liệt vào chủ đề chữa lành, các định luật và phương pháp của nó.

2. You master the technique whereby you can project your thought consciously in

2. Em làm chủ kỹ thuật phóng chiếu tư tưởng một cách hữu thức sao cho sự chữa

such a manner that healing can take place where and when needed.

lành có thể diễn ra ở nơi cần thiết và vào lúc cần thiết.

In the one case, you train yourself to be a "point of contact" for the healing forces of the planet. In the other, you train yourself to be a "channel of distribution." Ponder on these two objectives, but expect not yet to be able to reach them. In the work of the disciple, the time element counts not. Growth, deep rooted and established, is the goal, and growth, if sound and good, is slow.

Trong trường hợp thứ nhất, em tự rèn luyện để trở thành một "điểm tiếp xúc" cho các mãnh lực chữa lành của hành tinh. Trong trường hợp thứ hai, em tự rèn luyện để trở thành một "kênh phân phối." Hãy suy ngẫm về hai mục tiêu này, nhưng chưa nên kỳ vọng mình có thể đạt được chúng. Trong công việc của người đệ tử, yếu tố thời gian không quan trọng. Mục tiêu là sự tăng trưởng đã bén rễ sâu và vững chắc; và sự tăng trưởng, nếu lành mạnh và tốt đẹp, thì diễn ra chậm rãi.

In connection with your own character development, seek to bring about two things:

Liên quan đến sự phát triển tính cách của chính mình, em hãy tìm cách thực hiện hai điều:

1. A decentralisation and self-forgetfulness which will offset and negate that spiritual diffidence and dissatisfaction with yourself that does colour much of your thought.

1. Sự phi tập trung vào bản thân và quên mình sẽ hóa giải và triệt tiêu sự thiếu tự tin về tinh thần cùng nỗi bất mãn với bản thân vốn đang nhuốm màu phần lớn tư tưởng của em.

2. A tenderness which will grow out of an increasing capacity to identify yourself with other people and their problems.

2. Sự dịu dàng sẽ phát sinh từ khả năng ngày càng tăng trong việc đồng hoá với người khác và những vấn đề của họ.

Life has held for you much of difficulty during the past three months; many adjustments, inner and outer, have been required. Detachment has been the lesson which you are learning **[553]** and indicates to you the way of release. Like all disciples, in training on the Path of Accepted Discipleship or preparing to be so trained, much has had to be broken in your life in order to establish the new rhythms. This process is still to be continued and for it you must be prepared. You have, however, adequate light and sufficient strength to enable you to tread the way of the disciple.

Trong ba tháng qua, cuộc sống đã đem đến cho em nhiều khó khăn; em đã phải thực hiện nhiều điều chỉnh, cả bên trong lẫn bên ngoài. Sự tách rời là bài học mà em đang học **[553]** và chỉ cho em con đường giải thoát. Cũng như mọi đệ tử đang được huấn luyện trên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận hoặc đang chuẩn bị để được huấn luyện như thế, nhiều điều trong đời em đã phải tan vỡ để thiết lập những nhịp điệu mới. Tiến trình này vẫn còn tiếp tục, và em phải chuẩn bị cho nó. Tuy nhiên, em có đủ ánh sáng và đủ sức mạnh để bước đi trên con

You can count upon yourself and upon your own divinity.

đường của người đệ tử. Em có thể tin cậy vào chính mình và vào thiên tính của mình.

I commend to you the careful keeping of your spiritual diary. In writing in it, day by day, do so with the recollection that your ability to express spiritual thoughts must be used for the helping of others. "The heart knoweth its own development. The onlooker tastes the fruit thereof." This thought, of ancient import, will mean much to you. Ponder on it.

Tôi khuyên em hãy cẩn thận duy trì nhật ký tinh thần. Khi ghi chép mỗi ngày, hãy nhớ rằng khả năng diễn đạt những tư tưởng tinh thần của em phải được dùng để trợ giúp người khác. "Trái tim biết sự phát triển của chính mình. Người quan sát nếm trái ngọt của sự phát triển ấy." Tư tưởng mang ý nghĩa cổ xưa này sẽ có nhiều ý nghĩa đối với em. Hãy suy ngẫm về nó.

I suggest the following meditation and breathing exercises.... It may take a little while to accustom yourself to it but, given time, you should get real benefit therefrom....

Tôi đề nghị những bài tập tham thiền và thở sau đây.... Có thể em sẽ cần một thời gian ngắn để làm quen, nhưng qua thời gian, em sẽ nhận được lợi ích thực sự từ đó....

Then, focussing yourself in the head and remembering that you *are* the soul, do your meditation work with an in creased intensity and purity of purpose. Give about fifteen minutes to this work.

Sau đó, tập trung trong đầu và ghi nhớ rằng em *là* linh hồn, hãy thực hành tham thiền với cường độ cao hơn và mục đích thuần khiết hơn. Dành khoảng mười lăm phút cho công việc này.

Then, give fifteen minutes to a close pondering upon the thoughts of healing. You could, if you so choose, pick out certain key thoughts from my words and make them the subject of your close attention. Upon them make and keep notes.

Tiếp theo, hãy dành mười lăm phút suy ngẫm kỹ về những tư tưởng chữa lành. Nếu muốn, em có thể chọn một số tư tưởng then chốt từ lời Tôi và lấy chúng làm đối tượng chú tâm. Hãy ghi chép và lưu giữ những ghi chép về chúng.

Then, give five minutes to some definite work in helping someone to a greater light and freedom, remembering that healing can be on all planes.

Sau đó, hãy dành năm phút cho một công việc cụ thể nhằm giúp một người nào đó đạt đến ánh sáng và tự do lớn hơn, ghi nhớ rằng sự chữa lành có thể diễn ra trên mọi cõi.

I would ask you to go slowly and do all this work most thoughtfully.

Tôi mong em tiến hành chậm rãi và thực hiện toàn bộ công việc này với sự suy xét hết sức kỹ lưỡng.

March 1936

Tháng 3 năm 1936

BROTHER OF MINE:

In establishing, as I do, a close and more enduring contact each time I communicate with one of my disciples, I feel that until later in the year there is little need to change your work. You have been relatively so short a time in the group, and there has not been time, therefore, for the meditation, which I assigned [554] you at my last communication, to perform its intended function. Your grasp of teaching is so quick and so intuitive, and your mind processes are so apt rapidly to grip essentials, that it is vitally necessary that there should always supervene in your case a time for quiet reflection for the assimilation of the recognised truths, and for their incorporation into the daily life.

This group is today, for the first time, a completed group unit. The time for fusion and for blending and for the permanent establishing of a correct inter-relation must be prolonged, however. I definitely ask you to hold the group in the strength of your love and thus aid its progress forward....

Particularly, however, do I ask you to take peculiar care and interest in connection with the Full Moon Contact for the establishing of a rapid and easy rapport at this sacred time, not only with me, but with your co-disciples. This will do more to release this group and to align them with myself and with what I represent than any other one thing. It will aid in blending them together in the bond of understanding. In this particular work you can help materially, my brother and my friend of olden time, because of your natural “facility in contact,”

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Mỗi lần giao tiếp với một đệ tử của mình, Tôi đều thiết lập một sự tiếp xúc gần gũi và bền vững hơn; và khi làm như vậy với em, Tôi cảm thấy rằng cho đến cuối năm nay, chưa cần thay đổi công việc của em nhiều. Thời gian em ở trong nhóm còn tương đối ngắn, nên bài thiền mà Tôi đã giao [554] cho em trong lần giao tiếp trước chưa có đủ thời gian để thực hiện chức năng dự định. Em nắm bắt giáo huấn rất nhanh và bằng trực giác, các tiến trình trí tuệ của em lại rất dễ nắm bắt nhanh chóng những điều cốt yếu, nên điều hết sức cần thiết đối với em là sau đó luôn phải có một thời gian suy ngẫm tĩnh lặng để đồng hóa những chân lý đã nhận biết và đưa chúng vào đời sống hằng ngày.

Ngày nay, lần đầu tiên nhóm này đã trở thành một đơn vị nhóm hoàn chỉnh. Tuy nhiên, thời gian dành cho sự dung hợp, hòa quyện và thiết lập bền vững một mối tương quan đúng đắn cần được kéo dài. Tôi dứt khoát yêu cầu em gìn giữ nhóm trong sức mạnh tình thương của em và nhờ đó giúp nhóm tiến lên....

Tuy nhiên, Tôi đặc biệt mong em hết sức chú tâm và quan tâm đến Sự Tiếp Xúc vào Kỳ Trăng Tròn, nhằm thiết lập một sự giao cảm nhanh chóng và dễ dàng vào thời điểm thiêng liêng này, không chỉ với Tôi mà còn với các đệ tử đồng môn của em. Điều này sẽ giúp giải phóng nhóm và chỉnh hợp họ với Tôi cùng những gì Tôi đại diện nhiều hơn bất kỳ điều đơn lẻ nào khác. Nó sẽ giúp họ hòa quyện với nhau trong mối dây thấu hiểu. Huynh đệ và bằng hữu từ thuở xa xưa của Tôi, em có thể giúp đỡ đáng kể trong công việc đặc biệt này nhờ “khả năng tiếp xúc dễ

regarded as a service that you can render to the group.

dàng" vốn có, khi xem đó là một sự phụng sự mà em có thể thực hiện cho nhóm.

Go forward with strength, love and understanding and let not the lower reasoning mind deter you from anticipating and expecting great things. You have strength and power and a dynamic will, my brother and friend. These are divine assets. As you yourself well realise, you hinder their divine expression through a failure to love enough. Be not hard, but learn in tenderness to walk with others. Thereby all that you have becomes constructive. Give loving strength.

Hãy tiến bước với sức mạnh, tình thương và sự thấu hiểu, đừng để hạ trí lý luận ngăn em đón đợi và kỳ vọng những điều lớn lao. Huynh đệ và bằng hữu của Tôi, em có sức mạnh, quyền năng và một ý chí đầy mãnh lực. Đó là những nguồn lực thiêng liêng. Như chính em nhận biết rõ, em cản trở sự biểu lộ thiêng liêng của chúng vì chưa yêu thương đủ. Đừng cứng rắn, mà hãy học cách bước đi cùng người khác trong sự dịu dàng. Nhờ đó, tất cả những gì em có đều trở nên có tính xây dựng. Hãy trao sức mạnh đầy tình thương.

September 1936

Tháng 9 năm 1936

MY BROTHER AND FRIEND OF LONG AGO:

HUYNH ĐỆ VÀ BẰNG HỮU TỪ THUỞ XA XƯA CỦA TÔI:

Will you take the following ideas into your consciousness and ponder on them during the coming six months, seeking earnestly their subjective value and their objective realisation:

Em hãy đưa những ý tưởng sau vào tâm thức và suy ngẫm về chúng trong sáu tháng tới, tha thiết tìm kiếm giá trị chủ quan và sự hiện thực hóa khách quan của chúng:

1st month—The Way of Love is the lighted Way.

Tháng thứ nhất—Con Đường Tình Thương là Con Đường được Soi Sáng.

2nd month—The will-to-power must be galvanised by love.

Tháng thứ hai—Ý chí hướng đến quyền năng phải được tình thương tiếp sức.

3rd month—Each pilgrim on the Way is worn and tired. **[555]** All are sincere. Forget this not.

Tháng thứ ba—Mỗi người hành hương trên Đường Đạo đều hao mòn và mệt mỏi. **[555]** Tất cả đều chân thành. Em đừng quên điều này.

4th month—Each life crisis can lead to extended vision or to a separating wall.

Tháng thứ tư—Mỗi khủng hoảng trong đời có thể dẫn đến tầm nhìn rộng mở hơn hoặc một bức tường chia cách.

5th month—The time is short. Only the thoughts which blend and fuse can last. The isolated Way is dark.

Tháng thứ năm—Thời gian ngắn ngủi. Chỉ những tư tưởng hòa quyện và dung hợp mới có thể trường tồn. Đường Đạo cô lập thì tối tăm.

6th month—Let the radiance of the heart lead thee to peace. Desire earnestly the loving, radiant heart which showers peace and healing strength on others.

Tháng thứ sáu—Hãy để ánh huy hoàng của trái tim dẫn em đến bình an. Hãy tha thiết khát khao một trái tim yêu thương, rạng ngời, tuôn đổ bình an và sức mạnh chữa lành đến người khác.

I would ask you, my brother, to study all that I have said in my various writings on the relation of the head centre and the heart centre, and on the relation of will and love. Write then a paper for the helping of your fellow servers.

Huynh đệ của Tôi, Tôi mong em nghiên cứu tất cả những gì Tôi đã nói trong các tác phẩm khác nhau về mối liên hệ giữa trung tâm đầu và trung tâm tim, cũng như giữa ý chí và tình thương. Sau đó, hãy viết một bài để trợ giúp những người cùng phụng sự với em.

February 1937

Tháng 2 năm 1937

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ BẰNG HỮU CỦA TÔI:

The past six months have produced in you a definite orientation towards your next expansion of consciousness, and of this you are yourself aware. It is this state of awareness which is of great importance to you. It would also be of value to you if you could—clearly and in words—express what you believe (in your highest and deepest moments) is the next step which lies immediately ahead of you. As a soul, functioning through a personality, what is the next recognition or realisation which your soul seeks to have your brain consciousness register? To aid you in doing this, permit me to formulate three questions which may be of assistance in this effort to express clearly something perhaps only dimly sensed:

Sáu tháng qua đã tạo ra nơi em một sự định hướng rõ rệt đến lần mở rộng tâm thức tiếp theo, và chính em cũng nhận biết điều này. Trạng thái nhận biết ấy có tầm quan trọng lớn đối với em. Em cũng sẽ nhận được lợi ích nếu có thể diễn đạt rõ ràng bằng lời điều mà em tin rằng (trong những thời khắc cao cả nhất và sâu sắc nhất của mình) là bước tiếp theo đang ở ngay trước mắt. Với tư cách một linh hồn hoạt động thông qua một phàm ngã, điều nhận biết hay chứng nghiệm tiếp theo mà linh hồn em muốn tâm thức não bộ của em ghi nhận là gì? Để giúp em thực hiện điều này, hãy cho phép Tôi đặt ra ba câu hỏi có thể hỗ trợ nỗ lực diễn đạt rõ ràng một điều có lẽ chỉ mới được cảm nhận lờ mờ:

1. What exactly is the vision, as I see it, in connection with my immediate unfoldment?

1. Chính xác tầm nhìn mà tôi thấy về sự khai mở trước mắt của mình là gì?

2. What will be the practical outcome in my daily, outer life of the materialising of this vision?

2. Việc hiện thực hóa tầm nhìn này sẽ đem lại kết quả thực tiễn nào trong đời sống bên ngoài hằng ngày của tôi?

3. What will be the *quality* of the experience when I have made it *fact* in my mind and brain consciousness?

3. *Phẩm tính* của trải nghiệm sẽ như thế nào khi tôi đã biến điều ấy thành *sự thật* trong thể trí và tâm thức não bộ của mình?

You see, my brother, you are essentially the occultist, being a first ray soul and working through a fifth ray personality. This is a combination of great value but it carries with it its limitations because it is entirely along one major line of energy, **[556]** 1-3-5-7, and this is intensified by the fact that your *mental body* is on the third ray and your *physical body* is on the first. This last force type utilised by you in the physical body runs counter to the usual rule but with disciples the rule is not unchangeable. You will see, therefore, how the line of the will or power energy, intelligently applied, dominates your equipment in this life. Your *astral body* is on the sixth ray; this constitutes your "door of entrance" to the major ray of the solar system, and to the Heart of God and of your fellowmen. In your next incarnation, you will need to balance this condition, and the balancing will only take place as is desired, if the impetus for it originates through the potency of the love which your astral body can succeed in expressing in this incarnation. Therefore, for the remainder of your present life, the right unfoldment and the achieved control of the love nature, as your sentient astral body can express it, is of paramount importance. It is essential for

Huynh đệ của Tôi, em thấy đó, về căn bản em là nhà huyền bí học, bởi em là một linh hồn cung một hoạt động thông qua một phàm ngã cung năm. Đây là một sự kết hợp rất có giá trị, nhưng cũng mang theo những giới hạn, vì nó hoàn toàn nằm trên một tuyến năng lượng chính, **[556]** 1-3-5-7; và điều này càng mạnh thêm do *thể trí* của em thuộc cung ba, còn *thể xác* của em thuộc cung một. Loại mãnh lực sau cùng mà em sử dụng trong thể xác đi ngược quy luật thông thường, nhưng với các đệ tử, quy luật không phải là bất biến. Do đó, em sẽ thấy tuyến năng lượng ý chí hay quyền năng, được vận dụng một cách thông minh, chi phối toàn bộ các phương tiện của em trong kiếp sống này như thế nào. Em có *thể cảm dục* thuộc cung sáu; điều này tạo thành "cửa ngõ đi vào" của em đến cung chủ yếu của hệ mặt trời, đến Tâm của Thượng đế và trái tim của đồng loại. Trong kiếp nhập thể tiếp theo, em sẽ cần cân bằng tình trạng này; và sự cân bằng chỉ diễn ra như mong muốn nếu xung lực thúc đẩy nó bắt nguồn từ sức mạnh của tình thương mà thể cảm dục của em có thể biểu lộ thành công trong kiếp nhập thể này. Vì vậy, trong phần đời còn lại hiện nay, sự khai mở đúng đắn và việc đạt được sự kiểm soát bản chất yêu thương, theo cách thể cảm dục có cảm giác của em có thể biểu lộ, là điều tối quan trọng. Điều ấy thiết yếu cho sự tích hợp

your rapid integration into the hierarchy of souls and servers.

nhanh chóng của em vào Thánh đoàn các linh hồn và những người phụng sự.

You have done much of mind preparation and of personality coordination. Your fifth ray personality makes the reception of illumination easy, for your intellect and your intuition could be put en rapport with facility. You have achieved much that others are still struggling to achieve. It is your astral body now that should receive the largest measure of your attention and then through it the world of true being will open out before you and you will add to knowledge, wisdom, and to intelligent understanding, its practical but mystical aspect, the vision which is motivated by love. It is your astral body which presents you with your major problem.

Em đã thực hiện nhiều sự chuẩn bị về trí tuệ và phối hợp phàm ngã. Phàm ngã cung năm của em giúp em dễ dàng tiếp nhận sự soi sáng, vì trí năng và trực giác của em có thể dễ dàng giao cảm với nhau. Em đã đạt được nhiều điều mà người khác vẫn còn đang vật lộn để đạt tới. Giờ đây, chính thể cảm dục cần nhận được phần lớn nhất sự chú ý của em; rồi thông qua nó, thế giới của bản thể chân thực sẽ mở ra trước mắt em, và em sẽ bổ sung minh triết vào tri thức, bổ sung vào sự thấu hiểu thông minh phương diện thực tiễn nhưng mang tính thần bí của nó: tầm nhìn do tình thương thúc đẩy. Chính thể cảm dục đặt ra cho em vấn đề chủ yếu.

As we train disciples, we seek to develop in the occultist mystical awareness and, in the mystic, practical occult knowledge. Your vision can be on high levels, and that is where you, as a soul, must consciously walk. That vision must, however, be brought down to a lower level of consciousness. The area of your natural being which is as yet the most inhibited, is that of emotional reaction. Be not afraid of emotional devastation, my brother. Some disciples might ask me what I mean by that. I need not explain to you, for you will recognise that whereof I speak. I enlarge not here upon the hidden significance which is apparent to you.

Khi huấn luyện các đệ tử, chúng tôi tìm cách phát triển sự nhận biết thần bí nơi nhà huyền bí học, và tri thức huyền bí thực tiễn nơi nhà thần bí. Tầm nhìn của em có thể ở những cấp độ cao, và đó là nơi em, với tư cách một linh hồn, phải bước đi một cách hữu thức. Tuy nhiên, tầm nhìn ấy phải được đưa xuống một cấp độ tâm thức thấp hơn. Lĩnh vực hiện vẫn bị kìm hãm nhiều nhất trong bản chất tự nhiên của em là phản ứng cảm xúc. Huynh đệ của Tôi, đừng sợ sự tàn phá về cảm xúc. Một số đệ tử có thể hỏi Tôi muốn nói gì qua điều đó. Tôi không cần giải thích với em, vì em sẽ nhận ra điều Tôi đang nói đến. Ở đây, Tôi không bàn rộng về thâm nghĩa ẩn giấu vốn đã rõ với em.

[557]

[557]

It interested me to see that you discerned the seed thought which was intended to arouse your resistance. It was, for you, the most important of them all. The idea is not negative, as you suppose. The personalities

Tôi thấy thú vị khi nhận ra rằng em đã phân biện được tư tưởng hạt giống vốn nhằm khơi dậy sự phản kháng của em. Đối với em, đó là tư tưởng quan trọng nhất trong tất cả những tư tưởng ấy. Ý tưởng này không tiêu cực như

of the "weary pilgrims on the Way" are indeed tired and worn. Humanity today is very weary. The vehicles have been used for many cycles and their potency (in a positive sense) is wearing out, which is the approaching goal. For long cycles, the soul has been negative in its effect upon the personality, and the personal equipment has been the positive expression of the spiritual man. Then that lower aggregation of forces begins to wear down; its vibration weakens and, because much of the consciousness is still identified with the body nature, the disciple is conscious of fatigue, pain, distress and a deep weariness. It has been the "personality fatigue" of the human race which partially was responsible for the excessive misery complex, the sense of inferiority, and the pining-for-release psychology of the Christian presentation of truth.

em nghĩ. Phàm ngã của những "người hành hương mệt mỏi trên Đường Đạo" quả thực mệt mỏi và hao mòn. Nhân loại ngày nay rất mệt mỏi. Các hiện thể đã được sử dụng qua nhiều chu kỳ, và sức mạnh của chúng (theo nghĩa dương tính) đang suy giảm; đó chính là mục tiêu đang đến gần. Trong những chu kỳ dài, linh hồn đã mang tính âm trong tác động lên phàm ngã, còn các phương tiện của phàm ngã là sự biểu lộ mang tính dương của con người tinh thần. Rồi tập hợp mãnh lực thấp ấy bắt đầu hao mòn; rung động của nó yếu đi, và vì phần lớn tâm thức vẫn còn đồng hoá với bản chất thân thể, người đệ tử cảm thấy mệt mỏi, đau đớn, khốn khổ và một nỗi rã rời sâu sắc. Chính "sự mệt mỏi của phàm ngã" nơi nhân loại đã phần nào gây ra phức cảm khổ đau quá mức, cảm giác thấp kém và tâm lý khao khát giải thoát trong cách Kitô giáo trình bày chân lý.

As still further progress is made, the joy of the soul begins to pour through the worn and weary vehicles, and gradually the positive nature of the soul takes hold. When this is strong enough and the man is sufficiently decentralised, it is the soul quality which will persist in spite of physical limitations, and the inner sense of weariness will then be carefully negated and consciously and intelligently transmuted. There will be the recognition of personality distress but also a planned effort to transcend it. This process of "divine imposition" gradually brings in the healing force and thus perfect health in some life is the reward of the initiate's effort to live as a soul and not to feel as a personality. It is this divine pouring in of the soul's quality of life which is the true key to self-induced healing.

Khi tiến bộ xa hơn nữa, sự hoan hỉ của linh hồn bắt đầu tuôn qua những hiện thể hao mòn và mệt mỏi, và bản chất dương tính của linh hồn dần nắm quyền chi phối. Khi bản chất ấy đủ mạnh và con người đã đủ phi tập trung vào bản thân, chính phẩm tính linh hồn sẽ bền bỉ tồn tại bất chấp những giới hạn thể chất; khi ấy, cảm giác mệt mỏi bên trong sẽ được cẩn thận loại bỏ và chuyển hoá một cách hữu thức, thông minh. Sẽ có sự nhận biết nỗi khốn khổ của phàm ngã, đồng thời cũng có một nỗ lực có kế hoạch để vượt lên trên nó. Tiến trình "áp đặt thiêng liêng" này dần đưa mãnh lực chữa lành vào, và do đó, sức khỏe hoàn hảo trong một kiếp sống nào đó là phần thưởng cho nỗ lực của điểm đạo đồ nhằm sống như một linh hồn và không cảm nhận như một phàm ngã. Chính dòng phẩm tính sự sống của linh hồn tuôn vào một cách thiêng liêng này là chìa khóa đích thực cho sự chữa lành do bản thân khơi dậy.

Will you remember, what I have elsewhere pointed out, that:

Em hãy ghi nhớ điều Tôi đã chỉ ra ở nơi khác, rằng:

1. Happiness is the goal of personality desire and its most desired sentient reaction.

1. Hạnh phúc là mục tiêu của dục vọng phàm ngã và là phản ứng cảm giác mà phàm ngã mong muốn nhất.

2. Joy is the quality of soul life and that quality can be imposed upon the personality, thereby superseding happiness and imparting the gift of truth.

2. Sự hoan hỉ là phẩm tính của đời sống linh hồn, và phẩm tính ấy có thể được áp đặt lên phàm ngã, nhờ đó thay thế hạnh phúc và ban tặng món quà chân lý.

[558]

[558]

3. Bliss is the nature of the spiritual Being and is, in its turn and in due time, imposed upon the rhythm of the soul. It is the gift of synthesis.

3. Chí phúc là bản chất của Bản Thể tinh thần; đến lượt nó và vào đúng thời điểm, chí phúc được áp đặt lên nhịp điệu của linh hồn. Đó là món quà của sự tổng hợp.

You see clearly from the angle of mental observation, acutely and intelligently applied. Now learn to *feel* as clearly that which you see, both the good and that which is not so good, and love steadily in both directions. As yet, you love not where you criticise. This you must learn to do and that love will shed new light on that which you perceive and you will learn to feel. Life will then open up before you in new rhythms of service and of usefulness.

Em thấy rõ từ góc độ quan sát bằng trí tuệ, được vận dụng một cách sắc bén và thông minh. Giờ đây, hãy học cách *cảm nhận* rõ ràng như thế những gì em thấy, cả điều tốt lẫn điều chưa tốt, và bền bỉ yêu thương theo cả hai hướng. Cho đến nay, em chưa yêu thương những gì mình phê phán. Em phải học làm điều này, và tình thương ấy sẽ soi ánh sáng mới lên những gì em nhận thức, rồi em sẽ học được cách cảm nhận. Khi ấy, cuộc sống sẽ mở ra trước mắt em trong những nhịp điệu mới của sự phụng sự và tính hữu ích.

It is *not* my request that the three questions I put to you earlier in this instruction should be answered by you for any eye but yours and mine to see. Should you, however, care to answer them in such form that they may be of service to your group brothers, that is entirely your own affair.

Tôi *không* yêu cầu em trả lời ba câu hỏi Tôi đã đặt ra trước đó trong lời huấn thị này để bất kỳ ai khác ngoài em và Tôi đọc được. Tuy nhiên, nếu em muốn trả lời chúng dưới một hình thức có thể hữu ích cho các huynh đệ trong nhóm, thì đó hoàn toàn là việc riêng của em.

Another hint I give you and a suggestion which only you will understand. There are three people that you should take to your heart and love. As yet you love them not. One loves you not. Two seek your love. Learn to love all three, not theoretically from a high, cold, mental altitude, but down on the planes of earth; love them with your heart. Life will then change for you. And, furthermore, my brother, love them not in obedience to my hint or through a display of the magnanimous spirit, or as the result of intellectual reasoning, but because you *love.* Two out of these three have much to give to you, and can lead you with them along the Way. I mention not their names, nor have I told anyone who they are. It is your own affair, not mine, nor theirs, but yours.

Tôi trao cho em thêm một gợi ý và một đề nghị mà chỉ em mới thấu hiểu. Có ba người mà em nên đón nhận vào trái tim và yêu thương. Cho đến nay, em chưa yêu thương họ. Một người không yêu thương em. Hai người tìm kiếm tình thương của em. Hãy học cách yêu thương cả ba, không phải trên lý thuyết từ một tầm cao trí tuệ lạnh lẽo, mà ngay trên những cõi trần thế; hãy yêu thương họ bằng trái tim. Khi ấy, cuộc sống sẽ thay đổi đối với em. Hơn nữa, huynh đệ của Tôi, đừng yêu thương họ vì tuân theo gợi ý của Tôi, vì muốn thể hiện tinh thần rộng lượng, hay do kết quả của lý luận trí năng, mà vì em *yêu thương.* Hai trong ba người này có nhiều điều để trao cho em và có thể dẫn em cùng đi trên Đường Đạo. Tôi không nhắc tên họ, cũng không nói với bất kỳ ai họ là những người nào. Đây là việc riêng của em, không phải của Tôi, cũng không phải của họ, mà là của em.

I give you now three phrases upon which to meditate during the next six months. During the first three months will you meditate upon them within the head consciousness, and during the last three months will you repeat the meditation but this time within the heart and seek to feel their significance. Thus will realisation come.

Giờ đây, Tôi trao cho em ba câu để tham thiền trong sáu tháng tới. Trong ba tháng đầu, em hãy tham thiền về chúng trong tâm thức ở đầu; và trong ba tháng cuối, hãy lặp lại bài tham thiền, nhưng lần này trong tim, và tìm cách cảm nhận thâm nghĩa của chúng. Nhờ đó, sự chứng nghiệm sẽ đến.

Phrase I.

Câu I.

Like a golden butterfly, which flies towards the sun, I find myself poised upon the lotus petal of the earth. **[559]** Held by the breath of *love* I hover. I stay a little moment and then I fly into the golden pathway which leads into the sun.

Như một cánh bướm vàng bay về phía mặt trời, tôi thấy mình đang đậu trên cánh hoa sen của Trái Đất. **[559]** Được hơi thở của *tình thương* nâng giữ, tôi lơ lửng. Tôi dừng lại một thoáng rồi bay vào con đường vàng dẫn đến mặt trời.

Phrase II.

Câu II.

There is no darkness and no fog. There is no night nor day. There are no storms nor peace; no rest, nor strife. Only the changeless *love* of God, which works towards good.

Không có bóng tối và không có sương mù. Không có đêm cũng chẳng có ngày. Không có bão tố cũng chẳng có bình an; không có nghỉ ngơi, cũng chẳng có tranh đấu. Chỉ có *tình thương* bất biến của Thượng đế, luôn hướng đến điều thiện.

Phrase III.

Câu III.

Down from the mountain top I come, bringing the light of *love,* the love of God. Into the chalice of all forms I meet, I pour this *love* which light confers, this *love* which life sustains. I see the *love* of life divine pour through the form, my own and others. It heals and soothes. Thus is the task performed. Thus is a man of earth transformed into a Son of God.

Từ đỉnh núi tôi đi xuống, mang theo ánh sáng của *tình thương,* tình thương của Thượng đế. Vào chén thánh của mọi hình tướng tôi gặp, tôi rót *tình thương* mà ánh sáng ban tặng, *tình thương* mà sự sống duy trì. Tôi thấy *tình thương* của sự sống thiêng liêng tuôn qua hình tướng của chính tôi và của người khác. Tình thương ấy chữa lành và xoa dịu. Như thế, nhiệm vụ được hoàn thành. Như thế, một con người trần thế chuyển đổi thành một Con của Thượng đế.

In summarising the ray qualities with which you have to deal in fitting yourself for progress in world service, they might be stated to be as follows:

Khi tóm lược những phẩm tính cung mà em phải xử lý để chuẩn bị cho sự tiến bộ trong việc phụng sự thế gian, có thể trình bày chúng như sau:

1. The soul ray—the Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn—cung Ý Chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the Ray of Concrete Science.

2. Cung phàm ngã—cung Khoa Học Cụ Thể.

3. The ray of the mental body—the Ray of Intelligent Activity.

3. Cung của thể trí—cung Hoạt Động Thông Minh.

4. The ray of the astral body—the Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—cung Sùng Tín.

5. The ray of the physical body—the Ray of Will or Power.

5. Cung của thể xác—cung Ý Chí hay Quyền Năng.

For your reassurance and that of your co-disciples, I would like to point out that the group work of healing can be started, if the group continues with its work of integration and grows in love and understanding. Continue with the group meditation and with the work of the Full Moon Approach, paying close attention to the latter. Learn the way into the Ashram of the second ray through the open (though secret) door of your own heart.

Để em và các đệ tử đồng môn được an tâm, Tôi muốn chỉ ra rằng công việc chữa lành của nhóm có thể bắt đầu nếu nhóm tiếp tục công việc tích hợp và tăng trưởng trong tình thương cùng sự thấu hiểu. Hãy tiếp tục tham thiền nhóm và công việc Tiếp Cận vào Kỳ Trăng Tròn, đặc biệt chú tâm đến công việc sau. Hãy học con đường đi vào ashram của cung hai qua cánh cửa rộng mở (dù kín nhiệm) của chính trái tim em.

NOTE: *In the March 1936 instruction, the Tibetan told the disciple that he needed to learn "in tenderness to walk with others." This he failed to learn and temporarily at least his work in the Ashram is in abeyance.*

GHI CHÚ: *Trong lời huấn thị tháng 3 năm 1936, Chân sư Tây Tạng nói với người đệ tử rằng người ấy cần học cách "bước đi cùng người khác trong sự dịu dàng." Người đệ tử ấy đã không học được điều này, và ít nhất trong thời gian hiện tại, công việc của người ấy trong ashram đang tạm ngưng.*

[560]

[560]